VIÊN GIÁC

SỐ NR 185

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỴ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland

PL. 2.555 NĂM THỨ 33 - THÁNG 10 NĂM 2011; JAHRGANG 33. OKTOBER 2011 - AUSGABE IN VIETNAMESISCH

02. - 14. JULI

2011

HÀNH HƯƠNG TÍCH LAN

https://tieulun.hopto.org



***T**háng 7 năm 2011 năm nay có nhiều sự kiện quan trọng xảy ra cho Chư Tăng Ni và Phật Tử Việt Nam tại Âu Châu. Đó là lễ trao phần thưởng danh dự cho những vị có công truyền bá ánh sáng Phật Pháp sang Âu Mỹ của chính phủ Tích Lan vào ngày 8 tháng 7 vừa qua là một dấu ấn khó quên cho cả những người đến tại Tích Lan để tham dự lễ hay những người Tích Lan và Việt Nam ở xa không đến được; nhưng qua phương tiện truyền thông, truyền hình, phim ảnh, báo chí ở khắp nơi trên thế giới đã phản ảnh lại, rất có lợi cho việc hoằng truyền chánh pháp của Đức Như Lai ở vào thời kỳ đầu của thế kỷ thứ 21 nầy.*

Khi đời sống vật chất của con người chưa phát triển nhiều thì phần tâm linh đóng vai trò chủ chốt. Do vậy giữa vật chất và tinh thần luôn luôn đi cạnh bên nhau để thăng hoa cho nhau trong đời thường cũng như đời sống của Tôn Giáo. Đạo Phật có mặt tại Tích Lan đã hơn 2.300 năm lịch sử. Do vậy Đạo Phật đã gắn bó với con người tại đó như da với xương, như nước với sữa. Đi đâu cũng nhìn thấy nụ cười, đi đâu cũng nhìn thấy sự hỷ lạc nở nhẹ trên môi, trên gương mặt của người xuất gia cũng như của những người cư sĩ. Thật là hạnh phúc vô cùng. Cái hạnh phúc ấy không đong bởi tiền bạc, không sánh với sức mạnh của quân đội hay thế đứng nhứt nhì trên thế giới về sản xuất nông sản lúa gạo v.v... mà cái hạnh phúc ấy bàng bạc nơi đời thường ở mọi nơi và mọi góc độ, từ em bé lang thang ngoài đường phố, cho đến ông Dân Biểu, ông Thủ Tướng chính phủ tại quốc hội hay chư Tăng tại một ngôi chùa. Những hình ấy là biểu hiện cho hạnh phúc của con người.

Báo Viên Giác số trước đặc biệt tường thuật về Phật ngọc đã đến chùa Viên Giác từ ngày 18 đến ngày 26 tháng 6 năm 2011 và số nầy các văn-thi-sĩ của bổn báo cố gắng ghi lại những điểm cần đề cập đến và ngày phát giải thưởng trên để nói về Tích Lan, đất nước và con người. Biết đâu có lần nào đó, quý vị có cơ hội dừng chân tại xứ Sư Tử Hống nầy sẽ nhận ra được điều ấy.

Cũng trong tháng 7 năm nay từ ngày 21 đến ngày 31 tại Áo quốc, một đất nước chưa bao giờ tổ chức Khóa tu học Phật Pháp Âu Châu lần nào, thế mà năm nay 2011, Giáo Hội đã quyết định tổ chức Khóa Tu Học lần thứ 23 nầy tại Wieselburg, lại đem đến một thành quả bất ngờ về số lượng người đến tham dự, đó là con số 1.024 Tăng Ni và Phật Tử từ 18 quốc gia tại Âu Mỹ đã về đây học Phật. Đây chính là niềm tin của người con Phật đã gởi gấm trọn vẹn nơi Giáo Hội qua sự cộng tác để cùng tu, cùng học cả trực tiếp, lẫn gián tiếp. Nhìn từ Hòa Thượng, Chủ Tịch Điều Hành đến em bé theo mẹ đi học, ai ai cũng nở một nụ cười hoan hỷ khi gặp nhau cúi đầu chào với sáu chữ Hồng Danh: Nam Mô A Di Đà Phật. Kết quả kỳ nầy số lượng chư Tăng Ni và Phật Tử về đây tham dự cao hơn cả lần tổ chức tại Ý thuở nào và nước Đức qua 4 lần tổ chức; có lần con số tham dự đã lên hơn 900 người; nhưng nay thì Đức đã phải đứng hạng thứ 3; nhưng được một điều là số lượng học viên tham dự từ Đức năm nào cũng đứng đầu từ 200 đến 300 người và hầu như trong các lớp tu học, học viên Phật Tử đến từ Đức lúc nào cũng giành phần danh dự nhất hay nhì về cho địa phương mình. Đây cũng là sự cố gắng và sức mạnh của tinh thần vậy.

Từ ngày 8 đến ngày 11 tháng 9 năm 2011 vừa qua Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu đã tổ chức thành công Đại Giới Đàn Quảng Đức và Lễ Hiệp Kỵ Chư Lịch Đại Tổ Sư (ngày Về Nguồn lần thứ 5) đã có 120 Chư Tăng Ni khắp nơi trên thế giới và hơn 1.000 Phật Tử đã về Chùa Thiện Minh tại Lyon, Pháp quốc, để tham gia những buổi thuyết trình hoặc nghe pháp hay dự lễ giỗ Tổ v.v... đã là những hình ảnh và việc làm đích thực tốt đẹp, qua 5 lần tổ chức tại

https://tieulun.hopto.org

Canada, Hoa Kỳ, Đức và Pháp quốc lần nầy, để cho ai đó không còn cớ gì khác nữa nhằm chụp mũ, vu khống, mạ lỵ v.v... Vì sự thật bao giờ cũng là sự thật. Điều nầy hẳn đúng với câu tục ngữ Việt Nam là;

„Đường dài mới biết ngựa hay,
Ở lâu mới biết lòng ai chánh tà“

Sau đây là Tâm Nguyện của Tăng Ni Việt Nam Hải Ngoại trong Ngày Về Nguồn 11.09.2011.

Nam Mô Lịch Đại Tổ Sư Bồ Tát Ma Ha Tát tác đại chứng minh

Trong 3 ngày qua, Tăng Ni Việt Nam Hải Ngoại chúng con vân tập nơi đạo tràng chùa Thiện Minh Lyon, Pháp Quốc này bằng tâm thanh tịnh hòa hợp, bằng tinh thần hỷ xả khoan dung của người con Phật xuất gia, ngồi lại với nhau trong đạo tình thâm sâu, cùng học hỏi, chia sẻ, cảm thông và sách tấn nhau thể hiện tinh thần của Bảy Pháp Bất Thối mà Đức Từ Phụ giáo huấn.

Giờ đây, từ dưới chân Đức Phật và trước Giác linh chư Lịch Đại Tổ Sư, Tăng Ni Việt Nam Hải Ngoại chúng con với ý thức xây dựng đạo nghiệp tự thân và trách nhiệm với cơ đồ Phật Giáo Việt Nam nơi hải ngoại, xin đem hết tâm thành phát nguyện:

** Nguyện giữ gìn giới hạnh, nuôi dưỡng chí nguyện xuất trần để bản thể Tăng Già luôn được tỏa sáng, xứng đáng với ngôi vị chúng trung tôn, là bậc tai mắt của trời người;*

** Nguyện đặt Tăng đoàn lên trên cá thể để như biển lớn thanh tịnh, đem tinh thần tương ái, tương kính, tương sám và tương thuận mà sống chung với nhau, cùng nhau tụ họp trong hòa hợp ở bất cứ nơi đâu, bất cứ lúc nào;*

** Nguyện luôn ý thức vai trò và sứ mệnh của hàng trưởng tử Như Lai đối với mạng mạch Chánh Pháp và với cơ đồ của Phật Giáo Việt Nam mà Lịch Đại Tổ Sư đã dày công khai sáng và truyền thừa để trên không phụ ân Thầy Tổ, dưới cứu độ chúng sinh.*

Một bát, ba y, không gia đình, dấn thân vào đạo lớn, người xuất gia chúng con học theo hạnh người xưa: lấy ba cõi làm quán trọ, xem sinh tử như trò đùa, ngoài thì mong thể hiện uy nghi của bậc đại trượng phu, trong thì nguyện vun bồi giới đức của kẻ xuất trần. Trong nỗ lực kiên cường và cô đơn hướng về mục tiêu tối hậu, chúng con làm sao không khỏi phải vượt qua muôn triệu chướng duyên và thử thách của thế đạo, nhân tâm. Ngoảnh trước, nhìn sau, chỉ có thầy trò, huynh đệ là đồng hành pháp lữ. Trong tâm cảm như vậy, chúng con không thể không nhìn nhận nhau, không thể không rơi lệ mừng vui với những ngày đoàn tụ hiếm hoi như thế này trong chuỗi dài dấn thân hành đạo cứu đời.

Ngày Về Nguồn đã mở ra như thế, chỉ là thời gian ngắn ngủi và tụ điểm nhỏ hẹp cho những kẻ „phát túc siêu phương“, nhưng cũng nguyện được là điểm sáng trang nghiêm của biển lớn Tăng Già.

Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát Ma Ha Tát

Thế giới đang đổi thay, lòng người cũng thay đổi từ mọi phương diện của cuộc đời. Từ kinh tế cho đến môi trường, từ chính trị cho đến Tôn Giáo, từ thời tiết khí hậu cho đến giáo dục học đường v.v... ở đâu cũng thấy những thảm cảnh của sự vỡ nợ, mất niềm hy vọng, không còn thấy tương lai nữa. Cho nên chiến tranh, nghèo đói, chết chóc đã là cơ hội bộc phát ở mọi nơi; khiến cho con người càng ngày càng chìm sâu vào biển đời sanh tử hơn.

Xin hãy bỏ ngay những điều ác, làm ngay những việc lành, giữ tâm ý cho thanh tịnh. Đó là lời dạy của chư Phật. Chỉ có cách ấy, chúng ta mới có thể cứu thế giới nầy ra khỏi sự khổ đau mà thôi.

Mong được như vậy.

• Ban Biên Tập Báo Viên Giác

https://tieulun.hopto.org

Cái Ta
lăng xăng gây ra đau khổ

*** Đoàn Văn Thông**

(Tiếp theo Viên Giác 184)

2/- Khổ đau về con cái.

Đối với con cái khi chúng còn đang đi học thì sự đau khổ mà chúng mang lại cho cha mẹ có khi rất lớn. Ví dụ như có những đứa con không chịu học, thường bỏ nhà ra đi theo bồ bịch, trai gái hay bè bạn kết thành băng đảng, xài xì-ke ma-túy làm cho mẹ vô cùng lo lắng khổ đau. Còn nữa, khi con cái khôn lớn cả rồi thì khổ đau lo lắng do con cái mang lại cho cha mẹ có khi còn nhiều hơn. Ví dụ như có những đứa con đã quá tuổi trưởng thành nhưng lại nhác lười không chịu đi làm, chỉ sống dựa hay ỷ lại vào tiền bạc, của cải của cha mẹ mà thôi. Không những thế, chúng lại còn tiêu xài rất hoang phí khiến cha mẹ lo âu buồn bực, khổ đau vô cùng.

Trong khi đó cũng có những gia đình mà cha mẹ lại rất buồn khổ vì có đứa con ngổ nghịch, bất hiếu, đối xử với cha mẹ như người làm, người ở. Có nhiều đứa con khi cưới vợ hay lấy chồng về ở chung với cha mẹ cũng gây nhiều khổ đau cho cha mẹ. Ví dụ như thấy vợ hay thấy chồng đối xử bất nhã với cha mẹ mình mà đứa con ấy vẫn tỉnh bơ, có khi còn hùa theo với vợ hay với chồng để phiền trách cha mẹ mình nữa. Chúng tôi đã gặp một cặp vợ chồng trẻ, giàu có ở Mỹ, bảo lãnh cha mẹ qua cho ở nơi một căn phòng không thể gọi là căn phòng. Đó là một "căn phòng dã chiến mới ghép thêm". Nơi đó trần phòng thấp lè tè nên mỗi khi hai ông bà vào ngủ đều phải khom lưng lại nếu không thì đụng đầu. Hai ông bà suốt ngày lo làm vườn, quét dọn, nấu ăn và ẵm cháu. Lâu lắm con và dâu mới chở đi phố. Nhưng cũng là để hai ông bà lo giữ hai đứa cháu cho hai vợ chồng ấy thôi.

Lại có nhiều gia đình có những đứa con tánh rất gàn dở. Như gia đình hai vợ chồng kia có đứa con trai duy nhất. Nhưng đứa con trai này lại đi yêu một cô gái mà thật sự cô này đã có chồng và ly dị, cô ta còn có 2 đứa con. Kẻ biên soạn sách này còn có dịp tiếp xúc với cha mẹ của một cô gái học rất giỏi, nhưng cô bé này lại bỏ nhà đi theo một anh chàng không chịu học hành gì cả. Anh ta lại sống bê tha như một kẻ vô gia cư, sự kiện đó đã khiến cha mẹ cô gái vô cùng khổ đau, chán nản...

Khi kể về sự khổ đau lo lắng về con cái còn phải kể thêm những trường hợp có những đứa con sinh ra không may bị tật nguyền hay bị bệnh nan y khó chữa khiến cho cha mẹ hết sức khổ đau về đứa con bất hạnh của mình...

3/- Khổ đau về cha mẹ, anh em, bà con họ hàng, bè bạn...

Có nhiều gia đình, cha mẹ lo lắng, khổ đau vì con cái thì trái lại cũng có nhiều gia đình mà con cái lại khổ đau vì cha mẹ chúng.

Nhiều ***cha mẹ*** có tánh khí khác thường. Như gia đình kia người cha có vợ bé hay người mẹ có quan hệ với người đàn ông nào đó nên gia đình luôn xảy ra xào xáo bất hòa. Hoặc trong gia đình, người cha hay người mẹ sống vô trách nhiệm, hoặc đam mê cờ bạc rượu chè... khiến con cái vô cùng chán nản. Cũng có lắm gia đình mà con cái rất đau buồn về cha mẹ họ nhưng chẳng biết than thở hay tâm sự cùng ai. Vì bản tánh của người cha hay người mẹ họ vô cùng gàn bướng. Mỗi khi hơi bất hợp ý con cái một tí là đòi bỏ nhà đi, có khi còn làm cho con cái mang tiếng xấu bằng cách đi lượm ve chai, ăn mặc khổ cực, rách rưới (mặc dầu họ không phải ở tình trạng nghèo khó...) những việc làm ấy khiến con cái vô cùng tủi hổ. Lại có nhiều người cha hay người mẹ tánh khí nóng nảy, khó chịu, hay bắt bẻ, lý luận theo phép tắc, lễ nghi phong tục cổ xưa khiến con cái rất khổ tâm.

Còn nữa, từ khoảng 1990 đến nay, nhiều gia đình Việt Nam định cư tại Mỹ con cái đôi khi gặp trường hợp người cha về Việt Nam mang sang một cô gái và cưới làm vợ. Có nhiều người cha tuổi gần 80 mà vẫn cưới cô gái bằng tuổi con cháu mình. Những trường hợp kể trên đã khiến cho những người mẹ khổ đau mà con cái cũng vô cùng xấu hổ, chán nản, buồn phiền...

Về ***anh em*** cũng thường làm khổ nhau như trong gia đình người anh em hay chị em có sự bất xứng về giàu nghèo, học vấn, nghề nghiệp khiến cho có sự xa cách, so sánh ganh tị, tranh cãi, nói xấu gay sự bất hòa đau khổ.

Đối với bà con họ hàng cũng thường có những tranh chấp, ganh tị, so đo về trách nhiệm, về thứ bậc, về lễ giáo phong tục, về tiền bạc, về bằng cấp, học vấn, nghề nghiệp, công danh địa vị và nhất là sự giàu nghèo... Những sự kiện ấy thường khi mang lại nhiều ganh tức, giận hờn khổ đau chán nản ngay trong bà con dòng họ... có khi rất khó hàn gắn. Nhiều gia đình có những bà con họ hàng xem nhau như kẻ thù hay người dưng nước lả...

Về ***bè bạn*** thì trong cuộc sống hiếm có ai là người bạn chân tình như Lưu Bình – Dương Lễ ngày xưa. Thường thì bạn bè chỉ thân thiết nhau khi cần đáp ứng ước muốn hay quyền lợi gì đó. Khi công danh địa vị quyền lợi ngang nhau thì dễ dàng thân thiết hỗ trợ nhau, hay lúc cùng chung cảnh ngộ thì khẳn khít cùng nhau. Nhưng khi có sự nguy biến khốn cùng thì bạn bè xa lánh, không dám tiếp xúc. Vì quyền lợi, danh vọng, chức vụ... mà bạn bè trở mặt với nhau hay có khi trở thành kẻ thù. Cho nên bạn bè đôi khi cũng mang lại nhiều khổ đau, buồn chán, lo âu...

4/- Khổ đau về tiền bạc, công danh, chức vụ, nghề nghiệp...

Có thể nói những yếu tố về tiền bạc, công danh, địa vị, nghề nghiệp... đã là những nguyên nhân chính yếu gây ra biết bao đau khổ cho con người.

Vì đồng tiền mà vô số người cam tâm làm điều xấu xa sai trái và cũng từ đó gây ra lắm đau khổ lo âu cho bản thân, gia đình và người liên hệ... Có tiền dĩ nhiên là thuận lợi tốt lành trong cuộc sống hơn là không có tiền.

https://tieulun.hopto.org

Nhưng không phải vì thế mà ngày đêm cứ lo lắng tìm đủ mọi cách để cho có được tiền bạc, rồi khi không có thì lại đau khổ lo âu. Hãy cố gắng tập suy nghĩ và nhận thức rằng tiền bạc là quan trọng, nhưng không phải là cái quan trọng nhất, không phải là cái đang phải vinh danh, tôn thờ... Hãy "biết đủ là đủ" có thế mới không chuốc vào mình sự đau khổ triền miên.

Đối với công danh, địa vị, chức vụ nghề nghiệp... thì quả thật đó là những nhân tố gây nên đau khổ, lo âu sầu muộn rất lớn. Nhiều người không an phận với những gì mình có, như ở hãng xưởng, rất nhiều người luôn muốn mình vượt trội, nổi bật hơn kẻ khác, vì thế mà họ luôn đấu tranh dưới mọi hình thức để mong vượt lên cao hơn bằng đủ mọi cách. Ngay cả những phương cách rất hạ cấp, rất tiểu nhân đê hèn, bỉ ổi... họ cũng không từ nan, miễn là đạt được điều mong ước. Nhiều người làm nhân công nhưng vẫn có ý mon men được nổi bật hơn những người ngang hàng với mình. Từ những ước mong, những hy vọng có chức vụ, địa vị cao hơn trong nghề nghiệp mà nhiều người đã phải luồn cúi, nịnh hót, bợ đỡ, tâng bốc, quà cáp đến những người có chức, có quyền hầu mong họ để tâm nâng đỡ mình. Nhưng ***làm sao những gì mình mong ước trên đời lại đến với mình một cách dễ dàng, tự nhiên cho được?*** Còn nếu như may mắn đạt kết quả thì lại luôn phải trả giá rất đắt. Vì thế mà lo lắng, khổ đau, u sầu tức giận thường ập đến.

5/- Khổ đau về tình yêu, tình cảm hôn nhân.

Trên đời, hiếm ai được toại nguyện về tình yêu, tình cảm hôn nhân. Nếu quý vị yêu thương hết mực một người thì thường khi người ấy lại không yêu bạn hoặc người ấy có đối tượng khác khiến bạn đau khổ u sầu. Hoặc có người mến thương bạn nhưng chắc gì bạn đã thương người đó như người đó thương bạn. Cho nên người ấy sẽ đau buồn một khi không được bạn yêu thương. Vì thế mà tình yêu tình cảm tuồng như đuổi bắt và rất khó gặp, khó kết thúc tốt lành. Thường thì kết quả mang lại là những khổ đau. Ngay cả tình yêu được thành tựu thì trở ngại khó khăn sau đó lại đến. Lại có nhiều cặp trai gái yêu thương nhau rất mực. Họ tính đến hôn nhân nhưng lại gặp trở ngại vì gia đình người nam hay người nữ không đồng ý. Kết quả là khổ đau sầu muộn đến với cặp trai gái ấy.

Trên đời, người ta chứng kiến hay tham dự biết bao lễ cưới, nhưng đằng sau những lễ cưới tưng bừng vui tươi, rực rỡ ấy không ít những cặp vợ chồng khổ đau sầu muộn vì nhiều lý do. Có nhiều người đi đến hôn nhân chỉ là vì gượng ép, vì danh giá, vì công danh địa vị, tiền bạc, gia thế chớ không phải là tình yêu. Trong những cuộc hôn nhân, đôi khi người nam hay người nữ cưới vợ hay lấy chồng không như ý muốn. Ví dụ người mình yêu thì không lấy được, không cưới được vì hoàn cảnh trái ngang hay vì trở ngại gia đình không chịu... Cho nên trong tình yêu tình cảm hôn nhân phần lớn đều có những đau khổ buồn lo dính dấp hay ẩn khuất mà chỉ có cô dâu hay chú rể là biết rõ những điều sâu kín về họ mà thôi...

6/- Khổ đau về sức khỏe, tật bệnh hay khổ đau về thân xác.

Sự khổ đau còn phát sinh từ sức khỏe tật bệnh. Đó là những khổ đau về thân xác. Nhiều người không may sinh ra đã bị tật nguyền hay trong đời gặp tai nạn thương tật, hay bị bệnh nan y khó chữa... tất cả những sự kiện đó đã mang lại biết bao khổ đau, sầu thảm cho những con người bất hạnh ấy.

NGUYÊN NHÂN SÂU XA GÂY RA NHỮNG KHỔ ĐAU

Trong tập sách nhan đề "*Làm sao vượt qua được khổ đâu*" mà quý vị đã đọc trước đây, nội dung sách ấy chỉ đề cập nguyên nhân phát sinh sự khổ đau một cách tổng quát mà thôi. Nhưng lần biên soạn cuốn "*Cái Ta Lăng Xăng*" này, chúng tôi trình bày chi tiết hơn về những nguyên nhân đã gây ra những khổ đau sầu muộn. Hy vọng quý độc giả sẽ có được nhiều nhận thức sâu xa hơn về vấn đề khổ đau.

Tuy nhiên, trước hết, chúng tôi xin nêu ra ***những nguyên nhân gần*** đã góp phần gây nên sự khổ đau sầu muộn.

A/- Những nguyên nhân gần gây ra khổ đau.

Trong Kinh Phật thường nhắc tới những nguyên nhân đại cương gây ra sự khổ đau như sau:

- Con người lúc ***mới sinh ra*** là đã bị khổ đau rồi. Hãy nhìn một hài nhi mới sanh, nó khóc lóc, nhăn nhó đầy vẻ khổ sở.

Khi lớn lên, cuộc đời đứa bé còn mang lại cho nó biết bao sầu khổ buồn đau. Rồi ***khi về già*** thì lại càng khổ đau hơn nữa. Khi đó, bệnh tật sẽ nhiều hơn và cái chết thì lại gần kề nên sự khổ đau, sầu muộn, chán nản càng gia tăng.

Vậy ***Sinh, Già, Bệnh, Chết*** là bốn thứ đau khổ mà khi đứa bé mới chào đời, mới sinh ra là đã bước dần vào những khổ đau ấy rồi. Cho nên đã có cái thân thể, hình hài thì sẽ có nhiều khổ đau lo lắng là vậy.

Khi đã có cái thân xác thì từ đó sẽ có những cảm giác vui, buồn, sung sướng, giận hờn, ganh ghét, yêu thương. Rồi với cái tâm trí mơ hồ mê muội mãi nghĩ suy mơ mộng, tưởng tượng, phân tích, suy luận, so sánh mọi sự, mọi vật, mọi vấn đề... để từ đó phát sinh ra những hành động, phản ứng lắm khi sai lầm, lệch lạc, nguy hiểm khiến gây ra biết bao đau khổ đắng cay.

Trong cuộc sống, ***cái thân và tâm đầy ham muốn, đam mê là cội nguồn gây ra biết bao đau khổ***. Tham sân si luôn đi với nhau như bóng với hình mà phần lớn con người đều luôn mang sẵn chúng bên mình. Vì thế chúng dự phần rất lớn trong việc tạo ra những lo âu sầu muộn khổ đau. Một khi ham muốn, mong mỏi mà không được toại nguyện thì lại càng đau khổ, lo buồn hơn. Người mình thương yêu mà phải xa lìa thì mình sẽ khổ đau sầu muộn nhớ thương. Người mình ghét, điều mình không ưa, không muốn mà cứ tới với mình, cứ gần gũi bên mình thì mình chán nản, buồn bực, khổ đau sầu muộn vô cùng.

Khi cái tâm trí ta cứ mãi so sánh, ghen tức, nhắm vào người nào đó, không muốn người nào đó an bình sung sướng nhưng người đó vẫn được may mắn thuận lợi thì cái tâm đố kỵ ấy sẽ làm ta bực tức, đau khổ, ưu phiền...

Thấy người khác hơn mình, tài giỏi hơn mình, có quyền lợi, chức vụ hơn mình khiến mình cảm thấy thua sút thấp hèn thì sinh ra tức giận, khổ đau. Cho nên

https://tieulun.hopto.org

nguyên nhân khiến ta đau khổ thực sự chỉ là do chính cái tâm suy nghĩ, so sánh, đố kỵ của ta mà ra, chính cái bản ngã, cái ta to lớn không muốn ai hơn mình mà ra đó thôi.

Những đau khổ trong tình yêu, tình cảm hôn nhân phát sinh cũng là do cái tâm mê mờ đam mê say đắm đối tượng nào đó mà không biết tình cảm đối tượng ấy đối với mình ra sao. Cho nên đã có biết bao người đau khổ vì tình yêu, vì không được đáp ứng lại. Biết bao người than trách, khổ đau nghĩ rằng mình bị người tình phụ bạc. Nếu đi sâu được vào trong cuộc tình ấy thì ta sẽ biết rằng ai thương yêu mê đắm ai. Vì quá thương yêu nên càng muốn chiếm trọn người ấy về với mình. Nhưng người ấy đã không đáp ứng tình mình, lại còn theo bóng hình khác thì rõ ràng là người ấy đâu có yêu thương ta? Tình yêu hạnh phúc không thể đơn phương, không thể chỉ do mình ta chủ động. Nếu người ấy không yêu thương ta thì tại sao ta cứ nhất quyết muốn người ấy yêu thương ta? Tình yêu đâu phải là sự ép buộc? Vậy mà trên thế gian này có biết bao cuộc hôn nhân gượng ép, không thật- để rồi về sau là thất vọng, khổ đau...

Những khổ đau về con cái phát sinh là do cha mẹ luôn có ý nghĩ rằng con cái là phải vâng lời cha mẹ. Cha mẹ luôn luôn đúng nên khi cha mẹ nói là con cái phải nghe theo. Khi con cái không vâng lời, không làm theo ý cha mẹ thì họ đau khổ sầu buồn.

Con cái ở vào thời đại khác với thời đại cha mẹ nên ý nghĩ, lời nói, hành động của chúng khác với cha mẹ. Vì thế khi gặp những sự khác biệt xa cách giữa cha mẹ và chúng thì chúng cũng không vui.

Những điều vừa nêu trên là những nguyên nhân có tính cách đại cương tổng quát trong cuộc sống đã gây ra những bất hợp ý, những điều trái ngược, không vui khiến phát sinh ra biết bao sự đau khổ buồn lo. Những đau khổ vừa kể trên đều do con người gây ra nên những nguyên nhân có thể xem là những nguyên nhân gần. Những nguyên nhân gây ra khổ đâu này dễ thấy, dễ nhận thức được. Ví dụ vì tham lam nên người kia đi đánh bạc thua sạch túi khiến đau khổ vô cùng. Vậy nguyên nhân là vì tham lam nên đau khổ. Hay ông A đau khổ giận hờn vì vợ đã theo người đàn ông khác. Nguyên nhân ở đây thấy rõ và rất gần: đó là vì bị vợ ruồng bỏ. Hay bà B đau khổ vì người chồng suốt ngày rượu chè be bét... Nguyên nhân thấy rõ ở đây là vì chồng uống rượu suốt ngày nên người vợ đau khổ chán chường. Những nguyên nhân vừa kể là nguyên nhân gần dễ nhận biết.

Trái lại, trong thực tế của cuộc đời, có những sự khổ đau phát sinh mà con người rất khó nhận biết nguyên nhân do đâu. Có thể gọi đó là nguyên nhân xa gây nên khổ đau, những nguyên nhân mà khó ai biết được.

B/- Những nguyên nhân xa gây khổ đau.

Đó là những nguyên nhân mà con người khó thấy khó biết. Ví dụ như có người vừa mới lọt lòng mẹ đã bị thiếu hụt chân tay, dị tật hay đui mù câm điếc. Hay có người bị bệnh nan y khó chữa... khiến cuộc đời họ vô cùng xót xa, đau khổ u buồn.

Những trường hợp vừa nói ấy ta không thấy được nguyên nhân, nguồn gốc nào đã gây ra sự kiện ấy khiến đương sự phải khổ đau sầu muộn suốt đời. Ví dụ như có người mới sanh ra đã bị cụt tay hay cụt chân. Vậy do đâu mà người ấy mới sinh ra đã bị thương tật như thế? thương tật ấy do ai gây ra? Hoặc do đâu mà bệnh nan y khó chữa phát sinh khiến người kia đau khổ buồn lo? Bệnh nan y ấy do ai gây ra? Ở đây ta không nói đến nguyên nhân y học (ví dụ như bệnh nan y khó chữa hay dị tật là do xáo trộn về sự điều hành của các cơ quan trong cơ thể hay do lệch lạc các nhiễm sắc thể của tế bào v.v...), vì nguyên nhân mà y khoa nêu ra, thật sự cũng chỉ là nguyên nhân có tính cách nửa chừng chớ không phải là nguyên nhân rốt ráo, sâu xa, như tại sao người này lệch lạc các nhiễm sắc thể mà người khác lại không bị? Nguyên nhân sâu xa nào đã gây ra sự kiện ấy? Cho nên cần phải biết rõ nguyên nhân sâu xa cốt lõi nào để từ đó có thể giải đáp được một cách chung cuộc do đâu mà người này bị thương tật, khổ đau trong khi những người khác lại không?

Hàng nghìn năm qua đã có biết bao người đi tìm lời giải đáp cho những câu hỏi trên, nhưng rốt cuộc thì phần lớn họ đều phải quay về những lý thuyết tôn giáo cổ xưa để mong tìm lời giải đáp. Họ lần mò đi sâu vào trong những kinh sách cổ Đông Phương như tại Ấn Độ, Tây Tạng, Trung Hoa... hay có khi len lỏi vào trong bộ Thánh Kinh (Bible) với hy vọng là có thể tìm thấy được những lời giải đáp sâu sắc hơn.

Trước hết ta hãy tìm hiểu ý nghĩa một đoạn trong Thánh Kinh có ghi như sau:

"Một môn đồ đã hỏi Chúa Jesus khi người ấy thấy một người bị mù từ lúc mới sinh: Bạch Thầy! Ai là kẻ đã gây nên tội lỗi khiến anh ta bị mù từ lúc mới ra đời? Cha mẹ anh ta hay chính bởi anh ta gây ra?...".

Câu hỏi trên, nếu phân tích thật kỹ sẽ thấy ý nghĩa rất sâu xa rộng lớn. Đó là: Một người sinh ra đã bị mù- như thế người ấy lúc đang còn là bào thai thì đã bị mù rồi. Nếu hỏi rằng: Ai là kẻ gây ra tội lỗi khiến người ấy bị mù từ lúc chào đời thì quả là rất khó trả lời- Vì sao?

Vì nếu bảo rằng: Chính người ấy bị mù là do chính tội lỗi mà người ấy đã gây ra thì phải nhớ kỹ rằng người ấy bị mù ngay từ lúc còn trong bụng mẹ. Vậy thử hỏi thai nhi thì làm sao có ý nghĩ và hành động gây nên tội lỗi được? Phải vậy không?

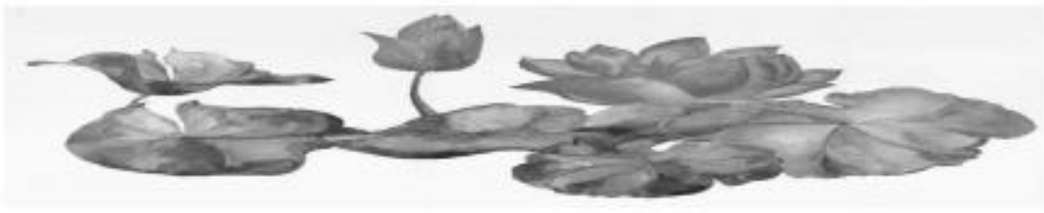
Còn nếu cho rằng, đó là ý muốn của Đức Chúa Trời thì lại càng không đúng. Vì ngài là đấng nhân từ, là đấng toàn năng, làm sao ngài lại tạo ra kẻ mù lòa? mà mù lòa từ lúc còn đang trong bụng mẹ?

Một điều nữa, nếu cho rằng tội lỗi ấy là do cha mẹ người ấy gây ra nên người ấy phải chịu thì lại càng không hợp lý- vì "Ai làm thì kẻ ấy chịu" thôi.

Như vậy chỉ có câu trả lời rằng người ấy phải chịu khổ đau sầu não là do chính người ấy đã gây ra mà thôi. Vậy người ấy đã gây tội lỗi từ lúc nào?

Để biết rõ điều này ta hãy đọc tiếp những phần kế tiếp dưới đây.

(Còn tiếp)

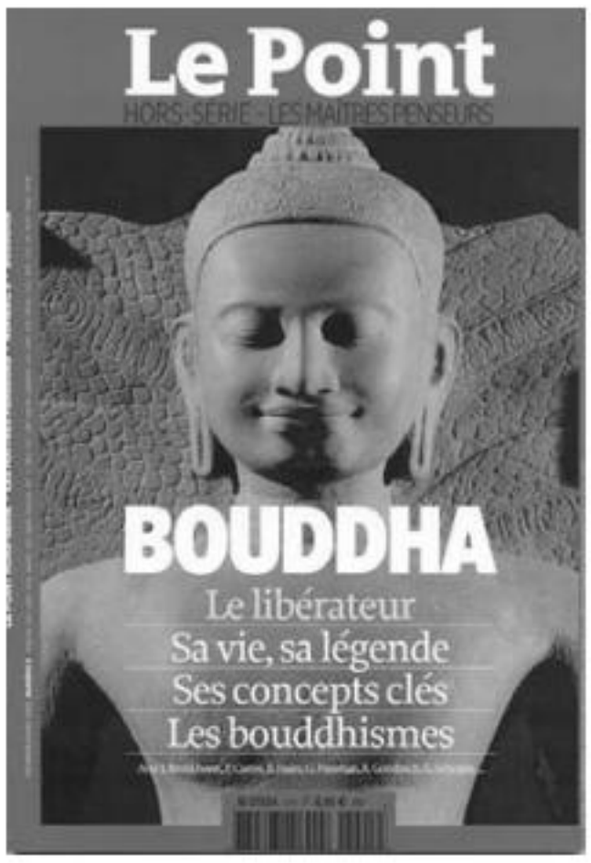


https://tieulun.hopto.org

Một số khái niệm căn bản trong Phật Giáo

Philippe Cornu
Hoang Phong dịch

(Tiếp theo VG 184)



Vô minh (Avidya)

Nguyên nhân sâu xa làm phát sinh ra thế giới ta bà là những ảo giác mang lại sự tin tưởng vào sự hiện hữu của một "cái tôi" và sự thèm khát được tiếp tục sinh khởi (sống mãi). Sở dĩ những thứ ấy phát sinh là vì vô minh (avidya) tức sự u mê căn bản che lấp không cho chúng ta nhìn thấy tính cách trói buộc của sự hiện hữu và xui khiến chúng ta cho là thật những gì không phải thật. Tâm trí của chúng ta bị vô minh làm cho ô nhiễm nên đã đánh tráo hiện thực bằng những sự cả tin sai lầm. Sau hết là sự ám ảnh của một "cái tôi" trường tồn đã xui khiến chúng ta tìm đủ mọi cách để bảo vệ nó, và từ đó phát sinh ra sự mù quáng (si mê), sự thèm khát được chiếm hữu (tham) hoặc là sự thù ghét (sân), đấy là ba thứ nọc độc mà Phật giáo đã nêu lên, ba thứ nọc độc ấy làm phát sinh ra đủ mọi thứ dục vọng khác như ganh tị, keo kiệt, giận dữ, hận thù và lười biếng. Đấy là những gì mang bản chất thô lậu thúc đẩy những ý đồ tạo nghiệp, làm nguồn gốc mang lại mọi thứ khổ đau. Tâm thức bị hai tấm màn che phủ làm cho nó trở nên u mê: tấm màn thứ nhất là tấm màn nhận thức đánh lạc sự hiểu biết, và tấm màn thứ hai là tấm màn dục vọng làm hiện lên trong tâm thức mọi thứ ảo giác của thế giới ta bà. Con Đường Đạo Pháp là con đường kết hợp cả ba phép tu là: tuân thủ giới luật, thiền định *(xem thêm phần đóng khung số 5)* và trí tuệ, giúp cho chúng ta rọc rách hai tấm màn của vô minh và dục vọng để quán nhận được hiện thực.

Vô ngã (anatman)

Khi nào ý thức được "cái tôi" cá nhân làm nòng cốt cho sự hiện hữu của ta thật ra chỉ là một sự tạo dựng tâm thần, không hề hàm chứa bất cứ một hiện thực tối hậu nào, thì khi đó cái lâu đài xây dựng bằng những cảm tính tự xem mình là trung tâm sẽ đương nhiên bị sụp đổ. Tuy vậy cũng phải hiểu rằng không phải vì thế mà cá tính của một cá thể cũng sẽ bị mất theo, nó vẫn còn nguyên vẹn không sứt mẻ một chút nào. Đức Phật không hề tìm cách phá vỡ một cá thể con người hay chối bỏ không thừa nhận một "cái tôi" có tinh cách quy ước của chúng ta, mà thật ra thì Ngài chỉ cố gắng giảng giải giúp cho chúng ta nhìn thấy thái độ bám víu mù quáng và bướng bỉnh của chúng ta vào một "cái tôi" trường tồn là một sự lầm lẫn, là nguồn gốc của mọi đớn đau và các hành động sai lầm. Trong những giây phút lắng sâu vào thiền định *(xem thêm phần đóng khung số 5)* nếu ta tập trung sự chú tâm để phân tích và tìm kiếm cẩn thận xem "cái tôi" ấy của ta đang ở đâu trong các thành phần ngũ uẩn, thì nhất định ta sẽ không thể nào tìm thấy nó. Ta không thể quy cho "cái tôi" ấy thuộc vào thành phần thân xác, cũng không thể gán cho nó thuộc vào các giác cảm, nó không thuộc vào các biểu hiện tâm thần, cũng không phải là một thứ năng lực của nghiệp hay là một thành phần nào cả của tri thức. Nó không phải là một chủ nhân ông làm sở hữu chủ các thành phần cấu hợp, cũng không phải là sở hữu chủ của tổng thể tất cả các cấu hợp. "Cái tôi" đó không phải là một thực thể để có thể phân tích và tìm thấy được nó (cái tôi chỉ là một sự tạo dựng của tâm thần, một sản phẩm của tưởng tượng). Làm thế nào mà một tổng thể các hiện tượng mang tính cách cấu hợp (tức tạm thời và vô thường) lại có thể chứa đựng được một "cái tôi" mang tính cách trường tồn và bất biến? Khi Đức Phật giảng rằng: "Tất cả mọi hiện tượng đều vô ngã" thì Ngài muốn ám chỉ là tính cách vô ngã ấy có giá trị đối với tất cả mọi hiện tượng, không có một ngoại lệ nào, dù cho chúng lệ thuộc vào điều kiện hay độc lập không tùy thuộc vào bất cứ một điều kiện nào cũng thế, tức là kể cả Niết bàn và sự Giác ngộ.

Niết bàn nirvana, hay là thể dạng phi điều kiện

Niết bàn là một thể dạng mà nơi đó tất cả mọi khổ đau đều được lắng xuống. Niết bàn không phải là cảnh giới thiên đường đầy phúc hạnh mà cũng chẳng phải là cõi hư vô, đúng hơn đấy là một cảnh giới tâm linh mà nơi đó không còn tồn tại bất cứ một điều kiện trói buộc nào, tất cả đã tắt nghỉ giống như một ngọn đèn đã cạn dầu. Đó là sự chấm dứt (nirodha) của mọi khổ đau. Tuy nhiên, người ta cũng có thể tự hỏi nếu như không có một "cái tôi" cá nhân nào cả thì ai sẽ nhập vào niết bàn? Chính là trí tuệ bên trong nội tâm của chúng ta phát hiện ra niết bàn khi tấm màn che phủ tâm thức đã bị tan biến. Đối với Phật giáo Nguyên thủy thì chính vị A-la-hán sẽ vĩnh viễn nhập vào niết bàn khi cuộc sống của vị ấy trong thế gian này đã chấm dứt, vị ấy đã cắt bỏ được mọi mối dây ràng buộc mình vào thế giới này và như thế vị ấy sẽ không còn tham gia vào thế giới này nữa. Đối với Đại thừa Phật giáo thì khác hơn, niết bàn của chư Phật và của các vị đại Bồ tát đã hoàn toàn giác ngộ, mang tính cách rất năng động và tích cực: mặc dù đã đạt được thể dạng không còn lệ thuộc vào điều kiện nữa, nhưng trước sự khổ đau của chúng sinh các vị ấy vì lòng từ bi vẫn tiếp tục tham gia vào thế giới này. Thật ra suốt trên đường tu tập thì lúc nào họ cũng đem tấm lòng vị tha của họ để tự buộc mình với tất cả chúng sinh. Vì thế mà người ta thường bảo rằng không thể nào tách hai cõi ta bà và niết bàn rời ra khỏi nhau, thật vậy sự hiểu

https://tieulun.hopto.org

biết về Tánh không của những biểu hiện bên ngoài đã lột bỏ các ý nghĩa mang tính cách lừa phỉnh của cả hai thể dạng ấy (có nghĩa là khi đã hiểu được Tánh không là gì sẽ không còn phân biệt giữa niết bàn và ta bà nữa, đấy chỉ là những tạo dựng của tâm thức mang tính cách công thức và quy ước mà thôi), tuy nhiên không phải vì thế mà có thể xóa bỏ đi những biểu hiện của chúng (ta bà và niết bàn theo định nghĩa công thức và sự hiểu biết quy ước của chúng ta thì không có, nhưng những biểu hiện đích thực của chúng thì lúc nào cũng tác động trong tâm thức của mỗi chúng sinh và trong không gian của vũ trụ này).

Con đường Trung Đạo

"Này các người tu hành khổ hạnh, có hai thái cực mà những ai đã [tự nguyện] rời bỏ gia đình thì không nên tham gia vào: đó là việc thực hành lạc thú, đam mê lạc thú sinh ra từ giác cảm; hoặc [ngược lại] tự hành hạ mình, nếu thực thi những thứ giáo điều không chính đáng ấy thì thân xác và tâm thức sẽ bị kiệt quệ mà không còn [đủ khả năng lưu] giữ những gì đã [gặt hái được từ sự] tu tập. Này các người tu hành khổ hạnh, ngoài hai thái cực đó ra còn có một Con đường Trung Đạo [...] " (Kinh Vinaya - Dharmaguptaka, (Pháp tạng bộ), trích từ quyển La Voix du Bouddha, do André Bareau dịch, nhà xuất bản Kiron-Philippe Lebeaud, 2001).

Đó là những lời Phật dạy về con đường đứng vào giữa hai lối sống: một bên là lối sống của một người thế tục làm chủ gia đình chỉ biết có bổn phận đối với gia đình mình và những lo toan vật chất, một bên là lối sống của những người tu hành khổ hạnh, tín đồ của chủ nghĩa hành xác thật khủng khiếp mà chẳng mang lại lợi ích gì. Tham gia vào tăng đoàn còn gọi là sanga, tức là "thoát ra khỏi thế giới này" và có nghĩa là từ bỏ những phương tiện sinh sống và những lo toan của thế tục để chọn lấy một lối sống thanh đạm, giảm bớt tối đa các nhu cầu cá nhân để dồn tất cả thì giờ vào con Đường Đạo. Trên phương diện triết học, thì Trung Đạo có nghĩa là con đường đứng vào giữa hai quan điểm cực đoan: một bên là chủ nghĩa hư vô, đó là thứ chủ nghĩa mà Phật giáo hoàn toàn không chấp nhận và một bên là chủ nghĩa trường tồn. Dù là mang ý nghĩa thực tế của một lối sống không thái quá hay là mang một quan điểm triết học không cực đoan, thì con Đường Đạo lúc nào cũng hướng ta vào một mục đích thật rõ rệt là tìm kiếm sự Giải thoát và Giác ngộ mà không bị rơi vào một vị thế quá đáng (cực đoan).

Lòng từ bi hay Karuna

Toàn thể giáo lý của Đức Phật đều nhắm vào mục đích khuyến khích chúng ta thực thi lòng từ bi và kính trọng người khác. Chính vì lòng từ bi (karuna) đối với chúng sinh đang khổ đau mà Đức Phật đã đứng ra thuyết giảng. Các nhà sư lão thành thì cứ theo đó mà thuyết giáo, khuyên nhủ, giảng dạy cho người thế tục, họ không hề biết mệt là gì và còn thề nguyện tránh không làm hại đến bất cứ ai. Đặc biệt trong Đại thừa Phật giáo, lý tưởng hy sinh của người Bồ tát đã chứng tỏ được tầm quan trọng của lòng từ bi. Thật ra thì lòng từ bi không phải chỉ đơn giản có nghĩa là sự xúc động trước khổ đau của người khác, mà còn phải biết dựa vào trí tuệ để lựa chọn những phương tiện thiện xảo (upaya) nhất để giảng giải cho người khác, giúp người khác loại bỏ được nguyên nhân của khổ đau. Đức Phật không hề tự xưng mình là một vị cứu tinh mà Ngài chỉ nhận mình là một người đứng ra khuyên nhủ các đệ tử của mình bằng cách đưa ra các phương pháp thích nghi giúp cho họ tự chống chỏi với khổ đau trong sự hiện hữu của chính họ. Vì thế mà từ bi và trí tuệ luôn phải đi đôi với nhau, trí tuệ soi sáng cho từ bi. Thúc đẩy bởi lòng từ bi vô biên, người Bồ tát ngoài phần trí tuệ ra, còn phải tích lũy tất cả những gì đạo hạnh và xứng đáng để mang ra giúp đỡ chúng sinh còn đang sống trong mê lầm, trong khi chính mình đã đạt được giác ngộ.

Bồ đề (bodhi) hay là sự Giác ngộ

Giác ngộ là sự hiểu biết trực tiếp, rốt ráo và toàn diện về hiện thực, sau khi đã loại bỏ được mọi dấu vết của vô minh, trong khi đó sự giải thoát (vimoksha) thì lại có nghĩa là hành động để đối đầu với khổ đau và các nguyên nhân gây ra khổ đau. Có ba loại Giác ngộ, tương ứng với ba đường hướng tu tập sau đây: thứ nhất là sự Giác ngộ của một tông đồ tức là một vị A-la-hán hay một hiền nhân đã được giải thoát khỏi cảnh giới ta bà, sẵn sàng hội nhập với niết bàn; thứ hai là sự Giác ngộ của một vị Phật đơn lẻ (pratyekabuddha) (Bích-chi-ca Phật-đà, còn dịch là Duyên giác Phật hay Độc giác Phật, có nghĩa là tự học mà viên mãn), có nghĩa là tự đạt được Giác ngộ không cần nhờ người khác giảng dạy; thứ ba là sự Giác ngộ toàn vẹn, đó là sự Giác ngộ của một vị Bồ tát khi đã trở thành một vị Phật toàn vẹn (samyaksam-buddha) (Chính đẳng chính giác Phật, còn gọi là Tam-miểu Tam Phật-đà) chẳng hạn như Đức Phật Cồ-đàm. Sở dĩ có những sự khác biệt như thế là vì lý do có nhiều con đường tu tập khác nhau: dầu sao thì chỉ có một vị Phật hoàn hảo mới có thể hướng dẫn chúng sinh căn cứ vào kinh nghiệm của chính mình, bởi vì vị ấy đã đạt được mười sự hiểu biết mà các vị Giác ngộ khác không có. Mười sự hiểu biết ấy là: phân biệt được thế nào là đúng và thế nào là sai, biết trước được hậu quả của nghiệp, các nhu cầu của chúng sinh, tánh khí của chúng sinh, khả năng của chúng sinh, các con đường cần phải chọn để noi theo, biết lắng sâu vào thiền định, biết được các kiếp sống trước, biết được từng chúng sinh sẽ chết và tái sinh như thế nào, và sau hết là biết cách xóa bỏ tấm màn u mê che phủ tâm thức. Đối với Đại thừa thì chỉ có sự Giác ngộ toàn vẹn như trên đây mới thật sự có giá trị vì đó là một sự Giác ngộ để tiếp tục kiến tạo sự an vui cho chúng sinh. Nhờ vào trí tuệ sự Giác ngộ đó sẽ đạt được một thể dạng mà Phật giáo gọi là "Thân xác hiện thực" hay dharmakaya (Pháp thân), tượng trưng cho sự hiểu biết mang những kích thước tuyệt đối. Tiếp theo, xuyên qua các hành động vị tha của một người Bồ tát mà thân xác Giác ngộ ấy sẽ hiển hiện để trở thành các "Thân xác biểu lộ" để có thể thuyết giảng: các thân xác ấy gồm có "Thân xác tròn đầy và hoàn hảo" (tiếng Phạn sambhogakaya) (Báo thân hay Thụ dụng thân), hướng vào việc giảng dạy cho các vị đại Bồ tát; và "Thân xác ứng hiện" (nirmanakaya) (Ứng thân, Hóa thân hay Ứng hóa thân) để chăm lo cho sự an vui của các chúng sinh bình thường. Đó là những gì mà người ta gọi chung là Trikaya tức là Ba Thân khác nhau (Tam Thân) của một vị Giác ngộ. Theo quan điểm của Đại thừa thì một vị A-la-hán chỉ tu tập về trí tuệ cho nên dù đã được giải thoát khỏi cảnh giới ta bà nhưng vị ấy vẫn chưa đi hết con

https://tieulun.hopto.org

đường đưa đến sự Giác ngộ toàn vẹn, có nghĩa là vị ấy mới nhập vào một thể dạng niết-bàn "tĩnh lặng" mà thôi.

- **Phần đóng khung 1**
  Sự Thật thiêng liêng về khổ đau

"Này các tỳ kheo, đây là Con Đường Trung Đạo mà Như Lai đã phát hiện được, Con Đường đó tránh xa cả hai thái cực [...] Đó là Con Đường mang lại sự xoa dịu, sự hiểu biết siêu nhiên, sự Giác ngộ toàn vẹn và niết bàn. [...] Đấy là Con Đường thiêng liêng của tám điều đúng đắn: sự hiểu biết đúng, ý định đúng, ngôn từ đúng, hành động đúng, phương tiện sinh sống đúng, cố gắng đúng, chú tâm đúng và tập trung tâm thức đúng. [...]

"Có bốn Sự Thật thiêng liêng: Sự Thật thiêng liêng về khổ đau (duhkha), Sự Thật thiêng liêng về nguồn gốc của khổ đau, Sự Thật thiêng liêng về sự chấm dứt khổ đau, Sự Thật thiêng liêng về con đường đưa đến sự chấm dứt khổ đau.

"Này các tỳ kheo, vậy Sự Thật thiêng liêng về khổ đau là gì? Sinh là khổ đau, già là khổ đau, bịnh tật là khổ đau, chết là khổ đau, bắt buộc phải nhận lãnh những gì mà mình không muốn là khổ đau, xa lìa những gì mình yêu quý là khổ đau, không chiếm hữu được những gì mong muốn là khổ đau. Tóm lại năm thứ cấu hợp do sự góp nhặt mà có (tức là ngũ uẩn) là khổ đau.

"Sự Thật thiêng liêng về nguồn gốc của khổ đau là gì? Đó là sự thèm khát đưa đến tái sinh, kèm theo là sự bám víu vào các loại thích thú giác cảm hầu mang lại những thỏa mãn nhất thời, và chính đấy cũng là sự thèm khát của dục vọng, sự thèm khát muốn có sự tồn tại, sự thèm khát không muốn có sự tồn tại.

"Sự Thật thiêng liêng về sự chấm dứt khổ đau là gì? Đấy là sự chấm dứt và tháo gỡ hoàn toàn được mọi sự thèm khát, từ bỏ được chúng, xô bỏ được chúng, tự giải thoát ra khỏi chúng, không bám víu vào chúng nữa.

"Sự Thật thiêng liêng về con đường đưa đến chấm dứt khổ đau là gì? Đó là Con Đường thiêng liêng của tám sự đúng đắn [...].

"Này các tỳ kheo, đấy chính là Sự Thật thiêng liêng về khổ đau, là những gì mà từ trước đến nay chưa có ai thuyết giảng".

Kinh Chuyển Pháp Luân (Vinayapitaka) của Phật giáo Nguyên thủy (ấn bản Thái Lan) phỏng theo bản dịch trong quyển Bouddha của André Bareau, nhà xuất bản Seghers, 1962.

- **Phần đóng khung 2**
  Bốn dấu Ấn

"Này các tỳ kheo, nếu muốn thoát khỏi cái chết thì phải suy tư về bốn căn nguyên của Đạo Pháp.

- Bốn căn nguyên ấy là gì?

"Tất cả những gì cấu hợp đều vô thường". Đấy là căn nguyên thứ nhất của Đạo Pháp cần phải nghiền ngẫm.

"Tất cả những gì cấu hợp đều là khổ đau". Đấy là căn nguyên thứ hai của Đạo Pháp cần phải nghiền ngẫm.

"Tất cả mọi hiện tượng đều vô ngã". Đấy là căn nguyên thứ ba của Đạo Pháp cần phải nghiền ngẫm.

"Hủy diệt được tất cả [những mối dây trói buộc ấy] chính là niết-bàn". Đấy là căn nguyên thứ tư của Đạo Pháp cần phải nghiền ngẫm".

Trích từ Kinh Ekotattaragamasutra (Tăng Nhất A-hàm kinh) (Taishô II, N°125,31,4), dựa theo bản dịch trong quyển Paroles du Bouddha (Lời Phật dạy) của Jean Eracle, nhà xuất bản Sueil, 1991).

- **Phần đóng khung 3**
  Do sự tạo tác, từ cái này sinh ra cái kia

"Nếu nhìn vào những lời giảng dạy của Đấng Thế Tôn - vị Thầy Toàn năng của Đạo Pháp - thuyết giảng cho các vị tỳ kheo: "Này các tỳ kheo, những ai nhận thấy được sự tạo tác tương liên sẽ thấy được Đạo Pháp (Dharma). Những ai thấy được Đạo Pháp sẽ nhìn thấy Phật, [thì sẽ tự hỏi] vậy sự tạo tác tương liên là gì?

Thành ngữ "tạo tác tương liên" có có nghĩa là "Cái này có, cái kia sinh ra; từ sự tạo tác của cái này sẽ sinh ra cái kia". Nói một cách khác, vô minh tạo ra các nhân tố của sự kết hợp; các nhân tố của sự kết hợp tạo ra tri thức; tri thức tạo ra danh xưng và hình tướng; danh xưng và hình tướng tạo ra nguồn gốc của giác cảm; nguồn gốc của giác cảm tạo ra sự tiếp xúc; sự tiếp xúc tạo ra sự cảm nhận; sự cảm nhận tạo ra sự thèm khát; sự thèm khát tạo ra sự chiếm hữu; sự chiếm hữu tạo ra sự hình thành; sự hình thành tạo ra sự sinh; sự sinh tạo ra sự già nua và cái chết, sự buồn khổ, ta thán, đớn đau, sầu muộn và ray rứt. Chính đấy là sự hình thành của cả một khối khổ đau mênh mông".

Trích từ Kinh Cọng Lúa (Salistambasutra, Đạo can kinh), trong quyển Kinh Kim Cương và các Kinh khác thuộc Trung Đạo (Soutra du Diamant et autres soutras de la voie médiane) do Philipe Cornu dịch, nhà xuất bản Arthème Fayards, 2001.

- **Phần đóng khung 4**
  Tâm ý và hậu quả

"Ta nghĩ gì thì ta sẽ trở thành như thế ấy. Tất cả những gì mà ta đang thừa hưởng đều do sự suy nghĩ của ta mà ra. Ta tạo dựng ra thế giới này bằng tâm ý của chính ta. Nói năng hay hành động với tâm ý xấu thì khổ đau sẽ theo ta như chiếc bánh xe lăn theo bước chân của con bò.

Ta nghĩ gì thì ta sẽ trở thành như thế. Tất cả những gì mà ta đang thừa hưởng đều do sự suy nghĩ của ta mà ra. Ta tạo dựng ra thế giới này bằng tâm ý của ta. Nói năng và hành động với tâm ý nhân từ thì hạnh phúc sẽ theo ta như hình với bóng.

"Nó lăng nhục tôi, nó đánh đập tôi, nó khống chế tôi, nó cướp của tôi", nếu ta cứ nuôi nấng những ý nghĩ như thế, ta sẽ sống trong hận thù.

"Nó lăng nhục tôi, nó đánh đập tôi, nó khống chế tôi, nó cướp của tôi", hãy bỏ đi những tâm ý ấy thì hận thù sẽ lắng xuống.

"Thật vậy, trong thế giới này không khi nào hận thù có thể làm cho hận thù lắng xuống, chỉ có tình thương mới làm được việc ấy. Đấy là quy luật của muôn đời".

Dhammapada (Pháp cú Kinh) I, "Song yếu" 1-5, theo bản dịch của Rigpa và Philippe Cornu.

- **Phần đóng khung 5**
  Bí mật của Thiền định

Thiền định giữ một vai trò căn bản trong việc tu tập Phật giáo: đó là cách thức mang lại sự bình thản giúp cho ta tìm hiểu những động cơ nào đã chi phối mình từ nơi sâu kín nhất của chính mình. Chính Đức Phật đã thiết đặt ra các kỹ thuật về Thiền định.

https://tieulun.hopto.org

"Này các tỳ kheo, chỉ có một con đường duy nhất mang lại sự tinh khiết toàn vẹn cho chúng sinh, giúp chúng sinh chiến thắng mọi buồn phiền và ta thán, hủy diệt được khổ đau và sầu muộn để bước vào con đường đúng đắn và đạt được niết bàn: đấy là bốn phương pháp chú tâm. Bốn phương pháp ấy là gì?

"Này các tỳ kheo, nếu một người tu hành biết xem thân xác như là một thân xác để tự cảnh giác mình, hoàn toàn ý thức và chú tâm, thì người ấy sẽ gạt bỏ được khỏi thế giới này mọi thèm khát và lo toan thế tục; nếu người ấy biết xem các giác cảm là các giác cảm để tự cảnh giác mình, hoàn toàn ý thức và chú tâm, thì người ấy sẽ gạt bỏ được khỏi thế giới này mọi thèm khát và lo toan thế tục; nếu người ấy biết xem tâm thức là tâm thức thì người ấy sẽ gạt bỏ được khỏi thế giới này mọi thèm khát và lo toan thế tục; nếu người ấy biết xem một đối tượng tâm thần là một đối tượng tâm thần để tự cảnh giác mình, hoàn toàn ý thức và chú tâm, thì người ấy sẽ gạt bỏ được khỏi thế giới này mọi thèm khát và lo toan thế tục".

Đấy là những lời phát biểu nổi tiếng của Đức Phật trong kinh Tứ niệm xứ (Sathipatthanasutta thuộc Trung bộ kinh, Majjhima Nikaya, X) để giải thích về nguyên tắc Thiền định của Phật giáo, Thiền định tiếng Phạn là Bhavana, có nghĩa là "Sự rèn luyện tâm thức". Thiền định theo như Đức Phật thuyết giảng trên đây thì tuyệt nhiên không có gì liên hệ đến sự nghiền ngẫm mang tính cách trí thức. Đó là những kinh nghiệm trực tiếp mà người hành thiền cảm nhận được khi tiếp xúc thật sâu kín với chính tâm thức mình. Đức Phật xác định đấy là cách rèn luyện bao gồm cả ba phép tu: là tu giới, tu định (như vừa được trình bày trên dây) và tu tuệ.

Tu giới (tiếng Phạn là Shila) có nghĩa là tuân thủ các giới luật và phải ý thức được từng hành động của chính mình. Giữ giới tạo ra nền móng cần thiết giúp cho việc thiền định. Sau đó là nhập định (samadhi), là điều kiện tiên quyết giúp cho tâm thức loại bỏ được mọi xúc cảm và giữ được một tư thế đúng đắn. Người hành thiền không hướng ra bên ngoài mà phải hướng vào chính nội tâm của mình để tìm hiểu các nguyên nhân gây ra khổ đau cho mình. Tuy nhiên đấy không phải là một phương pháp nội quan (nhìn vào bên trong), để tự xem mình là trung tâm của vũ trụ mà là một phương pháp giúp cho chúng ta hiểu được rằng mọi hành vi từ thân xác cho đến ngôn từ đều lệ thuộc vào tâm thức của chính mình, và nếu để cho sơ hở thiếu chú tâm không kiểm soát được tâm thức mình thì ta cũng sẽ không thể nào chủ động được chính mình. Vì thế mà cần phải bổ sung vào đó hai phương pháp phụ thuộc nữa: phương pháp thứ nhất - bắt buộc phải thực hiện cho bằng được - đó là cách làm cho tâm thức lắng xuống và giữ được sự thăng bằng. Phương pháp này gọi là shamatha (tiếng pali là samatha), có nghĩa là "tự tạo ra cho mình một sự an bình". Người hành thiền chọn một tư thế ngồi (hai chân tréo vào nhau, lưng thật thẳng, hai vai mở rộng ra, mắt nửa khép nửa mở, nhìn ra phía trước và hơi hướng xuống phía dưới, lưỡi dán lên vòm miệng) và thở thật tự nhiên. Người hành thiền dồn tất cả sức chú tâm vào một vật thể đơn giản - chẳng hạn như một cánh hoa, một viên sỏi, một chữ cái nào đó, v.v... - hoặc chỉ cần theo dõi những động tác hít thở. Dần dần sau đó tâm thức sẽ tự nhiên bớt bay nhảy và trụ vào một đối tượng, lúc ấy người hành thiền sẽ cảm thấy thư giãn, tập trung dễ dàng hơn và ít bị tản mạn hơn. Đấy là bước khởi đầu đưa đến thể dạng nhập định (samadhi), trong thể dạng nhập định thì dù tư duy vẫn còn tiếp tục hiển hiện nhưng chúng sẽ không làm cho người hành thiền bị dao động. Giai đoạn luyện tập tiên khởi như vừa kể trên đây cũng giống như các phương pháp thiền định thường thấy trong Ấn giáo.

Giai đoạn luyện tập thứ hai mới thật sự là những gì đặc thù của Phật giáo, và được gọi là vipashyana (tiếng Pali là vipassana): có nghĩa là sự quán thấy thông suốt. Người hành thiền thay vì tự buông thả để rơi vào một thể dạng trầm tư càng lúc càng lâng lâng và mê man (buồn ngủ và tê liệt), thì phải dựa vào thể dạng trầm lặng và thăng bằng của tâm trí để chú tâm quán xét thật cẩn thận tất cả mọi hiện tượng đang hiện ra với mình: chẳng như chú tâm vào thân xác, giác cảm, tư duy, xúc cảm và các hình ảnh tâm thần. Người hành thiền không nghiền ngẫm những chuyện trong quá khứ nữa, cũng không phóng nhìn vào tương lai, mà phải an trú trong hiện tại, làm được như thế thì sẽ cảm nhận được bản chất đích thực của mọi vật thể, vượt khỏi những biểu hiện bên ngoài của chúng, sự quán thấy đó sẽ giúp cho người hành thiền bước vào giai đoạn thứ ba của việc tu tập gọi là prajna hay trí tuệ.

Có thể phát triển trí tuệ nhờ nghe thuyết giảng giáo lý, nhờ suy tư hoặc thiền định. Dầu sao thì nếu chỉ thiền định suông mà không học hỏi thêm thì sẽ có thể bị rơi vào chỗ bế tắc tâm thần, hoặc tình trạng lơ là và buồn ngủ, giống như động vật ngủ vùi trong mùa đông! Dầu sao thì Phật giáo cũng luôn nhắc nhở phải hội nhập thiền định vào cuộc sống hằng ngày. Người hành thiền phải cố gắng trong cuộc sống thường nhật lúc nào cũng duy trì được sự chú tâm và cảnh giác đã đạt được trong những lúc ngồi thiền. (Philipe Cornu).

Vài lời ghi chú của người dịch

Người đọc cũng có thể ngạc nhiên ít nhiều khi nhận thấy bài viết của ông Philippe Cornu không đề cập đến một khái niệm thật quan trọng của Phật giáo là "Tánh không của mọi hiện tượng". Thật vậy đây là khái niệm thật then chốt của Phật giáo đã làm cho các học giả và triết gia Tây phương kể cả các khoa học gia, phải sửng sốt và khâm phục. Tất cả mọi vật thể và biến cố đều sờ sờ trước mặt, nhưng Đức Phật lại bảo là không, chẳng có gì thật cả, đấy chỉ là những ảo giác. Quan điểm táo bạo đó của triết lý Phật giáo đã làm lung lay cả nền tư tưởng lâu đời của Tây phương ảnh hưởng từ nền triết học cổ đại Hy lạp và các nền tín ngưỡng độc thần của Trung đông. Vì thế chúng ta cũng có thể tự hỏi vì lý do nào mà học giả Philippe Cornu lại không nêu lên khái niệm này trong bài biết của ông? Có thể có hai lý do sau đây:

- Lý do thứ nhất là bài báo thuộc khuôn khổ của một tạp chí đại chúng, nên một khái niệm gay go như thế không thích hợp cho số đông người đọc chưa có căn bản vững chắc về Phật giáo. Thật vậy khái niệm về Tánh không của mọi hiện tượng không phải dễ để có thể nắm bắt được. Người ta có thể hiểu được một cách tương đối Tánh không trong vũ trụ này là gì bằng cách học hỏi, lý luận và suy tư. Tuy nhiên Phật giáo chủ trương sự hiểu biết đó phải là một sự hiểu biết tự nhiên, trực tiếp và phi lý luận thì mới có thể mang lại ích lợi thật sự cho việc tu tập. Tóm lại có thể gọi thể dạng quán nhận trực tiếp ấy

https://tieulun.hopto.org

là cấp bậc thứ hai của sự hiểu biết về Tánh không, và cấp bậc ấy chỉ có thể đạt được nhờ vào thiền định và bằng những kinh nghiệm trực tiếp của trực giác mà thôi. Thiết nghĩ một học giả thuộc tầm cỡ như ông Philippe Cornu lại không nghĩ đến một khái niệm then chốt như thế để đưa vào bài viết của ông hay sao? Như đã được trình bày trên đây, có thể là vì lý do khái niệm về Tánh không của mọi hiện tượng không thích nghi trong khuôn khổ tổng quát của bài báo.

- Lý do thứ hai là khái niệm về Tánh không nghiêng nhiều về sự tu tập tức là thực hành. Ngay cả một số người đã có ít nhiều căn bản về Phật giáo đôi khi cũng hiểu sai về khái niệm này. Tánh không của mọi hiện tượng không phải là một lý tưởng hay một chân lý mà người tu tập bắt buộc phải hướng nhìn vào đấy để chiêm ngưỡng hay ngưỡng mộ. Tánh không chỉ là một đặc tính chung của tất cả mọi hiện tượng chỉ định tính cách "không thật" của mọi hiện tượng mà thôi. Tại sao Phật giáo xem mọi hiện tượng là không thật mà chỉ là những ảo giác? Một cách đơn giản và ngắn gọn là tất cả mọi hiện tượng đều do sự kết hợp của nhiều điều kiện mà sinh ra, tự nó thì nó không có. Đấy chỉ là những hiện tượng lệ thuộc vào điều kiện, nếu thiếu một điều kiện nào đó thì hiện tượng sẽ biến mất hay đổi thay, sự hiện hữu của nó mang tính cách trói buộc, tương liên và tương kết với các hiện tượng khác, vì thế sự hiện hữu đó không hàm chứa một đặc tính tự tại nào cả. Nói chung có thể xem tất cả những đặc tính ấy tùy thuộc vào một quy luật chung chi phối tất cả mọi hiện tượng trong vũ trụ này. Tuy nhiên cũng nên hiểu rằng Phật giáo không phải là một tín ngưỡng mang tính cách lý thuyết suông. Tánh không của mọi hiện tượng mà Đức Phật đưa ra không phải để cho trí thông minh của con người dùng làm đối tượng để nhào nặn, mà là một phương tiện giúp cho con người tu tập. Khi đã nhìn thấy mọi sự vật và kể cả thân xác con người đều "không thật" thì ta sẽ không bám víu vào những thứ ấy, không giang tay ra để ôm chúng vào lòng. Nếu nhìn thấy những lâu đài vàng son của vật chất và danh vọng chỉ là những chiếc bóng hay "ảo giác" thì ta sẽ không nghiêng người để tựa vào đấy, không đưa vai đề vác chúng lên lưng. Có thể ông Philippe Cornu nghĩ rằng sự thực tiễn của khái niệm về Tánh Không sẽ không phù hợp lắm (?) với một bài báo ngắn nghiêng ít nhiều về lý thuyết tổng quát của Phật giáo.

Ngoài ra cũng cần hiểu thêm là Giáo lý Phật giáo còn hàm chứa nhiều khái niệm khác nữa, chẳng hạn như khái niệm về hai sự thật: sự thật tương đối và sự thật tuyệt đối, v.v..., tuy nhiên cũng không tiện để kể ra hết trong khuôn khổ của vài lời ghi chú này. Trộm nghĩ nêu lên vấn đề trên đây chỉ đơn giản có mục đích nhắc nhở một số người đọc nên nhìn xa hơn bài báo để hầu có thể khám phá ra Con Đường Đạo Pháp thật bao la mà Đức Phật đã để lại cho chúng ta hôm nay.

Hoang Phong

Bures-Sur-Yvette, 28.02.10

Thiền Thức

Giữa đất ngồi đất đứng
Ta số vắn số dài
Cơ duyên như ngựa chứng
Qua từng chặng rủi may

Giữa bốn bề da trắng
Ta được bạn vong niên
Có trà thơ trăng sáng
Có tục lụy trong thiền

Giữa cái hư cái thực
Ta quen bạn bất ngờ
Có vui buồn tỉnh thức
Có nghiêng ngửa đạo đời

Giữa cái tình cái tội
Ta vô thủy vô chung
Những hạt ngâu sám hối
Cột hồn ta em trông

Giữa cái còn cái mất
Tình dành chỗ dễ thương
Để cuối đời phiêu hốt
Ta còn chỗ vấn vương

• Nghiêu Minh

Thông Báo - Thông Báo - Thông Báo

Chủ đề trong số báo VG 186 (tháng 12.2011) là **Xuân Nhâm Thìn**; và

chủ đề trong các số báo trong năm 2012 được ấn định như sau:

VG 187 (tháng 02.2012) Tân Niên
VG 188 (tháng 04.2012) 30.4
VG 189 (tháng 06.2012) Phật Đản
VG 190 (tháng 08.2012) Vu Lan
VG 191 (tháng 10.2012) Quê hương
VG 192 (tháng 12.2012) Xuân Quý Tỵ

Đề nghị quý vị cộng sự viên gởi Thơ, Văn, Nghiên cứu, Biên khảo... theo những chủ đề trên và gởi về Tòa soạn và Chủ Bút Báo Viên Giác trước ngày 20 của tháng lẻ:

E-mail Tòa soạn: baoviengiac@viengiac.de
E-mail Chủ bút : phuvan@viengiac.de

(Phù Vân)

https://tieulun.hopto.org



Một vị Thiền sư nọ cất túp lều tranh trong rừng sâu sống ẩn dật tu luyện không tranh đua với đời. Thiền sư tiếp xúc với cỏ cây nhiều hơn con người cho nên tâm hồn ông rất thanh thản vô vi. Một đêm trăng sáng vằng vặc, ông đi dạo chơi trong núi, giữa khung cảnh thanh tịnh huyền ảo đó, ông đột nhiên khai ngộ ra tự tính bát nhã đã tiềm ẩn từ lâu trong người.

Nhà sư vui mừng rảo bước ra về, không ngờ nơi ông tu hành đang có một kẻ trộm viếng thăm. Tội nghiệp cho tên trộm, hắn không tìm thấy được vật gì quí giá trong túp lều tranh đành thất thểu bước ra thì chạm mặt nhà sư. Thật ra thì nhà sư đã về đến nhà từ lâu nhưng ông ngại sẽ làm cho tên trộm giật mình, vì vậy ông đã nấn ná phía bên ngoài đợi cho tên trộm bước ra, tay ông cầm sẵn chiếc cà sa bạc màu mà ông đã mặc nhiều năm trên người. Tên trộm hơi bỡ ngỡ chưa biết phải làm sao thì nhà sư đã lên tiếng:

- Con lặn lội đường xa đến thăm, ta không nỡ để con ra về tay không. Trời về khuya gió lạnh, con hãy cầm đỡ tấm cà sa này xem đó như một món quà nhỏ của ta tặng.

Nói xong ông khoác chiếc áo cũ lên người tên trộm, con người đáng thương cảm thấy ngỡ ngàng, hắn lầm lũi ra đi mà không nói được một lời.

Nhìn theo kẻ trộm dần dần khuất vào bóng đêm, nhà sư thở dài lẩm bẩm:

- Hỡi kẻ đáng thương, ta ước gì có thể tặng cho con một vầng trăng sáng vằng vặc của đêm nay.

Nhà sư không tặng được vầng trăng cho tên trộm cho nên ông cảm thấy xốn xang. Trong đêm sáng trăng thanh tịnh này, không có gì đẹp và thanh khiết cho bằng ánh trăng. Khi ông muốn mang ánh trăng tặng cho người khác, ngoài cái đẹp của sự vật, còn có một ý nghĩa trong sạch và thanh thoát cho tâm hồn. Từ ngàn xưa, những vị Đại Đức của Thiền Tông thường dùng ánh trăng để tượng trưng cho tự tính của con người, lý do là vầng trăng đêm mang ánh sáng dịu dàng, bình đẳng chiếu sáng khắp nơi. Làm thế nào để tìm cho được một ánh trăng sáng trong tâm hồn thường là mục tiêu của người theo đạo Thiền. Dưới mắt của nhà sư, kẻ trộm kia bị dục vọng làm mờ đôi mắt, cũng như vầng trăng sáng bị mây đen che phủ. Một con người không tìm được hướng đi, không tự chiếu sáng lấy mình, chính là một điều vô cùng bất hạnh.

Sáng hôm sau, khi ánh bình minh đánh thức ông dậy, nhà sư mở mắt ra thì thấy tấm áo cà sa đã được xếp ngay ngắn đặt bên cạnh từ lúc nào. Nhà sư cảm thấy vui mừng hơn bao giờ hết, ông lẩm bẩm nói rằng:

- Cuối cùng thì ta cũng tặng được cho con người đáng thương kia một vầng trăng sáng rồi.

Chắc là bạn không thể ngờ là vầng trăng cũng có thể trở thành một món quà tặng. Điều này kể ra cũng lý thú lắm nhỉ. Trong cuộc sống thực tế của chúng ta, có những sự vật vô hình không thể nào làm quà tặng được. Dĩ nhiên là bạn không thể nào nói với người ăn mày ngoài đường như thế này: "Tôi tặng cho ông một chút từ bi". Chúng ta chỉ có thể dùng số lượng tiền bạc hoặc hiện vật nhiều hay ít để đo lường tấm lòng từ bi đó. Cũng như bạn không thể nào nói với người yêu của bạn rằng: "Anh tặng cho em 100 cái tình yêu", bạn chỉ có thể tặng cho nàng 100 đóa hoa hồng. Cũng từ số lượng hoa hồng, người ta có thể đo lường được mức độ say đắm và tấm lòng trung kiên với người yêu. Tuy rằng lối tính toán và đo lường này không phải lúc nào cũng chính xác. Đôi khi người tặng hoa hồng có thể lại là người thật lòng thương yêu và tình yêu của họ lại còn nồng nàn và chín chắn hơn cả những người tặng hột xoàn cho người đẹp nữa, bạn ạ.

Thế nhưng trên cõi đời này, có nhiều sự việc như tình bạn, tình yêu, chính nghĩa, hạnh phúc, bình an, trí tuệ đều là những thứ vô giá mà chúng ta không thể nào dùng những sự vật hữu hình để đo lường. Đây cũng là một điều làm cho giữa con người và con người có những sự hiểu lầm nhau trên giá trị của những sự việc vô hình trừu tượng. Con người thường dùng những vật hữu hình để diễn đạt những tín hiệu của tâm linh, như là tình yêu thương, lòng hiếu thảo, sự biết ơn chẳng hạn. Thế nhưng trong quá trình để đo lường những sự việc vô hình đó chắc chắn thế nào cũng có những chênh lệch, mà sự chênh lệch này thường khiến cho bạn bè hiểu lầm, tình ruột thịt trở thành thù nghịch, kẻ yêu nhau trở thành nghi kỵ, thù ghét nhau.

Những tình cảm vô hình giá trị đó có một sự tiếp cận với triết lý của Phật Học: "*chỉ có thể lãnh hội mà không thể nào truyền đạt*". Thí dụ như một cái siết tay thân mật giữa đôi bạn thân, một nụ hôn nồng cháy của đôi tình nhân, một nụ cười âu yếm giữa vợ và chồng, một tiếng kêu mẹ thân yêu thắm thiết, hoặc một lời cầu chúc đẹp đều là những món quà tặng cho nhau quí giá nhất mà không có một khối lượng tiền của nào có thể mua được.

Trên thế gian không có một phương thức cố định nào có thể huấn luyện cho con người biểu lộ những tình cảm vô hình đó. Thế nhưng theo tôi nghĩ, phương pháp duy nhất để huấn luyện cho bản ngã có thể diễn đạt được những tình cảm này là chúng ta hãy quay lại phán xét về chính bản thân, tìm nhiều phương thức để làm giàu nhân cách, khiến cho bản thân chúng ta trở thành thuần thiện, nhiệt tình, vô tư thì tự nhiên những tình cảm vô hình bạn dành cho kẻ khác sẽ biểu hiện một cách rõ ràng trên sắc diện.

Khi sự chân thành của bạn có thể lộ ra trên sắc diện thì lúc đó bạn có thể tặng một vầng trăng cho kẻ khác mà chắc chắn đối phương sẽ dễ dàng nhận được món quà quí giá này.

Nếu lúc nào chúng ta cũng giữ được tấm lòng trong sạch, tính tình khoan dung, tự tâm yên tĩnh, lục căn thanh tịnh thì đừng nói một ánh trăng mà nhiều ánh trăng cũng có thể làm quà tặng cho kẻ khác được. Ánh trăng không chỉ đơn thuần dùng để tặng cho nhau mà còn có thể chiếu sáng lẫn nhau, soi đường cho nhau, hồi hướng cho nhau.

Vì vậy khi nhà sư nói với tên trộm: "*Ước gì ta có thể tặng cho con một vầng trăng sáng*", đó chính là tiếng nói của một tấm lòng từ bi, trong sạch. Tấm lòng từ bi đã khiến cho kẻ trộm cảm nhận được và xấu hổ vì hành động bất lương. Hắn đã ngộ đạo và quay lại con đường phúc thiện tràn đầy ánh sáng ./.

https://tieulun.hopto.org

Vua Milinda vấn đạo

Bản Anh ngữ : **Tỳ Kheo Pesala**
Bản Việt ngữ : **Cư sĩ Liễu Pháp**

(Tiếp theo VG 184)



Chương 14
Những Vấn Đề Khó Xử

61. Sống không chướng ngại.

"Đức Thế Tôn có nói 'Hãy sống tận tụy, và vui thú với những gì không có chướng ngại'. Bạch Đại Đức, cái gì là không chướng ngại?"

"Đó là bốn quả của con đường giáo pháp và Niết Bàn (*nibbāna*).

"Nhưng, bạch ngài Nāgasena, nếu đúng vậy thì tại sao các vị Sa môn lại phải bận tâm tới việc học hỏi pháp thoại của Đức Phật, với việc tu bổ cư thất và cúng dường cho Tăng đoàn?"

"Những vị Sư nào làm những việc đó cần phải giải thoát tâm của họ khỏi chướng ngại trước khi họ có thể đạt được bốn quả vị thánh, tuy nhiên còn những vị tự bản chất đã làm công việc chuẩn bị như thế trong những tiền kiếp thì có thể dễ dàng đạt được quả vị thánh mà khỏi cần chuẩn bị. Cũng giống như tại vài nơi, nhà nông có thể trồng trọt mùa màng thành công mà chẳng cần dựng hàng rào, nhưng nơi khác thì nhà nông phải dựng hàng rào hoặc xây tường trước khi trồng trọt một thứ gì; hoặc như là một người có thần thông có thể hái trái cây ở tận đọt một cây cao mà người khác thì trước hết phải làm một cái thang để leo. Tương tự như vậy, sự học tập, tìm hiểu và các công việc khác của các vị Sa môn cũng giống như cái thang và giúp ích cho họ đạt được các quả vị thánh. Ngay cả ngài Xá Lợi Phất cũng không đạt được quả vị A-la-hán nếu không có thầy, chừng nào mà cần phải làm đệ tử thì phải đọc tụng kinh sách và nhờ vậy các vị đệ tử thoát khỏi chướng ngại và đạt được thánh quả".

62. Cư sĩ đạt quả vị A-la-hán

"Ngài nói rằng nếu một vị cư sĩ đạt được quả vị A-la-hán thì phải gia nhập Tăng đoàn ngay trong ngày hôm đó hoặc phải chết và nhập Đại Niết Bàn (*parinibbāna*). Nhưng nếu vị đó không thể tìm được y bát và một vị thầy thì quả vị đáng được đề cao đó thật là uổng phí vì sự sống bị hủy diệt".

"Đó chẳng phải là lỗi lầm gì về phần quả vị A-la-hán mà do ở trạng thái của người cư sĩ, quá yếu đuối không đủ sức nâng đỡ quả vị này. Tâu Đại Vương, mặc dầu thức ăn bảo vệ đời sống của chúng sanh, thức ăn cũng giết chết sinh mạng của người có bộ tiêu hóa yếu ớt – cũng như thế, nếu một cư sĩ đạt được quả vị A-la-hán, người đó, vì tình trạng yếu đuối, phải gia nhập Tăng đoàn cùng ngày hoặc phải chết".

63. Bậc A-la-hán có phạm giới không?

"Bạch Đại Đức, ngài nói rằng một vị A-la-hán không thể mất chánh niệm. Thế thì bậc A-la-hán có thể phạm giới nào không?"

"Tâu Đại Vương, bậc A-la-hán có thể phạm giới, như là quan tâm đến cỡ lớn nhỏ của căn lều của ngài, như là hành động làm trung gian, như ăn sái giờ, ăn vật thực không được cúng dường hoặc khi nghĩ rằng ngài không được mời khi thực sự ngài đã được mời".

"Bạch Đại Đức, ngài nói rằng những ai rơi vào lầm lỗi đều do si mê và thiếu sự kính trọng. Nếu một vị A-la-hán phạm một lỗi lầm và không có sự kính trọng trong vị A-la-hán, thế thì có phải chăng ngài đã mất chánh niệm?"

"Tâu Đại Vương, bậc A-la-hán không mất chánh niệm. Có hai loại lỗi lầm. Có những lỗi lầm đáng trách dưới con mắt của người đời [(*V14.63)] như sát sanh, trộm cắp, v.v... và có những lỗi lầm chỉ đáng trách cho một vị Sư, như là vị Sư ăn sái giờ, làm hại cây cỏ hoặc đùa giỡn dưới nước. Và tâu Đại Vương, còn có nhiều điều tương tự, không sai lầm với người thường mà sai lầm đối với một vị Sư. Một vị A-la-hán không thể phạm những giới luật loại trước nhưng có thể ngài phạm giới luật loại sau tại vì ngài không biết tất cả mọi điều. Ngài có thể không biết thì giờ trong ngày và không biết dòng giống của một người đàn bà nào đó, nhưng bậc A-la-hán nào cũng biết về sự giải thoát đau khổ."

64. Cái gì không có trên thế gian?

"Bạch ngài Nāgasena, có nhiều sự vật khác nhau trên thế gian, nhưng xin hỏi ngài cái gì không tìm thấy được trên thế gian".

"Tâu Đại Vương, có ba sự vật không tìm thấy trên thế gian: vật nào có ý thức hoặc vô ý thức mà không bị hoại diệt; vật hữu vi hoặc hành nghiệp (*sankhāra*) mà luôn luôn thường còn; và trong ý nghĩa tối hậu chẳng có vật gì như là một chúng sinh".

65. Cái gì không có nhân sinh khởi?

[(*V14.63)] Có hai loại giới luật: 1) Giới luật thế gian (*loka vajja*); 2) Giới luật chế định chỉ dành riêng cho Sa môn (*Paññatti-sìla*).

https://tieulun.hopto.org

"Bạch ngài Nāgasena, trong thế gian có những vật do nghiệp mà sinh ra, những thứ khác thì do một nguyên nhân và thứ khác nữa thì do thời tiết mà sinh ra. Xin ngài cho biết có thứ gì mà không thuộc vào ba loại trên?"

"Tâu Đại Vương, có hai thứ như vậy, đó là không gian và Niết Bàn."

"Bạch Đại Đức, xin ngài đừng làm sai lạc lời của Đức Thế Tôn (Đấng Chiến Thắng) hay trả lời câu hỏi mà chẳng biết mình nói gì!"

"Tâu Đại Vương, bần tăng đã nói gì mà Đại Vương phải nói như vậy?"

"Bạch ngài, ngài nói đúng về không gian, nhưng đã có hằng trăm lý do mà Đức Thế Tôn đã tuyên bố với đệ tử về cách để nhận thức Niết bàn, tuy vậy ngài vẫn nói Niết bàn không phải là quả của một nguyên nhân nào".

"Đúng vậy, tâu Đại Vương, bằng nhiều cách Đức Thế Tôn đã chỉ rõ cách thức để dẫn đến sự nhận thức Niết Bàn, nhưng Ngài đã không chỉ nguyên nhân làm sinh khởi Niết Bàn".

"Bạch ngài Nāgasena, ở đây chúng ta đi từ chỗ tối đến chỗ tối tăm hơn, đi từ chỗ không biết chắc đến chỗ lẫn lộn. Nếu có cha của một đứa trẻ thì chúng ta sẽ tìm ra cha của người cha này. Cũng như thế, nếu có nguyên nhân của sự nhận thức Niết Bàn thì cũng phải có nguyên nhân làm sinh khởi Niết Bàn".

"Tâu Đại Vương, Niết Bàn không được tạo nên, vì thế không có nguyên nhân tạo nên Niết Bàn. Không ai có thể nói Niết Bàn được sinh khởi hay có thể sinh khởi, trong quá khứ, hiện tại hoặc trong tương lai; không ai có thể nói Niết Bàn có thể nhận thức bằng mắt, tai, mũi, lưỡi hay thân".

"Thế thì, bạch ngài Nāgasena, Niết Bàn không có thực, không hiện hữu."

"Tâu Đại Vương, Niết Bàn có thực và có thể nhận biết bằng tâm. Một hành giả cao thượng với tâm trong sạch, cao quý, trung thực, không có chướng ngại và đã giải thoát khỏi tham ái có thể đạt được Niết Bàn".

"Xin ngài giải thích bằng những ví dụ Niết Bàn là gì".

"Có cái gì như là gió không?"

"Vâng, thưa có."

"Thế thì Đại Vương hãy giải thích bằng ví dụ gió là gì".

"Không thể giải thích gió bằng ví dụ được, nhưng gió thì có thực".

"Tâu Đại Vương, cũng giống như vậy, Niết Bàn có thực mà không thể mô tả được".

66. Các phương cách tạo tác

"Những thứ gì do nghiệp sinh ra, do nhân sinh ra và do thời tiết sinh ra? Và những thứ gì là không phải ba loại đó?"

"Tâu Đại Vương, mọi chúng sinh đều do nghiệp mà sinh ra. Lửa và mọi thứ sinh ra từ hạt giống là do nhân. Đất, nước và gió là do thời tiết mà sinh ra. Không gian và Niết Bàn thì hiện hữu độc lập với nghiệp, nhân và thời tiết. Về Niết Bàn, không ai có thể nói rằng Niết Bàn có thể nhận thức được bằng năm giác quan, nhưng Niết Bàn có thể nhận thức được bằng tâm. Hành giả với tâm trong sạch, không còn chướng ngại, có thể nhận thức được Niết Bàn".

67. Ma quỷ

"Bạch Đại Đức, có chăng những thứ ma quỷ (*yakkas*) trong thế gian?"

"Tâu Đại Vương, có."

"Thế thì tại sao xác chết của ma quỷ không hề thấy được?"

"Xác của ma quỷ thấy được qua hình dạng của loài sâu bọ, chẳng hạn như các con giòi, kiến, côn trùng, rắn, rết, bọ cạp và các loại động vật hoang dại khác".

"Bạch ngài Nāgasena, có ai ngoài ngài ra mà có thể giải quyết sự rối rắm này, trừ người thông thái như ngài".

68. Đặt giới luật cho Tỳ Kheo

"Những y sĩ nổi tiếng có thể cho toa thuốc thích hợp trị bệnh trước khi bệnh phát ra mặc dầu họ không phải là bậc toàn giác. Tại sao Như Lai đã không đặt giới luật cho các tỳ kheo trước khi có chuyện mà chỉ đặt giới luật sau khi có người phạm lỗi lầm và nghe sự phản đối?"

"Tâu Đại Vương, Như Lai đã biết trước tất cả 150 giới luật cho Tỳ kheo (*E14.68) sẽ phải đặt ra, nhưng Ngài nghĩ rằng: 'Nếu ta đặt ra tất cả giới luật cùng một lần thì sẽ có những người không gia nhập Tăng đoàn vì sợ phải giữ nhiều giới luật, vì thế ta chỉ sẽ đặt ra giới luật khi cần đến".

69. Sức nóng của mặt trời

"Tại sao sức nóng của mặt trời khi thì nóng dữ dội mà khi khác thì không nóng như vậy?"

"Tâu Đại Vương, vì mặt trời bị che khuất bởi bốn thứ; đó là mây mưa, sương mù, mây bụi và bởi mặt trăng".

"Bạch ngài Nāgāsena, thật là khác thường, mặt trời vững mạnh và sáng chói đến thế mà cũng bị che khuất, thế thì chúng sinh mới bị che khuất tới dường nào!" (*E14.69)

70. Mặt trời mùa đông

"Tại sao mặt trời nóng dữ dội trong mùa đông hơn là trong mùa hè?" (*E14.70)

"Trong mùa đông, bầu trời trong sáng nên mặt trời chiếu nóng dữ dội, nhưng vào mùa hè thì bụi thổi lên và mây dồn lại trên bầu trời, vì thế sức nóng mặt trời bị giảm bớt."

(còn tiếp)

(*E14.68) Như đã có nhắc đến trong vấn đề khó xử số 54, có 152 giới luật dành riêng cho Tỳ-kheo ngoài 75 giới để huấn luyện cho người mới tu.

(*E14.69) Mặt trời bị che khuất bởi mây mưa, sương mù, bụi và mặt trăng; tương tự, các vị xuất gia không sáng chói được cũng do các chướng ngại như uống rượu, hành dâm, nhận vàng bạc và làm những việc không chơn chánh (không có Chánh Mạng).

(*E14.70)

Chỉ có 3 mùa (ở xứ Ấn Độ) và mùa hè giống như là mùa mưa hơn là mùa nóng.

https://tieulun.hopto.org

Gió một yếu tố của Tứ Đại

• **Thái Công Tụng**

1. Tổng quan

Theo Phật giáo thì vũ trụ do bốn cái lớn trong vũ trụ: **đất, nước, gió, lửa,** còn gọi là Tứ Đại**.** Bốn chất này đi liền với hành tinh Trái Đất ta đang sống. Đầu tiên là **đất** như đất nằm trên các lục địa như Mỹ châu, Á châu, Phi châu, tượng trưng cho chất rắn. **Nước** ngoài đại dương, trên sông ngòi, tượng trưng cho chất lỏng. **Gió** tức không khí giúp các động vật sinh sống, tượng trưng cho chất khí còn **lửa** là năng lượng cho mọi hoạt động của loài người có thể biến đổi chất đặc, chất lỏng thành chất hơi.

Trong cơ thể **động vật** cũng có Tứ Đại:

. yếu tố **đất**[1]: như tóc, răng, da, thịt, xương, các cơ quan,

. yếu tố **lửa**[2] trong cơ thể giúp năng lượng cho sự hô hấp, tiêu hóa, tuần hoàn,

. yếu tố **gió**[3] như không khí trong phổi, hơi thở,

. yếu tố **nước**[4] như máu, mồ hôi, nước mắt, nước tiểu.

Trong cơ thể **thực vật** thì **đất** hoặc chất rắn là vỏ cây, thân cây; **nước** như nhựa nguyên chuyên chở các chất khoáng để nuôi cây; **gió** là không khí qua các khí khổng trong lá nhờ đó cây hút được chất CO_2 qua hiện tượng quang hợp; **lửa** cũng là năng lượng chuyển hóa các dưỡng chất cho cây trồng.

Mỗi yếu tố trên tượng trưng cho những gì linh thiêng vì **đất** nuôi dưỡng ta, **nước** tẩy trừ phiền não; **gió** biểu trưng cho tự do, cho hơi thở; **lửa** tượng trưng cho lòng yêu thương.

2. Gió trong văn học, âm nhạc và thi ca

Gió luôn luôn là nguồn cảm hứng cho các nhạc sĩ, văn sĩ, thi sĩ ở bất cứ không gian nào, thời gian nào, từ xưa mãi đến về sau. Văn học Việt cũng không thoát khỏi niềm cảm thông sâu xa giữa con người và gió. Thực vậy, trong truyện Kiều, thi hào Nguyễn Du cũng dùng hình tượng gió để diễn đạt nhiều cảm xúc khác nhau như nói chuyện lẳng lơ thì:

Sớm đào tối mận lân la
*Trước còn trăng **gió,** sau ra đá vàng*

thề nguyền cũng dùng hình tượng gió như:

*Dù khi **gió** kép, mưa đơn*
Có ta đây, cũng chẳng cơn-cớ gì !

Gió kép, mưa đơn có nghĩa những tai họa, bất trắc bất thình lình có thể xảy ra với người phụ nữ chân yếu, tay mềm.

Tả cảnh thanh thản cũng dùng chữ gió như:

*Lần thâu **gió** mát trăng thanh*
Bỗng đâu có khách biên đình sang chơi
...
*Khi **gió** gác, khi trăng sân*
Bầu tiên chuốc rượu, câu thần nối thơ

hoặc:

***Gió** chiều như giục cơn sầu*
Vi lô hiu hắt như màu cơi trêu

Thời gian trôi qua:

*Lần lần ngày **gió** đêm trăng*
Thưa hồng rậm lục đã chừng xuân qua

Gió thường đi liền với mưa nên các văn sĩ, nhạc sĩ cũng hay liên kết 2 hiện tượng trên:

*- Những ngày **mưa lạnh gió lê thê***
*- Ngày ngâu **gió** kép mưa **đơn,***
Mái tranh rỉ những lệ buồn vu vơ
Đêm dài nhịp tiếng võng đưa,
Lời ru ời ợi ngàn xưa vọng về

(Bàng Bá Lân)

*- Một chiều **gió mưa** em về thăm chốn xưa*
Non nước u buồn nào đâu bóng cố nhân
Lòng xót xa tình xưa...

Dân ca cũng có bài nói về gió:

***Gió** đánh cành tre, **gió** đập cành tre*
Chiếc thuyền anh vắng, le te ơi nàng
***Gió** đánh cành bàng, **gió** đập cành bàng*
Dừng chèo anh hát, cô nàng ấy nghe

hoặc:

***Gió** đánh đò đưa, **gió** đập đò đưa*
Sao cô mình lơ lửng mà chưa có chồng?

Ca dao miền Nam có câu:

***Gió** đưa **gió** đẩy về rẩy ăn còng*
Về sông ăn cá, về đồng ăn cua

Ý nói người con gái lấy chồng miền rẩy thì chỉ có ăn còng, không bằng về bưng có cá, về đồng có cua. Còng có nhiều miền Gò Công, sau vụ lúa thì còng bâu kín chân ra.

Nỗi tự tình của người thôn nữ cũng dùng hình tượng gió vừa bóng bẩy, vừa kín đáo:

*Đêm qua mưa bụi **gió** bay*
***Gió** rung cành bạc, **gió** lay cành vàng,*
Em với anh cùng tổng khác làng
Nào em biết ngõ nhà chàng ở đâu!

Nhà nhạc sĩ liên tưởng đến ngọn gió nhẹ khi hè về:

Trời hồng hồng, sáng trong trong
Ngàn phượng rung nắng ngoài song
*Cành mềm mềm, **gió** ru êm*
Lọc màu mây bích ngọc qua màu duyên

(Hè Về của Hùng Lân)

Ca dao ta có câu:

Người ta đi cấy lấy công.
Tôi nay đi cấy còn trông nhiều bề.
...
Trông trời, trông đất, trông mây.
*Trông mưa, trông **gió**, trông ngày trông đêm*

chứng tỏ gió là một yếu tố mà người nông dân chú ý trong công việc đồng áng. Người nông dân với tích lũy kinh nghiệm bao đời:

Đêm mù sương trăng sao không tỏ
*Ấy là điềm mưa **gió** tới nơi*
Đêm nào sao sáng xanh trời
Ấy là nắng ráo, yên vui suốt ngày
Những ai chăm việc cấy cày
*Nhìn trời trông **gió** liệu xoay lấy mình.*

---

[1] *pashavī-dhātu*
[2] *āpo-dhātu*
[3] *vāyo-dhātu*
[4] *tejo-dhātu*

https://tieulun.hopto.org

3. Tại sao có gió?

Gió thổi vì có sự **khác biệt về nhiệt độ** trong bầu trời:

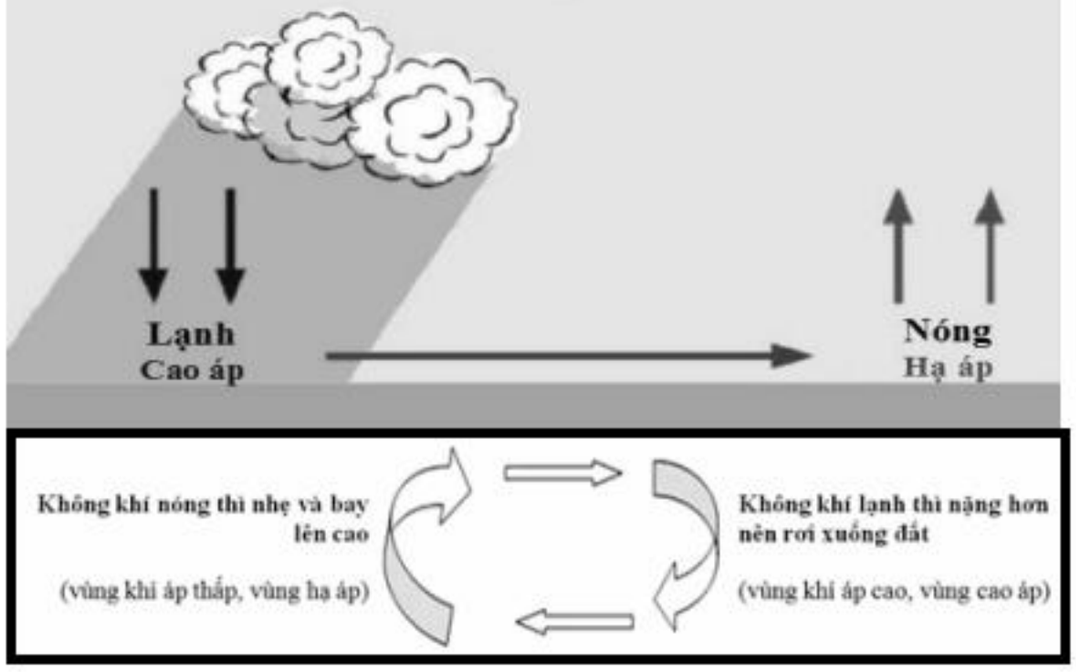
- chỗ nào **có mây che** thì không khí ở mặt đất không nóng nên nặng: áp suất không khí cao, tạo ra **cao áp**.

- chỗ nào **không có mây che**, trời nắng ráo thì không khí trở nên nhẹ, bốc lên cao:

Hôm nay trời nhẹ lên cao
Tôi buồn không hiểu vì sao tôi buồn
(Xuân Diệu),

và vì không khí nhẹ nên áp suất không khí thấp, tạo ra **hạ áp**.

Và gió thổi **từ chỗ cao áp đến hạ áp**, cũng y như dòng nước chảy từ chỗ cao đến chỗ thấp.



Sự **khác biệt về nhiệt độ** trong bầu trời cũng biến thiên **theo mùa** (mùa hạ trời nóng, mùa đông trời lạnh), **theo vùng** (nhiệt đới nóng, ôn đới lạnh), **theo đêm ngày** (đêm mát vì không có mặt trời, ngày nóng vì có ánh nắng), theo **địa hình** (núi, thung lũng) .

Tóm lại, **nóng không đồng đều trên mặt địa cầu** đã tạo ra những nơi có khí áp cao hay thấp nên gió cũng có nhiều loại.

a/ theo cường độ, ta có gió thoảng, gió nhẹ, gió mạnh.

- Nếu sai biệt giữa cao áp và hạ áp **không lớn lắm** thì gió thổi yếu hơn:

Gió hiu hiu *thổi mây vàng êm trôi* (Bàng Bá Lân)
hoặc*:*

Gió vi vu *tiếng sáo diều*
Ru hồn mục tử chiều chiều trên đê (Bàng Bá Lân)

Ta hãy để ý đến liên hệ giữa hai hiện tượng khí hậu: **gió hiu hiu** và **mây vàng** trong câu thơ! Thực vậy, mây vàng như trong ca dao:

Trên trời có đám mây xanh
Ở giữa mây trắng, chung quanh mây vàng
là khi thời tiết êm đẹp nên gió chỉ hiu hiu thổi (vì không có khác biệt giữa áp suất không khí)

- Nếu sai biệt giữa cao áp và hạ áp **khá nhiều** thì gió thổi rất mạnh:

Đùng đục gió *đục mây vần*
Một xe trong cõi hồng trần như bay (Kiều)
hay: ... ***ào ào*** *đổ lộc rung cây*

- Nếu không có sự chênh lệch khí áp thì không khí sẽ không chuyển động: **trời lặng gió**.

b/ theo hướng ta có: gió Bắc, gió Nam, gió Đông, gió Tây.

- Gió Bắc, còn gọi là gió bấc, là gió thổi từ miền Bắc Trung Hoa, đem hơi lạnh về vào các tháng 11, 12 đến tháng hai, tháng ba nên khí hậu nước Việt, nhất là miền bắc, khá lạnh. Các nhà văn cũng còn gọi **gió mùa Đông Bắc.**

Mùa thu ở Việt Nam, thường có **gió heo may**, một loại gió hơi lạnh và khô. Trong bản nhạc « ***Mưa Sài Gòn, mưa Hà Nội'*** của nhạc sĩ Phạm Đình Chương có nói về loại gió này:

Mưa hoàng hôn
Trên thành phố buồn ***gió heo may*** *vào hồn...*
hoặc:

Lìa xa thành đô yêu dấu
một sớm khi ***heo may*** *về*
lòng khách tha hương vương sầu thương (***Giấc mơ hồi hương*** của nhạc sĩ Vũ Thành)

- Gió Nam, còn gọi là gió Nồm thổi vào mùa hè từ phía Đông Nam, từ Ấn độ dương đem theo hơi ẩm từ biển vào và tạo mưa ở Thái lan, Miến Điện, Châu thổ Cửu Long, Cao Miên, từ tháng 6 đến tận tháng 10:

Tháng sáu trời mưa, trời mưa không dứt
(thơ Nguyên Sa)

- **Gió Tây hay gió Lào (gió fơn, foehn).**

Gió hình thành từ vịnh Thái Lan, di chuyển theo hướng Tây Nam - Đông Bắc qua Campuchia và Lào. Vì gió ẩm khi thổi đến dãy Trường Sơn thì bị núi chặn lại, bốc lên cao, để lại một lượng ẩm lớn (dưới dạng mưa) ở sườn Tây (phía Lào). Khi vượt đỉnh núi, sang sườn Đông, luồng không khí bị mất ẩm do quá trình theo sườn núi đi xuống thấp nên không khí trở nên khô và nóng.

Gió thường xuất hiện từ đầu tháng Tư đến giữa tháng Chín, thường bắt đầu thổi từ 8-9 giờ sáng cho đến chiều tối, thổi mạnh nhất từ khoảng gần giữa trưa đến xế chiều. Gió Lào tạo ra khô nóng miền Nghệ An, Hà Tĩnh cho đến Quảng Trị. Dãy núi càng cao thì khi xuống núi, mức gia tăng nhiệt độ càng lớn và càng khô. Gió foehn cũng gặp nhiều nơi khác trên thế giới (British Columbia)

c/ theo vị trí địa lý: gió núi, gió thung lũng, gió biển, gió đất

- **Tại các vùng có thung lũng và núi**, có một loại hình gió mà ta gọi là gió núi và gió thung lũng:

. ban ngày, không khí trên núi nóng nhanh hơn dưới thung lũng nên gần đỉnh núi có hạ áp. Và vùng hạ áp này sẽ hút không khí từ dưới thung lũng, tạo ra gió thổi lên từ thung lũng lên núi. Loại gió này gọi là **gió thung lũng.**

. ban đêm trên núi nhiệt độ thấp, không khí lạnh và vì lạnh nên nặng, tạo ra **cao áp** do đó không khí này chảy theo sườn núi xuống thung lũng sinh ra **gió núi.**

-Tại các vùng gần biển, có một loại hình gió thường gọi là gió biển và gió đất.

. ban ngày mặt đất mau nóng hơn biển nên không khí nóng bốc lên cao (nóng, nhẹ) tạo ra vùng hạ áp còn không khí mặt biển còn lạnh nên nặng vì nóng chậm hơn mặt đất, tạo ra cao áp. Như vậy, có khác biệt **nóng nhẹ (trên đất)** và **lạnh nặng (trên biển)** nên không khí nặng lạnh trên biển sẽ thổi vào đất **để thế chỗ không khí bốc lên cao**: ta gọi đó là **gió biển** (sea breeze, brise de mer) thường thổi từ gần trưa đến xế chiều. Vào xế chiều thì không còn gió vì lúc đó cả áp suất lẫn nhiệt độ của mặt đất và mặt biển ngang đều nhau.

. **ban đêm** thì vì biển nóng hơn đất, nên không khí phía biển nhẹ bốc lên cao, tạo vùng **hạ áp ở mặt biển**,

https://tieulun.hopto.org

còn phía đất liền vì lạnh nên không khí nặng, rơi xuống đất, tạo ra **cao áp ở mặt đất** nên gió thổi từ đất (cao áp) ra biển (hạ áp): ta gọi đó là gió đất (land breeze).

4. Không khí, hơi thở và tỉnh thức.

Nói về gió, tức là nói về không khí vì gió là không khí chuyển động. Con người cũng như bao sinh vật khác không thể sống nếu không có không khí. Người ta thường nói ta có thể sống nhịn ăn 3 tuần, nhịn uống 3 ngày, nhưng chỉ có thể nhịn thở 3 phút. Trong 4 chất đất, nước, gió, lửa thì ta có thể thấy được đất, nước và lửa chứ không khí ta chỉ cảm nhận vì không khí dễ biến thiên từ cơn gió thoảng đến cơn bão lốc; ta cảm nhận gió qua con diều bay, qua thưởng thức gió mát mùa hè, chiếc buồm căng gió.

Không khí có hai chất hơi là oxy (21%) và nitơ (79%). Hô hấp (hít thở) không khí đóng một vai trò quan trọng nhất, trong sự sống con người. Ta thở vào để lọc qua lá phổi và thở ra giúp tống khứ hôi hám trong buồng phổi ra ngoài. Nói cách khác, thở vào là đem vào cơ thể các **tư tưởng tích cực** như từ, bi, hỉ, xả còn thở ra là để tống đi các **tư tưởng tiêu cực** như ghét, ghen, hờn, giận. Các tư tưởng tiêu cực gọi chung là **nội kết** (kết= ràng buộc). Nội kết là gì? Đó là những lo âu, phiền buồn, tiêu cực do lâu ngày không chuyển hóa được, kết lại thành khối trong bề dày của tâm thức. Đi thiền, ngồi thiền chính cũng là để kiểm soát và tự chủ được hơi thở, bước đầu kiểm soát được thân và tâm, nghĩa là để cuộc đời được thanh thoát, để gặp gỡ lòng khiêm nhường, để cuộc đời bớt hành trang thế tục, để thấy được nhu cầu của tha nhân, cảm thông chia sẻ với người còn bất hạnh, để không khởi lên một niệm tham, sân, si nào.

Khi thở không khí thiên nhiên, hương đồng cỏ nội,

"Người ngồi đây ngó mây trời biển biệt
Lơ thơ bay loáng thoáng cánh chuồn chuồn"
(Bùi Giáng)

khi dòng chảy của tâm thức bắt nhịp được và hòa nhập vào thiên nhiên thì mọi nội kết cũng sẽ bị *'cuốn theo chiều gió'*, thì hạnh phúc của ta không thể nghĩ bàn. Thiên nhiên trời cao mây rộng cũng giúp con người xả bỏ mọi bực nhọc, mọi phiền toái, quên đi mọi buồn phiền để sống an vui, xả bỏ để tạo phước lành.

Cuộc sống giản đơn sẽ tháo bỏ cho chúng ta những gông cùm trách nhiệm do chính chúng ta tự đeo vào cổ, giúp chúng ta có nhiều thời gian hơn để sống với những người thân yêu, nhiều thời gian hơn để thư giãn và thực hiện những điều mình yêu thích, nhiều thời gian hơn để chia sẻ giúp đỡ người khác.

5. Các chức năng của gió

51. giúp di chuyển

Từ xa xưa, con người đã tận dụng sức gió trong các chuyến hải hành. Thương mại quanh bờ Địa Trung Hải nhờ các thuyền buồm, Christophe Colomb khám phá Mỹ Châu nhờ di chuyển trên tàu có cột buồm đón gió; các di dân đầu tiên đến bờ đông nước Mỹ cũng đến bằng thuyền buồm. Chúa Nguyễn từ miền Gia Định tấn công quân Tây Sơn ở Bình Định, Phú Xuân cũng di chuyển bằng thuyền buồm nhờ sức gió:

*Lạy trời cho chóng **gió nồm***
Cho thuyền chúa Nguyễn xuôi buồm chóng ra
...
*Sửa sang **buồm gió** lèo mây*
Khuyển, Ưng lại chọn một bầy côn quang
Dặn dò hết các mọi đường
***Thuận phong** một lá vượt sang bến Tề*
(Truyện Kiều)

Tục ngữ ta cũng có câu: *thuận buồm xuôi **gió.***

52. tạo năng lượng .

Gió là một tài nguyên tái tạo và trong sạch, không tạo ra khí nhà kính. Gió làm quay các cánh quạt, tạo ra điện năng và càng ngày các nước tận dụng sức gió để sản xuất ra điện.

53. tâm linh

Trong Tiểu-Bộ Kinh[5], Đức Phật ở **kinh Ẩn sĩ,** có khuyên *'giải thoát các trói buộc, không hoang vu, lậu tận', 'không phóng dật'* như *'**gió** không vướng lưới, như sen không dính nước'*. Hình ảnh *'gió không vướng mắc, khi thổi qua màn lưới'* cũng được Đức Phật nhắc lại trong kinh **Như tê-ngưu một sừng.**

Đức Phật cũng dùng hình ảnh Gió để khuyên đệ tử Rahula:

Này La Hầu La, con hãy học cách cư xử của GIÓ: - Gió có thể tiếp nhận, thổi và chuyển hóa mọi mùi hương... dù thơm, dù thối mà không bị vướng mắc, tự hào, buồn khổ, hay tủi nhục... Tại sao? Tại vì gió là phong đại có dung tích rộng lớn, có khả năng di động phi thường.

Nếu tâm con có khả năng chuyển hóa và di động, thì con cũng có thể tiếp nhận và chuyển hóa tất cả mọi bất công và oan ức mà kẻ khác trút lên con và những thứ ấy không thể làm xáo trộn được sự bình an và hạnh phúc trong con.

*Con lại cũng nên học **hạnh của không khí**. Không khí thổi đi các thứ mùi, mà vẫn không cảm thấy tủi nhục, buồn khổ và chán chường.*

Thực vậy, nếu tâm không phân biệt, tâm không kỳ thị, tâm không vướng mắc thì tâm có thể tiếp nhận và chuyển hóa được mọi thứ một cách tự nhiên:

Khi xúc chạm việc đời
Tâm không động không sầu
Không uế nhiễm, an ổn
Là điềm lành tối thượng.

Trong Tăng-Chi-Bộ kinh, trong **Kinh những câu hỏi lớn,** có đoạn**:** Một thời, Thế Tôn ngụ tại tịnh xá Cấp-cô-độc (Anathapindika), rừng Kỳ đà (Jetavana), nước Xá vệ (Savatthi), giảng kinh NHỮNG CÂU HỎI LỚN, dạy các Tỳ kheo cách trả lời các câu hỏi của du sĩ ngoại đạo.

Nghe các Tỳ kheo trình lại, các du sĩ ngoại đạo nói: 'Tu sĩ Cồ đàm (Gotama) dạy các đệ tử *hãy thắng tri tất cả các pháp* và *hãy an trú*, chúng tôi cũng dạy như thế thì có gì là đặc thù, khác với nhau đâu?'. Thế Tôn bảo: 'Này các Tỳ kheo, nghe nói như vậy, các Thầy nên trả lời như vầy: Một câu hỏi cần một câu trả lời; hai câu hỏi, hai câu trả lời..., mười câu hỏi thì mười câu trả lời. Như thế, họ sẽ bối rối vì các vấn đề đó vượt ra ngoài địa hạt của họ.

Thế Tôn lại bảo: 'Này các Tỳ kheo, thế nào là một câu, hai câu hỏi... mười câu hỏi cần một câu trả lời, hai câu trả lời, mười câu trả lời?

Câu hỏi về **một pháp**: 'tất cả chúng sanh tồn tại đều nhờ **thức ăn**. Trong một pháp này, Tỳ kheo nào chơn chánh nhàm chán, ly tham, giải thoát và ngay trong hiện tại thấy được ý nghĩa cùng cứu cánh là người chấm dứt được mọi khổ đau.

---

[5] Thiện Nhựt Huỳnh Hữu Hồng TìmHiểu và Học Tập 2008

https://tieulun.hopto.org

Câu hỏi về **hai pháp**: '**Danh và Sắc'**. Trong hai pháp này, Tỳ kheo nào chơn chánh nhàm chán, ly tham, (như trên)... là người chấm dứt được mọi khổ đau.

Câu hỏi về **ba pháp**: **Ba thọ** (khổ thọ, lạc thọ, không khổ không lạc thọ). Trong 3 pháp này, Tỳ kheo ... (như trên)... mọi khổ đau.

Câu hỏi về **bốn pháp**: **'bốn loại thức ăn'** (đoãn thực, xúc thực, thức thực, tư duy thực). Trong 4 pháp này, Tỳ kheo... (như trên)... mọi khổ đau.

Câu hỏi về **năm pháp**: '**năm thủ- uẩn'** (sắc, thọ, tưởng, hành, thức). Trong 5 pháp này, Tỳ kheo... (như trên)... khổ đau.

Câu hỏi về **sáu pháp**: **'sáu căn'** (mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý). Trong 6 pháp này, Tỳ kheo... (như trên)... khổ đau.

Câu hỏi về **tám pháp, còn gọi là bát phong**:

Bát phong là một thuật ngữ Phật học, nói theo ngôn ngữ thông tục là tám ngọn gió tượng trưng cho tám dao động trong lòng người hay tám trở lực đối với người tu chính, rèn luyện tu dưỡng nhân cách đạo đức và nói cách rộng hơn là các chướng ngại trên con đường giác ngộ giải thoát.

Tám ngọn gió đó là:

- **Lợi** (praise) Khuynh hướng chuộng danh lợi, thu vén, vun đắp lợi ích cho cá nhân mình, hay tham lam, thích chiếm hữu.
- **Xưng** (acclaim/gain) Tâm lý ưa thích tâng bốc, khen ngợi, muốn ta là người hoàn hảo, nổi tiếng đình đám.
- **Dự** (benefit): ưa chuộng địa vị, tôn vinh quyền thế.
- **Cơ** (ridicule): ưa thích gièm pha, cạnh khóe đối với người khác, dựng sự việc giả để nói xấu người
- **Hủy** (destruction) là sự hủy nhục, khinh rẻ, sự chê bai
- **Suy** (loss bad repute) là sự tổn hại, thiếu may mắn, suy sụp.
- **Khổ** (suffering): gặp những ngang trái, bất hạnh, đau khổ, gặp cảnh nghịch duyên, chướng duyên nghịch cảnh, thân tâm bị bức bách, khổ não,
- **Lạc** (happiness): trạng thái hưng phấn, gặp được duyên tốt, thuận cảnh, thân tâm vui vẻ, hân hoan hoan hỉ khi gặp thuận duyên và trở nên kiêu căng, tự mãn.

Cuộc sống của con người chẳng mấy khi được bình an, vì **luôn bị tám ngọn gió này chi phối.** Do vậy, muốn thiết lập hạnh phúc và an vui trong đời sống chúng ta phải giữ vững tâm ý khi tiếp xúc, đối diện với tám ngọn gió này. Con người thường dao động, thể hiện cảm xúc vui buồn rõ rệt trước những hoàn cảnh thuận nghịch của cuộc sống.

Khi được lợi (**lợi**) thì vui mừng hớn hở, ngược lại khi bị mất mát, tổn hại **(suy)** thì buồn bã, tiếc nuối.

Khi bị chê bai, chỉ trích (**hủy**) cảm thấy rất khó chịu nhưng khi được khen ngợi (**dự**) thì vui thích, hài lòng.

Khi được mọi người xưng tán, tung hô **(xưng)** thì hả hê, ngất ngây hạnh phúc ngược lại khi bị chế giễu, vu khống (**cơ)** thì hậm hực, bức xúc không yên.

Khi những điều không như ý ập đến (**khổ**) thì đau khổ, thở than và ngược lại khi mọi việc đều thuận lợi như ý (**lạc**) thì mừng rỡ, vui vẻ.

Vậy bát phong bao gồm những đam mê dục lạc, danh vọng, tiền tài, lợi lộc, đố kỵ, ganh ghét, sân hận, hơn thua, được mất và như vậy, **câu hỏi là làm sao chế ngự được bát phong**? Phải quán sát liên tục để thấy rõ bản chất của tám ngọn gió đời ấy tuy thường xuyên thổi đến nhưng thực chất chỉ là ở bên ngoài**, bởi vì mình đeo bám, bị dính mắc nên mới bị chúng chi phối.**

Phải thường xuyên tự nhắc nhở là bát phong vốn **vô thường**, **có đó rồi không đó** nên khi được cũng không quá mừng, lúc mất cũng không quá buồn, được khen không kiêu, bị chê không giận vì không có gì trường cửu thì có thể chế ngự được bát phong v.v... Thì cũng như mây trời, có tụ, có tan, mây ra mưa, mưa vào sông suối, chảy về biển cả và bốc hơi lại thành mây.

Phải **vô trụ** nghĩa là không bám víu vào khen chê, danh vọng để có thể sống vững chãi và thảnh thơi trong vô vàn biến động thuận nghịch của cuộc đời. Phải **vô ngã,** tập tính khiêm hạ. Sống vững chãi và thảnh thơi trong vô vàn biến động thuận nghịch của cuộc đời là điều có thể thực hiện được nhờ thực tập và thành tựu tuệ quán về ba sự thật Vô thường - Khổ - Vô ngã của vạn pháp.

Phải quán sát liên tục để thấy rõ bản chất của tám ngọn gió đời ấy tuy thường xuyên thổi đến nhưng thực chất chỉ là ở bên ngoài, **bởi vì mình đeo bám, bị dính mắc nên mới bị chúng chi phối**. Đại thừa vô sanh phương tiện môn (Đại chính 85, 1247 hạ) chỉ rõ: "Nếu thân tâm vắng lặng an ổn thì tám gió thổi không động". Cũng như chuyện "gió động hay phướn động", thì ra tâm người động chứ gió và phướn chỉ là chuyện bên ngoài. Những dao động của tâm thức như là sóng nhưng bên dưới sự ầm ào đó là yên lặng.

6. Kết luận.

Như vậy, gió/không khí là một yếu tố quan trọng của Tứ Đại. Ngày nay, không khí càng ngày càng ô nhiễm vì xe cộ, nhà máy, cháy rừng, núi lửa phun tỏa lên bầu trời nhiều khí gây ra biến đổi khí hậu. Ngoài ô nhiễm khí hậu lại thêm ô nhiễm tâm linh với bạo lực, nghèo về tình thương, nghèo về đạo đức. Muốn phục hồi lại các giá trị cao cả của con người thì cần khôi phục lại niềm tin. Niềm tin **là hơi thở**, là ngọn gió lành cho cuộc sống xô bồ hôm nay, là **cầu nối giữa Thân và Tâm**. Nhiều danh từ như *prana* (tiếng Sanskrit), *pneuma* (tiếng Hi Lạp), *spiritus* (tiếng Latin), *ruach* (tiếng Do Thái), đều chuyên chở liên hệ giữa hai yếu tố hồn/tinh thần và hơi thở/gió. Một cơn gió nhẹ đưa người về đĩ vãng, chở theo hồn về, như Nguyễn Du đã cho nàng Kiều thốt ra khi dặn em là Thuý Vân:

Trông ra ngọn cỏ lá cây
*Thấy hiu hiu **gió** thì hay chị về*
***Hồn** còn mang nặng lời thề*

Trong Chinh Phụ Ngâm cũng có câu: ***Hồn** tử sĩ **gió** ù ù thổi.*

Có niềm tin, may ra chúng ta mới có thể xua tan cái nhá nhem nơi ngõ ngách tâm hồn mình, xua đêm nhập nhằng nơi cõi nhân sinh và xua đi cả u minh cuồng si đang trùm phủ nhân loại. Không bám víu vào những thứ vô thường, những thứ mong manh phù phiếm; **hãy để gió cuốn đi các ràng buộc, các dính mắc**, để cho tâm tự tại vì tự tại là sự tự do bên trong và đó là chân hạnh phúc, là hạnh phúc ba la mật, là thực sự 'hành thâm' và đó là sự sống •

https://tieulun.hopto.org

Sri Lanka

hòn ngọc Ấn Độ Dương



• Phù Vân

Tháp tùng đoàn hành hương đi Colombo, thủ phủ của Sri Lanka, để tham dự buổi lễ trao giải thưởng danh dự cho các chư tôn đức tại Colombo do Hội Đồng Tăng Già Sri Lanka tổ chức vào ngày 08 tháng 7 năm 2011. Những vị này - trong đó có Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo VNTN Âu Châu, Viện Chủ Chùa Khánh Anh tại Paris, Pháp Quốc và Hòa Thượng Thích Như Điển, Tổng Thư Ký Giáo Hội Phật Giáo VNTN Âu Châu, Phương Trượng Chùa Viên Giác tại Hannover, Đức Quốc; đã được Hội Đồng Tăng Già Thế Giới duyệt xét và tuyển chọn trong một đại giới đàn lần thứ 67 ngày 16.7.2010 dựa trên đạo hạnh và những hoạt động truyền bá Phật giáo ở hải ngoại.

Để độc giả có một khái niệm tổng quát về Sri Lanka - một đảo quốc được mệnh danh là Hòn Ngọc Ấn Độ Dương, chúng tôi xin trình bày tổng thể về Lịch sử - Địa lý - Nhân văn - Tôn giáo - Chính trị của Sri Lanka.
(Phù Vân).

Sri Lanka, có nghĩa là Sư Tử Hống, là tên chính thức Cộng Hòa Dân Chủ Xã Hội Sri Lanka *(Demokratische Sozialistische Republik Sri Lanka)* trong tiếng Tamil. Ngày 4.2.1948 Sri Lanka tuyên bố độc lập trong Khối Thịnh vượng chung của Anh. Trước năm 1952 người Bồ Đào Nha gọi là Ceilão, người Hòa Lan và người Anh gọi là Ceylon. Đến ngày 22.5.1972 được đổi thành Sri Lanka trong tiếng Sankrit có nghĩa là hòn đảo vô giá, nên được gọi là Hòn Ngọc Ấn Độ Dương. Người Việt quen gọi là Tích Lan, là một đảo quốc, diện tích trên 65.000 km^2, nằm ngoài biển khơi chỉ cách xa phía nam Ấn Độ hơn 30 cây số. Dân số Sri Lanka khoảng 21 triệu người, đa số theo Phật giáo, từng là trung tâm tôn giáo và văn hóa Phật giáo thời cổ.

Địa lý – Nhân văn: Sri Lanka nằm ở Ấn Độ Dương, phía tây nam Vịnh Bengal và phía đông nam Biển Ả rập. Vịnh Mannar và eo biển Palk Bay ngăn cách đảo này với lục địa Ấn Độ. Theo thần thoại Hindu, thần Rama đã cho đắp một cây cầu nối hải đảo với lục địa Ấn Độ, mệnh danh là "cầu của Rama" hoặc "cầu của Adam". Công trình huyền thoại này nay là một dải đá vôi và bãi cát ngầm chỉ nhô lên khi thủy triều xuống. Theo những văn bản ghi chép tại những ngôi đền, con đường nổi thiên nhiên này trước kia đã tồn tại, nhưng đã bị một cơn bão mạnh (có thể là một cơn lốc xoáy) năm 1480 phá hủy.

Đảo Sri Lanka với hình dạng viên ngọc trai, phần lớn là đồng bằng phẳng, còn đồi núi chỉ ở miền trung nam. Núi Sri Pada hay Pidurutalagala (cũng được gọi là Mont Pedro), đỉnh cao nhất là 2.524 mét. Sông Mahaweli và các con sông chính khác là nguồn cung cấp nước ngọt cho đảo quốc này.

Sri Lanka có khí hậu nhiệt đới và khá nóng. Vị trí nằm giữa vĩ độ 5 và 10 độ bắc khiến nước này có khí hậu ấm, được các cơn gió đại dương giữ ôn hòa và cung cấp khá nhiều lượng hơi ẩm. Nhiệt độ trung bình từ 28 đến 30°C. Tháng 1 là tháng lạnh nhất và tháng 5 là tháng nóng nhất, cũng là tháng trước mùa mưa.

Theo các nhà khảo cổ và nhân chủng học phát hiện trong nhiều hang động tại các vùng phía Nam Sri Lanka có nhiều đồ trang trí và nghi thức mai táng của những cư dân đầu tiên trên hòn đảo này có sự tương đồng với cư dân đầu tiên tại nam Ấn Độ.

Ngoài ra, một trong những đoạn văn bản đầu tiên đề cập đến hòn đảo này được tìm thấy trong sử thi Ramayana của Ấn Độ, trong đó có nhắc đến Hoàng đế Ravana là vua của vương quốc Lanka.

Những cư dân đầu tiên trên hòn đảo Sri Lanka ngày nay có thể là tổ tiên của người Wanniyala-Aetto, cũng được gọi là *Veddahs*. Phân tích ngữ âm cho thấy có sự tương quan giữa ngôn ngữ Sinhalese và các ngôn ngữ Sindh và Gujarat, dù đa số các nhà sử học tin rằng cộng đồng Sinhala đã xuất hiện sau sự đồng hóa nhiều nhóm dân tộc khác. Người Dravidian có thể đã bắt đầu di cư tới hòn đảo này từ thời tiền sử...

Lịch sử: Sri Lanka cũng là nước Châu Á đầu tiên có Nữ hoàng Anula (47 – 42 TCN) cai trị. Vì Sri Lanka có nhiều hải cảng và đầu mối thương mại quan trọng của thế giới nên các tàu buôn từ Trung Đông, Ba Tư, Myanmar, Thái Lan, Malaysia, Indonesia cũng như các vùng khác ở Đông Nam Á thường hay lui tới.

Trận động đất và sóng thần tàn khốc vừa xảy ra ngày 11.3.2011 tại Nhật Bản làm nổ tung mấy lò nguyên tử tại Fukushima, gây thiệt hại hằng mấy tỷ Mỹ kim, hàng ngàn người chết và hàng trăm ngàn người không nhà cửa.

Sự kiện này nhắc nhở chúng ta nhớ lại trận động đất và sóng thần kinh khủng ngày 26.4.2006 tại Ấn Độ Dương đã tàn phá bờ biển phía đông và phía nam Sri Lanka, giết hại hơn 45.000 người.

https://tieulun.hopto.org

Các nhà thám hiểm Châu Âu đầu tiên tới vùng Đông Nam Á đã biết tới Sri Lanka và nhiều thương gia Ả rập cũng như Malaysia đã định cư ở nơi đây. Ở thời kỳ này, Sri Lanka gồm ba vương quốc là Yarlpanam (Jaffna) ở phía bắc, Kandy ở vùng Đồi Trung tâm và Kotte ở bờ biển phía tây. Một sứ đoàn Bồ Đào Nha đã đến Sri Lanka từ năm 1505 và người Hòa Lan tới đây vào thế kỷ 17. Dù phần lớn Sri Lanka bị các cường quốc Châu Âu xâm chiếm làm thuộc địa, nhưng vùng phía trong, vùng đồi núi, với thủ đô là Kandy vẫn giữ được độc lập.

Sau hơn một ngàn năm dưới quyền cai trị của các vương quốc và từng bị sáp nhập vào đế chế Chola, Sri Lanka bị Bồ Đào Nha và Hòa Lan chiếm làm thuộc địa trước khi bị chuyển qua tay đế chế Anh.

Liên Hiệp Ấn-Anh đã xâm chiếm đảo quốc này vào năm 1796, tuyên bố Sri Lanka là một thuộc địa hoàng gia năm 1802, dù Sri Lanka không được kết nối chính thức với Ấn Độ thuộc Anh.

Cho đến năm 1815 vương quốc Kandy sụp đổ, nên toàn bộ Sri Lanka bị Anh đô hộ. Các nước Châu Âu đã thiết lập hàng loạt các đồn điền chè, quế, cao su, đường, cà-phê và chàm. Người Anh cũng mang tới một lượng lớn công nhân hợp đồng từ Tamil Nadu để làm việc tại các đồn điền đó. Thành phố Colombo được dựng lên làm trung tâm hành chính, và người Anh lập ra các trường học, đại học, đường sá và nhà thờ hiện đại, áp đặt nền giáo dục và văn hóa Châu Âu lên người bản xứ. Hạn chế nhân quyền, đối xử bất bình đẳng với người dân bản xứ, nên cuộc đấu tranh giành độc lập bắt đầu diễn ra từ thập kỷ 1930 đòi hỏi chính quyền thuộc địa phải tăng quyền lực cho Hội đồng Bộ trưởng và trao cho dân quyền đại diện cũng như các quyền tự do dân chủ.

Trong thế chiến thứ hai, Sri Lanka trở thành một căn cứ quân sự quan trọng của Đồng Minh. Một phần quan trọng của hạm đội Anh, Mỹ đã được triển khai tại đây, và hàng chục nghìn binh sĩ đã tham chiến chống Nhật Bản tại vùng Đông Nam Á.

Sau chiến tranh, áp lực của dân chúng đòi quyền độc lập ngày càng tăng, nên ngày 4.2.1948 nước này giành được độc lập trong Khối thịnh vượng chung của Anh. Don Stephen Senanayake trở thành Thủ tướng đầu tiên của Sri Lanka.

Ngày 21.7.1960 Sirimavo Bandaranaike trở thành người phụ nữ đầu tiên lãnh đạo chính phủ thời hậu thuộc địa tại Châu Á khi bà chính thức nhận chức Thủ tướng.

Trong thập kỷ 1970, những cuộc xung đột chính trị nổ ra giữa các cộng đồng Sinhalese và Tamil. Cộng đồng Tamil, đã chỉ trích sự phân biệt đối xử và việc tước quyền chính trị ngày càng tăng và đòi hỏi nhiều quyền tự trị cho vùng mình.

Năm 1976 "Những con hổ giải phóng Tamil" (LTTE) được thành lập và do Vellupillai Prabhakaran làm Tổng Tư lệnh, kiểm soát 1/3 lãnh thổ và đặt bản doanh tại vùng đông bắc Sri Lanka. Tổ chức này có một mạng lưới kinh tài rất lớn ở nước ngoài. Nhưng thế giới chỉ biết đến LTTE qua những vụ đánh bom tự sát, bắt cóc tống tiền, buôn lậu vũ khí, cưỡng bóc bảo kê, kinh doanh bất hợp pháp... Các hoạt động của tổ chức này còn lan tràn đến các quốc gia Châu Âu, Bắc Mỹ, Singapore, Úc Châu thu về hàng triệu USD mỗi tháng.

Trong thập kỷ 1980, hòa bình và sự ổn định từ lâu trên hòn đảo đã bị tan vỡ khi phong trào ly khai LTTE yêu cầu thành lập một nhà nước Ealam độc lập tại đông bắc Sri Lanka.

Từ năm 1983 tổ chức LTTE đã gây ra cuộc nội chiến tại Sri Lanka.

Năm 1986 một thỏa thuận hòa bình do Ấn Độ trung gian và đã tan vỡ vào năm 1988 khi binh lính gìn giữ hòa bình Ấn Độ đụng độ quân sự trực tiếp với LTTE trong khi đang nỗ lực mưu tìm giải giáp hòa bình. Những người quốc gia yêu cầu Ấn Độ rút quân ra khỏi Sri Lanka.

Từ tháng 01.2009, quân đội Sri Lanka mở những cuộc tấn công hùng hậu để tảo thanh LTTE, thủ lãnh LTTE là Velupillai Prabhakaran bị bắn chết vào tháng 5.2009.

Ngày 16.5.2009 Tổng thống Mahinda Rajapaksa chính thức tuyên bố đã tiêu diệt hoàn toàn "Những con mãnh hổ Tamil", chấm dứt 37 năm nội chiến.

Tính tới năm 2009 có đến 70.000 người đã thiệt mạng trong các trận chiến giữa Quân đội Sri Lanka và nhóm phản loạn LTTE.

Chính trị: Hiến pháp Sri Lanka quy định một chính thể cộng hòa dân chủ tại Sri Lanka. Chính phủ là sự pha trộn giữa hệ thống Tổng thống và hệ thống Nghị viện. Tổng thống Sri Lanka là nguyên thủ quốc gia, Tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang, cũng như là lãnh đạo chính phủ. Tổng thống được bầu theo phổ thông đầu phiếu với nhiệm kỳ 6 năm. Khi thi hành các trách nhiệm, Tổng thống chịu trách nhiệm trước Nghị viện Sri Lanka, theo chế độ nhất viện với 225 thành viên lập pháp. Tổng thống chỉ định và lãnh đạo một nội các gồm các Bộ trưởng trong số thành viên Nghị viện. Phó Tổng thống kiêm Thủ tướng, là người lãnh đạo đảng đa số trong nghị viện và chịu trách nhiệm hành pháp.

Các thành viên nghị viện được bầu theo phổ thông đầu phiếu dựa trên một hệ thống đại diện tỷ lệ đã được sửa đổi với nhiệm kỳ 6 năm.

Chính trị tại Sri Lanka được kiểm soát bởi các liên minh đối nghịch do Đảng Tự do Sri Lanka cánh tả, với Chủ tịch Rajapakse và Đảng Thống nhất Quốc gia thân cánh hữu, do cựu Thủ tướng Ranil Wickremesinghe cầm đầu.

Từ năm 1948, Sri Lanka đã trở thành một thành viên của Khối thịnh vượng chung và Liên Hiệp Quốc. Nước này cũng là một thành viên của Phong trào Không Liên kết, Kế hoạch Colombo, và Hiệp hội hợp tác khu vực Nam Á.

Trong suốt thời kỳ chiến tranh lạnh, Sri Lanka theo đuổi chính sách đối ngoại không liên kết nhưng lại thân cận hơn với Hoa Kỳ và Tây Âu.

Kinh tế - Thương mãi: Sri Lanka nổi tiếng về sản xuất và xuất khẩu quế, cao-su và chè Ceylon từ thế kỷ 19 và 20, hiện đây vẫn là một thương hiệu xuất khẩu quốc gia.

Sự phát triển các hải cảng hiện đại từ thời Anh cai trị khiến hòn đảo này vốn có tầm quan trọng chiến lược, nay trở thành một trung tâm thương mại. Trong khi đó nền kinh tế nông nghiệp đã làm cho đời sống dân chúng thêm nghèo khổ.

Từ năm 1948 tới năm 1977 chủ nghĩa xã hội đã ảnh hưởng mạnh mẽ tới các chính sách kinh tế của chính phủ. Các loại cây trồng thời thuộc địa bị phá bỏ, các ngành công nghiệp bị quốc hữu hóa và tình trạng quốc

https://tieulun.hopto.org

gia chiến tranh được đưa ra. Nền kinh tế quốc gia bị ảnh hưởng bởi sự kém hiệu quả, tăng trưởng chậm và thiếu đầu tư nước ngoài.

Từ năm 1977 chính phủ bắt đầu tiến hành tư hữu hóa, giảm kiểm soát và khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân. Trong khi sản lượng và xuất khẩu chè, cao-su, cà-phê, đường và các sản phẩm nông nghiệp khác vẫn chiếm vai trò quan trọng, quốc gia này đang có những bước chuyển biến vững chắc sang một nền kinh tế công nghiệp hóa với sự phát triển các ngành chế biến lương thực, dệt may, viễn thông và tài chính.

Tới năm 1996, nông nghiệp chỉ còn chiếm 20% xuất khẩu (so với 93% trong năm 1970), trong khi dệt may đã chiếm tới 63%. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) tăng trưởng trung bình 5,5% hàng năm những năm đầu thập kỷ 1990. Kinh tế đã tìm lại nhịp độ tăng trưởng trong thời kỳ 1997-2000, với mức trung bình hàng năm 5,3%.

Thị trường chứng khoán Colombo đã thông báo mức tăng trưởng cao nhất thế giới năm 2003 và hiện nay Sri Lanka có mức thu nhập trên đầu người cao nhất khu vực Nam Á.

Tháng 4 năm 2004, đã có sự thay đổi lớn trong chính sách kinh tế sau khi chính phủ do Ranil Wickremesinghe của Đảng Thống nhất Quốc gia lãnh đạo bị liên minh gồm Đảng Tự do Sri Lanka và Phong trào quốc gia cánh tả Janatha Vimukthi Peramuna được gọi là Liên minh Tự do Thống nhất Nhân dân đánh bại. Chính phủ mới đã dừng việc tư nhân hóa các doanh nghiệp nhà nước và cải cách các lĩnh vực công cộng như năng lượng và dầu mỏ để tiến hành một chương trình trợ cấp tên gọi Chương trình kinh tế Rata Perata. Mục tiêu chính của chương trình là hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs) tại vùng thành thị cũng như nông thôn và bảo vệ nền kinh tế trong nước khỏi ảnh hưởng từ bên ngoài như giá dầu, Ngân hàng Thế giới và Quỹ Tiền tệ Quốc tế...

Ngôn ngữ: Tiếng Sinhalese và tiếng Tamil là hai ngôn ngữ chính thức của Sri Lanka. Tiếng Anh được khoảng 10% dân số sử dụng và phần lớn được dùng cho giáo dục, khoa học và thương mại.

Sri Lanka là nơi xuất phát của hai nền văn hóa truyền thống: văn hóa Sinhalese (tập trung tại các thành phố cổ như Kandy và Anuradhapura) và Tamil (tập trung tại thành phố Jaffna). Gần đây lại xuất hiện thêm nền văn hóa của Anh, đặc biệt tại các khu vực thành thị.

Người Sri Lanka đã du nhập ảnh hưởng phương tây vào chế độ ăn hàng ngày như gạo và cà-ri, pittu (hỗn hợp gạo rang trộn với nước dừa tươi, sau đó được nấu trong ống tre). Kiribath (gạo nấu với nước dừa đặc thành món tráng miệng không ngọt cùng với đồ gia vị rất cay được gọi là "lunumiris"), wattalapam (đồ tráng miệng nguồn gốc Malay làm từ nước dừa, đường thốt nốt, hạt đào lộn hột, trứng, và nhiều hương vị gồm quế, đinh hương và nhục đậu khấu), kottu, và hu-blông (appa), bột nhão nấu nhanh trong một chiếc chảo nóng, thêm trứng, sữa hay hương vị.

Thực phẩm Sri Lanka cũng có ảnh hưởng từ Hòa Lan và Bồ Đào Nha, cộng đồng Burgher trên đảo gìn giữ nét văn hóa này thông qua các món ăn ưa thích truyền thống như Lamprais (gạo nấu cuốn trong lá chuối rồi nướng), Breudher (bánh Giáng sinh Hòa Lan) và Bolo Fiado (Bánh kiểu Bồ Đào Nha).

Đặc biệt vùng "Tam giác văn hóa" (Cultural Triangle) - một di sản văn hóa đồ sộ của Sri Lanka. Đây chính là nơi tập trung một trong những quần thể văn hóa và cổ vật lớn nhất trên thế giới. Trong số 7 địa điểm của Sri Lanka được UNESCO đưa vào danh sách Di sản Văn hóa thế giới, thì đã có đến 5 điểm nằm trong khu Tam giác văn hóa. Đó là Anuradhapura, Polonnaruwa, Sigiriya, Dambulla và Kandy. Trong số này, nhiều đền đài đã có lịch sử trên 2.000 năm nhưng chỉ mới được phát hiện vào thế kỷ 19.

Điểm độc đáo về những di tích cổ này là chúng vẫn còn duy trì được những nét văn hóa xưa đến tận ngày hôm nay với nhiều ngôi đền đài, bảo tháp là nơi nhiều người dân địa phương vẫn thường tới lui thờ phụng các vị thần linh.

Tôn giáo đóng một vai trò quan trọng trong cuộc sống và văn hóa Sri Lanka

Gần 68% người dân Sri Lanka là tín đồ Phật giáo Nam Tông.

Phật giáo từ Ấn Độ được Bhikkhu Mahinda, con trai của Hoàng đế Maurya Ashoka, truyền tới đây từ thế kỷ thứ 3 trước Công Nguyên. Phái đoàn của Thái tử Mahinda đã chiếm được lòng tin của vua Singhalese là Devanampiyatissa xứ Mihintale, vị vua quyết định theo tôn giáo mới này và truyền bá trong khắp dân cư Sinhalese. Các vương quốc Phật giáo tại Sri Lanka xây dựng một số lượng lớn các trường Phật học, đền chùa, bảo tháp và hỗ trợ việc truyền bá đạo Phật vào vùng Đông Nam Á.

Nhiều địa điểm tôn giáo nổi tiếng khác ở Sri Lanka cũng lôi cuốn nhiều khách thăm hàng ngày, như :

"Đền Răng" hay đền Sri Dalada Maligawa nổi tiếng từ thời cổ đại tại thành phố Kandy là ngôi đền Phật giáo chính của Sri Lanka, và theo truyền thống là nơi cất giữ Xá lợi Răng của đức Phật. Mỗi năm có hàng triệu tín đồ và du khách tới đây chiêm bái.

Cây Bồ Đề tại Anuradhapura, được chiết cành từ cây Bồ Đề gốc nơi đức Phật Thích Ca thành đạo. Anuradhapura là cố đô của Sri Lanka. Cây này có tuổi thọ hơn 2300 năm. Cây Bồ Đề chính ở Ấn đã bị hủy hoại. Hầu hết các nhánh Bồ Đề hiện tại chiết ra về các nơi khác trên thế giới đều chỉ xuất phát từ cây Bồ Đề con này.

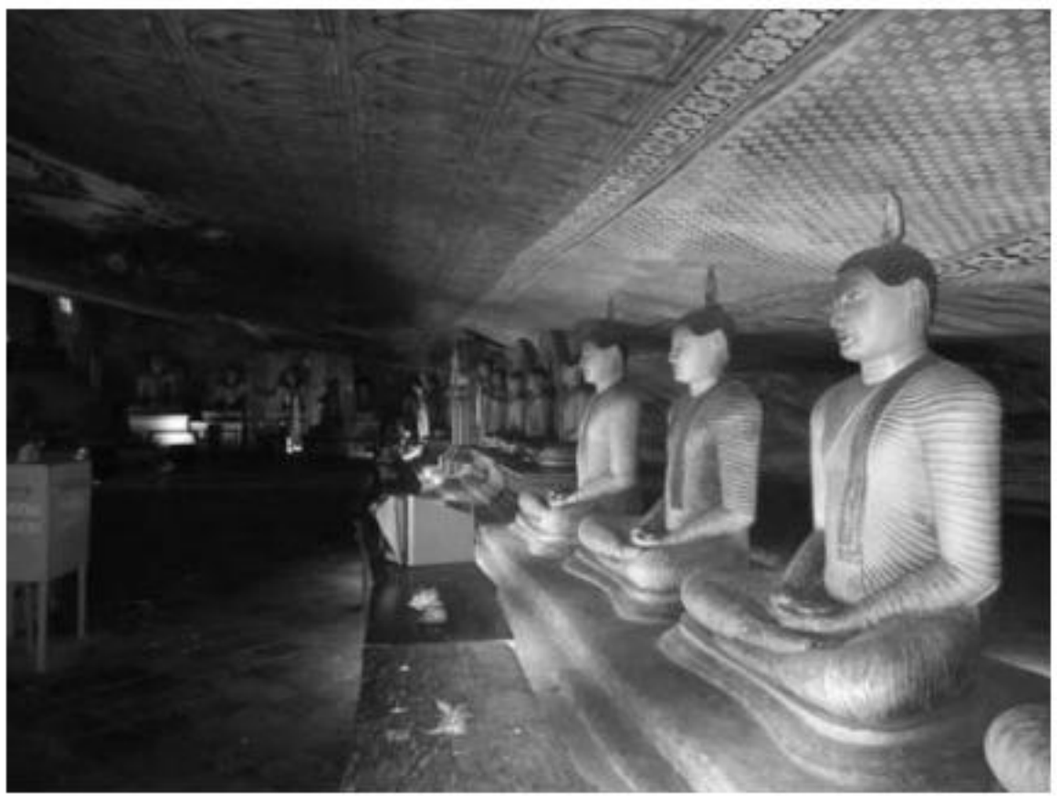
Tượng Phật ngồi thiền Lord Buddha ở Polonnaruwa. Tượng được tạc vào thành núi đá bằng granit vào thế kỷ thứ 12 cao 14 mét. Gần đó, cũng có hai khối tượng hình ngài Anan đứng khoanh tay bên cạnh đức Phật Thích Ca nhập diệt trong tư thế nằm.



Ngoài ra còn có quần thể tượng và tranh Phật trong các hang động ở Dambulla. Đây là nơi trú ẩn của vua

https://tieulun.hopto.org

Valagam Bahu ở thế kỷ thứ 1 trước Công Nguyên. Tổng cộng hơn 80 hang động đã được các sư thời đó dùng để tọa thiền. 5 trong tổng số các hang này có nhiều tượng và tranh Phật được kiến tạo vào thời gian đó...



Ngoài Phật giáo là quốc giáo, Sri Lanka còn có Hindu giáo với 18% dân số, đa số ở trong cộng đồng Tamil. Thiên Chúa giáo chiếm từ 7-8% và một số lượng rất nhỏ tín đồ theo Tin Lành và Anh giáo.

Văn hóa - Giáo dục: Sri Lanka có tỷ lệ biết chữ cao nhất Nam Á và đa số các nước đang phát triển khác, với hơn 96% biết đọc và viết. Một hệ thống giáo dục miễn phí đã được tiến sĩ C. W.W. Kannangara, Bộ trưởng Giáo dục Sri Lanka đưa ra. Tiến sĩ Kannangara cho thành lập trường Maha Vidyalayas (Great Central Schools) ở nhiều vùng khác nhau của đất nước đưa giáo dục tới những người dân nông thôn Sri Lanka.

Những thập kỷ gần đây, một số lớn trường học công lập và tư nhân đã được mở trên khắp đất nước.

Có rất nhiều trường học và học viện do Phật giáo và Thiên Chúa giáo tổ chức. Tại đây học sinh được giảng dạy về tôn giáo và giáo dục hiện đại.

Sri Lanka cũng có một số lượng lớn các trường đại học công và tư, giảng dạy theo mô hình các trường đại học và cao đẳng Anh. Các trường nổi tiếng nhất tại Sri Lanka gồm Đại học Colombo, Đại học Kelaniya, Đại học Sri Jayewardenepura, Đại học Moratuwa, Đại học Peradeniya, Đại học Jaffna, Đại học Ruhuna, và Đại học Đông Sri Lanka.

Sau 37 năm chấm dứt nội chiến, dân chúng vẫn nghèo bởi Sri Lanka không mấy chú trọng đến vấn đề canh tân đất nước và phát triển về khoa học kỹ thuật để nâng cao đời sống của dân chúng. Là một quốc gia Phật giáo, Sri Lanka chỉ đặc biệt quan tâm đến đời sống tâm linh, đại đa số dân chúng lúc nào cũng cảm thấy hài lòng với hoàn cảnh hiện tại, không cao vọng, chỉ biết đủ để sống một cuộc đời an nhiên tự tại.

(Tháng 7.2011)

*** Tài liệu tham khảo**:

- Sri Lanka: auf dem Spuren Buddhas
- Sri Lanka: Glanz volles Erbe
- Sri Lanka: Antike Städte
- Sri Lanka: Kandy – Kaleidoskope
(nguồn: www.srilankatourism.org)
- Sri Lanka – Wikipedia (internet)
- Phật Giáo ở Sri Lanka - trangnhaquangduc.com
- Phật Giáo Tích Lan - Duy Nhất dịch thuật từ nguồn: buddhanet.net •

Đại Thừa Liễu Ngộ



Theo Thầy nhận giải hoằng dương
Lãnh bằng danh dự tôn dương công Thầy
Tích Lan đất nước nơi nầy
Phù đồ hang động xưa nay vẫn còn
Trăm năm bia đá có mòn
Ngàn năm Răng Phật vẫn còn thế gian
Nếu ai hết nghiệp đa đoan
Phát tâm đến xứ Tích Lan một lần
Nhìn xem bản xứ đa phần
Tu theo Đạo Phật tinh thần vui thay
Lá cờ Phật Giáo tung bay
Ngả tư tượng Phật dựng ngay khắp đường
Thôn quê cho đến phố phường
Người người an lạc tình thương vơi đầy
Hữu duyên con được đến đây
Con quỳ lạy Phật dưới cây Bồ Đề
Tinh thần vượt khỏi bến mê
Tây phương thắng cảnh bốn bề là đây
Tâm thành con nguyện hôm nay
Đại thừa liễu ngộ những ngày an vui.

• **Nguyên Tuệ** *12.07.2011*
(Cảm tưởng về những ngày hành hương tại Sri Lanka)

https://tieulun.hopto.org

Đảo sử Lanka một chứng tích oai hùng

• **Thích Như Tú**

Dựa vào Biên Niên Sử, chúng ta biết rằng Phật giáo được truyền vào Đảo Sư Tử (Tích Lan) từ giữa thế kỷ thứ 3 do Đại đức Mahinda, Thái tử con vua A Dục. Lúc bấy giờ, Đảo Sư Tử được xem là một trong những nước chư hầu hay một tiểu quốc Ấn Độ thu nhỏ về sinh hoạt cộng đồng và xã hội. Vì vậy, sau khi vua Mutasiva băng hà, Đại đế A Dục sai sứ đến Đảo Sư Tử phong vương cho Thái tử Devānampiyatissa.[1] Theo Ngài Buddhagosa "Khi Đại Đức Mahinda mang sứ mệnh của Đức Vua A Dục đến Đảo Sư Tử để truyền giáo, trên đường đi Ngài ghé về quê của Mẹ để làm một số Phật sự tại nơi đó. Lúc ngồi quán chiếu, thấy nhân duyên đã đến làm hưng thịnh Phật pháp tại nước Sư Tử, Ngài cùng đoàn truyền giáo lập tức lên đường". Rồi từ đó đến nay, Phật giáo tại xứ sở này đã trở thành một quốc giáo oai hùng cực thịnh.

Hôm nay trong một dịp tình cờ đến thật hy hữu. Hòa Thượng Phương Trượng Chùa Viên Giác đã chọn bốn huynh đệ chúng tôi là một trong những Tăng Ni đang du học tại các trường Đại học trên đất nước Ấn Độ, cùng "đăng trình" với Ngài lên Đảo Sử Lanka để tiếp nhận khen thưởng danh dự trong công việc hoằng truyền chánh pháp tại Âu châu do Chính phủ và Hội Đồng Tăng Già Tích Lan tổ chức vào ngày 8 tháng 7 năm 2011.

Để chuẩn bị cho "cuộc đi" này, công việc đầu tiên của chúng tôi là liên lạc lấy thông tin để thống nhất giờ bay và làm các thủ tục xin visa nhập cảnh. Vì mỗi người học mỗi nơi, Đại Đức Thích Nhuận Huệ đang làm nghiên cứu tại Đại học Mumbai, Đại Đức Thích Huệ Pháp ở tận xứ gần Pakistan, trường Đại học Jammu, riêng Đại Đức Thích Nguyên Tân và chúng tôi cùng học tại trường Đại học Delhi. Trường này xây dựng vào năm 1922, được xếp vào hàng 371 trên thế giới từ năm 2010 với rất nhiều phân khoa, trong số đó đặc biệt có Phân khoa Phật Học.

Hòa Thượng Phương Trượng Thích Như Điển đã quan tâm đến tình trạng khó khăn về vấn đề tài chánh của số Tăng Ni du học tại phân khoa Phật học thuộc các trường đại học ở Ấn Độ, nên Ngài đã hoan hỷ giúp đỡ cho số tăng sinh này từ năm 1994 cho đến nay.

Chúng con được có duyên tu học tại Ấn Độ nhưng cảm thấy bơ vơ lạc lõng giữa ngàn phương. Được chút ân tình của Ngài dành riêng cho chúng con nơi xứ người, chúng con không biết gì để đền đáp công ơn ấy trong muôn một. Xin thay mặt cho quý Thầy Cô đang nhận học bổng Chùa Viên Giác kính tri ân tấm lòng Ngài và Quý Phật Tử bấy lâu đã đóng góp cúng dường vào quỹ "Học bổng Tăng Ni".

"Hướng tâm đảnh lễ công ơn ngài
Một chút tình riêng đến chúng con
Để vá cõi lòng nơi đất khách
Ân tình cao vọi tựa ngàn non".

Trở lại chuyến đi, xin kể nơi đây một vài chi tiết nhỏ để rút kinh nghiệm cho những ai đang du học tại Ấn Độ muốn tham quan Đảo sử Lanka. Lúc đầu chúng tôi gặp khó khăn khi xin visa nhập cảnh, bởi lẽ New Delhi là một Thủ đô hành chánh, nên Đại Sứ Quán Tích Lan cũng yêu cầu mọi thủ tục phải được đầy đủ, rõ ràng và do vậy đã khước từ đơn xin của chúng tôi. Thế là đành âm thầm lê bước chân lặng lẽ ra về!

Sau đó chúng tôi nhờ một vị sư người Miến Điện đang tu học tại Tích Lan để xin một giấy mời có địa chỉ hẳn hoi, được Sư hoan hỉ đồng ý và chúng tôi ai nấy cũng vui mừng. Sadhu Sadhu Sadhu s..a...dhu...! (Theo Nam truyền chữ "sadhu" có nghĩa là "lành thay" để nói lên một cảm niệm công đức nào đó bằng ý hoặc bằng lời. Để chia sẻ công đức do người khác làm, điều quan trọng là phải có sự chấp thuận thật sự, và niềm hoan hỉ phát sanh từ tâm người thọ nhận. Ba chữ "sadhu" đầu liên tục và tiếng "sadhu" sau được kéo dài)

Thời gian chờ đợi cũng đã qua và ngày khởi hành cũng đến. Tuy nhiên trong niềm vui ấy, bốn huynh đệ chúng tôi lại gặp một chuyện không suông sẻ khác nữa. Khi chúng tôi bắt Metro đến Phi trường Quốc tế New Delhi, thì nhận được điện thoại của Đại đức Thích Nhuận Huệ từ phi trường Chennai rằng Cảnh sát Hải quan không cho Thầy ra khỏi Ấn Độ với lý do là vì Thầy quên mang theo sổ đăng ký lưu trú sinh viên ngoại quốc. Nghe giọng Thầy buồn và 3 huynh đệ chúng tôi cũng không vui! Trong sự tuyệt vọng của Thầy, chúng tôi đề nghị Thầy trở về lại Mumbai và đổi chuyến bay đi ngày khác. Vậy là ngày hôm đó chỉ có 3 người lên đảo thôi!

Nghe Phi hành đoàn thông báo sắp đến lãnh thổ Tích Lan. Chúng tôi được đáp xuống Phi trường Quốc tế Colombo an toàn đúng vào lúc 17:45 ngày 4 tháng 7 năm 2011. Một điều mà trong sâu thẳm của chúng tôi ghi nhận lúc ban đầu tại Đảo Sư Tử này, đó là ngay mỗi bàn đăng ký hải quan đều có viết lên mỗi câu kinh Pháp cú, tưởng chừng như đang chào đón và đưa lữ hành đi vào một thế giới tâm linh của đạo Từ Bi và Giải Thoát. Ngỡ, sẽ không còn là "ta với ta là kẻ lang thang" như ai đó đã từng nói. Song, Hòa Thượng Thích Như Điển cũng nhắc nhở rằng "Phải tự hỏi lòng mình có muốn ra khỏi sanh tử luân hồi hay không".[2]

Chiều hôm đó được vị Sư Tích Lan Balagalle Dhammaseeha Thero cùng vài Phật tử đến đón chúng tôi và đưa về một khách sạn nằm ven biển thuộc vùng ngoại ô Negombo. Danh từ Negombo là do người Bồ Đào Nha gọi vào đầu những thập niên 1510. Negombo còn có một cảng nhỏ và nền kinh tế của nó chủ yếu dựa vào du lịch và ngành đánh bắt thủy sản. Chúng tôi đảnh lễ Hòa Thượng Phương Trượng Thích Như Điển và được giới thiệu làm quen với từng thành viên trong đoàn của

---

[1] *Tâm Hạnh, Chú Giải Luật Thiện Kiến. Nhà Xuất Bản Tôn Giáo. 2008, p. 105.*

[2] *Thích Như Điển. Pháp Ngữ. Nhà Xuất Bản Văn Nghệ. 2008, p. 23.*

https://tieulun.hopto.org

Hòa Thượng đến từ Âu châu. Đặc biệt trong phái đoàn hầu hết là những văn nhân, thi sĩ tên tuổi gắn liền với văn bút Âu châu; Chủ bút Báo Viên Giác - Ông Phù Vân, nhà thơ Đan Hà, và hai cây bút nữ Hoa Lan, Trần Thị Nhật Hưng v.v... bên cạnh những nhà thơ, nhà văn còn có các đạo hữu trong Ban Từ Thiện Xã Hội như vợ chồng đạo hữu Nguyên Trí cùng tháp tùng Hòa Thượng khi Phật sự cần đến. Vậy, chúng tôi đã được chính thức công bố nhập "cuộc đăng trình" trên đảo quốc này ngay hôm đó. Đích thực là:

"Mục đích có sẵn rồi
Nào phải vọng xa xôi
Dặm trình thong dong bước
Hoa trắng nở ven đồi."

Chiều ngày 5 tháng 7 chúng tôi đi thăm ngôi chùa cổ Kelaniya, cách Thủ đô Colombo 12km về hướng đông, ngôi chùa được xây dựng dọc theo bờ sông Kelani là một trong những nơi thiêng liêng nhất ở Tích Lan. Theo một số tài liệu hiện có và Phật tử Tích Lan tin rằng, sau khi chứng quả Vô Thượng Bồ Đề được tám năm Đức Phật cùng 500 vị A La Hán có đến viếng nơi đây vào một ngày vesak.[3] Đây là lần thứ ba và cũng là lần sau cùng của Đức Phật Cù Đàm viếng thăm Đảo Sư Tử.

Đối với ngôi cổ tự này, Bộ Đại sử (Mahāvaṃsa) ghi lại: Thái tử Uttiya, hoàng đệ của vua Devānampiyatissa đã cho trùng tu ngôi chùa lần đầu tiên vào năm 543. Rồi trải qua bao thăng trầm dâu bể của thời cuộc, ngôi chùa hoàn toàn bị tàn phá bởi quân đội Bồ Đào Nha vào năm 1510. Trước "Nền cũ lâu đài bóng tịch dương", lòng người đau xót cảnh phế hưng và những nỗi niềm u hoài của người lữ thứ bên màu hoàng hôn cô tịch ấy.

"Ngàn mai gió cuốn chim bay mỏi
Dặm liễu sương sa khách bước dồn."

Sau đó, một kỷ nguyên vàng son được mở ra và đánh dấu một sự kiện mới cho ngôi chùa cổ Kelaniya. Chuyện kể rằng, một thời, vào một ngày trăng tròn năm 1880, Bà Helena Wijewardene đến viếng chùa Kelaniya và cầu nguyện, dâng hoa cúng dường trước tượng Phật, bỗng dưng dưới bàn chân của bà dính đầy bùn khi đang lễ Phật. Bà cảm thấy buồn và ước nguyện sẽ xây dựng lại ngôi chùa thật khang trang hơn. Nhiều năm vẫn lặng lờ trôi đi. Ước nguyện của Bà vẫn chưa thành hiện thực. Mãi đến năm 1927 công trình được bắt đầu và hoàn thành vào năm 1946. Trên vách tường còn để lại nhiều tranh vẽ với màu sắc hài hòa, ẩn tìm đâu đó của ngàn năm lưu dấu mô tả cuộc đời Đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Đây là tuyệt tác nghệ thuật của họa sĩ tài ba Soliyas Mendis. Bên cạnh ngôi cổ tự có một Đại tháp tên là Dageba, nơi tưởng niệm pháp tòa sư tử của Đức Phật nói pháp cho vua Chulodara và vua Mahodara Naga cùng các vị đệ tử trong lần viếng thăm thứ 3 của Đức Phật. Nơi đây còn được một vị tu sĩ người Hàn quốc, Tiến sĩ Byun gởi tặng nước Tích Lan một "Đại Hồng Chung" nặng khoảng 1 tấn và được mệnh danh là Chuông "Hòa Bình" vào năm 1984. Ngày nay, ngôi chùa trở thành nơi di sản văn hóa quốc gia.



Đại Hồng Chung – Chuông Hòa Bình

Theo Đảo sử (Dīpavaṃsa), "sau khi chứng đắc Vô thượng Bồ đề, Đức Thế Tôn dùng Phật Nhãn quán xét thế gian và đánh giá hòn đảo Lanka là nơi cao quý nhất để bảo tồn và truyền bá giáo pháp sau này. Có hai người làm vinh quang cho đảo quốc tươi đẹp này chính là hoàng tử và công chúa con vua A Dục". Tích Lan quả thật là một hòn đảo tươi đẹp tiếp truyền mạng mạch của Phật giáo từ buổi ban sơ. Đồng thời cũng chấn hưng đạo Phật bị suy tàn tại Ấn Độ từ thế kỷ thứ 12. Nhằm đòi lại quyền quản lý, bảo tồn và phát triển các thánh tích của Phật giáo Ấn Độ, sau nhiều thế kỷ bị Ấn Độ giáo và một số tôn giáo khác chiếm dụng. Ngoài sự nỗ lực của Panchen Lama xây dựng một ngôi chùa ngoại quốc đầu tiên tại xứ Phật vào cuối thế kỷ thứ 18 bên bờ sông Hằng gần Calcutta. Đến đầu thập niên 1890, một vị cư sĩ Tích Lan Anagarika Dharmapala đến Ấn Độ và thành lập Hội Phật Giáo Maha Bodhi Society tại Bodhgaya.[4] Ông cùng Henry Steel Olcott người thiết kế giáo kỳ Phật giáo năm 1885, đến Nhật Bản vận động phục hưng Phật giáo tại các nước Phương Đông.

Chính phủ và Hội Đồng Tăng Già Tích Lan luôn trân trọng và bảo trì hai quốc bảo từ hơn hai ngàn năm: Một là nhánh Bồ Đề được chiết từ cây Mẹ ở Bodhgaya Ấn Độ do Tỳ khưu ni Saṅghamittā mang về đây. Nhánh Bồ Đề lịch sử thiêng liêng được bảo quản rất công phu và được trồng tại đại uyển Mahameghavana. Quốc bảo thứ hai là Xá lợi răng của đức Phật do Sa di Sumana thỉnh về đảo quốc này. Sumana là con trai của Công chúa

---

[3] *Swarna Wickremeratne. Buddha in Sri Lanka: Remembered Yesterdays. Albany: State University of New York Press. 2006, p. 51.*

[4] *Alan Trevithick. The Revival of Buddhist Pilgrimage at Bodh Gaya (1811 – 1949): Anagarka Dharmapala and the Mahabodhi Temple. Delhi: Motilal Banarsidass. 2002, pp. 14 – 15.*

https://tieulun.hopto.org

Saṅghamittā. Hôm đó, đoàn chúng tôi có đầy đủ phước duyên, nên tất cả đều được vào tận bảo tháp chiêm bái và đảnh lễ. Kandy là thành đô của các đời vua Sinhalese từ năm 1592 đến 1815. Nên thành phố này được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới. Với nét kiến trúc nghệ thuật của cung điện tôn thờ Xá Lợi thật lộng lẫy, uy nghi. Sáng rực một màu vàng của đêm huyền diệu. Những ánh sao lấp lánh trên bầu trời Kandy đã ló dạng. Nhưng đoàn người đi lễ vẫn tiếp tục xếp thành hàng vào chánh điện trong pháp phục chỉnh tề. Chúng tôi rảo bước dạo quanh hồ nước thiêng dưới ánh đèn màu huyền ảo lung linh trước điện thờ xá lợi và trở về lại khách sạn Queen nằm bên kia đường đối diện cung điện để nghỉ ngơi.

Nhớ lại năm 1950, Hội Nghị Liên Hữu Phật Giáo Thế Giới được tổ chức đầu tiên tại thủ đô Colombo – Tích Lan, từ ngày 25 tháng 5 năm 1950 đến ngày 8 tháng 6 năm 1950. Cố Hòa Thượng Thích Tố Liên trưởng đoàn Hội Phật Giáo Tăng Già Bắc Việt là một trong những đoàn đại biểu của 26 nước Phật giáo tham dự. Tại đây, trải qua 14 ngày thảo luận, một bản điều lệ của hội Liên Hữu Phật Giáo Thế Giới được thống nhất và lễ tuyên thệ thành lập Hội Phật Giáo Thế Giới diễn ra trước điện thờ răng của đức Phật ở thành phố Kandy này.

Năm nay, chúng tôi được tháp tùng Hòa Thượng Phương Trượng Thích Như Điển đến Tích Lan cũng vừa tròn 10 ngày, nhằm tham dự lễ trao "Văn bằng Danh dự". Đây là tấm bằng cao nhất về những công hạnh đóng góp tích cực trong việc hoằng truyền chánh pháp tại nhiều quốc gia, đặc biệt là các quốc gia thuộc cộng đồng Phật giáo Âu châu. Quá trình của buổi lễ được diễn ra vào ngày 8 tháng 7 năm 2011 dưới sự chứng minh của vị đại Trưởng lão Tăng thống và chư vị trưởng lão cao niên trong Hội Đồng Tăng Già Phật Giáo Tích Lan cũng như các vị cao cấp trong Chính phủ Tích Lan.



Đoàn vũ nhạc cung nghinh nhị vị Hòa Thượng

Hòa cùng không khí của buổi lễ được tổ chức thật trang nghiêm. Từ đằng xa, tiếng nhạc và âm thanh Tù Và được vang lên rộn ràng theo nhịp trống của đoàn cung nghinh. Tiếp theo là các Phật tử cầm hai hàng cờ và lọng che theo truyền thống nghi lễ của Tích Lan cung rước nhị vị Hòa Thượng Thích Minh Tâm, tọa chủ Chùa Khánh Anh tại Paris, Hòa Thượng Phương Trượng Chùa Viên Giác tại Hannover, Đức quốc cùng hai vị cư sĩ người Áo vào phòng khánh tiết Hội nghị Quốc tế. Bên trong phòng có rất nhiều vị trưởng lão tỳ khưu, Phật tử Tích lan và Phật tử của các quốc gia khác. Buổi lễ được bắt đầu bằng bài đồng ca trầm hương cúng dường chào đón các vị quan khách do đoàn Phật tử Tích Lan biểu diễn. Quyện cùng màu khói lung linh dưới ngọn nến châm của nhị vị Hòa Thượng và Thủ tướng chính phủ Tích lan, màu vàng y rực rỡ của quý ngài đã toát lên trong không gian phòng khánh tiết một sắc màu tươi đẹp của quê hương Phật giáo Việt Nam. Qua lời giới thiệu của Ban tổ chức, Hòa Thượng Thích Minh Tâm được cung thỉnh tọa vào một chiếc ghế trang trọng ở khán đài và vị Đại Trưởng lão Tăng thống trao tặng tấm văn bằng đầu tiên, tiếp đến là Thủ tướng chính phủ Tích Lan đảnh lễ dưới chân ngài theo cung cách của một Phật tử và tôn phong một ngôi vị quốc sư theo truyền thống Nam Tông tượng trưng bằng chiếc quạt đỏ. Hòa Thượng Phương Trượng Thích Như Điển cũng lần lượt được vị trưởng lão Tuyên Luật Sư trao tặng văn bằng và Phó Thủ Tướng đảng đối lập cũng theo cung cách một Phật tử đảnh lễ dưới chân ngài và tôn phong một ngôi vị quốc sư theo truyền thống Nam Tông với chiếc quạt đỏ. Riêng hai vị cư sĩ người Áo được vị Hội Trưởng Hội Phật Giáo Tích Lan trao văn bằng và quà lưu niệm.

Ánh đèn flash của các máy thu hình được chớp lên xen lẫn một tràng pháo tay giòn giã kéo dài một hồi lâu trong phòng khánh tiết như cung hỉ các vị nhận giải thưởng. Sự tiếp đãi nồng hậu của các vị cao cấp trong Chính phủ và Hội Đồng Tăng Già Tích Lan, không phải chỉ qua những hành động, lễ nghi tươm tất, mà bằng sự có mặt đơn sơ nhưng thật trọn vẹn của họ. Chúng tôi dường như có một cảm tưởng như đang được sống trong một tình lam gắn bó. Mà ngẫm đến hai câu thơ của Thiền sư Hoàng Bá:

"Chẳng phải một phen sương thấm lạnh
Hoa mai đâu dễ thưởng mùi hương".

Nhị vị Hòa Thượng của chúng ta được như ngày hôm nay cũng đã không quản bao thăng trầm thế sự. Mặc nhiên trong bao nỗi đắng cay, "nguyện là một dòng sông để chuyên chở những đục trong của cuộc đời và nguyện là mặt đất để hứng chịu những sạch nhơ của nhân thế".[5] Để tiếp nối hoằng truyền "Chúc Thánh Dư Hương", ra sức bảo tồn và phát huy tinh thần Văn hóa Phật giáo Việt Nam tại xứ người. Công hạnh ấy, chúng con luôn cung kính đảnh lễ. Hương vị ấy, mãi mãi được thơm lây.

Đúng 6 giờ chiều, chúng tôi trở về lại khách sạn và một buổi liên hoan chúc mừng nhị vị Hòa Thượng được gói gọn trong tình đạo vị. Một hợp ca được tuyển chọn để mở màn cho buổi trình diễn hôm đó là "nhóm văn nhân thi sĩ" có lẽ được Bà "Bầu show văn nghệ" giới thiệu. Dường như tôi chưa từng được nghe trước đó và đặc biệt hơn là những giai điệu, tiết tấu, cách trình diễn phải nói "xuất thần nhập thánh". Tiếp theo là những tiết mục đơn ca, ngâm thơ, và ngay cả tân cổ giao duyên, cải lương trích đoạn cũng được lần lượt góp vui cúng dường. Đúng vào lúc 11 giờ khuya chương trình được phép khép lại. Để trở về gác trọ. Hồi tưởng lại Đảo sử Lanka qua bao "phế hưng xô dậy sóng cồn". Mà nay vẫn vững một niềm tin bất diệt!

---

[5] *Thích Như Điển. Pháp Ngữ. Nhà Xuất Bản Văn Nghệ. 2008, p. 9*

https://tieulun.hopto.org

Đã một lần như thế

• **Thích Như Điển**



Ở trong đời này có nhiều chuyện thật bất ngờ, bởi vì người ta chẳng tính trước được. Đa phần cuộc sống của chúng ta đều do mình làm chủ. Chúng ta vạch định kế hoạch cho việc tu, việc học, việc đi du lịch, giao tế với bạn bè v.v... Đó là bản lề của cuộc sống và là chương trình làm việc của mỗi người; nhưng trong cuộc sống này nó có muôn mặt, thay đổi muôn hình vạn trạng, đôi khi ta nghĩ vậy mà nó không là vậy. Cho nên, trong giáo lý của đức Phật gọi những sự thay đổi ấy là "Nhơn duyên".

"Nhơn duyên" là một sự tương tức. Có cái này nên mới có cái kia. Có những cái ẩn tàng đâu đó trong nhiều đời nhiều kiếp bây giờ mới hiện về. Có những cái mình không thích, không muốn mà nó cứ hiện ra. Hoặc giả có những loại mình ưa thích mà nó chẳng bao giờ đến. Thôi thì tóm gọn lại trong hai chữ "Nhơn duyên" là dễ hiểu và dễ cảm thông hơn.

Thầy Seelawansa, người Tích Lan, đến với tôi và chùa Viên Giác tại Hannover cũng là một sự tình cờ trong bao nhiêu sự tình cờ khác, cách đây chừng 20 năm về trước. Vào đầu năm 1991, thầy đến Hannover và chúng tôi đã quen biết nhau từ đó. Thầy đến Áo từ năm 1982 và đã tốt nghiệp tiến sĩ triết học tại Áo; hiện là giáo sư Tôn giáo học tại Đại học Wien, thủ đô nước Áo.

Trong 20 năm đó, tôi đã thăm quê hương Thầy ấy ba lần. Cứ mỗi lần như thế, tôi đều viết những bài tường thuật để đăng trên báo Viên Giác, hoặc giả viết thành sách như cuốn: "Giữa chốn cung vàng" để giới thiệu về quê hương Thầy cũng như Kandy – nơi chiếc răng của đức Phật được tôn thờ tại đó. Lần thứ ba này là lần đặc biệt nhất, vì tôi đã chẳng đợi chờ.

Cách đây hai năm, Thầy có nhờ tôi viết một bài báo bằng tiếng Anh để giới thiệu về Thầy trong khi Thầy ấy hướng dẫn tu học cho những người Đức và người Áo tại Âu châu. Tôi sẵn sàng và đã thực hiện điều đó. Đó cũng là hình thức giới thiệu về Thầy để được Hội đồng Tăng già Tích Lan trao giải thưởng danh dự cao quý cho Thầy, người có công mang ánh sáng Phật pháp vào Âu châu. Sau đó, Thầy điện thoại cho tôi biết kết quả và giải thưởng này Thầy ấy đã nhận lãnh từ năm 2010. Tiếp theo Thầy đề nghị Hòa thượng Thích Minh Tâm và cá nhân chúng tôi cũng sẽ đón nhận giải thưởng danh dự này. Hòa thượng Thích Minh Tâm thì chẳng mừng và cũng chẳng quan tâm và Hòa thượng bảo rằng: "Để đến lúc ấy hãy tính". Có vẻ việc đến bất ngờ chăng? Nên Hòa thượng Minh Tâm cũng đã chẳng chuẩn bị gì cả ngoại trừ một lý lịch trích ngang và công lao hoằng pháp của Hòa thượng tại Âu châu mà chính thầy Seelawansa đã nhiều lần tai nghe mắt thấy. Còn tôi, thầy Hạnh Giới đã bổ túc lý lịch đầy đủ cho Thầy ấy cả tiếng Anh và tiếng Đức.

Bẵng đi một thời gian khá lâu, một hôm thầy Seelawansa điện thoại cho tôi và báo tin rằng: Hội đồng Tăng già Tích Lan đã đồng ý cấp giải thưởng cao quý về việc hoằng pháp trên thế giới của chúng tôi và tiếp theo Thầy ấy có gởi mấy tờ báo địa phương đã loan tải tin này bằng tiếng Tích Lan cũng như bằng tiếng Anh. Sau đó, tôi có liên lạc với Hòa thượng Minh Tâm để định ngày sang Tích Lan tham dự lễ trao giải thưởng. Cuối cùng, Thủ tướng Tích Lan đã chọn ngày 8 tháng 7 năm 2011 là ngày lễ trao giải thưởng này. Vì là một tổ chức lớn, cả Hội đồng Tăng già và chính phủ nên phải lấy thời gian trước đó một năm. Dĩ nhiên, chúng tôi cũng không rảnh rỗi gì, vì là trong mùa an cư kiết hạ và triển lãm Phật Ngọc tại chùa Viên Giác – Hannover mới vừa xong. Trong khi đó, phái đoàn của Hòa thượng Thích Minh Tâm gồm tám vị cũng chưa rõ là có thể đi được hay không, chỉ chờ đợi vào giờ chót.

Riêng báo Viên Giác cũng như trang nhà Viên Giác đã đưa tin này cả một năm qua nên phái đoàn Viên Giác đến Colombo từ ngày 3 đến ngày 14 tháng 7 năm 2011, tổng cộng 24 vị. Từ Âu châu có 16 người, Ấn Độ có 4 thầy, và Việt Nam có bốn vị. Đặc biệt phái đoàn Âu châu lần này gồm các văn sĩ, nhà thơ như: chị Trần Thị Nhật Hưng, Hoa Lan, Đan Hà, và anh chủ bút báo Viên Giác Phù Vân cũng đã tháp tùng cùng phái đoàn. Do vậy, những vị này sẽ có những bài tường thuật khác nhau bằng cái nhìn nhân chứng và nhãn quan của các anh chị em này. Vì thế, độc giả báo Viên Giác nay mai sẽ đọc được nhiều bài thơ, tùy bút hay những bài tường trình về chuyến đi này đầy đủ hơn.

Ở xứ lạnh như xứ Đức, cả ba bốn chục năm nay, nay có cơ hội về xứ ấm Á châu và sẽ được thưởng thức thời tiết và khí hậu ấm ấp khác xa nước Đức cũng như đồ ăn Á châu... ai mà không thích; nhưng tất cả cũng đều do nhân duyên sắp đặt mà thôi. Vì có những người cũng đã ghi tên giữ chỗ rồi, nhưng cuối cùng đổi ý ở nhà. Như vậy là mất đi một chuyến hành hương lý tưởng. Nhưng cũng có nhiều vị đã không chuẩn bị đi, mà cuối cùng là đã được đi. Cho nên hai chữ "Nhân duyên" nó có năng lực mạnh mẽ như vậy.

Phái đoàn chúng tôi đến Colombo vào chiều 3 tháng 7 năm 2011. Sau khi đã được nhân viên Bộ Ngoại Giao chào đón theo cung cách lễ tân, chúng tôi thâu nhận hành lý và bước ra ngoài hành lang của phi trường để đón nhận những giọt mồ hôi đầu tiên tại xứ nhiệt đới này. Sau khi lên xe bus, phái đoàn được đưa về khách sạn nằm gần bờ biển cách thủ đô Colombo chừng 30 km về hướng Tây – Bắc.

Nước Tích Lan (Sri Lanka) có nghĩa là xứ Sư Tử Hống. Phật giáo đã có mặt tại đây từ thế kỷ thứ ba trước Thiên Chúa giáng sinh, nghĩa là từ khi công chúa

https://tieulun.hopto.org

Sanghamitta và hoàng tử Mahinda, con vua A Dục mang cây Bồ Đề được chiết ra từ cành cây chính ở Bồ Đề Đạo Tràng qua xứ Anuradhapura để trồng tại đó. Mãi cho đến ngày hôm nay, nơi đây vẫn là Thánh địa có nhiều người Phật tử đến đây để chiêm bái, nguyện cầu và cây Bồ Đề ấy ngày nay hơn 2300 năm lịch sử, cành lá vẫn còn tốt tươi và đang đâm chồi nảy lộc, vươn cao lên cả mấy tầng mây.



Ngả ba đường đều có tôn trí tượng đức Phật

Vào thế kỷ thứ 16, người Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha đã đến đây và họ đã mang theo một đạo mới. Đó là Thiên Chúa giáo. Rồi người Anh đến cai trị xứ này từ thế kỷ 18, đến đầu thế kỷ thứ 20 người Anh đã trao trả độc lập lại cho người Tích Lan. Cho nên, sau khi người Anh đi rồi, những văn hóa và tôn giáo cũ vẫn còn có mặt đó đây trong xứ quốc giáo là đạo Phật này, vốn đã ngự trị tại đây trong hơn 23 thế kỷ qua.

Ông Henry Olcott là một Đại tá quân nhân người Mỹ, vào đầu thế kỷ thứ 20 đã đến Tích Lan, và ông chủ trương khôi phục lại nền văn hóa và tôn giáo của xứ này, nên đã được nhiều nhà học giả trí thức cũng như những chính trị gia trên thế giới ủng hộ. Trong đó có lá cờ Phật giáo thế giới ngày nay. Nguyên là khi nghiên cứu, ông thấy vầng hào quang của đức Phật có 5 màu gồm: xanh, vàng, đỏ, trắng, cam. Do vậy, ông nghĩ ra ý tưởng dùng màu sắc giác ngộ ấy để tạo thành biểu tượng của Phật giáo thế giới và kết quả là vào năm 1951 Đại hội Phật giáo Thế giới tại Tích Lan đã công nhận lá cờ này là biểu tượng của những quốc gia theo Phật giáo, trong đó có Phật giáo Việt Nam. Đó là do công lao của ông bà Đại tá Henry Olcott vậy. Ngày nay, người Phật tử đến Tích Lan thấy ngã ba đường nào cũng có một tượng Phật lớn ngự trị tại đó, cũng như nhà nhà đều treo cờ Phật giáo. Đây cũng là bằng chứng về sự khôi phục lại nền Phật giáo tại xứ này.

Chư Tăng Tích Lan đa phần là những vị học giả nổi tiếng như Ngài Narada có thời gian dài hoằng pháp tại chùa Kỳ Viên ở Sài Gòn. Ngài là tác giả của nhiều đầu sách, trong đó có quyển "The Buddha and His teachings" (Đức Phật và Phật pháp) do đạo hữu Phạm Kim Khánh dịch, là một tác phẩm rất quen thuộc với Phật tử Việt Nam chúng ta. Cố Hòa thượng Wipulasara, phó Chủ tịch Hội Phật giáo Tăng già Thế giới, cũng là người Tích Lan. Ngài đã đóng góp phần mình không nhỏ cho việc giao lưu giữa Đại Thừa và Tiểu Thừa, giữa Nam Tông và Bắc Tông trong thế giới đương đại này.

Ngoài ra những vị Hòa thượng, Thượng tọa đang hành đạo tại ngoại quốc, đa phần là những học giả Phật giáo đã được Tăng già và chính phủ Tích Lan hỗ trợ, trong đó có Thượng tọa tiến sĩ Seelawansa, như chúng ta đã đề cập bên trên. Họ không những chỉ lo vấn đề tinh thần cho người Phật tử Tích Lan ở hải ngoại mà những vị ấy còn lo cho người Tây phương trong đó kể cả Phật tử Việt Nam chúng ta nữa. Đây là tấm gương sáng của việc truyền đi ánh sáng chân lý của đức Phật đến với mọi người trên hoàn vũ này, không phân biệt màu da và tiếng nói.

Thầy Seelawansa đã có công rất lớn trong việc lo lắng tổ chức cho lễ phát giải thưởng danh dự này vào ngày 8 tháng 7 qua. Ví dụ như sắp xếp các cuộc tiếp kiến với Tổng thống, Thủ tướng, các vị Bộ trưởng đối lập và Hội đồng Tăng già v.v... Nhưng vấn đề giao thông của Tích Lan ngày nay là một vấn nạn lớn. Xe cộ quá nhiều mà đường sá lại quá chật, người ta đã không thể bay lên không trung để đến nơi đúng giờ như đã được hẹn trước, cho nên đoàn của chúng tôi đến phủ Tổng thống trễ hơn 30 phút, khiến cho Tổng thống phải chờ đợi, đúng như tục ngữ Việt Nam có câu là: "Quan cần dân trễ". Người đại diện cho phủ Tổng thống lo về vấn đề tôn giáo là ông A. M. Ratnayake hôm đó đã lên xe bus của chúng tôi để chào hỏi và nói lên lời đáng tiếc ấy. Trong khi quý bà, quý cô trong phái đoàn, vận áo dài truyền thống nổi bậc trong màu áo quốc phục này đang đợi chờ để tiếp kiến Tổng thống mà vẫn không được toại nguyện, lại hẹn lần sau và chẳng biết rằng lần sau ấy khi nào sẽ đến. Thôi thì đành lỗi hẹn với "Nhân duyên" vậy.

Kế tiếp chúng tôi qua phòng hội nghị của chính phủ, nơi đây là một hội trường khánh tiết, có trang trí một tượng Phật, bốn cây đèn dầu và một chân đèn cao gồm nhiều tim đèn để cho những vị khách quý đến châm đèn cúng Phật, gồm bốn vị lãnh giải thưởng hôm ấy, Thủ tướng, Phó thủ tướng, ông Hội trưởng Hội Phật giáo Tích Lan.

Trước khi Thủ tướng đến, lính tráng hai tay khí giới sẵn sàng để bảo vệ, đang đứng bên ngoài hội trường trong oai vệ và khẩn cấp làm sao. Sau khi Thủ tướng vào hội trường rồi, chúng tôi bốn người lên xe đặc biệt và được chở quanh sang phía sau đoàn cung nghinh đại lễ. Sau đó xuống xe đứng vào vị trí cờ lọng đã có sẵn. Đầu tiên là cờ của Tăng già do 40 em thiếu nữ cầm, và sau đó là một đoàn vũ công truyền thống, ăn mặc theo lối chư thiên, mang trống, nhạc đến ca múa hiến dâng cho đại lễ. Kế tiếp là một rừng cờ Phật giáo và lại một đoàn vũ công nữa, họ đã tấu lên những bản nhạc thật oai hùng. Sau đoàn vũ công là lọng che nhị vị Hòa thượng được lãnh giải; hai vị Trưởng, Phó Hội Phật giáo Áo tháp tùng theo sau.

Cuối cùng là đội hợp ca của các em Phật tử áo xiêm là bạch y cư sĩ. Đoàn cung nghinh vào hội trường trong tiếng nhạc lễ cao vút và trang trọng nhất. Sau khi chư Tăng, Ni, Thủ tướng, các vị Bộ trưởng và Phật tử an vị rồi, vị Tổng thư ký của Hội đồng Tăng già thông qua chương trình và cung thỉnh Hòa thượng Trưởng lão 94 tuổi, đại diện cho Tăng đoàn ngồi vào ghế chứng minh phía trên. Sau đó là phần tuyên dương sự hoằng pháp của nhị vị Hòa thượng và hai vị cư sĩ bằng tiếng Tích Lan.

https://tieulun.hopto.org



Đoàn cung nghinh bốn vị nhận giải thưởng cao quý



Trên tay của nhị vị Hòa thượng là tấm bằng khen danh dự



Nhị vị Hòa thượng châm đèn cúng Phật



Quạt "Quốc Sư" của chính phủ Sri Lanka trao tặng

Kế tiếp, Hòa thượng Thích Minh Tâm được mời lên nhận bằng do Hòa thượng Tăng trưởng trao. Sau đó Hòa thượng ngồi vào vị trí chiếc ghế bên cạnh để Thủ tướng D.M. Jayaratne đến trao chiếc quạt truyền thống cũng như đảnh lễ. Kế tiếp, Hòa thượng Thích Như Điển cũng được trao như vậy. Bằng khen tặng do một vị Trưởng lão Tăng già khác trao và chiếc quạt hoằng pháp do Phó thủ tướng đảng đối lập trao tặng và đảnh lễ. Các Phật tử Việt Nam đại diện trong đoàn đã dâng hoa chúc mừng nhị vị Hòa thượng.

Hai vị chánh phó Hội Phật giáo Áo đã được chư Tăng trao bằng danh dự và quà kỷ niệm, chứ không có chiếc quạt của quốc gia trao tặng. Kế tiếp Thượng tọa tiến sĩ Seelawansa đã đọc một bài cảm từ bằng tiếng Tích Lan và tiếng Anh (sẽ được dịch ra bằng tiếng Việt nay mai) để vinh danh về việc hoằng pháp này. Nội dung của dòng chữ ghi trên tấm bằng danh dự là: Hội đồng Tăng già Tích Lan phát giải thưởng này cho... với tước hiệu danh dự là: "Người có công mang ánh sáng Phật pháp đến thế giới". Còn trên chiếc quạt có ghi dòng chữ Tích Lan và tiếng Anh như là tước hiệu cao cả mà nhiều người trong đoàn gọi cái quạt này giống như: "Trẫm thăng lâm" trong "Thoát vòng tục lụy" hay quạt "Quốc Sư" khi đi đâu mang để trước ngực thì sẽ được nhiều người cung kính và tránh đường ra để cho người có công đi thẳng tới. Đây cũng là một "Nhân duyên" mà chính tôi chưa bao giờ nghĩ tới.



Quý Hòa thượng ngồi hàng đầu là chư giáo phẩm Hội đồng Tăng già Sri Lanka

Kế đó là Thủ tướng phát biểu, Phó thủ tướng, rồi ông Hội trưởng lên nói cảm từ. Hòa thượng Thích Minh Tâm tặng quà lưu niệm đến Hội đồng Trưởng lão Tăng già, Thủ tướng, Phó thủ tướng và vị Hội trưởng cũng như những nhân viên lễ tân. Đồng thời Thượng tọa tiến sĩ Seelawansa đã trao tặng tịnh tài đến chư vị Trưởng lão. Sau đó là chụp hình lưu niệm và tôi đã nói đôi lời bằng tiếng Anh để cảm ơn Hội đồng Tăng già cũng như chính phủ và nhất là thầy Seelawansa để nói lên tấm chân tình

https://tieulun.hopto.org

của chúng tôi khi đến đảo quốc này để lãnh giải thưởng cao quý.



Thủ tướng Sri Lanka phát biểu chào mừng



Nhị vị Hòa thượng chụp hình lưu niệm với Thủ tướng và Phó Thủ tướng Sri Lanka (người áo trắng đứng giữa nhị vị Hòa thượng là Thủ tướng, còn vị áo trắng kia là Phó Thủ tướng)

Bên chư Tăng có rất nhiều vị trưởng lão ví như Ngài A. J. Ariyaratne, tiến sĩ Phật học và là người sáng lập cũng như là Hội trưởng Hội Sarvodaya Shramadana, vốn là người trực tính, ít liên hệ với chính phủ hiện tại, nhưng vẫn hiện diện trong lễ trao giải thưởng này. Được biết, đây cũng là lễ phát giải đầu tiên cho người ngoại quốc có công truyền bá Phật pháp trên thế giới tại Tích Lan.

Buổi tối ngày 8 tháng 7 năm 2011, tại một nhà hàng Pizza Ý ở thành phố Negombo, Thượng tọa Thích Nguyên Lộc, Ni sư Diệu Trạm và các đệ tử của Sư ông Khánh Anh đã tổ chức một buổi tiệc nho nhỏ để tạ ơn Sư trưởng, buổi tiệc gồm có ca nhạc, ngâm thơ, nói cảm tưởng cũng như cúng dường tịnh tài, phẩm vật v.v... thật là cảm động, thể hiện tình thầy trò, tử đệ. Đây là một kỷ niệm nho nhỏ, để kết thúc một nghi lễ, vốn đã được dự bị trước cả gần một năm nay.

Sáng sớm ngày 9 tháng 7 năm 2011, những người lãnh giải thưởng đã được phủ Phó thủ tướng đối lập tiếp kiến tại tư gia và điểm tâm với gia đình thật là thân mật.

Trước đó mấy ngày, phái đoàn chúng tôi đã ghé thăm đảnh lễ những Đại Bảo Tháp, Đại Phật tượng, chùa cổ hàng ngàn năm và những chùa cổ xưa trong hang động vùng Kalutara thật là tuyệt vời; không có bút mực nào để tả hết. Dọc đường đi, chúng tôi đã xuống xe để mua chuối, mít, măng cụt, xoài, cóc, ổi, chôm chôm, sầu riêng... ai nấy cũng đều trố mắt lên khi nhìn thấy những hình ảnh quê hương mình hiện về, đặc biệt là với những người xa quê trên dưới 40 năm chưa một lần trở về như Hòa thượng Thích Minh Tâm và chúng tôi. Đây là những hình ảnh và những kỷ niệm tuyệt vời vẫn còn lưu giữ mãi trong tâm khảm của chúng tôi.



Bảo tháp



Đại Phật tượng

Trưa ngày 7 tháng 7 năm 2011 phái đoàn gồm 32 người đã đến vùng Wadduwa để đi thăm một làng cô nhi gọi là "S.O.S Kinderdorf". Làng cô nhi này được thành lập sau trận Tsunami cách đây 5 năm, do thầy Seelawansa sáng lập để nuôi những trẻ em mồ côi, không cha không mẹ sau nạn sóng thần năm ấy. Tiền bạc xây dựng nên cơ sở này là do Hội Phật giáo Áo tài trợ, trong đó có tiền của GHPGVNTN Âu châu, qua chúng tôi, đã gởi tặng vào đây thuở ấy độ 17 nghìn Euro. Ngày hôm ấy, đạo hữu Nguyên Trí đại diện cho Sư bà Thích Nữ Diệu Tâm, Trưởng ban Từ thiện Xã hội của giáo hội và qua Hòa thượng Thích Minh Tâm đã trao tặng 1000 Euro cho hơn 20 em đang tạm trú nơi đây để đi học. Vào lúc 14 giờ chiều cùng ngày, sau khi cơm nước và nhận quà bánh của phái đoàn, các em đã được người hướng dẫn bảo các em ca múa để tặng cho phái đoàn. Nhìn sự hồn nhiên của tuổi thơ, ai cũng phải chạnh lòng. Vì mỗi người trong chúng ta sinh ra đời đã có một hoàn cảnh khác nhau, không ai giống ai cả. Ai đó vì thương trẻ thơ như một vị Phật tử ở Thụy Sĩ đã tặng vào đây 200 frs

https://tieulun.hopto.org

Thụy Sĩ và nhiều tấm lòng tương ái khác cũng đã thể hiện tại đây để giúp đỡ cho các em, qua sự đóng góp tận tình của mọi người hiện diện.



Tại làng SOS do thầy Seelawansa sáng lập

Chiều ấy, chúng tôi đi vào làng, nơi thầy Seelawansa đã tu học nhiều năm tháng tại đây. Nơi đây vị thầy cũ của thầy Seelawansa, vốn là một học giả tiếng Sankrit cũng đã trú ngụ và Ngài giờ đã ra đi vĩnh viễn, sau bao nhiêu năm tôi chưa trở lại xứ này. Người xưa bây giờ không còn nữa, cho nên những cây mít trong vườn không còn sai quả như ngày xưa khi còn vị Bổn sư của thầy Seelawasa, và đàn cò trắng đã ít bay đậu trên những đọt dừa cao nữa, vì vị Tôn sư đã đi về thế giới tịch diệt rồi. Tuy nhiên, những trái mít ướt, những trái dừa, trái ô ma, trái xoài đã được đoàn hành hương chiếu cố tại chỗ, trong thật là quê hương và dân dã; nhưng chất Phật đã ngự trị tại đây nuôi lớn một con người từ ruộng đồng ra đi, để sau ba bốn mươi năm trở lại vườn xưa, là một trạng nguyên nhưng không có dù lọng che thân để vinh quy bái Tổ. Nhưng là một thực thể của tính Phật. Vì lẽ, trong mỗi con người đều có tính Phật, và chính Phật tính này sẽ dưỡng nuôi chúng ta thành Phật, dầu cho là người trí thức hay những kẻ hạ tiện bình dân. Cho nên sau khi đức Phật thành đạo, Ngài đã nói lên câu nói bất hủ tại Bồ Đề Đạo Tràng rằng: "Kỳ lạ thay! Trong mỗi chúng sanh đều có tính Phật".

Ngày 9 tháng 7 cũng là một ngày đáng ghi nhớ, phái đoàn chúng tôi gồm 32 người gộp chung lại với 8 người Áo và thầy trò thầy Seelawasa, tổng cộng là 42 người. Tất cả ngồi trên hai chiếc xe bus cũ của Nhật Bản do hai tài xế trẻ Tích Lan lái. Từ Negombo đến Kandy, cố cung của Tích Lan độ gần 200km, nhưng đi từ sáng đến tối vẫn chưa thấy bến bờ, vì xe bị thủng lốp và nghỉ giữa đường tại Kegalla để đi xem sở thú voi. Khi đến khách sạn Queen tại Kandy cũng đã đến giờ hành lễ Xá lợi Răng Phật lúc 18 giờ cùng ngày. Vì có liên hệ trước và có quen biết lớn do thầy Seelawansa hướng dẫn, nên phái đoàn chúng tôi được hướng dẫn lên tận lầu ba, vào tận nơi tháp thờ Răng Phật để đảnh lễ. Đây là một phước đức lớn, một nhân duyên không phải ai cũng được hân hạnh này. Bởi vì có cả hàng ngàn, hàng vạn người, mỗi ngày 3 lần chỉ được hành lễ bên ngoài Bảo tháp thờ Xá lợi Răng Phật mà thôi.



Phái đoàn chụp chung trước cố cung nơi thờ Xá lợi Răng đức Phật ở Kandy

Trong 32 tướng tốt của đức Phật, có tướng về Răng. Răng, Ngài có 40 chiếc đều nhau, trắng mịn... Ngày nay, trên thế gian này chỉ còn hai chiếc Răng Phật Xá lợi, một được thờ ở chùa Linh Quang Trung Quốc, và một đang thờ tại cố cung ở Kandy Tích Lan này. Người ta cung kính chiếc Răng của đức Phật như lúc Phật còn tại thế. Tại Tích Lan này có hai Quốc bảo, đó là Xá lợi Răng của Phật ở Kandy, và cây Bồ Đề do công chúa Sanghamitta con vua A Dục trồng tại Anuradhapura. Không người Tích Lan nào mà không biết hai biểu tượng Quốc bảo này.

Hòa thượng Thích Minh Tâm và phái đoàn rời Kandy vào sáng ngày 10 tháng 7 năm 2011 để trở lại Paris, Pháp quốc; trong khi đó, phái đoàn của chúng tôi lên xe bus để hướng về phía bắc của đảo quốc này để đảnh lễ cây Bồ Đề. Trên đường đi, phái đoàn đã ghé vùng Naula để thăm trường học Phật giáo dạy vào cuối tuần và cảnh quan xung quanh chùa. Nơi ấy có những cây sake và những cây mít sai trái, ai cũng trầm trồ, vì đã nặng lòng với cố quốc lâu nay, trong đó có văn hóa ẩm thực. Khi xe dừng bánh tại Dambulla, cũng là lúc trưa nắng, chúng tôi phải leo núi cũng như ghé thăm viện bảo tàng Phật giáo nằm ngay trong tượng đại Phật. Đồng thời để chuẩn bị cho buổi cơm trưa hôm đó, chúng tôi phải dùng thời gian lâu dài hơn để đi thăm những thạch động tại đây, cốt là để đủ thời gian cho việc chuẩn bị gần 40 phần cơm cho đoàn hôm đó.

Trong động có tượng của 27 vị Phật quá khứ và hầu như động nào cũng có tượng Phật nhập niết bàn. Những hang động và những bích họa kỳ vĩ tại Dambulla đã có mặt tại đây hơn 2000 năm lịch sử. Người xưa không có phương tiện bằng ngày nay, nhưng họ đã có một ý chí thật phi thường, nên mới làm nên được đại sự như vậy. Còn người đời nay, phương tiện thật là nhiều, nhưng ý chí lại kém cỏi. Do vậy, làm việc gì cũng ít thành công, vì tất cả đều quay về "Egoismus" (tự kỷ cá nhân) thay vì Bồ Tát hạnh, vì người vì đời như các bậc tiền bối đã dầy công gây dựng nên. Do vậy ở trong hang động này, tôi đã nói cho cả đoàn nghe về lời dạy của Ngài Quy Sơn Linh Hựu thiền sư trong Quy Sơn Cảnh Sách rằng: "Người xưa như cây tùng, cây bách. Dầu cho tuyết gió của Đông sang, hay khí hậu mùa hè oai bức, tùng và bách vẫn hiên ngang vươn thẳng lên trời xanh. Đời ngày nay, nếu con người không làm nên cây tùng, cây bách được, thì ít ra cũng làm được dây leo, khi tùng cao đến đâu thì dây leo leo cao đến đó". Nếu được như vậy, quả là hạnh phúc biết bao.

https://tieulun.hopto.org

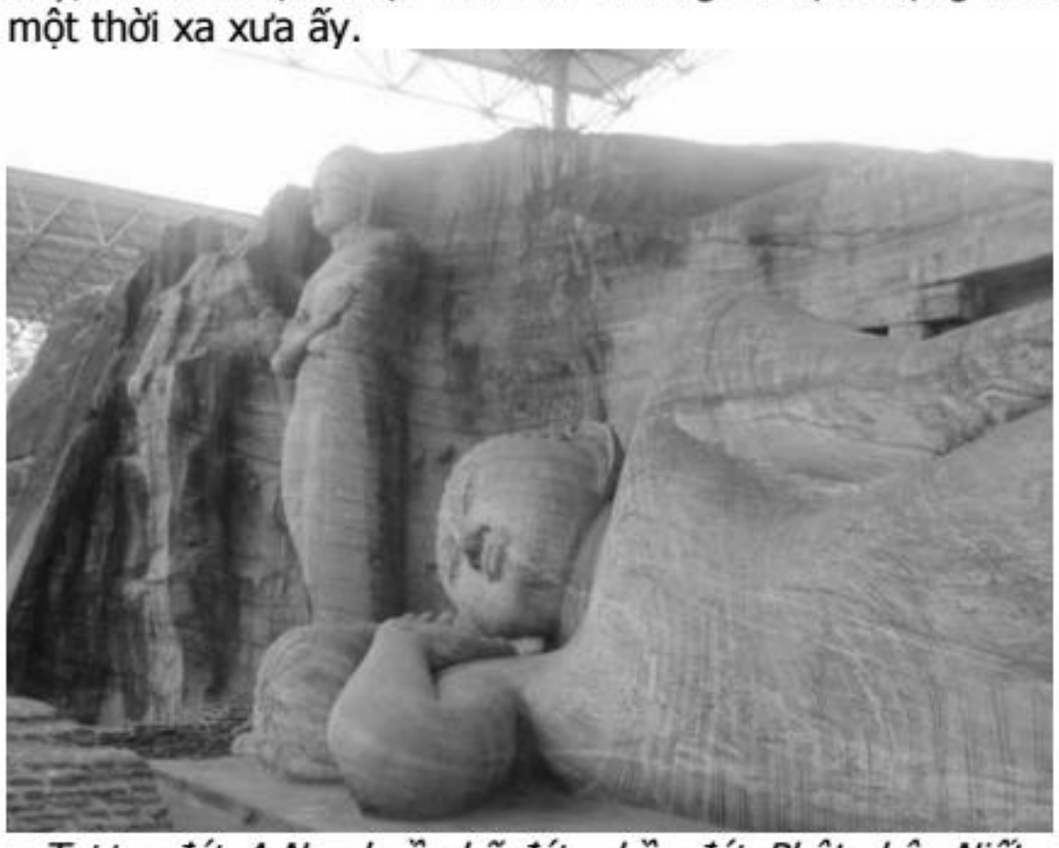
Sáng ngày 11 tháng 7, đoàn chúng tôi đã vào được tận gốc Bồ Đề để đảnh lễ và cúng dường và sau đó xuống tầng hai của tháp để tụng một thời kinh Lăng Nghiêm. Trong tiếng chuông mầu nhiệm, như đâu đây công chúa và hoàng tử vẫn còn đứng đó để nhìn ngắm đoàn người và nghe những âm thanh trầm bổng kỳ lạ đến từ một xứ xa xôi hơn nửa vòng trái đất nhưng vẫn còn nhớ về quê mẹ, họ không quên nguồn gốc tổ tiên và đạo Phật của mình.



Cây Bồ Đề do công chúa Sanghamitta trao tặng

Sau khi đảnh lễ cây Bồ Đề và tụng kinh, phái đoàn chúng tôi ghé sang Đại tháp cạnh đó để đi nhiễu tháp một vòng trong 30 phút và đảnh lễ chư Phật, chư đại Bồ Tát, chư Thánh Hiền Tăng, những người đã có công làm cho Phật giáo thịnh hành ở một thế giới xa xôi trong quá trình hành đạo tại đây. Nhìn những tảng đá cũ kỹ được chạm trổ, hay những viên gạch rêu phong cùng năm tháng, chúng tôi đã rõ biết được kỳ công của những nghệ nhân đời xưa mà đời nay quả thật không phải ai cũng có thể thực hiện được. Được biết cách đây chừng hai ngày, tại đây có lễ hội dâng hoa, có gần một triệu Phật tử khắp nơi tại Tích Lan về đây dâng hoa cầu nguyện. Nhìn những người hành hương, với dáng người khẳng khiu, nhưng ý chí và tâm nguyện của họ thật là hùng vĩ, cứng cỏi. Đó chính là tâm nguyện hộ đạo của những người Phật tử này. Để cung kính trước chùa, tháp, và cây Bồ Đề, họ bỏ giày, dép, mũ, nón, dù... từ xa ngoài vườn chùa để đi vào bên trong đảnh lễ, mặc dầu nền là đất cát, chứ không phải nền đúc bằng xi măng như những nơi khác. Khi họ đảnh lễ chư Tăng, họ ngồi xuống chân cao, chân thấp và cúi gộp mình xuống chạm vào bàn chân như lúc Phật còn tại thế. Ở đây từ Tổng thống, Thủ tướng cho đến quốc dân trăm họ đối với chư Tăng đều như thế, và phong tục này đã có mặt tại quốc gia Sư Tử Hống này cả mấy ngàn năm nay, họ vẫn còn gìn giữ thật là đều đáng trân quý.

Rời Anuradhapura, phái đoàn chúng tôi hướng đến địa phương Polonnaruwa; nơi đây được công nhận là Di sản văn hóa Thế giới gồm một quần thể kiến trúc đã được các nhà khảo cổ học phát hiện vào thế kỷ 18, 19, trong đó có những Bảo tháp cả hàng ngàn năm. Có chùa Đại thừa Phật giáo 900 năm và đặc biệt có tượng đá lộ thiên với hình ảnh đức Phật nhập Niết bàn bên cạnh là hình ảnh hiền hòa buồn bã lộ trên nét mặt của Ngài A Nan đang đứng hầu cạnh đó. Những nghệ nhân khi tạc những tượng này ít nhất cũng tốn cả mấy chục năm mới xong, một tác phẩm vĩ đại và tuyệt diệu như vậy; khiến cho ai đó khi đảnh lễ, chiêm ngưỡng những bức tượng này, đã thể hiện được cái tâm của người tạc tượng của một thời xa xưa ấy.



Tượng đức A Nan buồn bã đứng hầu đức Phật nhập Niết Bàn trong khu Di sản Văn hóa thế giới

Sau đó chúng tôi trở về làng xưa, nơi thầy Seelawansa trưởng thành, trước khi thầy trở thành Tăng sĩ của Phật giáo Tích Lan. Với bữa cơm trưa tại gia đình em gái của thầy, đã nói lên tất cả những đạo tình, đạo vị ấy. Nào chuối, nào mít, nào dưa hấu, nào khoai mì... tất cả đều gói trọn những nghĩa tình được gói ghém để gửi tặng cho những người con xa xứ. Sau khi ăn xong, lại còn được hái mít, hái xoài để đem về khách sạn nữa. Quả là một tình cảm quê hương chất phác, dịu hiền ít ai tìm được nơi chốn thị thành vốn giàu có về vật chất, mà tình người đã chạy trốn nơi đâu.



Từ Polonnaruwa đến phi trường quốc tế Colombo chỉ có 215 km mà đoàn người đã phải tốn đến 6 tiếng đồng hồ di chuyển. Hai bên đường đi ai nấy cũng đều công nhận là quê hương này sản xuất những trái cây vẫn còn nguyên chất, chẳng pha giống mà cũng chẳng có thuốc làm hại sức khỏe của con người. Nào mít, dưa, chuối, ổi, dừa, cóc, bắp... là những cảm tình gợi nhớ khi đoàn người giã từ nơi đây vào sáng ngày 14 tháng 7 năm 2011 để trở về lại trụ xứ của mình.

Tôi viết vội lại cuộc hành trình này với tiêu đề: "Đã một lần như thế" tại khách sạn Oasis beach resort ở vùng Negombo vào sáng ngày 12 tháng 7 năm 2011 trong bốn tiếng đồng hồ để ghi lại một chuyện quan trọng đã thoáng qua trong đời mình và trong cuộc hành trình vốn dài vô tận này, chẳng biết "Nhân duyên" gì ta lại đến, lại đi, lại còn, lại mất... tất cả cũng chỉ là con số không to tướng để ta quy về một mối. Đó là "Không" và chơn như bản thể mới là tánh chơn thường.

Thích Như Điển
(Colombo, 13.07.2011)

https://tieulun.hopto.org

Đôi dòng cảm niệm về chuyến hành hương Tích Lan



(Phái đoàn Đức tập trung tại phi trường Frankfurt)

• **Phương Quỳnh**

Trong thâm tâm vẫn luôn cảm nhận, tôi là một Phật tử chưa thuần thành, vì đã hơn 25 năm trôi qua trên xứ người, tôi chưa lần nào tham dự các khóa tu học như thọ bát quan trai, huân tu tịnh độ, tu gieo duyên và khóa tu học Phật pháp Châu Âu chứ đừng nói chi đến một lần hành hương xứ Phật.

Nhưng có lẽ nhờ căn lành của nhiều kiếp trước, nên ngày 02 tháng 7 năm nay tôi lại hăng hái ghi danh theo phái đoàn hành hương của Hòa Thượng Phương Trượng tổ chức trong dịp nhị vị Hòa Thượng Khánh Anh và Viên Giác được giải thưởng cao quý danh dự Quốc Sư do Hội đồng Tăng già và chính phủ Sri Lanka trao tặng.

Có hai điều làm cho lòng tôi nao nức muốn tham dự: thứ nhất là tôi tò mò muốn chứng kiến tận mắt lễ trao giải thưởng cho nhị vị Hòa Thượng như thế nào; thứ hai là tôi muốn chiêm bái các thắng tích và chùa chiền của Phật giáo tại xứ Tích Lan. Nơi mà đạo Phật được truyền bá lần đầu tiên từ Ấn Độ sang đây vào thế kỷ thứ 3 trước Công Nguyên. Nhờ nhân duyên đưa đẩy nên ngày tôi mong đợi đã đến.

Chiều ngày 2 tháng 7, chuyến bay của hãng Oman rời phi trường Frankfurt đến phi trường Colombo, thủ đô của Tích Lan, trưa ngày hôm sau, sau khi đã đổi chuyến bay tại phi trường Muscat của Vương quốc Hồi giáo Oman.

Hình ảnh đầu tiên từ sân bay ra cổng phi trường, Hòa thượng và đoàn hành hương được Thầy Bhante Seelawansa và những đại diện của Bộ Ngoại giao tiếp đón. Các vị đại diện này đã đến quỳ dưới chân Hòa Thượng Phương Trượng với thái độ thành tâm cung kính.

Xe bus đón phái đoàn về khách sạn ở vùng Negombo nghỉ ngơi. Rồi những ngày sau đó, được Thầy Bhante hướng dẫn đoàn đi thăm Đại Bảo tháp và nhiều đền đài chùa cổ. Những nơi đó đã trải qua hàng ngàn năm biến chuyển, thế mà những hình tượng đá vẫn còn nguyên dấu vết thật cổ kính uy nghi. Chúng tôi thầm tấm tắc ca tụng người xưa và Phật pháp thật nhiệm mầu.

Ngồi trên xe bus, nhìn cảnh vật hai bên đường những vườn trái cây xanh tươi rậm rạp, nào là mít, là xoài, sa-kê, cóc, ổi, đu đủ chín vàng chen lẫn trong vườn dừa cao nghiêng ngã làm cho cành lá đu đưa trong tiếng gió biển thổi rì rào. Lòng tôi bỗng chùng xuống, chạnh nhớ về quê hương đất mẹ biết bao!

Cách đây 5 năm tôi có về Việt Nam chịu tang mẹ già. Thế mà bây giờ nhìn thấy cảnh vật nơi đây sao giống ở quê nhà quá, làm cho lòng tôi thêm xao xuyến huống gì nhị vị Hòa thượng đã gần 40 năm chưa trở lại quê hương, chắc chắn hai Thầy còn xót xa và nhớ nhiều hơn tôi mấy mươi lần!

Đến ngày 8 tháng 7, ngày mà các Thầy và chúng tôi mong đợi đã đến. Hôm ấy tất cả các chị em người nào cũng đẹp và sang trọng trong nhung gấm lụa là. Những bộ áo dài thuần túy Việt Nam nhiều màu sắc thướt tha. Có cô bạn đạo người Áo gốc Thổ Nhĩ Kỳ cũng mặc chiếc áo dài của tôi cho mượn. Cô ta thích thú vô cùng, vì ngẫu nhiên mà lại vừa vặn thật đẹp.

Tất cả các Thầy, Cô và những nhân viên người Tích Lan trong khách sạn cũng đều trố mắt ngạc nhiên khen ngợi. Họ khen quốc phục của phụ nữ Việt Nam quá đẹp và thật dịu dàng. Có Thầy trẻ cười vui nói đùa "Hôm qua là nhộng, hôm nay thành bướm" hết. Tôi cũng cười và thưa lại với Thầy "Người đẹp nhờ lụa, lúa tốt nhờ phân" Thầy ơi.

Hai chiếc xe bus chở chúng tôi và đoàn Phật tử người Áo đến thủ đô Colombo theo lời mời của Tổng Thống Tích Lan; nhưng thiếu nhân duyên nên xe đến trễ hẹn không vào tham kiến được vì Tổng Thống đã có hẹn khác. Rồi từ đó chúng tôi đến phòng khánh tiết để dự lễ phát bằng danh dự vào lúc 16 giờ.



(Phái đoàn với quốc phục chuẩn bị vào tham kiến Tổng Thống và dự lễ phát giải danh dự)

Trong khung cảnh trang nghiêm với rừng cờ Phật Giáo, những bản nhạc oai hùng và trang trọng của đoàn vũ công quay chung quanh hai chiếc lọng che. Nhị vị Hòa thượng từ từ tiến vào phòng khánh tiết trước sự nghinh đón của đức Tăng Thống và các vị Trưởng Lão trong Hội Đồng Tăng Già, cùng với Thủ Tướng và phái đoàn chính phủ cũng như đông đảo Phật tử hiện diện.

Tất cả chúng tôi đều im lặng, nhưng trên nét mặt mọi người đều mang một niềm vui chung, đó là danh dự của nhị vị Hòa thượng cũng như cho tất cả các Phật tử ở hải ngoại. Hơn 30 năm nhị vị Hòa thượng đã làm được

https://tieulun.hopto.org

những gì? Và hôm nay là kết quả của sự hoằng dương Phật pháp không ngưng nghỉ của hai Thầy ở hải ngoại!



(Quạt danh dự Quốc Sư được trao cho nhị vị Hòa Thượng)

Để mừng hai Thầy nhận được giải danh dự, một bữa tiệc Pizza do hai chị em Phật tử Minh Phụng cúng dường tại Restaurant gần Hotel chúng tôi ở; ngoài những lời chúc tụng, còn có thêm vài tiết mục ngâm thơ và ca hát. Đặc biệt là giọng ca trầm hùng của Thầy Nhuận Huệ.

Cho đến bây giờ, tôi vẫn còn tiếc rẻ không tham dự buổi văn nghệ bỏ túi bộc phát có đủ các bộ môn ca, vũ, nhạc kịch trong đêm cuối cùng.

Sau ngày đại lễ, chúng tôi tiếp tục được Thầy Bhante đưa về thăm làng cũ của Thầy. Nơi đó chúng tôi được một gia đình Phật tử Tích Lan, đệ tử của Thầy Bhante, tiếp đãi nồng hậu. Ăn uống thoải mái, no nê, được thưởng thức trái cây tươi ngon ngọt, uống nước dừa tươi thế nước suối. Vừa ăn, vừa được hái mang về khách sạn. Tình cảm của Thầy và của Phật tử Tích Lan tràn trề trong tình thương yêu của người con Phật đã dành cho chúng tôi thật là cảm động vô cùng.



(Tại làng S.O.S, từ trái sang phải: HT. Như Điển, HT. Minh Tâm, Thầy Seelawansa, Ni Sư Diệu Trạm)

Làng cô nhi SOS "Kindersdorf" cũng có mời chúng tôi đến đãi cơm trưa tại làng. Sau khi các Thầy và chúng tôi dùng cơm trưa xong, thì các cháu hơn 20 đứa cũng vừa đi học về. Nhìn đám trẻ thơ mất hết cha mẹ, nhưng nét mặt đứa nào trông cũng hiền lành, hồn nhiên thật là dễ thương, làm cho chúng tôi thêm chạnh lòng. Mặc dù Ban Từ Thiện Xã Hội của Sư Bà Diệu Tâm qua Hòa Thượng Minh Tâm đã trao tặng 1000 Euro, nhưng lòng từ tâm của những người con Phật lại phát sinh, rồi ai nấy đều tự mở bóp lấy thêm tiền cho các cháu cũng được trên 1000 Euro nữa. Nhìn các cháu, bất chợt hình ảnh Sóng thần Tsunami năm nào lại hiện rõ trong đầu tôi, làm tôi nhớ đến lời dạy của Đức Như Lai:

Cuộc sống vô thường
Cuộc đời là bọt nước

Chúng tôi ra về, các cháu đứng nhìn theo trông thật là tội nghiệp. Ngoài những ngày học chữ ở trường, các cháu còn đi học giáo lý Phật giáo vào ngày cuối tuần với pháp phục áo quần màu trắng. Môn Phật học được ghi trong giáo trình và tính điểm như các môn học khác của Bộ Giáo Dục xứ này.

Trên đường đến thành phố Kandy thăm "quốc bảo" Xá Lợi Răng Phật trong lâu đài cổ của mấy ngàn năm trước, xe bus bị trục trặc nhưng cũng đến kịp 6 giờ chiều để đảnh lễ. Nhờ uy tín của Thầy Bhante mà cả đoàn chúng tôi được lên tận lầu 3 để chiêm bái. Bảo tháp này bằng vàng tàng trữ Xá Lợi Răng trong đó.

Muốn mở bảo tháp này, mỗi năm một lần, phải cần 4 chìa khóa của bốn vị: Tăng Thống, Tổng Thống, Thủ Tướng và Trụ Trì bảo tháp. Thật là một phước đức lớn cho phái đoàn. Chúng tôi được chiêm bái tận mắt tháp vàng đựng Răng Phật.

Khung cảnh lâu đài thật uy nghi, lộng lẫy, vàng ròng chiếu sáng vô cùng huyền nhiệm. Tôi không thể diễn tả hết bằng lời.

Ở tầng trệt, dầy đặc những người đến chiêm bái. Họ quỳ cúi đầu sát đất chú tâm cầu nguyện. Tôi cũng thầm nguyện xin Đức Như Lai chứng cho chúng con một niềm tin vào ánh sáng Từ Bi xóa tan khổ đau để lúc nào tâm, khẩu, ý cũng hướng thiện.

Khi đến chiêm bái các hang động, những người không có mang theo áo tràng phải mua vé vào cửa (trị giá mỗi vé 25 đô-la). Có hang động nằm trên một vùng núi cao lớn ở Karutara phía bắc Sri Lanka. Muốn lên tới hang động phải leo vài trăm bậc tam cấp. Buổi trưa nắng gắt, chúng tôi tưởng chừng như không thể nào leo nổi. Vừa leo vừa niệm Phật, cuối cùng cũng lên đến hang động thôi.

Bên trong hang động người xưa đã đào sâu vào 10 mét. Nhiều tượng Phật toàn bằng đá nguyên khối. Hang động nào cũng có tượng Phật nhập Niết bàn. Trên trần đá tạc hoa văn cả ngàn năm trước mà đến nay cũng vẫn không phai màu. Vùng này là một trong những vùng Phật tích khác được Unesco công nhận là di sản văn hóa thế giới. Đứng trên núi cao, bốn bề lộng gió, tôi chợt nhớ đến hai câu trong Sám Quy Mạng:

Rừng thơm hương biến từ sỏi đá
Địa ngục bừng khai đóa bạch liên

Đến "quốc bảo" thứ hai là cây Bồ Đề. Đây là cây Bồ Đề trồng đầu tiên do công chúa con vua A Dục mang từ Ấn Độ về. Vì không có áo tràng nên tôi đành đứng dưới cây Bồ Đề đảnh lễ. Tôi đứng tiu nghỉu buồn, mắt ngước nhìn lên tầng cao, nơi các Thầy đang tụng Kinh Lăng Nghiêm:

Phật pháp cao siêu rất nhiệm mầu
Trăm ngàn muôn kiếp dễ hay đâu
Con nay nghe thấy chuyên trì tụng
Nguyện giải Như Lai nghĩa nhiệm mầu.

https://tieulun.hopto.org

Đó là 4 câu kinh đã được chuyển ngữ từ chữ Hán ra tiếng Việt, do chính Hoàng Đế Võ Tắc Thiên biên soạn để tụng đọc trước mỗi thời kinh.

Trong thời gian này có đại lễ Dâng Hoa Cúng Phật lần thứ 2600 năm Phật giáo hiện diện ở xứ này. Suốt ba ngày đêm có khoảng hơn 800 ngàn người đi hành thiền chung quanh cội Bồ Đề và Bảo tháp. Họ mặc đồng phục, váy và áo trắng, tay cầm cờ Phật giáo, tay cầm hoa, miệng niệm kinh hành trông thật huyền nhiệm.

Gần hai tuần lễ các anh chị em sống chung nhau trong đời sống lục hòa. Có anh nhà thơ bị thương chân vì trượt té cầu thang, nên hai vợ chồng anh không theo đoàn. Có chị "Bầu Show Văn nghệ" ham vui lượm trái Ô-ma bị trặt giò nhẹ nhưng cũng cà nhắc theo đoàn. Còn ông bạn đời của tôi thì bị cảm nặng, ho hen mấy ngày. Những "sự cố" nói trên cũng làm cho đoàn bớt vui. Mỗi lần như thế Thầy Phương Trượng và các anh chị em đều thăm hỏi, chăm sóc tận tình, chia sớt thức ăn, thuốc uống, dầu thoa... thật là thắm tình đạo vị. Đặc biệt Nguyên Tuệ thấy tôi đi đâu cũng lè kè cái túi xách lớn, nên nàng tặng cho tôi cái nải (túi đeo) màu nâu nhỏ, gọn để đựng tiền và giấy tờ.

Điều khó quên là món chè đậu xanh và rau muống luộc lấy nước làm canh của Nhật Hưng, cũng như món mít kho nước dừa tươi ngon đặc biệt do hai cô Tuệ Âm và Hạnh Thân đích thân vào bếp khách sạn nấu cúng dường các Thầy; nhờ vậy chúng tôi cũng được hưởng những bữa ăn hợp khẩu vị.

Riêng hai cô em Nhật Hưng và Hoa Lan tuy ở chung phòng, thế mà ngày nào cũng có vấn đề lặt vặt để cãi nhau. Hai nàng có hai cá tính đối nghịch. Hoa Lan thì tính lè phè chậm lụt, nhưng cuối cùng công việc cũng xong đâu vào đấy. Còn Nhật Hưng thì việc gì cũng nhanh nhẩu lăng xăng, muốn làm cho xong việc sớm, tính tình trẻ trung hơn số tuổi. Mà ông bà xưa thường nói:

Lật đật cũng tới bến Giang
Lang thang cũng tới bến đò
Lò dò cũng tới bến chợ!

Cuối cùng công việc cũng được giải quyết ổn thỏa. Thế mà hai nàng vẫn cãi, cãi vui. Cãi mà thương, thương nên cãi. Đúng là "Kiến hòa đồng... cãi!", chứ không phải là "Kiến hòa đồng giải" như trong Lục hòa.

Tuy hai nàng hay chí choé, nhưng cái tâm nhân hậu lại giống nhau, nên rất thương nhau.



(Thầy Thích Nguyên Tân đang treo 2 buồng chuối)

Ngồi trên xe bus, ngày nào chúng tôi cũng nói cười vui vẻ hân hoan. Dọc đường thỉnh thoảng có mấy lều nhỏ bán trái cây, bắp luộc bốc hơi nghi ngút; Thầy Phương Trượng biết "đàn con" thích, nên Thầy bảo tài xế dừng lại và đưa tiền cho thị giả xuống mua trái cây. Quày dừa thì để dưới chân Thầy, còn mấy buồng chuối xiêm thì Thầy Nguyên Tân treo lủng lẳng trên trần xe nơi Ni Sư Diệu Trạm ngồi. Xe chạy, mấy buồng chuối lắc lư. Từ từ chuối rụng từng trái. Ai ngồi gần đưa tay ra hứng và chia nhau ăn thật là vui nhộn. Thầy trò cùng cười khúc khích.

Ở xứ Sri Lanka họ cũng thường dùng tiếng Anh là ngoại ngữ chính. Trong đoàn phần đông đã tốt nghiệp Tú Tài, nhưng từ mấy chục năm qua không dùng tới Anh ngữ, nên chữ nghĩa đã trả lại cho thầy cô giáo cũ hết rồi. Cũng may có Thầy Phương Trượng giỏi tiếng Anh và bốn vị tăng sinh du học Ấn Độ theo đoàn cũng thông thạo Anh ngữ, nên mỗi ngày chúng tôi muốn thay đổi món ăn gì cho ngày hôm sau, nhờ quí Thầy thông dịch cho những người phục vụ ở khách sạn hiểu. Có chị bạn đạo kể, trong lần hành hương sang Nhật cách đây khá lâu, Thầy Phương Trượng cũng thông dịch tiếng Việt ra tiếng Nhật hay ngược lại. Ngoài ra Thầy còn biết tiếng Tàu, Nga, Pháp và dĩ nhiên là giỏi tiếng Đức nữa.



(Một trong những bữa cơm gia đình tại khách sạn)

Buổi cơm tối cuối cùng trước khi chia tay, Thầy Phương Trượng có nhiều lời dạy bảo, nhắn nhủ chúng tôi và đề nghị mỗi người phát biểu cảm tưởng riêng của mình. Ngồi nghe những tâm tình của mỗi người trình bày, nên khi Thầy gọi đến tên, tôi đứng lên lúng túng vì cảm xúc dâng lên, tôi không nói được nhiều. Sau cùng Thầy yêu cầu mỗi người phải viết cảm nghĩ của mình về chuyến hành hương này.

Chuyến hành hương Tích Lan kỳ này mang thật nhiều ý nghĩa. Riêng tôi hiểu thêm được cách sống theo tình đời, nghĩa đạo.

Sau hơn 10 ngày sống gần với Thầy, đây là lần đầu tiên và cũng là lần đặc biệt nhất trong đời tôi. Có lẽ nhờ phúc duyên lần này sẽ chuyển hóa tôi trở thành người Phật tử thuần thành.

Xin cảm ơn anh chị em trong đoàn đã dành cho tôi những tình cảm thân thương như chung một mái nhà.

Xin đảnh lễ tạ ơn Thầy và nguyện cầu cho Thầy mãi mãi an lạc, sức khỏe để Phật tử chúng con còn có dịp theo Thầy tham dự nhiều chuyến hành hương khác hầu giúp cho chúng con lĩnh hội được nhiều giáo pháp của đức Phật và thăng tiến hơn trên con đường tu học.

Nam Mô A Di Đà Phật.

• **Phương Quỳnh**
(tháng 8.2011)

https://tieulun.hopto.org

Một tấm lòng

• Thiện Diệu Trần Thị Lệ Hương



Trên một chuyến bay đêm hành hương xứ Tích Lan, phái đoàn gồm 16 người từ Đức trong đó có vợ chồng tôi do Thầy Phương Trượng Chùa Viên Giác hướng dẫn. Sau một đêm dài mỏi mệt trong chuyến bay, mọi người đã bình yên bước xuống phi cơ ra cổng phi trường.

Một phái đoàn gồm vị lãnh đạo tinh thần là Tăng sĩ Tích Lan và vài nhân viên chính quyền tiếp đón. Những nhân viên này cung kính cúi đầu sát đất đảnh lễ Thầy Phương Trượng. Cái hình ảnh đầu tiên đập vào mắt tôi là đây, sự cung kính của người dân Tích Lan đối với các vị tăng sĩ đã làm tôi kính phục, họ đảnh lễ bằng tất cả sự trân trọng của họ.

Tham gia chuyến đi này, trước hết là để chung vui với Thầy. Qua buổi phát bằng danh dự của Chính phủ Tích Lan, đã nói lên tấm lòng và công lao xây dựng của Thầy trong suốt mấy mươi năm qua, đối với Phật giáo Việt Nam tại Đức Quốc nói riêng và Phật giáo thế giới nói chung. Kế đến được Thầy đưa đi tham quan và đảnh lễ những thánh tích. Khi đến cây Bồ Đề do công chúa con của vua A Dục mang về từ cây Bồ Đề chính tại Ấn Độ, tôi vì quên mang theo áo tràng nên không được lên tận cây để đảnh lễ, đành phải ngồi lại bên dưới, tôi quỳ xuống mắt hướng về cây Bồ Đề chí tâm đảnh lễ và quán chiếu rằng Đức Phật đang ngồi đấy, đang hiện diện nơi nầy vì cội Bồ Đề đã từng là nơi che mưa đỡ nắng cho Ngài trong 49 ngày thiền quán, để rồi sau đó Ngài ngộ được chân lý thậm thâm vi diệu.

Qua tác phẩm Đức Phật và Phật Pháp của ông Năradа có viết (có lần Anan hỏi Đức Phật: "Bạch Đức Thế Tôn; có bao nhiêu vật để chúng sinh lễ bái cúng dường?". Phật trả lời: "Có tất cả là 3: 1)- là những vật lễ bái cúng dường có liên quan đến thân như ngọc Xá lợi của Đức Phật, vật đó chỉ thuộc về tinh thần; 2)- là những vật liên quan đến đồ dùng riêng; 3)- là những vật để tưởng nhớ Đức Phật. Những vật kỷ niệm ấy chỉ là tượng trưng, không có căn bản vật chất. Nhưng cây Bồ Đề to lớn mà xưa kia đã có lần che mưa đỡ nắng cho Như Lai là vật để chúng sinh lễ bái và cúng dường dầu Phật còn tại thế hay đã nhập diệt". Ngồi tại đây tôi tưởng chừng như đang đối diện với đấng toàn năng cùng với lời chỉ giáo của Ngài: Chư ác mạc tác, Chúng thiện phụng hành, Tự tịnh kỳ ý (không làm các việc ác, nguyện làm các việc lành, giữ tâm ý trong sạch, đó là lời Phật dạy).

Nhưng khi đối diện với chính mình, tôi tự hỏi sự thật là mình đã làm được những lời chỉ giáo này chăng ? Bao nhiêu những tội về thân, miệng, ý đã tạo ra một cách rất tự nhiên, nhưng rồi lại tìm cách để bào chữa cho chính mình. Nghĩ đến đây, lòng tôi không sao khỏi hổ thẹn với chính mình. Cây Bồ Đề vẫn còn đấy, lời chỉ giáo của đấng Như Lai vẫn lưu truyền, nhưng sao xã hội vẫn đầy ắp những tệ nạn: tà dâm, giết chóc, bắt bớ v.v...

Bốn mươi chín năm thuyết pháp độ sinh, Đức Phật đã có lần nói với đệ tử rằng: những gì Ngài giảng chỉ là nắm lá trong tay, chỉ tóm gọn là: không làm các việc ác, nên làm các việc lành và giữ tâm ý trong sạch chỉ có vậy thôi, ấy vậy mà nghiệp ác vẫn cứ tiếp diễn, rồi cái gì sẽ đến khi cái thân mạng nầy chấm dứt.

Đối diện với cây Bồ Đề là một đền thờ nhỏ với một ngọn đèn dầu đang cháy, Thầy giải thích rằng đấy là ngọn đèn của "Bà Lão Cúng Dầu" thời Đức Phật. Vì bà quá nghèo nên không làm sao có tiền để mua dầu nhưng vì tha thiết chí thành muốn dâng cúng lên Đức Phật một ngọn đèn dầu, bà đi xin được 2 tiền liền đến hàng để mua dầu, chủ hàng hỏi: Bà nghèo túng quá xin được 2 tiền sao không mua đồ ăn mà lại mua dầu? Bà đáp: tôi nghe nói ở đời gặp Đức Phật rất khó, vạn kiếp mới được một lần, tôi may mắn được sanh trong đời Phật mà chưa có dịp cúng dường. Ngày nay thấy vua cúng dường dầu làm việc đại công đức, tôi tuy cùng khổ cũng muốn cúng dường ngọn đèn để làm căn bổn cho đời sau. Thấy cái chí nguyện cao cả của Bà, người chủ quán đong và cho thêm 3 tiền để được 5 tiền dầu. Bà đến trước Đức Phật thắp đèn lên, tự nghĩ rằng dầu sẽ thắp không quá nửa đêm nên phát nguyện rằng:

"Nếu sau này tôi được chứng đạo vô thượng như Đức Phật thời ngọn đèn này sẽ cháy suốt đêm và sáng tỏ khác thường".

Phát nguyện xong bà lễ Phật rồi ra về. Những ngọn đèn của vua cúng dường có ngọn đỏ, ngọn tắt mặc dù có người chăm sóc, riêng ngọn đèn của bà lão thì chiếu sáng hơn tất cả và cháy suốt đêm. Khi trời tỏ rạng, Đức Phật bảo ngài Mục Kiền Liên: Hãy tắt các ngọn đèn. Ngài Mục Kiền Liên vâng lời làm theo, riêng ngọn đèn của bà lão thổi tắt đến ba lần nhưng vẫn cháy sáng, lấy áo cà-sa quạt, ngọn đèn càng rực rỡ hơn. Đức Phật bèn bảo:

Hãy dừng lại, ngọn đèn ấy là hào quang công đức của một vị Phật tương lai, không thể dùng thần thông mà trừ diệt được. (Trích trong Phật Pháp của Hòa Thượng Minh Châu).

Thế mới biết rằng cái tâm và nguyện lực của con người trong Phật giáo là điểm then chốt trên đời.

Trong kinh Hoa Nghiêm có câu: Nhược nhân dục liễu tri, Tam thế nhất thiết Phật, Ưng quán pháp giới tánh, Nhất thiết duy tâm tạo. Kinh Pháp Cú cũng nhắc đến: Ý dẫn đầu các pháp, ý làm chủ tạo tác, nói năng hay hành động, bằng tâm ý nhiễm ô như bánh xe trôi lăn theo con vật. Ngược lại với tâm ý trong sạch, thanh tịnh thì như bóng theo hình. Bao giờ Đức Phật cũng nhấn mạnh đến cái tâm (ý).

Sai lầm lớn nhất của đời người là đánh mất chính mình, món nợ lớn nhất của đời người là tình cảm, ngu dốt lớn nhất của đời người là dối trá, đáng khâm phục lớn nhất của đời người là vươn lên sau những lần thất bại (lời Phật dạy).

https://tieulun.hopto.org

Ngày nay nhờ sự dìu dắt của Thầy, tôi đã hiểu được thêm một chút về tính chất quan trọng của tâm, qua đó làm phương châm trong cuộc sống đầy nhiễu nhương nầy, một cuộc sống mà đạo đức đã không còn là điểm tựa của con người nữa. Trầm luân bởi một chữ tình, tội là gì? Tội mình chẳng vượt nổi mình vậy thôi. "Chiến thắng thiên binh vạn mã ngoài chiến trường không bằng tự chiến thắng mình. Chiến thắng được với chính mình đó mới là chiến công oanh liệt nhất„ (Kinh Pháp Cú). Chiến thắng được với cái tôi, cái của tôi và cái tự ngã của tôi thì đó mới là sự chiến thắng vẹn toàn.

Lòng từ của Như Lai tuôn chảy như một dòng sông vô cùng tận, và Thầy nương theo lòng từ đó trải đến khắp nơi, Thầy giúp đỡ mọi người không phân biệt màu da và chủng tộc trong đó có đất nước Tích Lan. Một viện cô nhi dưới sự bảo trợ của Hội Phật Giáo Áo, trong đó có sự trợ giúp của Thầy đã hình thành, các em đã có được nơi ăn chốn ở và được đi học như những em bé khác. Nhìn các em vô tư nhảy múa, lòng tôi ấm lại vì biết rằng các em đã có một điểm tựa trong cuộc sống, được Thầy Seelawansa người Tích Lan nâng đỡ về mặt tinh thần chắc chắn rằng các em sẽ là những người hữu ích cho xã hội trong tương lai. Rồi còn có những việc từ thiện khác như cơn bão của Nhật vừa qua các Thầy trong Giáo Hội thuộc khối Âu Châu, Mỹ Châu và Úc Châu đã quyên góp được một số tịnh tài và đã trực tiếp đến Nhật để trao lại số tịnh tài này cũng như làm lễ trai đàn chẩn tế cho những người tử vong.

Thầy đã và đang hiến dâng cả cuộc đời của Thầy cho Tam Bảo, cho công việc hoằng pháp lợi sinh để góp phần nào công sức trong việc xây dựng xã hội này tốt đẹp hơn. Là một phật tử tại gia, với tài hèn sức mọn của mình, tôi chỉ biết vâng theo sự giáo huấn của Thầy là giữ giới và loại bỏ dần những tập khí xấu.

Phái đoàn lần lượt rời cây Bồ Đề, tôi cũng phải dời bước, nhưng lòng vẫn còn vương vấn. Bước đi được vài bước tôi bắt gặp một cây trổ đầy hoa, tôi bước đến bên cây nhặt được một đóa hoa vừa rời khỏi cành, tôi hỏi một vị Thầy trẻ đang tu học ở Ấn Độ tên gọi của loài hoa này, Thầy cho biết đó là hoa Vô Ưu. Loài hoa nầy lâu lắm mới nở một lần, và bây giờ chúng đang nở rộ như để chào đón vị Thầy khả kính của chúng ta. Hoa Vô Ưu rất đẹp và có một mùi thơm rất dễ chịu. Khi đoàn của chúng tôi đi kinh hành quanh Tháp, tôi nhìn thấy những Phật tử Tích Lan mang những mâm hoa Vô Ưu nầy dâng cúng lên Tháp. Phật giáo ở Tích Lan là quốc giáo nên tinh thần kính Phật trọng Tăng rất cao.

Có nhân duyên tiếp xúc với Thầy, chúng ta mới trực nhận được tấm lòng và tình thương của Thầy đối với mọi người và mọi loài. Thầy chăm sóc từng người, cũng may là phái đoàn sống trong tinh thần lục hòa, nên chuyến đi thật vui và viên mãn.

Hơn mười ngày thăm viếng xứ Tích Lan rồi cũng qua mau, nhưng chuyến đi đã ghi đậm vào tâm khảm mọi người những kỷ niệm khó quên, một thứ tình cảm mà chỉ khi nào gần bên nhau mới có thể cảm nhận được.

Con xin thành tâm đảnh lễ Thầy đã cho con những chuỗi ngày thật an vui và hạnh phúc.

Nguyện đem công đức nầy
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sinh
Đều trọn thành Phật đạo ◙

Dưới cội Bồ Đề



Con đứng đây hướng tầm về xa ngút
Giữa vô biên hiện hữu bóng Như Lai
Ánh mắt bao dung, vòng tay từ ái
Giáo hóa cuộc đời bao nỗi đắng cay

Hạt bồ đề nảy mầm trong nắng ấm
Vườn cây xưa cành lá vẫn tươi xanh
Vẫn đứng vững mặc phong ba bão táp
Vẫn hiên ngang ngự tọa đấng Cha lành

Ngài từng vượt bao núi sông cách trở
Đem yêu thương, trí tuệ đi trao truyền
Nhưng con mãi trôi lăn vòng duyên nợ
Nên giờ đây còn nguyên vẹn kiếp tằm

Và, ngày lên nắng, bóng chiều vội đổ
Xuống đôi vai oằn nặng gánh nghiệp đời
Trong luân lạc xuôi dần theo sóng vỗ
Mỗi bước đường xa, xa mãi không thôi

Giờ tóc đã nhuốm màu sương cỏ úa
Đôi chân gầy vương cát bụi trần gian
Chim cánh mỏi ước mơ về nương bóng
Mong mai sau gặp được chốn bình an

Đêm yên vắng thoáng đưa về nhịp mõ
Từng lời kinh tụng niệm khắc tâm can
Lòng con chợt ấm lên niềm hạnh phúc
Khi được về núp dưới bóng Từ Quang .

• **Lệ Châu**

https://tieulun.hopto.org

Hành hương Tích Lan như trở về quê mẹ

• **Trần Đan Hà**

1
Theo Thầy hành hương Tích Lan
nhân duyên thấy được danh lam, tình người
Hotel nằm cạnh biển khơi
cát vàng, biển trắng, lã lơi bóng dừa
đêm trăng lụa trải màn thơ
nghe nguồn an lạc đợi chờ... tử sinh.

2
Nằm nghe sống biển rì rào
ngỡ đời trôi nổi chốn nào sắc không
mấy ngày tắm mát, nhưng lòng
vẫn khô vì bởi còn trong biển trần
phương xa mà ngỡ như gần
phượng hè thắp đỏ mỗi lần mùa thay

3
Ngày đầu chiêm bái tháp nầy
ghé qua thăm viếng chùa Thầy Wansa (1)
vườn cây ăn trái sau nhà
Thầy cho mít chín rất là... thơm ngon
cả đoàn xúm xít lại gần
xẻ chia cùng khắp cho từng người đi.

4
Chiều về thăm viện cô nhi
vườn cây che khuất đường đi, lối vào
các em được dẫn ra chào
phái đoàn trông thấy em nào cũng xinh
tuy em thiếu thốn "nghĩa tình"
nhưng em sẵn có "tâm linh" tròn đầy.

5
Ngày sau nhận giải Tích Lan
Tăng già Giáo hội tặng ban cho Thầy
để ghi công hạnh xưa nay
hoằng dương Phật Pháp hương bay đạo từ
chúc mừng nhị vị Quốc Sư (2)
Việt Nam cùng với Tích Lan đạo đồng.

6
Tối về văn nghệ chúc mừng
lời ca tiếng hát vang lừng ngàn mây
lời chúc tụng, vinh danh Thầy
cùng chung một tấm lòng đầy như sông
chúc mừng nhị vị Sư Ông
rất vinh dự được ghi công bảng vàng.

7
Ngày lên thành phố Kandy
Chiêm bái Xá Lợi Mâu Ni Răng Ngài
cung vàng điện ngọc thiên thai
lời kinh, tiếng niệm tung bay quanh hồ
thấy thành phố đẹp như mơ
chắp tay sen nở đón chờ phương Tây.

8
Khi qua hang động phía đông
một vùng Phật tích của sông núi nầy
thấy người tứ xứ về đây
cùng nhau chiêm bái, dựng xây phù đồ
ngay từ thế giới ban sơ
mới hay sức mạnh lòng từ, đức tin...

9
Giữa đường ghé tháp Phật vàng
leo lên tận đỉnh chiêm quan Phật nằm
đường đi dốc núi khó khăn
trời chiều nắng gắt, khô cằn cỏ cây
nhờ luồng gió núi hây hây
từng bầy khỉ giỡn trên cây đỡ buồn.

10
Sáng lên thăm cội Bồ Đề
ngày xưa Công chúa đem về nơi đây
bây giờ thành một vườn cây
che xanh đỉnh tháp trắng mây một tòa
gặp ngày "Lễ hội Dâng Hoa"
hai ngàn sáu... kỷ niệm qua nơi trồng.

11
Người đi lễ hội rất đông
Pháp phục áo trắng, tấm lòng như mây
thiền hành từng bước nối dài
thảnh thơi không biết chốn nầy đến đâu
những nàng tiên trắng một màu
tấm lòng thành khẩn nguyện cầu bình an.

12
Buổi chiều trở lại Hotel
đưa Thầy về trước thẳng theo phi trường
lâu lâu dừng lại dọc đường
ghé vào thăm viếng nhà vườn, chợ quê
trái cây, rau cải ê chề
nhưng đâu biết có đem về được không?
cho nên ai cũng chỉ mong
"chôm, dừa, mít, chuối, đủ, x(o)ài" thì thôi.

13
Từ trên đỉnh cội Bồ Đề
về Hotel khoảng hai trăm dặm dài
mà xe phải chạy nửa ngày
vì đường ngang ngửa đất cày phơi khô
xốc dẫn, bầm dập, auto
con người cũng sắp cho vô chảo rồi !

14
Hôm nay ngồi viết đôi lời
cám ơn xứ sở, con người Tích Lan
cho tôi được đến tham quan
viếng thăm xứ Phật, xóm làng bình yên
mến chùa, mến cảnh thiên nhiên
và con người cũng rất hiền... dễ thương.

Xem như gặp lại Quê Hương !

***

(1) Thầy Seelawansa
(2) Nhị vị Hòa Thượng Khánh Anh và Viên Giác được ngồi vào chiếc ghế Quốc Sư nhận giải.

https://tieulun.hopto.org

Theo Thầy thăm xứ Phật

• Hoa Lan

Từ ngày tôi được quy y thọ tam quy ngũ giới với Sư phụ tôi, được Người truyền cho Giới Hương đầu tiên trong ba nén hương Giới Định Huệ; đến nay đã gần 14 năm, nhưng tôi chưa bao giờ có nhân duyên được theo Thầy đi hành hương đến một xứ sở nào. Nếu phải nói lý do tại sao? Thôi thì đành dùng tạm bốn chữ "chưa đủ nhân duyên". Nhưng nếu ta đã trồng sâu căn lành, thế nào cũng có ngày hái quả. Hôm ấy là một ngày đông tháng giá của cuối năm 2010, trong ngôi chùa Linh Thứu của buổi Thọ bát quan trai, Thầy vui mừng giơ tờ báo Sri Lanka trao cho một Phật tử đọc bản tin ngắn viết bằng tiếng Anh. Tôi được biết Hội Đồng Tăng Già Thế Giới ở Tích Lan đã quyết định trao giải thưởng danh dự cho hai vị Trưởng Lão ở Âu châu đã có công xây dựng và hoằng dương Phật pháp từ hơn ba chục năm nay. Bên Pháp có Hòa Thượng Khánh Anh, bên Đức có Hòa Thượng sư phụ tôi. Chao ôi! Nguồn tin nghe như một tiếng "Sư Tử Hống" của xứ Sri Lanka đã bắt tôi ghi tên hàng đầu trong danh sách những người đòi theo bước chân Thầy.

Đã từ lâu tôi cảm thấy Sư phụ tôi như đang bị những "thế lực vô hình" nào đó vùi dập, tuy đau lòng nhưng với thân phận bé nhỏ như tôi, thôi đành để Sư phụ thực hiện hạnh của Đất bao dung tất cả các rác rưởi của cuộc đời. Đối với tôi bản tin này đã là một câu trả lời đích đáng cho những gì Hòa Thượng Khánh Anh và Sư phụ tôi đã làm trong suốt ba chục năm qua nơi xứ người.

Để chuyến đi thêm phần phong phú, tôi phải vận động rủ rê các bạn Đạo trong Chùa, cũng như các bạn bè trong nhóm viết lách cho tờ báo Viên Giác. Bạn Đạo ghi tên cũng được vài người, nhưng giờ chót vì bận lo tổ chức Phật Ngọc của chùa nhà nên đã rút lui không còn một mống. Sang đến bạn viết cũng chẳng khá gì hơn, ba điều kiện ắt có và đủ để đi được là thời gian, sức khỏe và tiền bạc, sao mà khó khăn thế! Cuối cùng chỉ rủ được mỗi một Nhật Hưng với điều kiện ngày về phải ngủ lại phi trường Frankfurt chờ sáng mai về sớm với cô nàng. Phần anh chủ bút Phù Vân tôi khỏi cần rủ rê vì Sư phụ tôi đã mời anh ấy từ lâu rồi. Còn việc anh ấy lôi kéo vợ chồng nhà thơ Đan Hà đi theo là tài của anh ấy, tôi không dám tranh phần.

Ngoài ra tôi còn lôi theo một *Đóa Sen an lạc*, cô bạn Chúc Hảo mà tôi đã viết không biết bao nhiêu là giấy mực. Để các bạn dễ tượng hình, tôi xin dùng hai câu thơ lục bát mộc mạc để diễn tả dáng dấp cô nàng: *Ngày xưa liễu yếu đào tơ. Bây giờ bồ tượng nhìn mà thấy mê!* Rủ cô nàng đi cũng phải có điều kiện là được xem cung điện của nhà vua, vì nàng hay xem phim bộ nên rất có ái lực với chốn hoàng cung, nàng tưởng tượng ra tiền kiếp của mình chắc cũng phải là thứ phi hay tệ lắm cũng là cung nữ. Thấy ngôi hoàng hậu còn trống chưa có ai giành nên Nhật Hưng đã xí chỗ, làm tôi tức mình đòi làm Hoàng đế Võ Tắc Thiên hay ít ra cũng là Từ Hy Thái Hậu. Nhưng khi đến nơi được biết xứ Sri Lanka chỉ có Tổng Thống mà thôi, làm Chúc Hảo hơi thoáng buồn đòi bắt đền tôi về tội nói xạo cho nàng đi.

Trước khi đi ông chủ bút đã giao công việc cho mọi người, Nhật Hưng lãnh phần viết bài tường thuật về chuyến hành hương với từng chi tiết, làm tôi hớn hở tưởng mình thoát nạn. Ai dè Hòa Thượng ra lệnh bắt từng người trong phái đoàn phải viết cảm tưởng của mình về chuyến đi, để in thành sách. Biết mình không thoát, chi bằng viết trước cho xong phần mình và cố đừng giẫm chân lên bài viết của Nhật Hưng nên các diễn biến tôi chỉ viết kiểu một thoáng hương xưa mà thôi.

Nơi hội tụ của phái đoàn là phi trường Frankfurt, chính tại nơi đây tôi mới biết mình sẽ đi chung với ai trong suốt cuộc hành trình 12 ngày rong ruổi nơi xứ Phật. Thật hân hạnh được làm quen với chị Mừng Chi, biệt danh là "Bà Bầu show" trong suốt 25 năm đã cống hiến cho làng văn nghệ tại Âu Châu những ca sĩ tài danh của các trung tâm Thúy Nga và Asia. Đặc biệt cho các Chùa trong những ngày lễ Phật Đản và Vu Lan, do đó mới có câu hỏi thần sầu kiểu: - *Kỳ lễ Phật Đản này Thầy có lấy Phi Nhung không?*

Hãng máy bay phái đoàn đi mang một cái tên rất lạ chưa ai nghe đến, Oman Air và những cô tiếp viên hàng không trong bộ y phục màu xanh với dải lụa phất phơ trên mũ trông thật tuyệt vời. Bắt đầu từ đây chúng tôi đã làm quen với những món ăn *men thẩm cà ri* và hình ảnh các ông *chà-và đen* nhởn nhơ trước mắt. Sau lần đổi máy bay tại phi trường Muscat, chúng tôi đến Colombo trong một trưa hè nắng gắt. Ra đón phái đoàn có xe buýt cùng các nhân viên Bộ ngoại giao dàn chào hai phía, tuy đơn sơ không kèn không trống nhưng cũng thấy mát lòng.

Một nhân vật quan trọng thuộc hàng "tối thượng thừa" trong chuyến đi này là Thầy Bhante, tiếng Việt dịch là Tôn Giả, người Tích Lan đang dạy tại đại học về Phật giáo ở thành Wien xứ Áo. Thầy là bạn tu của Sư phụ tôi, theo dõi quá trình làm việc của Người từ bao năm, nên với danh hiệu Quốc Sư của xứ Sri Lanka đã đề nghị lên Hội đồng Tăng Già Thế Giới trao cho hai vị Trưởng Lão của chúng ta giải thưởng danh dự và một số các danh vị khác, lát nữa tôi sẽ kể sau.

Để giản tiện trong vấn đề xưng hô và giải quyết những khó khăn giữa hai sinh ngữ, chúng tôi thống nhất gọi Thầy bằng tiếng gọi thân thương của những tâm hồn thích ăn uống, Thầy "Ba Tê" và đệ tử của Thầy là "Jăm Bông". Suốt cuộc hành hương Thầy đã lo chu đáo cho phái đoàn từ miếng ăn cho đến chỗ ngủ, từ khách sạn nhà quê sang đến tỉnh thành. Đặc biệt là vườn trái cây từ chuối, mít, xoài sang đến cóc, ổi, ô ma... của chùa Thầy. Chúng tôi như có cảm giác về lại quê hương Việt Nam dấu yêu ngày nào, nhất là Sư phụ tôi bao nhiêu năm lưu lạc xứ người, chưa một lần về thăm xứ Quảng, nên khi nào có cơ hội Người đều ngâm bài thơ bất hủ của Trần Trung Đạo, *Bao giờ nhỉ tôi về thăm xứ Quảng*

https://tieulun.hopto.org

một cách nghẹn ngào. Người đã dựa tay vào một gốc mít, rồi với trái Sa Kê chụp những bức ảnh hiền hòa. Ôi những tâm hồn xa quê hương! Rất tiếc, tôi không biết làm thơ nên đành dùng hai câu ca dao cải biên: *Chiều chiều dựa gốc Sa Kê. Trông về quê Mẹ lòng tê tái lòng.*



Trong khi chờ đợi phái đoàn của Hòa Thượng Khánh Anh từ Pháp sang, chúng tôi đi xem những ngôi Chùa Tích Lan nằm trong hốc núi với những tượng Phật nằm khắc sâu trong đá. Thầy tôi giải thích, khi Đức Phật nằm ngủ hai chân để thẳng, nhưng lúc nhập Niết bàn thì hai chân so le vì mất Định do tứ đại rã tan. Lúc này phái đoàn chúng tôi đã mở rộng thêm với 4 Thầy đang làm luận án Tiến sĩ tại Ấn Độ và 4 cao Tăng trụ trì các Chùa ở Việt Nam được mời sang dự lễ.

Trên đường đi thăm thẳng tích dài vời vợi vì đường chật hẹp và quanh co, chúng tôi tạm chuyển tâm thức ra thành những tâm hồn yêu thiên nhiên và cây trái. Xe chạy ngang hàng trái cây nào cũng đòi Thầy "Ba Tê" cho dừng xe lại để mua chuối, đu đủ và dừa; ba món cơ bản rẻ mạt nếu tính theo tiền Đô la, nhưng rất hiếm hoi và đắt đỏ ở phương trời Âu. Sư phụ tôi thấy phái đoàn hạnh phúc trong những trái chuối thơm cũng dặn ngầm tài xế mua về chất đầy xe. Qua đến những ngày sau, khi cơ thể của mọi người đã bão hòa với chuối thì nảy sinh ra hiện tượng đòi măng cụt với sầu riêng. Đây mới là mấu chốt của cuộc đời ô trược chốn ta bà, ai mà chẳng biết Sư phụ tôi vốn kỵ sầu riêng. Nhưng vì thương đàn đệ tử dại mắc tội ham ăn, Người đã cười gượng cho phép chúng tôi vác sầu riêng lên để trên xe và cử một chuyên viên miệt vườn thầy Nguyên Tân ra lựa sầu riêng. Thầy trân trọng cầm từng trái sầu riêng lên gõ gõ, lắc lắc rồi lắc đầu chê dở, nhưng chúng tôi vẫn giành nhau mua cho bằng được, mỗi người một trái cầm tay như của quí không rời. Khi xe thẳng gấp, mấy trái sầu riêng lại lăn long lóc đến chân Thầy làm chúng tôi thấy lòng ảo não không nói nên lời. Về đến nhà Thầy "Ba Tê" chúng tôi khao quân bằng sầu riêng, nhưng thất vọng ê chề vì sầu riêng Tích Lan hột to, cơm sượng không thể nào nuốt nổi. Tôi đại diện cho phái đoàn để thưa cùng Thầy là chúng con đã bỏ ý định ăn sầu riêng tại Tích Lan, Thầy nở một nụ cười sảng khoái như trút một gánh nặng ngàn cân. Thầy bảo, sẽ treo giá một trăm ngàn Euro cho những ai ép được Thầy ăn một múi sầu riêng. A Di Đà Phật.

Sáng sớm tinh mơ phái đoàn của Hòa Thượng Khánh Anh bên Pháp đến, nhưng không hùng hậu bằng phái đoàn Đức quốc chúng tôi. Nhật Hưng và tôi tuy ở cùng phòng nhưng đứng không cùng một giới tuyến, nàng theo phe Pháp phò Hòa Thượng Minh Tâm, tôi phe Đức phò Hòa Thượng sư phụ tôi. Thế mà suốt cuộc hành hương Đức Pháp vẫn đề huề vui như chưa bao giờ có. Phái đoàn đến lúc này mới thật đầy đủ, mọi người dự định đến thăm ngôi nhà tình thương SOS nơi nuôi trẻ mồ côi của sóng thần Tsunami vào năm 2006. Ngôi nhà này được sự yểm trợ của 2 vị Hòa Thượng xây dựng lên.

Hôm nay mùng 8 tháng 7 năm 2011 mới là ngày trọng đại của hai vị Hòa Thượng của chúng ta. Sau buổi ăn sáng chúng tôi hồi hộp chờ lệnh trên truyền xuống để thay quốc phục áo dài đi gặp Tổng Thống Tích Lan. Hôm ấy phải trình diễn 2 "show", sáng gặp Tổng Thống, chiều dự lễ trao giải thưởng. Phụ nữ phải mặc áo dài, ai quá khổ được quyền mặc áo tràng, thế là các nàng từ 18 đến 80 hôm qua đang là sâu nhộng bỗng biến thành cánh bướm tung bay. Thế nhưng nhân duyên gặp Tổng Thống không thành vì đường xa cách trở, đến nơi đã trễ gần 1 giờ. Thôi đành để công sức lo cho show chính buổi chiều, nên tất cả mọi người đều vào ngồi trước trong hội trường cho yên bụng. Nghi thức buổi lễ thật trang trọng với kèn trống cờ quạt, múa may vui nhộn với những vũ khúc dân tộc xứ Sri Lanka. Hai vị Hòa Thượng ngoài giải thưởng danh dự có nhận thêm mỗi người một cái quạt tròn bọc nhung khắc chữ vàng thật lộng lẫy. Chúng tôi không hiểu công dụng chiếc quạt để làm gì, chỉ để quạt gió thì quá nặng, nên có người nghĩ đến cây quạt Ba Tiêu của Thiết Phiến công chúa tức Bà La Sát trong truyện Tây Du. Phần tôi nghĩ ngay đến quạt Tam Muội của Phật Tổ Như Lai, nhưng tất cả đều sai bét khi Sư phụ tôi giải thích: *chiếc quạt của Quốc Sư xứ Sri Lanka.*

Nhờ lanh trí tôi chờ Hòa Thượng Khánh Anh cầm quạt đi qua, nghiêng mình cúi đầu:

- Xin kính chào Quốc Sư!

Làm Thầy ngạc nhiên pha lẫn chất vui tươi cho danh xưng mới.

Giữa đoàn hùng binh có hai vị Quốc Sư đi hàng đầu, chúng tôi kéo nhau về tiệm Pizza gần khách sạn khao quân. Có người đọc nhiều sách vở và xem phim bộ trường kỳ liên tưởng đến Quốc Sư Ngọc Lâm trong *Thoát Vòng Tục Lụy*, đưa ra đề nghị mượn Thầy *chiếc quạt Quốc Sư* để chủ quán khỏi tính tiền. May thay trong đoàn có anh Nguyên Trí "em" (phái đoàn có 2 Nguyên Trí) biết giới luật đã cản ngăn, giờ này quá trễ Quốc Sư không thể đi ăn nhà hàng sẽ phạm luật. Nhờ đó hai chị em cô Phật tử gốc Đức nhưng tháp tùng phái đoàn Pháp mới có cơ hội cúng dường bữa tiệc ăn mừng. Dĩ nhiên phần văn nghệ cúng dường không thể thiếu trong giờ phút này, Thầy trò thay phiên nhau lên trình diễn không cần micro hay nhạc đệm.

Ngày hôm sau phái đoàn mới chính thức đi hành hương đảnh lễ Xá Lợi Răng Phật ở Kandy. Chúng tôi phải thu xếp hành trang nhẹ rời khách sạn vùng biển lên núi cao vài ngày để thăm 2 *quốc bảo* của xứ Phật: Xá Lợi Răng Phật và cây Bồ Đề. Cây Bồ Đề này do công chúa con vua A Dục đem sang tặng xứ Tích Lan. Đến nơi Sư phụ tôi mới khám phá ra một dữ kiện làm người không hài lòng, đó là phái đoàn của Thầy phần lớn không chịu

https://tieulun.hopto.org

mang áo tràng, chỉ mang áo dài theo chỉ thị. Lúc ấy tôi nghĩ càng, mình mặc quần áo trắng trông tươm tất chẳng thua gì ông Thủ Tướng xứ Sri Lanka đọc diễn văn hôm phát giải, tại sao Thầy không hài lòng cứ bắt phải mặc áo tràng chi cho nóng nực. Nhưng lát sau bọn chúng tôi những người không thi hành lời dặn của Thầy đã chịu nhiều thua thiệt. Không có áo tràng phải đứng phía dưới nhìn lên xem mọi người tụng kinh trên Đài chẳn cây Bồ Đề, không có áo tràng phải trả 25 US Đô la mới được vào xem di sản văn hóa thế giới do UNESCO công nhận. Cho đáng đời ai bảo không mang! Tôi thích tượng Phật nằm khắc trong đá, bên cạnh tượng thầy A Nan khoanh tay đứng hầu với gương mặt buồn so vì Ma Vương vừa tới yêu cầu đức Phật nhập diệt và Người đã nhận lời.

Biểu tượng của chùa chiền Tích Lan là những tháp tròn lớn, được gọi là Phù Đồ. Làm tôi liên tưởng đến câu ca dao dân dã hay được nhắc đến *Dù xây chín bậc Phù Đồ. Không bằng làm phước cứu cho một người*. Phái đoàn chúng tôi được Thầy dẫn đi kinh hành niệm Phật một vòng quanh tháp Phù Đồ bằng chân đất, phải mất đến gần nửa tiếng chúng tôi mới đi hết giáp vòng.



Vì không muốn lấn sân của Nhật Hưng nên tôi chỉ viết nhiều về những đề tài bên lề đằng sau hậu trường mà thôi. Trước tiên tôi phải tuyên dương công trạng của Nhật Hưng, nhờ nàng mà phái đoàn được ăn rau muống luộc, chan canh rau muống giằm cà chua vắt chanh bỏ vỏ, được ăn những bát chè đậu xanh giải nhiệt cà-ri ớt, được ăn hột mít luộc... Và riêng cá nhân tôi phải tri ân thêm phần cắt tóc cho có mái tóc tươi trẻ vượt thời gian. Chẳng là hôm mới đến khuôn mặt hốc hác với mái tóc dài quá khổ, ai cũng quở tại sao tôi gầy chắc bệnh tật gì đây? Tôi nhất quyết thề sống chết là mới đi thử máu tất cả đều OK, nhưng khi nhìn ánh mắt nghi ngờ của chị Diệu Thiện và Nhật Hưng, tôi nói đại có lẽ mình bị giun xơi hết chất bổ nên mới ra nông nỗi này. Mọi người đều gật đầu đồng ý và cử Nhật Hưng chuyến về Việt Nam này sang sẽ mang thuốc xổ cho Hoa Lan. Nhưng ba ngày sau khi được cắt tóc và tẩm bổ bằng chuối, đu đủ, dừa, được ngủ thả giàn không mộng mị; chị Diệu Thiện ân cần đến rỉ tai:

- Hoa Lan em nè! Chắc em không phải bị giun hành đâu? Bữa nay trông em tròn tròn thấy rõ.

Chị Thiện Diệu vợ nhà thơ ở cạnh phòng dễ thương chi lạ! Tối nào cũng sang hỏi hai cô nàng có thiếu xà bông giặt hay thuốc gội đầu gì không để tiếp tế. Hôm nào đi chợ mua được quả đu đủ ngon cũng để dành hai phần cho hai nàng hàng xóm, nhưng rất tiếc tối hôm đó hai nàng ăn quá no nên thờ ơ với đĩa đu đủ. Tình cờ Chúc Hảo sang thăm, chúng tôi mời nàng xơi hết, cô nàng ăn xong khen đu đủ ngon và tái diễn điệp khúc: *Số mình có lộc ăn!*

Một người cần được tuyên dương nữa là Cô Tuệ Âm đã xả thân một mình một cõi vật lộn với quả mít để kho những nồi mít non với nước dừa tuyệt hảo. Nhân vật này sẽ có một Cộng nghiệp với Hoa Lan cộng chung với những trái mít tặng phẩm của Thầy "Ba Tê", sẽ được viết rõ ở đoạn sau.

Tôi không dám viết cảm tưởng của mình về chuyến đi, sợ những người ở nhà không được đi sẽ ganh và buồn tội nghiệp. Chỉ biết rằng được đi một lần rồi thì về nhà sẽ bỏ ống để dành ngân lượng đi tiếp lần sau, cho dù thiên hạ có bảo đi hành hương hay là đi hành xác gì cũng mặc kệ. Rõ ràng là lúc ra đi túi nặng đầu rỗng, đến khi về túi nhẹ đầu nặng, cán cân tạo hóa bao giờ cũng quân bình các bạn ạ!

À quên! Cô bạn Chúc Hảo có nhờ tôi diễn đạt những cảm nghĩ của nàng về chuyến đi hành hương lịch sử này. Vì lỡ hứa nên mắc quai, chứ ai đụng vào cô nàng chỉ có nước thua thiệt, miếng đu đủ ngon ngọt thì nàng xơi hết, còn bài viết thì cô nàng bắt tôi ngồi còng lưng ghi chép. Sư phụ tôi biết nguyện vọng của Chúc Hảo nên lúc gần về có nói:

- Cô đã được đến cung điện vua nơi thờ Xá Lợi Răng Phật rồi đó.

Đối với Chúc Hảo đi hành hương vì thích đi du lịch để được thấy những kỳ quan thế giới cho thỏa chí tang bồng, nhưng khi về đã có những phép lạ chuyển tâm cô nàng như lần hành hương Nhật Bản, Ấn Độ của năm 2002. Những chủng tử an lạc đã giúp cho tinh thần Chúc Hảo chống chỏi lại được với căn bệnh ung thư và nàng có một đức tin mãnh liệt đối với Phật pháp. Từ đó Chúc Hảo có hạnh lắng nghe để an ủi tinh thần cho những người thân hay bạn bè gặp nỗi khổ của trần gian.

Sáng nay Nhật Hưng viết *meo* cho tôi giục gửi bài để nàng kiểm duyệt, nàng khoe đến mai sẽ viết xong bài trước khi đi dự Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu tại Áo. Một thay đổi lớn trong tư tưởng của Nhật Hưng sau khi đọc bài viết về Thứ Phi Mộng Điệp của cựu hoàng Bảo Đại. Nàng bảo ngày xưa rất thích được làm Hoàng hậu để có quyền hành và tiền bạc tha hồ cúng dường hay làm những việc từ thiện như mình mong muốn. Nhưng khi đến xứ Tích Lan xem cung điện xa xưa của nhà vua đâm sợ, không khí lạnh lẽo như thế này chắc có nhiều ma. Lại thêm bị Hoa Lan dọa trong chốn thâm cung bí sử dễ bị đẩy vào lãnh cung, nên cô nàng đổi ý chỉ đòi đi theo đức Phật mà thôi. Trên đường đi hành hương, Nhật Hưng cứ đòi mua dầu chuối của xứ Tích Lan để pha vào nước hột é cho thơm, nàng bảo cái gì của Tích Lan cũng Bio nên thơm ngon bảo đảm chất lượng. Nhưng cái khổ ở đây là ngôn ngữ, làm sao diễn tả cho đúng món hàng, cuối cùng mọi người phải nhờ một Thầy học ở Ấn Độ xuống mua dùm. Sau một hồi lâu Thầy trở lên nói bà

https://tieulun.hopto.org

bán hàng không chịu bán chai dầu chuối để bôi tóc cho Thầy. Bà ấy bảo "Not for you".

Hôm cuối cùng trước khi về, Thầy cho chương trình mua sắm tự do, mọi người được đưa vào tiệm sách cho các Thầy học ở Ấn Độ tìm tài liệu nghiên cứu. Nhật Hưng chọn quà lưu niệm cho tôi bằng lá Bồ Đề có in hình Phật, lựa mãi mới được hai lá ưng ý, vừa bỏ xuống để móc ví lấy tiền đến khi quay lại thì lá Bồ Đề đã bay xa. Chẳng lẽ tôi đứng đó để nổi bồ đề gai, Nhật Hưng phải đi tìm các mẫu khác đắt tiền hơn. Đến khi trả tiền họ lại tính lầm ra 2 cái, rồi yêu cầu tôi lấy 2 lá cho giản tiện. Tôi không muốn gây khó khăn cho ai nên gật đầu cho xong chuyện, đến khi lên xe mọi người khoe chiến lợi phẩm. Lá Bồ Đề của Nhật Hưng bị Nguyên Trí "em" cho là lá giả, lá của tôi là lá thật bọc hình Phật sáng sủa hơn, thế là Nhật Hưng nằng nặc đòi Hoa Lan phải bán lại một lá cho nàng. Bán thế nào được khi Nhật Hưng đã sạch túi không còn lấy một đồng, tôi chợt nhớ nàng còn giữ một trái Ô ma hái từ Chùa thầy "Ba Tê" chưa chín còn giấu trên nóc tủ. Tôi bèn đổi hình Phật cho Nhật Hưng để lấy trái Ô ma, một sự trao đổi không công bằng nhưng thấm tình bạn Đạo. Mỗi người trong phái đoàn chúng tôi đều được thầy "Ba Tê" tặng cho một pho tượng Phật bằng đá ép màu xám tro, đựng trong hộp trông rất nặng và khí thế. Lúc ra về Nhật Hưng và tôi đã cầm theo mỗi người vài trái chuối mật phòng thân, không biết để đâu cho an toàn cả Phật lẫn chuối. Tôi nhờ có nhiều kế nhỏ, đã nhét chuối vào hai bên tượng Phật rồi hô to cho mọi người cùng biết là đã đem chuối cúng Phật. Dĩ nhiên Nhật Hưng cũng áp dụng ngay diệu kế của tôi, nhưng hơi tham lam để quá nhiều chuối, khiến tượng Phật của nàng đi đến đâu là hương chuối thơm lừng.

Nếu nói xứ Sri Landka có 2 Quốc bảo là Xá Lợi Răng Phật và cây Bồ Đề thì phái đoàn Việt Nam chúng tôi lúc về cũng mang theo Quốc bảo, đó là những "Trái Mít" và "Trái Sa Kê" do thầy "Ba Tê" hái tặng. Chúng tôi chia người ra để hộ tống "quốc bảo" về Chùa, hai trái Mít ướt và 4 trái Sa Kê do Nguyên Trí và Nguyên Tuệ nặng nhọc vác về chùa Viên Giác. Một va-li thật nặng chứa Mít và Sa Kê đến long cả bánh xe do cô Tuệ Âm và Thiện Giới kéo lê về chùa Linh Thứu. Phần còn dư không đáng kể được chị Diệu Thiện cố gắng mang về, vì nghe đâu phong phanh là nếu không có ai mang về, Hòa Thượng sẽ xách về. Tất cả những thành viên có lòng hộ tống quốc bảo đều bị bầm dập nát bấy gần như tương, nhưng cuối cùng ai cũng về nhà một cách toàn vẹn hoan hỉ.

Có bạn cho rằng tôi ví von quá cao cho Trái Mít, cái loại trái cây nhà quê này mà gọi là quốc bảo. Thật đấy chứ! Trái Mít tượng trưng cho tình tự quê hương, ai xa quê lâu ngày gặp trái mít như nhớ lại cả tuổi thơ nơi quê nhà. Mít non làm gỏi, già để kho, chín để ăn, hột mít luộc hay lùi tro, ai mà chẳng biết... ăn vào biết tay...

Để kết thúc cho bài viết, tôi xin được trích dẫn một câu nói của Sư phụ tôi về số phận con người, khi thiên hạ cứ mãi than vãn về phần số của mình: *Con người ta không có số phận định sẵn, chỉ đi theo Nghiệp Lực dẫn dắt mà thôi.*

(Kỷ niệm chuyến hành hương Sri Lanka, mùa hè 2011)

thời kinh nguyện bên thành cổ tháp



một thời kinh nguyện,
một tiếng kinh cầu
niệm câu vô thường niệm
giữa khung trời bao la huyền nhiệm
mây trắng thảnh thơi, thanh khí nhiệm mầu
an nhiên như gió thổi qua mau.

chí tâm đảnh lễ
một câu kệ,
một hồi chuông
từng giọt sương buông
như nguồn từ chảy về từ vô lượng kiếp.
buông xả, buông xả hết
tà kiến, tạp niệm, chấp ngã, vọng tâm
đã bao lần bồ tát đại nguyện hóa thân
từ bi cứu độ.

con quỳ đây cầu xin gia hộ
ngơ ngác giữa hư vô
dưới chân phù đồ,
bên thành cổ tháp trùng trùng cao ngất
ôm vào lòng xá lợi trầm tích mấy ngàn năm!
bao lợi danh cũng đã chôn vào lòng đất
chỉ còn lời kinh theo gió quyện hương trầm!
bốn cõi hồng trần
thơm hương bát nhã
trong lời kinh thâm nghiêm cao cả
mong chúng sanh mau thoát nẻo luân hồi.

• tùy anh

(trong chuyến hành hương Sri Lanka, tháng 7.2011)

https://tieulun.hopto.org

Hành hương Tích Lan

• **Trần Thị Nhật Hưng**



Nhật Hưng được đoàn đề cử tặng hoa chúc mừng thầy Như Điển (Tăng sĩ đứng bên là Thầy Seelawansa)

Cuối cùng ngày mong đợi cũng đến: Hành hương Tích Lan 02.07.2011 - 14.07.2011.

Từ Thụy Sĩ xa xôi, một mình lẻ loi như cánh chim lạc đàn, tôi tìm về tổ ấm nhập đàn cùng thầy, bạn, những người quen và những người chưa quen ở Đức. Một chuyến đi xa, hành hương đến một nước xa lạ chưa hề nghĩ có ngày đặt chân tới, tôi háo hức như đứa trẻ sắp được mặc áo mới, hay cô dâu sắp về nhà chồng.

Chuyến bay cất cánh từ phi trường Frankfurt Đức quốc lúc 22g40 thuận lợi cho tôi đủ nhân duyên để tham dự chuyến hành hương này.

Có ba yếu tố thôi thúc bước chân tôi. Thứ nhất là ủng hộ nhị vị Hòa thượng: Thầy Minh Tâm, Viện chủ chùa Khánh Anh, Paris; Thầy Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác Đức quốc. Cả hai được Chính phủ và Giáo hội Tăng Già Tích Lan trao giải thưởng danh dự, người có công trong công việc hoằng pháp lợi sanh. Thứ hai, đi Tích Lan lần này, ngoài việc biết thêm một xứ sở mới, còn là cơ hội cho tôi họp mặt bạn bè, anh Phù Vân, chị Phương Quỳnh (chị Phương Quỳnh thông báo rủ rê, tôi mới biết chuyến đi này), anh chị Đan Hà và nhất là Hoa Lan, cô bạn văn... lí lắc luôn mang đến nụ cười cho mọi người, và là chất xúc tác "nhập" cùng tôi... quậy, một trong bảy nàng bút nữ báo Viên Giác mà hằng năm chúng tôi luôn dự định gặp mặt nhau.

Chuẩn bị trước cả tháng, từ quần áo, thuốc men, chương trình vé tàu xe... đâu vào đấy, đúng ngày, tôi khăn gói lên đường. Vì mua vé máy bay tại Đức được cấp vé xe lửa đi và về miễn phí đến phi trường, tôi lo xa đi sớm cả 10 tiếng đồng hồ dù đoạn đường dài chỉ cần 6 tiếng thôi.

Trời mùa hè, nắng rực sáng lung linh như thủy tinh. Mây trắng lững lờ bay giữa bầu trời quang đãng. Ngồi trên tàu, tôi có nhiều thì giờ thả hồn mơ mộng, ngắm những đồng cỏ mượt mà tươi mát cắt tỉa gọn gàng như tấm thảm nhung xanh trải trên nền nhà Thụy Sĩ, cùng những hàng cây ăn trái để thấy nét dịu dàng hiền hòa của một xứ sở thanh bình thịnh trị. Tôi ngắm hồ Bodensee nước trong như ngọc thạch giáp nối biên giới Áo, Đức, Thụy Sĩ; cùng ngắm những rừng thông bạt ngàn hùng vĩ của Đức quốc vươn thật cao thành khu Rừng Đen (Schwarzwald) chạy dọc theo lối đi biểu hiện sự mạnh mẽ của nước này.

Đi sớm đến sớm, nhưng tôi không phải đợi lâu, chỉ vài phút sau đã... nhập đàn với phái đoàn do Hòa thượng Phương Trượng hướng dẫn. Gặp nhau, chắp tay chào mừng, thầy trò ai nấy đều rạng rỡ.

Hãng bay Oman của Ả Rập, "Oman" người Đức dịch là "Oh mann - than ôi" hay "trời ơi đất hỡi" nhưng không "ẹ" như cái tên của nó. Những cô tiếp viên với làn da nâu mặn mà, mắt to đen, xinh đẹp trong cách trang phục thật bắt mắt. Quần tây đen, áo vest màu xanh cổ vịt chạy một hàng viền đen ở những cổ tay gấu áo; đặc biệt nhất là chiếc mũ cũng màu xanh, cũng chạy một hàng viền đen, nhưng nổi bật và duyên dáng vẫn là dải lụa cùng màu áo móc từ chiếc mũ thòng xuống tới bờ vai. Dáng vẻ trang đài lịch sự ấy gợi cho tôi nhớ lại đã một thời, khi tôi 12 tuổi, lần đầu tiên đi máy bay, tôi đã từng ngẩn ngơ như bị "tiếng sét ái tình", về nhà mơ mộng mê tha thiết mấy cô tiếp viên hàng không và nuôi mộng lớn lên sẽ được như những cô ấy. Tiếc là mộng không thành, tôi đã thất vọng bỏ cuộc khi chứng kiến nhiều chiếc máy bay rơi thuở đó. Nhưng niềm say mê và lòng ngưỡng mộ về những người đẹp vẫn tiềm ẩn trong tôi cho tới bây giờ. Nhưng hôm nay, một lần nữa, tôi lại thất vọng, ngay trong chuyến bay này, khi tình cờ bắt gặp lúc tôi đứng bên "cánh gà" cuối phía sau máy bay chờ đi vệ sinh, qua khe hở, tôi thấy và nghe được cuộc cãi vã của hai nữ tiếp viên, rồi một cô gục đầu ôm mặt khóc. Hình ảnh ấy khiến cho tôi chạnh lòng nhớ lại những nỗi ê chề, đắng cay của chính mình khi lăn lộn "kiếm ăn" trong đời sống. Cuộc cãi vã đó dù ngắn ngủi cũng đủ cho tôi xót xa nhận ra cái khổ của chữ "sinh" (sinh sản, sinh nhai, sinh sống) một trong bốn nỗi khổ "sinh, lão, bịnh, tử" của đạo Phật. Thì ra, phía sau những nụ cười rạng rỡ chào đón hành khách kia là những giọt nước mắt. Họ khóc đó, ánh mắt còn vương sầu, nhưng thấy tôi, liền phải nở nụ cười, miễn cưỡng sống bằng hai khuôn mặt thế mà bấy lâu, tôi những tưởng ngành nghề cao quí ấy sẽ là những cuộc đời tốt đẹp, rồi tôi tự hỏi, trên đời này còn biết bao ngành nghề cao quí khác cho tới làm Vua, Tổng thống và ngay cả người tu đang trên đường tìm về nước Phật chắc gì đã hoàn toàn hạnh phúc an lạc khi đối đầu với chữ "sinh". Và ngay cả trong chuyến đi này, tôi còn chứng kiến cảnh chụp giựt để sinh tồn của những con khỉ (Tích Lan có rất nhiều khỉ ở đồi cây); một con khỉ to lớn vồ chụp, gạt phăng, đánh đuổi hết những con khỉ nhỏ, kể cả khỉ mẹ đang ôm con, để giành phần ăn tôi ném ra, mục đích cho mẹ con con khỉ con. Bấy giờ tôi mới thấm thía lời Phật dạy "đời là bể khổ" và để thoát khổ, phải tu làm sao mong thoát luân hồi.

Chuyến bay khoảng 12 tiếng đồng hồ thì đến nơi, sau khi vượt qua vùng sa mạc mênh mông của nước Oman. Từ trên cao nhìn xuống chỉ rải rác vài đám cây khô cằn với những ngôi nhà trắng mái bằng. Những chiếc xe hơi cũng toàn trắng, trong khi con gái ăn mặc

https://tieulun.hopto.org

như trùm cái "mền" đen thui. Trái với Oman, Tích Lan lại xanh tươi từ những rừng dừa bao la trải dài, phủ khuất những căn nhà ẩn núp trong những lùm cây.

Bước ra khỏi phi trường, chúng tôi được bốn nhân viên chính phủ cùng tiến sĩ Seelawansa, một tu sĩ Tích Lan kiêm giáo sư đại học ngành tôn giáo tại thủ đô Wien Áo quốc tiếp đón. Nhìn bốn nhân viên và một số Phật tử Tích Lan tại phi trường cúi mình quì rạp, chân trước chân sau, hai tay chấm nhẹ xuống đất hoặc chấm vào chân thầy Như Điển và tu sĩ của họ (nhìn thoáng như cung cách quần thần nhà Thanh cúi chào quân vương) rồi lại chấm lên đầu mới chắp tay đứng dậy tôi nhận ra sự cung kính tăng sĩ của xứ này.

Cũng như Thái Lan và Miến Điện, Tích Lan lấy Phật giáo làm quốc giáo. Trong Kinh, Luật, Luận thì Thái Lan chú trọng Kinh và tượng Phật; Miến Điện chú trọng Luật và tháp thờ Xá lợi Phật; còn Tích Lan chú trọng Luận và cây Bồ Đề. Tuy nhiên Tích Lan có hai quốc bảo đó là Xá lợi Răng Phật và cây Bồ Đề do công chúa Sanghamitta con gái vua A Dục mang một nhánh từ Ấn Độ sang dâng tặng vua Tích Lan từ 2300 năm trước.

Phật giáo đến Tích Lan từ thế kỷ thứ 3. Tuy Phật giáo là quốc giáo tồn tại tại Tích Lan từ hơn 2300 năm, nhưng vẫn chịu luật vô thường biến đổi không ngừng trải qua nhiều độ thăng trầm cho đến ngày nay. Đã có nhiều vấn đề từ tăng sĩ. Những tu sĩ trẻ ngày nay đã nghĩ khác, quan niệm khác. Họ muốn đi nhanh nên không kiểm soát được mình, nội tâm mình. Tuy nhiên, nếu so với các Phật tử phương Tây đang tìm hiểu và theo Phật giáo, người Phật tử Á đông nói chung và tăng sĩ nói riêng làm điều gì cũng khởi từ tâm và làm tất cả từ nội tâm, không như người phương Tây, chưa làm gì nhiều cho Phật giáo nhưng hễ tu là muốn thành Phật nhanh và không làm chủ nội tâm, do đó tu Phật như thế sẽ không giá trị gì nhiều.

Tích Lan rất nghèo, mặc dù đất đai phì nhiêu, rất tốt, ăn bỏ hột là lên cây, ra quả. Phong cảnh xung quanh xanh tươi, rất nhiều dừa và những cây cao, cây đại thụ từ thôn quê ra tới thành phố. Nhờ thế, không khí trong lành, thêm sự sạch sẽ của đường phố làm giảm đi cái nóng gay gắt của xứ sở này. Tích Lan giống như một cô gái nông thôn mộc mạc hiền hòa, không có cái rộn ràng xô bồ hào nhoáng của một đất nước kỹ nghệ. Họ sống với thiên nhiên, với biển và cỏ cây. Cuộc sống thật êm đềm kể từ ba năm trước đây, cuộc nội chiến giữa người Tamil và chính phủ đã chấm dứt khi thủ lãnh của Tamil bị giết. Mặc dù Tổng thống hiện nay là người tài giỏi có tấm lòng, nhưng thiếu sự giúp đỡ đúng mức của ban cố vấn nên Tích Lan cứ mãi... xìu xìu ểnh ểnh!

Phái đoàn lên xe Bus về một khách sạn ven biển. Dọc đường đi, có rất nhiều tượng Phật lớn có, nhỏ có được thiết trí rất trang nghiêm ở những ngã ba, ngã tư đường. Nhiều nhà treo cờ Phật giáo mặc dù không phải là ngày lễ.

Khách sạn chúng tôi ở tọa lạc ngay bãi biển, vùng phụ cận của thủ đô Colombo. Khách sạn ba tầng lầu. Các phòng ốc quây quần đâu mặt nhau nhìn xuống một hồ tắm nhân tạo và nhìn thẳng ra biển nên mỗi lần mở cửa là thấy... hàng xóm, bạn bè thân thương của mình, vô cùng ấm cúng. Đêm ngày nghe tiếng sóng vỗ rì rào, hàng dừa xào xạc, gió lồng lộng thổi và tiếng quạ kêu oăn oắc.

Suốt thời gian 12 ngày, chúng tôi được thăm thú những thắng tích của Tích Lan. Hầu hết là những tượng Phật lớn, có tượng cao đến 30 mét; tháp lớn, có tháp xây dựng từ 1500 năm về trước, và những cánh cửa gỗ đã hơn 1000 năm; những hang động hùng vĩ có từ 2000 năm, bên trong tạc hằng trăm tượng Phật lớn, nhỏ; có những hang nằm trên núi cao, chúng tôi người trước kẻ sau cùng nhau trèo đèo như "Em đi chùa Hương" vậy. Và có hang động tạc tượng lên đá, những phù đồ (tháp rất cao) thờ xá lợi Phật xây dựng từ những viên gạch xếp lớp rất công phu được Unesco đánh giá là di sản văn hóa của thế giới.

Đâu đâu từ thôn quê cho tới thị thành lẫn tới hang động, núi cao đều thấy Phật lớn, Phật nhỏ, Phật ngồi, Phật đứng, Phật nằm, Phật đang ngủ và Phật nhập Niết Bàn. Cũng nên lưu ý để phân biệt: khi Phật ngủ thì hai bàn chân sắp đều nhau, khi Phật nhập Niết Bàn thì mất tự chủ nên hai bàn chân so le nhau. Thầy Phương Trượng Viên Giác và Bhante (Bhante có nghĩa là Tôn giả, danh xưng để gọi tiến sĩ Seelawansa mà chúng tôi thường đọc trại cho vui là ông "Ba Tê", còn đệ tử của ngài với cái tên Tích Lan dài thoòng khó nhớ, chúng tôi gọi tắt là Jambon để dễ phân biệt). Ba thầy thay phiên nhau có khi đi cùng lúc đưa chúng tôi thăm ngôi chùa Kelaniya, nơi có chiếc chuông lớn được mệnh danh là chuông "Hòa bình". Chuông này do một vị trụ trì bên Đại Hàn, tiến sĩ Byun, gởi tặng nước Tích Lan vào năm 1982 và đưa về chùa năm 1984.

Ngài "Ba Tê" thỉnh thoảng đưa chúng tôi về thăm chùa, thăm gia đình của ngài, ăn cơm do gia đình ngài thết đãi. Nhiều món ăn lạ nặng mùi cà ri nị nên cũng khó nuốt, nhưng cái vườn nhà ngài thì... nào chuối, nào mít, nào dừa, nào ô ma (trái ô ma đã hơn 30 năm tôi mới thấy lại, ăn rất bùi, ngon và đậm nét quê hương Việt Nam). Được Thầy Seelawansa cho phép, chúng tôi tha hồ, thích trái nào thì cứ việc tự nhiên như người... Hà Nội! Những trái mít ướt, mít ráo, dù cao dù lớn dù nặng, dù sống, chín bất kể, chúng tôi cũng cố trèo và hái cho bằng được, vừa ăn tại chỗ vừa hái mang về. Chín thì ăn ngay. Sống thì đem kho. Cũng nên kể thêm là, chủ khách sạn chúng tôi ở là một Phật tử Tích Lan, từng sống ở Đức, đệ tử của ngài Ba Tê nên đối xử với chúng tôi rất thân tình, thoải mái và dễ dãi như người trong nhà. Có khách sạn nào có thể cho du khách vào bếp "quậy"(?!) như nấu chè đậu xanh, mít kho, hột mít luộc, rau muống luộc, thơm xào... Vì mùi cà ri nị là gia vị chính của Tích Lan, cái gì cũng nêm cà ri khó nuốt lắm, chúng tôi đã "nhõng nhẽo, vòi vĩnh" thầy Phương Trượng cho ăn những món hợp khẩu vị hơn. Chúng tôi còn... vòi ăn sầu riêng nữa, "đòi" thầy mua cho bằng được mang lên xe, để rồi "sầu riêng" trở thành "sầu chung" cho mọi người, vì sầu riêng mua hối hả không biết lựa chọn nên vừa sống, hạt lớn múi mỏng, ăn không được còn làm... ngạt thở thầy Phương Trượng!

Người Tích Lan còn có một điều lạ nữa, ngoài việc lái xe bên trái không lấy gì ngạc nhiên, nhưng khi họ ưng ý, chấp thuận một điều gì thì thay vì gật đầu, họ lại lắc đầu. Có đôi lần chúng tôi hiểu sai ý của người Tích Lan, như khi xin ngài Ba Tê được phép hái trái cây trong vườn, ngài lắc đầu, khiến chúng tôi tiu nghỉu buồn năm phút; cho đến lúc hai tay ngài ra dấu xin mời, xin mời như... năn nỉ, chúng tôi mới sực nhớ ra. Và cũng có lần nhờ anh tài xế vác hộ hai trái mít to vào nhà, thầy

https://tieulun.hopto.org

Phương Trượng đã thưởng tặng anh 10 US đô la, anh nhận tiền nhưng đầu cứ... lắc lia, làm chị bạn tôi dù đang... tu cũng nổi sân lên trách: "Thầy trả công hậu hỉ như vậy mà anh ta từ chối là sao?!". Tôi cười nhắc nhở: "Ổng lắc đầu là chấp thuận đó!". Chị bạn mới nhớ ra, cười, khi thấy anh tài xế đang khệ nệ bưng hai trái mít vào cho chúng tôi.

Thầy Ba Tê còn đưa chúng tôi thăm trung tâm từ thiện, nơi hiện diện những trẻ mồ côi nạn nhân của sóng thần năm 2006. Trung tâm rất sạch sẽ, ngăn nắp gọn gàng, nằm trong một khu vườn rộng ngoại ô thành phố được thành lập từ năm 2007 do ngài Ba Tê chủ xướng. Trung tâm này đa số được tài trợ từ Áo, do những đệ tử học đạo với ngài, cùng sự trợ giúp của chính phủ Tích Lan. Giáo hội Âu Châu qua thầy Như Điển và thầy Minh Tâm cũng góp phần không nhỏ xây dựng trung tâm này, đã quyên được 17 ngàn Euro để đóng góp. Hiện có 22 em trai đang sinh sống trong khi trung tâm có thể chứa 40 em. Trong tương lai, ngài Ba Tê sẽ mở thêm khóa huấn luyện Computeur cho các em. Chúng tôi đến thăm được mời ở lại dùng cơm. Mãi 14 giờ các em mới đi học về. Các em đã hát và múa cho chúng tôi thưởng thức.

Nhưng, thắng tích quan trọng nhất được xem là quốc bảo mà du khách đến Tích Lan không thể bỏ qua đó là Xá lợi Răng Phật và cây Bồ Đề.

Chúng tôi tạm rời khách sạn, "dọn nhà" đến thành phố Kandy, nơi có cung điện thờ Xá lợi Răng Phật. Kandy là một thành phố cổ của Tích Lan. Phố sá sầm uất, nhộn nhịp người qua kẻ lại. Suốt tuần qua ở... quê đóng vai anh, chị "hai lúa" giờ có dịp ra phố, nhất lại chiêm bái cung điện vua chúa và Xá lợi Răng, lòng ai nấy như mở hội.

Cung điện thờ răng Phật nằm ngay trung tâm phố, đối diện không xa lắm với khách sạn Queen chúng tôi ở. Nhìn cung điện nguy nga dưới bóng tà dương, cung điện của các triều đại cách nay đã 450 năm, không thấy quân sĩ vua chúa đâu nữa tôi lại chạnh lòng nghĩ đến luật vô thường của đạo Phật và ngậm ngùi nhớ đến câu thơ của bà Huyện Thanh Quan:

Lối xưa xe ngựa hồn thu thảo.
Nền cũ lâu đài bóng tịch dương.

Nhờ tháp tùng theo thầy Ba Tê và nhị vị Hòa thượng vừa nhận giải, chúng tôi hưởng ké phúc lộc của quí thầy mới được phép vào tới cung điện đi loanh quanh khắp nơi để tưởng như mình là nhân vật của... hoàng gia, được phép chiêm bái tháp thờ Xá lợi Răng Phật dù chưa thấy Răng, vì theo luật Tích Lan, Xá lợi Răng hằng năm chỉ được chiêm bái lễ lạy một lần do bốn vị có chức quyền như Tổng thống, Thủ tướng, Tăng thống và vị Trụ trì giữ bốn chìa khóa mới được phép mở tháp vàng bao bọc Xá lợi Răng mà thôi. Vì Phật giáo là quốc giáo nên việc thờ tự rất tôn nghiêm, cung kính. Vào đó không được mang giày dép, không được đi hay đứng quay lưng với tượng Phật. Những ai quên mang áo tràng không được phép vào lễ lạy hoặc có nơi phải tốn tiền mua vé vào cửa. Trước khi vào cung điện chính, nơi có bảo tháp thờ Xá lợi Răng Phật còn có nhạc công nhảy múa vũ điệu dân tộc Tích Lan để cúng dường cùng chào đón chúng tôi nữa. Ôi, chúng tôi cứ ngỡ như mình đang sống vào thời huy hoàng của các bà hoàng công chúa xa xưa nào vậy.

Qua ngày sau, chúng tôi lại "dọn nhà" đến một nơi khác, nơi có cây Bồ Đề do công chúa Shanghamita con gái vua A Dục trao tặng vua Tích Lan. Sự tích kể rằng, vua A Dục là một vị vua cùng hung cực ác, thậm chí thấy dân yêu cây Bồ Đề cũng ra lịnh chặt hết đi; luôn dùng bạo lực để xâm chiếm nước khác. Ngày chiến thắng, đứng trên xác người, chìm trong biển máu, A Dục mới bừng tỉnh dậy. Lương tâm tiềm ẩn, ngủ quên bao năm đã đánh thức tâm Phật của ông, để rồi đêm đó, vua mơ thấy một thần linh đến mách bảo ông, muốn những cây Bồ Đề sống lại, cứ tưới sữa tươi, cây sẽ hồi sinh tức khắc. Từ đó, vua ăn năn hối cải, đứng giữa nghịch cảnh mới tìm thấy Niết Bàn, vua cho xây nhiều chùa chiền, hoằng dương chánh pháp đem lại sự an lành no ấm cho toàn dân. Vua cắt một nhánh Bồ Đề sai con gái là công chúa Sanghamitta lúc đó đã đi tu đem sang biếu vua Tích Lan; từ đó chúng ta mới có cơ hội chiêm bái ngày hôm nay.

Có ba cây Bồ Đề cao lớn như cổ thụ, cành lá sum xuê, không rõ cây nào là cây chính nằm trên một điện đài có rào cản, có lính canh nghiêm ngặt. Phải là tu sĩ hay có áo tràng mới được phép lên đó lễ lạy, còn không, tất cả đều đứng bên dưới ngưỡng vọng lên thôi. Xung quanh khuôn viên gần đó còn có một tháp lớn với vô vàn cây Bồ Đề lớn, nhỏ; hằng năm qui tụ hằng triệu người đến làm lễ dâng hoa ở khu vực này dưới những cây Bồ Đề.

Cuộc hành hương Tích Lan của chúng tôi, ngoài thăm viếng thắng tích, trọng điểm chính là tham dự lễ phát giải danh dự ủng hộ nhị vị Hòa thượng Minh Tâm và Hòa thượng Như Điển.

Tôi ở xa, tới chùa Viên Giác của thầy Như Điển, tới chùa Khánh Anh của thầy Minh Tâm đều phải 12 tiếng xe lửa hay xe hơi. Nằm thì mười họa tôi mới ghé chùa. Riêng chùa Khánh Anh, tôi chưa lần nào có dịp đến thăm. Và với hai thầy, tôi cũng chưa được hầu chuyện quá 2 phút.

Ở xa, cái nhìn của tôi về chùa cũng như về hai thầy có thể phiến diện. Nhưng trên tờ giấy trắng, nếu có chấm đen, tờ giấy trắng vẫn còn giá trị. Không thể vì chấm đen để phủ nhận giá trị của tờ giấy.

Bao năm qua, chỉ cá nhân tôi thôi, tôi tìm đến đạo pháp, hiểu phần nào giáo lý của Đức Phật để được lợi lạc phải nói là nhờ nhân duyên với hai Hòa thượng. Với thầy Như Điển qua nhân duyên văn chương, qua tờ báo Viên Giác. Tờ báo sống mạnh mấy chục năm nay cho đến bây giờ không phải ngẫu nhiên mà có, mà do sự đóng góp tích cực trong tinh thần đoàn kết, nhất là sự tận tụy hết lòng lo cho tờ báo của anh Chủ Bút Phù Vân cùng Ban Biên Tập và sự ủng hộ chân thành của độc giả; nhưng Chủ Nhiệm sáng lập tờ báo tạo chất keo để nối kết mọi người đến với nhau, chính là thầy Như Điển.

Riêng với thầy Minh Tâm, tôi được biết qua các khóa học Âu Châu hằng năm mà chính thầy là người khai sáng cho đến nay đã 23 năm rồi, càng lúc càng phát triển từ lần đầu chỉ 21 người trong phạm vi quốc gia và nay lên đến cả ngàn người mở rộng cho khắp Âu Châu lẫn sự tham dự của nhiều nước trên thế giới. Qua đó, tôi nhìn thấy thành quả của hai vị phát huy chánh pháp đem lợi lạc đến bao người, như nhìn thấy giá trị của tờ giấy trắng hơn thấy dấu chấm đen. Nhờ đó rất nhiều người Việt ở Âu Châu biết đến Giáo Pháp của Đấng Từ Phụ, thuộc và hiểu kinh điển Phật Giáo.

https://tieulun.hopto.org

Từ bao năm qua, hai thầy bị đánh phá, chụp mũ... chẳng qua, như bác Tiểu Tử, trong bài viết "Người Bán Liêm Sỉ" trang 46 số báo Viên Giác 183 có viết: "**Hạng chụp mũ nào cũng chỉ chụp người có tên tuổi đàng hoàng chớ chẳng ai chụp mũ một kẻ vô danh**" mà muốn có tên tuổi, không phải dễ. Và bác Tiểu Tử còn xếp hạng người chụp mũ đó là hạng... mắc dịch! (lời của bác ấy). Riêng tôi, tôi tự hỏi sao không chụp mũ thầy Như Điển ngay khi thầy đến Đức với hai bàn tay... ny-lông, chưa có một xu dính túi để mua nổi cho mình đôi găng tay chống lạnh?! Ngày nay, sau mấy chục năm thầy thành công nên chuyện ghen ghét xuyên tạc, chụp mũ là chuyện bình thường. Nhưng, để được thành công phải có cái giá của nó, phải đánh đổi bằng tâm trí, sức lực và tài năng; phải phục vụ cho chúng sinh đúng mức, mới có cái ngày mà kẻ ghen ghét cho rằng: *Mong ngày dài không chỉ 24 tiếng mà là 48 tiếng đồng hồ để được mở thùng phước sương!* Muốn mở nó không dễ đâu nếu không tạo niềm tin, yêu kính đối với Phật Tử. Nếu dễ, thì thiên hạ xúm nhau mặc áo cà sa (tuy vậy, mặc vào thay vì phục vụ chúng sinh đáp ứng đúng mức nhu cầu tâm linh, mà lại bắt chúng sinh phục vụ mình thì cũng chả dễ đâu!) hơn là đi làm để phải úp mặt vào hai lòng bàn tay khóc nức nở như cô tiếp viên kia. Không chỉ Phật tử Việt Nam ngày nay với thông tin rộng rãi, được mở tầm mắt để nhận định, mà chính Hội Đồng Tăng già Tích Lan từ một xứ xa xôi, sau khi duyệt xét vào năm 2010 cũng thấy được những thành quả liên tục hoằng pháp lợi sanh từ công tác giáo dục, xã hội, từ thiện của hai Hòa thượng mới có phần thưởng danh dự ngày hôm nay.



Trong ngày phát giải rất long trọng, có sự hiện diện của Thủ tướng, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Tích Lan. Ba vị đều mặc bộ vest trắng kín cổ, kiểu đại gia. Dường như quần áo trắng của người Tích Lan là pháp phục như áo tràng của Việt Nam để dự các lễ của Phật giáo nên trong hội trường đa số người Tích Lan đều mặc đồ trắng chỉ trừ nhóm ngoại quốc và phụ nữ Việt chúng tôi là quốc phục áo dài, mỗi người mỗi vẻ trăm hoa đua nở. Buổi lễ còn có sự hiện diện của vị Tăng thống, các Hội Đồng trưởng lão Tăng già Tích Lan và nhiều quan khách. Có tới 200 Phật tử và tu sĩ trong phòng khánh tiết. Riêng phái đoàn chúng tôi cả thảy là 40 người đến từ nhiều quốc gia. Đặc biệt có 4 vị sư trẻ Việt Nam du học Ấn Độ đang trình luận án tiến sĩ, bốn vị là một trong 150 vị kể từ 1994 cho đến nay được Hòa thượng Như Điển tài trợ ăn học. Nay đã có 100 vị đã ra trường.

Buổi lễ phát giải bắt đầu lúc 16 giờ bằng những tiếng kèn, trống và vũ công chào mừng qua những vũ điệu dân tộc. Khi Thủ tướng, Phó Thủ tướng và Bộ trưởng bước vào, chỉ có đồng bào Phật tử đứng dậy; riêng các tu sĩ vẫn ngồi yên, điều đó chứng tỏ, xứ Tích Lan tăng sĩ có một địa vị cao thượng bậc nhất luôn được mọi tầng lớp từ các cấp chính quyền đến nhân dân kính trọng.

Buổi phát giải không chỉ dành riêng cho nhị vị Hòa thượng Việt Nam mà còn cho hai vị cư sĩ người Áo đã có công đóng góp trong việc truyền bá đạo Phật cho người bản xứ. Đó là ông Gerhard Weissgrab, tiến sĩ Khoa học, Giám đốc Trung tâm nghiên cứu Phật giáo tại Áo và ông Wolfgang Alkier, tiến sĩ Luật, Phó giám đốc và là thành viên Dân biểu Quốc hội Áo. Hai vị đã góp phần để Phật Giáo được chính quyền sở tại công nhận như một tôn giáo cùng với các tôn giáo khác. Và theo quan niệm của hai ông, đạo Phật chữa trị nỗi đau khổ của thế gian.

Cùng đi trong chuyến chúng tôi, đặc biệt có một cô Thổ Nhĩ Kỳ. Cô sinh sống và học tại Áo, và là đệ tử học Phật với ngài Ba Tê. Suốt cuộc hành hương, cô hay theo đoàn Việt Nam, ăn uống và lễ lạy y như chúng tôi vậy. Cô rất dễ thương và rất hòa đồng. Có một lần thấy một vị trong đoàn người Áo nổi sân, cô nhẹ nhàng nói với chúng tôi "đã học Phật sao lại còn giận nhỉ!".

Buổi lễ kết thúc sau hai tiếng đồng hồ, sau khi từng chính khách đọc diễn văn, phát giải và 16 em học sinh Tích Lan pháp phục màu trắng lên hát một bài đồng ca để cúng dường. Riêng nhị vị Hòa thượng của chúng ta, ngoài lãnh bằng danh dự như hai vị cư sĩ Áo quốc còn đặc biệt được trao tặng hai quạt "ba tiêu" có giá trị của ngôi vị quốc sư được quyền bàn bạc chuyện chính sự của nước này. Do đó, mới sáng sớm hôm sau, nhị vị Hòa thượng đã được phe đối lập mời dùng điểm tâm để gieo duyên!

Cuộc hành hương Tích Lan của chúng tôi đến đây kể như kết thúc. Vào cuối ngày, trước khi chia tay ai về trụ xứ nấy, không ai nói ra mà cứ bịn rịn nhau không rời, chẳng ai chịu về phòng sớm như mọi hôm, kể cả ba vị tu sĩ du học Ấn Độ (một vị bận rộn cùng thầy Như Điển viết bài nên không có mặt). Sẵn phòng khánh tiết của khách sạn "gia đình" đối diện với bãi biển, nơi chúng tôi hằng ngày quây quần dùng cơm, nơi mà mỗi ngày chúng tôi ngồi nghe sóng vỗ rì rào, hàng dừa xào xạc, gió lồng lộng thổi, tiếng quạ oăn oắc kêu... không ai bảo ai, tự nhiên ngồi đó để rồi... hát cho nhau nghe, múa cho nhau xem và kịch cho nhau cười, cười... pể pụng luôn! Cô Thổ Nhĩ Kỳ cũng gia nhập... gánh hát, hát và múa bụng cho chúng tôi thưởng thức nữa. Tất cả vừa làm khán giả vừa làm diễn viên, không... tha một ai!

Viết đến đây, kỷ niệm trong tôi sống dậy, tôi không khỏi nở một nụ cười khi nhớ lại từng cử chỉ, lời nói, tiếng hát, ánh mắt của từng... diễn viên! Và chúng tôi còn đua nhau (bắt chước Hàn Mặc Tử) làm thơ... cóc, nhái, ễnh ương, nòng nọc, loăng quăng nữa, không thiếu một thể loại nào để... vịnh và ca tụng... trăng, đèn và gió.

Một chương trình văn nghệ bỏ túi bộc phát độc nhất vô nhị trên thế gian này mà tôi quả quyết rằng, ai đã tham dự hôm đó chắc chắn in dấu sâu đậm trong lòng, không thể nào quên, nó sẽ là hành trang theo suốt cuộc đời, để một ngày nào đó trà dư tửu hậu khi nhắc nhớ lại sẽ thấy cõi đời này còn rất nhiều niềm vui.

Thân chào các bạn và cám ơn các bạn đã bỏ thì giờ quí báu "theo" tôi **Hành Hương Tích Lan** dù chỉ là hành hương hàm thụ qua bài viết này.

(2011)

https://tieulun.hopto.org

Hành hương và chiêm bái các thánh tích tại Sri Lana

• **Nguyên Tân**



Hành hương và chiêm bái các thánh tích Phật giáo tại Ấn Độ nói chung và các nước Phật giáo nói riêng là ước nguyện của mỗi người con Phật chúng ta. Vì hành hương cũng là dịp để cho chúng ta có cơ hội bước trên con đường mà ngày xưa đức Phật và chư Tăng một thời đã đi qua và trú ngụ, để trở về cội nguồn của tâm linh, và để lòng tin và bồ đề tâm ngày càng thêm vững vàng kiên cố.

Thật sự mà nói, để hành hương và chiêm bái các thánh tích Phật giáo tại Ấn Độ là một nhân duyên lớn trong đời của người Phật tử chúng ta. Có những người cả đời mong ước chỉ một lần đến chiêm bái cũng chưa chắc được; cũng có những người đủ nhân duyên đã một lần đến viếng thăm; hay có những người hằng năm vẫn thường đến chiêm bái, lễ lạy và tu tập tại các thánh tích, đặc biệt là ở Đại Tháp tại Bồ Đề đạo tràng. Việc hành hương và chiêm bái các thánh tích có ý nghĩa hay cảm nhận được mầu nhiệm hay không còn tùy thuộc vào niềm tin và sự tu tập của mỗi người. Những người có tiền và thời gian thì cũng muốn đi một lần đến các thánh tích Phật giáo để cho biết; có những người đến các thánh tích thì trở nên thất vọng vì chẳng có gì xem ngoài những đống gạch vụn, nền móng tu viện trơ trọi. Tuy nhiên, phần lớn vẫn là những Phật tử với tâm thành kính đến chiêm bái và tu tập tại các thánh tích.

Thật là một đại nhân duyên cho bản thân tôi khi có dịp tháp tùng cùng với các phái đoàn đến từ Châu Âu để viếng thăm các thánh tích Phật giáo tại Sri Lanka (Tích Lan), một đất nước quốc giáo Phật giáo mà tôi hằng mong ước được đặt chân tới. Bản thân tôi và cùng nhiều quý thầy cô khác đang tu học tại Ấn Độ, vẫn thường chiêm bái các thánh tích tại đất nước này, nhưng vẫn chưa đủ nhân duyên để được viếng thăm các thánh tích tại Sri Lanka, nơi đây vẫn còn tôn thờ hai pháp bảo quan trọng được xem là quốc bảo, đó là cây Bồ Đề và Xá lợi răng Phật.

Ấn Độ và Tích Lan là hai quốc gia láng giềng, nhưng để có được visa đến Tích Lan từ Ấn Độ cũng không dễ dàng chút nào, vì làm các thủ tục xin visa thật rườm rà. Phải mua vé may bay trước, kèm theo một thư mời gởi từ Sri Lanka, phải khai báo địa chỉ nơi ở và thời gian lưu trú khi nộp hồ sơ xin visa. Mua vé máy bay thì đơn giản, nhưng khi cần một người quen để gởi thư mời từ Sri Lanka thì thật tình chẳng biết phải làm sao, vì chúng tôi chẳng quen biết một ai trên đất nước này để mà nhờ gởi thư mời. Tuy nhiên, chúng tôi quyết tâm xin visa để đi cho bằng được đến Sri Lanka, vì Hòa Thượng Phương Trượng chùa Viên Giác tại Đức quốc có hứa cho chúng tôi tháp tùng trong chuyến đi mà Ngài cùng với Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Viện chủ chùa Khánh Anh tại Pháp quốc, nhận bằng danh dự do Chính phủ và Giáo hội Tăng già Sri Lanka trao tặng cho những vị đã có công truyền bá Phật pháp tại các nước Tây phương. Thật may mắn, cuối cùng chúng tôi cũng nhờ tìm ra người để gởi thư mời mà nhờ đó chúng tôi mới có được visa đến Sri Lanka.

Đất nước Sri Lanka chỉ là một đảo quốc nhỏ nằm khiêm tốn gần bờ biển cực Nam của Ấn Độ. Khi đặt chân đến đảo quốc này, tôi tự nghĩ, quốc gia nhỏ bé này thật may mắn vì vẫn là một quốc gia độc lập và chủ quyền, vẫn sống bình yên bên cạnh một quốc gia to lớn và có sức mạnh quân sự như Ấn Độ. Còn nếu Tích Lan nằm cạnh một quốc gia đầy tham vọng bành trướng khác thì có lẽ đã mất chủ quyền từ lâu rồi. Tuy là một quốc gia nhỏ bé, người dân sống chủ yếu nhờ vào nông nghiệp, nhưng điều làm chúng tôi hết sức ngạc nhiên là mọi thứ ở đây đều đắt đỏ, có thể nói giá cả ở đây cao hơn gấp hai lần so với giá cả tại Ấn Độ. Do vậy, để được nghỉ ngơi tại những khách sạn sang trọng, ăn những bữa ăn đắt tiền, và di chuyển bằng xe máy lạnh là những điều xa xỉ đối với túi tiền sinh viên chúng tôi, nếu không có sự lo lắng của nhị vị Hòa Thượng cùng quý Phật tử đến từ Pháp và Đức.

Trong những ngày đầu tại đảo quốc này, chúng tôi cùng với quý Phật tử vô cùng vinh dự khi được tham dự buổi lễ trao bằng danh dự của nhị vị Hòa Thượng cùng với hai Phật tử đến từ nước Áo. Trước khi buổi lễ diễn ra, phái đoàn chúng tôi chuẩn bị lên đường để được tiếp kiến Tổng Thống Sri Lanka. Được Tổng Thống đón tiếp phái đoàn là một trong những vinh dự lớn nhất cho chúng tôi trên đất nước này. Tôi thật sự đang rất mong được gặp ông ấy để tranh thủ chụp một tấm hình làm kỷ niệm. Từ khách sạn đến dinh Tổng Thống chỉ chừng hơn ba mươi cây số, chúng tôi được thông báo lên xe trước một tiếng rưỡi đồng hồ trước giờ tiếp kiến. Nhưng chỉ hơn ba mươi cây số mà xe chúng tôi cứ từ từ chen chúc chạy trên con đường quốc lộ nhỏ hẹp chật cứng xe cộ. Xe cứ chạy mãi, thậm chí còn lạc tới lạc lui, mất hai giờ đồng hồ xe mới đến nơi, để cuối cùng cả đoàn chúng tôi bị trễ giờ. Tổng Thống chờ mãi mà không thấy phái đoàn chúng tôi đến nên không thể gặp ngoài thời gian đã được sắp xếp. Nhìn quanh nhìn quẩn, tôi phát hiện ra không riêng gì phái đoàn chúng tôi đến trễ vì kẹt xe, mà có một nhóm Phật tử đến từ Áo cũng cùng chung số phận. Thôi chắc là chưa có duyên để gặp ông Tổng Thống Sri lanka này. Thế là đành phải quay xe trở ra để kịp về tham dự buổi lễ nhận bằng danh dự của nhị vị Hòa Thượng.

Buổi lễ diễn ra vô cùng trân trọng và trang nghiêm, với sự tham dự của rất nhiều chư Tăng Tích Lan, cùng với sự có mặt của ông Thủ Tướng đại diện cho phía chính phủ, ông Chủ tịch đảng đối lập, và ông Vụ trưởng vụ Phật giáo Sri Lanka. Việc trao bằng danh dự của

https://tieulun.hopto.org

chính phủ và Giáo hội Tăng già tại đây nhằm công nhận và tuyên dương những người đã có công đóng góp cho sự truyền bá Phật pháp ở các nước phương Tây, trong đó có Hòa Thượng Viện chủ chùa Khánh Anh và Hòa Thượng Phương Trượng chùa Viên Giác, hai vị đã sống và hoằng pháp gần bốn thập niên qua cho cộng đồng người Việt tại hải ngoại nói chung và người dân bản địa nói riêng. Bên cạnh đó, những hình ảnh thật ấn tượng là lần lượt các ông Thủ Tướng, ông Chủ tịch đảng đối lập, và ông Vụ trưởng vụ Phật giáo đến quỳ lạy nhị vị Hòa Thượng trước, rồi sau mới đến bục để phát biểu.

Sau ngày buổi lễ phát bằng danh dự, chúng tôi bắt đầu hành trình viếng thăm và chiêm bái các ngôi chùa cổ và danh tiếng tại đất nước này, đặc biệt là chúng tôi có cơ duyên tới gần hai bảo vật Xá lợi răng Phật ở Kandy và cây Bồ Đề ở Anuradhapura để đảnh lễ, đó cũng là nhờ có sự liên lạc và sắp xếp của Sư Seelawansa hướng dẫn phái đoàn và cũng là nhờ công đức của nhị vị Hòa Thượng.

Để được tới gần bảo tháp thờ Xá lợi răng Phật là một điều không dễ chút nào, nhưng để tận mắt chiêm ngưỡng Xá lợi lại càng khó hơn. Vì bảo tháp được khóa bởi bốn chìa khóa và bốn chìa khóa này chia cho bốn vị cất giữ, đó là Tổng Thống, Thủ Tướng, Đức Tăng Thống, và Sư Trụ Trì. Do vậy, chỉ những ngày lễ quan trọng, khi có mặt đầy đủ bốn vị này và bốn chiếc chìa khóa, thì mọi người mới có cơ hội được chiêm bái Xá lợi răng Phật.



Ở nơi tôn thờ Xá lợi răng Phật, mỗi ngày có hàng ngàn Phật tử đến lễ bái, dâng hoa và phẩm vật cúng dường, nhưng chỉ đứng bên ngoài lễ bái. Lòng thành kính đối với bảo vật này của người Phật tử nơi đây đã thật sự làm tôi cảm phục. Thấy họ lễ bái trong niềm hoan hỷ và thành kính làm cho tôi cảm nhận được niềm tin Tam Bảo sâu sắc của người dân nơi đây. Trước khi đi vào làm lễ, mọi người phải ăn mắc kín đáo, phải bỏ giày dép từ xa, và chỉ hướng thẳng về phía tôn tượng và Xá lợi để lễ lạy mà không được đứng quay lưng vào tượng Phật. Trong những lúc chụp hình, chúng tôi vẫn sơ ý quay lưng vào tượng Phật, những người bảo vệ liền chạy đến nhắc nhở. Những người già, trẻ em, và thanh niên nam nữ tay nâng những đóa sen tươi thắm và phẩm vật dâng lên cúng dường đức Phật. Chỉ toàn là hoa sen và phẩm vật như y và bình bát, chứ không có mùi khói đèn cầy và nhang trầm như truyền thống ở các nước Phật giáo Bắc Tông. Nghĩ lại, tôi thấy thương cho Phật tử nơi đây. Họ đến lễ lạy, dâng hoa và phẩm vật lên cúng dường Xá lợi răng Phật, nhưng không được tới gần để chiêm ngưỡng Xá lợi. Nếu ai đã từng một lần đến bảo tàng quốc gia của Ấn Độ tại New Delhi, thì sẽ tha hồ mà tận mắt chiêm ngưỡng và lễ bái rất nhiều Xá lợi của đức Phật.

Rời Kandy, chúng tôi khởi hành đến Anuradhapura để chiêm bái bảo vật thứ hai của đất nước Tích Lan. Đây là một bảo vật sống và nguyên vẹn tồn tại qua hơn hai ngàn năm đang được chăm sóc và bảo vệ một cách cẩn thận.

Cây Bồ Đề bắt đầu gắn liền với Phật giáo từ khi đức Phật ngồi thiền định và giác ngộ dưới cội Bồ Đề bên bờ sông Ni Liên Thiền, nay thuộc vùng Bodhgaya, tiểu bang Bihar, Ấn Độ. Vì vậy, trong Phật giáo, cây Bồ Đề là tượng trưng cho trí tuệ và sự giác ngộ của đức Phật. Cây Bồ Đề tại Tích Lan này vốn do Tỳ Kheo Ni Sanghamitta, con gái của Hoàng đế Asoka, tức vua A Dục (304-232 BC) đem từ Ấn Độ sang và được trồng bởi chính vua Devanampiyatissa tại vườn Mahameghavana, nay là Anuradhapura, vào năm 249 trước Tây lịch. Từ đó đến nay, trải qua hơn hai ngàn năm, các triều đại và chư Tăng ở đây bảo vệ và tôn thờ cội cây như hình ảnh của Phật đang còn tại thế.

Do vậy, nếu ở Ấn Độ có cây Bồ Đề tại Mahabodhi Temple, Bodhgaya, được xem là linh thiêng và tôn kính nhất, thì tại Tích Lan, cây Bồ Đề tại Anuradhapura được xem là bảo vật quý giá nhất và cổ xưa nhất. Giữa hai cây Bồ Đề này đã duy trì mạch sống qua lại hơn hai ngàn năm qua. Từ khi Tỳ kheo ni Sanghamitta chiết nhánh từ cây Bồ Đề tại nơi đức Phật giác ngộ mang sang Sri Lanka trồng, thì tại Ấn Độ, cây Bồ Đề đã nhiều lần bị chặt phá và quên lãng, và thậm chí mất hẳn. Để khôi phục lại cây Bồ đề năm xưa, người ta lại chiết một nhánh cây Bồ Đề ở Tích Lan đem về lại Ấn Độ trồng vào năm 1887.

Cũng giống như nơi tôn thờ Xá lợi răng Phật, người Phật tử và du khách không được tới gần mà chỉ chiêm bái cây Bồ Đề từ xa. Phật tử không được tận tay dâng hoa sen và các phẩm vật trực tiếp tới gốc cây, mà phải nhờ những anh bảo vệ mang lên dâng giùm. Và ở đây, một lần nữa, đoàn chúng tôi vinh dự được đến tận gốc cây đảnh lễ và tụng một thời kinh. Trong khi phái đoàn chúng tôi đang lần lượt xếp hàng đi lên đảnh lễ cây Bồ Đề, thì những người Phật tử Sri Lanka chỉ đứng nhìn theo. Có một anh thanh niên, đang bưng mâm hoa sen trên tay, vội vã chạy đến gần chỗ tôi và năn nỉ nhờ tôi dâng hoa sen cúng Phật giùm. Tôi nhận lời ngay và rất hoan hỷ đem dâng hoa sen cúng Phật và cả tấm lòng thành kính của anh ta.

Ngày nay, đến thăm và chiêm bái cội Bồ Đề tại Anuradhapura, mọi người sẽ không khỏi ngạc nhiên và tự hỏi rằng, đã trải qua gần 2300 năm mà tại sao cây Bồ Đề vẫn nhỏ và yếu ớt đến như vậy. Cây Bồ Đề trông giống như một nhánh cây hơn là một thân cây. Thân cây không vươn thẳng lên cao mà chỉ nằm hơi chếch ngang và do vậy người ta phải dùng trụ để chống đỡ cho thân cây khỏi ngã. Và để chăm sóc cây, chính phủ đã cử một nhóm bác sĩ phải xuyên theo dõi tình hình sức khỏe của cây. Từ bên ngoài nhìn vào, xung quanh gốc cây Bồ Đề được bao bọc bởi những tường rào. Tuy đây là một vùng đất bằng phẳng, nhưng gốc cây lại nằm cao hơn mặt đất gần bốn mét. Do vậy, để đến được gốc cây, chúng tôi phải đi vòng và bước lên các bậc cấp.

https://tieulun.hopto.org



Sự sùng kính Tam Bảo của người Phật tử Tích Lan có lẽ được thể hiện rõ nhất ở các nước Phật giáo. Tượng Phật được dựng khắp các nơi công cộng, ở ngã tư, hay bên lề đường để người dân lễ bái; cờ Phật giáo thì được treo trước nhà, quán xá, và ngay cả cơ quan làm việc. Tuy nhiên, chỉ không còn hình dáng chư Tăng đi khất thực trên đường, khi hỏi ra thì tôi mới biết rằng, từ khi thực dân Anh đến đô hộ ở đây, họ cấm chư Tăng không được đi hành khất, và cho tới nay truyền thống này vẫn chưa được khôi phục trở lại, có lẽ đây là một điều đáng tiếc nhất ở một quốc gia theo truyền thống Nam Tông. Do không còn truyền thống ấy, nên Phật tử thường xuyên nấu các món ăn và đem đến các Tu Viện cúng dường chư Tăng.

Người Phật tử ở đây khi gặp chư Tăng, bất kể là giàu sang, nghèo hèn, và ngay cả các vị như Tổng Thống, Thủ Tướng, v.v... đều quỳ xuống đảnh lễ một cách tự nhiên. Tuy nhiên, điều làm cho tôi hết sức ngạc nhiên là khi gặp chư Tăng Bắc Tông, họ vẫn quỳ xuống đảnh lễ như các sư Nam Tông vậy.

Thậm chí, có những lúc đang đi trên đường, hay trong lúc xe dừng lại nghỉ dọc đường, bất thình lình có người cúi xuống làm lễ, khiến tôi phải nghĩ rằng, làm sao Phật tử ở đây có thể biết được mình là nhà sư mà làm lễ như vậy, tôi thầm nghĩ hay là họ đã từng xem qua các bộ phim có hình ảnh của các sư Thiếu Lâm Tự mà biết được. Nhưng nhìn vào sự cung kính mà họ thể hiện, phải nói rằng, sự sùng kính chư Tăng của Phật tử Sri Lanka là không có tâm phân biệt Bắc Tông hay Nam Tông, hễ miễn đó là nhà Sư thì đảnh lễ cúi chào.

Việc người Phật tử tôn thờ và cung kính Pháp bảo cũng là điều tự nhiên và cũng đáng để cho chúng ta học hỏi từ đất nước này. Điều này được thấy rõ nhất khi chúng ta đến các nhà sách. Kinh sách Phật được trưng bày một nơi hoặc một tầng riêng biệt một cách sạch sẽ và trang trọng, và giá cả sách thì cực kỳ thấp so với sách Phật học bán tại Ấn Độ. Khi đến Trung tâm Văn hóa Phật giáo để tìm mua sách, chúng tôi được chỉ lên lầu một và cứ thế chúng tôi hướng thẳng đi lên lầu. Đến đây thì tôi bị chặn lại, người nhân viên cho biết rằng, phải để giày dép dưới chân cầu thang, và cho đến khi nhìn xuống, tôi mới thấy tấm bảng ghi rằng "Xin quý vị để giày dép tại đây". Người Phật tử Tích Lan luôn luôn tự hào về Pháp bảo Phật giáo, vì họ đang sở hữu một kho tàng kinh sách quý giá và cổ xưa nhất của Phật giáo được viết bằng cổ ngữ Pāli trên lá bối. Tuy đây là một quốc gia theo truyền thống Phật giáo Nam Tông, nhưng hầu hết chư Tăng Tích Lan không những giỏi Pāli mà còn giỏi cổ ngữ Sanskrit, và hiểu sâu cả tư tưởng Phật giáo Đại Thừa. Ta có thể tìm thấy nhiều sách liên quan tới tư tưởng và triết học Phật giáo Đại Thừa do các Sư Tích Lan viết, và họ cũng đang giảng dạy tại các trường Đại học nổi tiếng trên thế giới. Do vậy, khi đến các nhà sách, chúng ta có thể tìm thấy tất cả các sách của nhiều truyền thống Phật giáo, nhiều bộ từ điển bách khoa mà bất cứ ai nghiên cứu Phật học cũng không thể bỏ qua.

Hôm nay là ngày cuối cùng chỉ còn quý thầy đến từ Ấn Độ lưu lại và chỉ chiều tối nay là ra phi trường về lại New Delhi, trong khi đó tất cả chư Tăng và Phật tử khác đã trở về bổn quốc của mình. Sáng sớm mở cửa phòng khách sạn, tôi chợt thấy Sư Seelawansa đang nói chuyện với nhân viên khách sạn ở dưới phòng tiếp tân. Tôi đi



xuống chào Sư và cùng Sư ăn sáng. Sau đó Sư hỏi tôi có muốn cùng với Sư đi đến một vài nơi mà Sư phải làm một vài công việc ở đó, vì Sư biết rằng hôm nay tôi chẳng làm gì và chẳng đi đâu. Tôi gật đầu đi liền và cũng nghĩ trong đầu rằng, ngày cuối cùng không làm gì, đi công việc cùng với Sư, nhân tiện ghé nhà sách của Trung tâm Văn Hóa Phật giáo Sri Lanka tìm mua thêm vài cuốn sánh. Khi xe đang chạy trên đường, tôi thấy hôm nay sao đường trống vắng chứ không giống như mọi ngày trước, các cửa tiệm đều đóng cửa, chỉ lưa thưa vài chiếc xe đang chạy trên đường. Tôi bèn hỏi Sư hôm nay là ngày gì mà sao phố phường vắng ngắt vậy. Sư nói hôm nay là ngày rằm nên các công sở, trường học, chợ búa đều phải đóng cửa vì đây là quy định của chính phủ và cũng là truyền thống được áp dụng rất lâu ở đây rồi. Vào ngày rằm trăng tròn, nếu là Phật tử thì đến chùa tụng kinh, nghe pháp, còn tín đồ các tôn giáo khác thì nghỉ lễ trong ngày này. Hơn nữa, Sư nói trong ngày rằm, chính phủ ra lệnh cấm không cho các hàng quán và nhà hàng bán thịt, và không được phục vụ các loại bia rượu. Thế là dự tính mua thêm vài cuốn sách của tôi không thể thực hiện được, vì hôm nay các nhà sách cũng phải đóng cửa nghỉ lễ.

Tôi và Sư được ông Vụ trưởng vụ Phật giáo đón tiếp tại nhà riêng đúng theo nghi lễ của người Phật tử đón tiếp chư Tăng khi đến nhà thọ trai. Trên ghế mà tôi và Sư đang ngồi có trải một tấm vải trắng để tránh ngồi trực tiếp lên ghế, đó là truyền thống và cũng là cách người Phật tử cung kính chư Tăng ở đây, nên tôi cũng chẳng thắc mắc làm gì. Ông bà đảnh lễ chúng tôi trước và sau đó gọi tất cả con cháu ra lần lượt đảnh lễ. Sau một hồi nói chuyện thân mật với ông bà, chúng tôi được

https://tieulun.hopto.org

cung thỉnh thọ trai. Mới đầu tôi nghĩ ông bà ấy sẽ ăn trưa cùng chúng tôi, vì họ đã sắp đặt rất nhiều thức ăn trên bàn. Nhưng không, ông bà ấy thay phiên nhau múc các món ăn vào bát của chúng tôi, và chỉ ngồi bên hầu chuyện. Trong lúc đó, ông bà ấy nói về những công việc từ thiện của mình với Sư và có ý đưa chúng tôi đến thăm những cơ sở đó. Tại những cơ sở này, ông bà đang nuôi và chăm sóc các em gái vị thành niên đang mang thai và trẻ mồ côi. Họ chỉ nhận nuôi và chăm sóc những em gái từ mười hai đến mười tám tuổi đang mang thai do vì lầm lỡ, thiếu hiểu biết, hay bị hiếp dâm. Thấy cơ sở từ thiện này không để bảng hiệu và cũng không thấy người vào viếng thăm. Tôi bèn hỏi, cơ sở từ thiện tổ chức tốt như thế này, việc làm vô cùng có ý nghĩa, tại sao không treo bảng trước cơ sở để các nhà hảo tâm biết mà ủng hộ, và sao không giới thiệu cho phái đoàn của nhị vị Hòa Thượng và Phật tử tới thăm để ủng hộ một chút tịnh tài. Sư Seelawansa nói rằng, vì còn rất nhiều trường hợp các em đang trong thời gian chờ đợi tòa án điều tra xét xử, để giữ an toàn cho các em với những bọn đã từng hiếp các em, và hơn nữa, để tránh các em cảm thấy xấu hổ với mọi người, nên không cho người lạ vào. Tất nhiên, tôi cũng được biết thêm rằng, có nhiều em đã phải bỏ học nửa chừng, có những em bị gia đình gởi vào đây để tránh tai tiếng với làng xóm, cuộc sống và tương lai của các em thì mờ mịt, cho nên cơ sở tổ chức luôn các lớp dạy nghề để các em sau này có thể tìm việc làm kiếm sống. Sư và tôi ngồi trên ghế, còn các em thì ngồi dưới nền nhà. Sư giảng một thời pháp ngắn và sau đó là cùng với các em tụng kinh. Trong lúc đó, tôi thật sự mới có cơ hội quan sát và nhìn rõ hơn những bà mẹ trẻ vị thành niên này. Thật sự ngỡ ngàng khi chứng kiến những em còn rất bé tuổi đời chỉ mới hơn mười hai tuổi mà đã mang thai và chuẩn bị làm mẹ. Hay có những em đang bồng bế con mình trên tay mà tôi cứ ngỡ đang bồng em của chúng, mà nếu không biết trước, thì tôi cũng sẽ nói rằng những bé gái này đang bồng em của chúng vậy. Thật cảm động tấm lòng từ bi và nhân hậu của ông bà Vụ trưởng vụ Phật giáo, và Sư Seelawansa cũng đã không ngại dành thời gian và sức khỏe của mình để đến thăm và thuyết pháp cho các em.

*



Trong hơn mười ngày thăm viếng và chiêm bái các thánh tích Phật giáo tại Tích Lan, thật sự mà nói, để tìm hiểu và cảm nhận được hết những nét đẹp về truyền thống văn hóa, và cuộc sống của người dân nơi đây là điều không thể. Tuy nhiên, một chút gì đó mà mỗi người đã cảm nhận để có được những kỷ niệm cho riêng mình. Có những cái chung mà cũng sẽ có cái riêng để mỗi người ấp ủ hoài niệm. Sẽ có những người cảm động trước hoàn cảnh trẻ em mất tất cả cha mẹ và bà con, và phải sống xa nhà sau thảm họa sóng thần; sẽ có những nét đẹp về đất nước, con người, văn hóa và tôn giáo trên đất nước này còn lưu dấu mãi trong tâm khảm của một ai trong phái đoàn. Bên cạnh đó, cũng sẽ còn nhớ mãi những món ăn mà đi từ Bắc chí Nam nồng mùi gia vị hay béo ngầy ngậy vì nước cốt dừa; hay cũng còn đó những chuyến xe di chuyển chậm chạp trên những con đường quốc lộ nhỏ hẹp, v.v...

Song, có những hình ảnh tưởng chừng như đơn giản nhưng để lại nhiều kỷ niệm sâu sắc, như hình ảnh Hòa Thượng Phương Trượng chùa Viên Giác thả từng gàu múc nước trong giếng bên cạnh hiên nhà, để nhớ và khơi dậy những kỷ niệm mà đã hơn bốn mươi năm qua Hòa Thượng mới có dịp lặp lại; hay những dĩa rau muống luộc hoặc xào đơn giản mà chứa đựng chan chứa tình quê; nào là những trái mít, những trái dừa tươi, những trái bắp luộc, những quả sầu riêng cũng để lại những kỷ niệm khó phai và để nhớ về một làng quê Việt Nam xa xôi yêu dấu.

(New Dehli, tháng 8.2011)

PHÂN ƯU

Hay tin trễ

Đạo Hữu HOÀNG VĂN SÂM
Pháp danh: Minh Nhân
Sanh ngày 09.03.1947
Mất ngày 31.03.2011 tại Schwalbach-Saarland
Hưởng thọ 65 tuổi.

Chúng tôi, Ban Chấp Hành và các Phật Tử Chi Hội Phật Tử VNTN Saarbrücken-Trier, xin chân thành phân ưu cùng tang quyến và xin góp lời cầu nguyện Hương Linh Minh Nhân sớm Siêu Sanh về Cõi Tịnh.

PHÂN ƯU

Vừa hay tin

Cụ Ông NGUYỄN TRỌNG HIỆP
Pháp danh: Tịnh Phúc Hòa
Sanh năm 1921
Mất ngày 07.05.2011 tại Thái Bình-Việt Nam
Thượng thọ 91 tuổi

Các thành viên Ban Chấp Hành và toàn thể Phật Tử Chi Hội Phật Tử VNTN Saarbrücken-Trier xin thành kính phân ưu cùng tang quyến và xin ngưỡng nguyện mười phương Chư Phật thùy từ gia hộ Hương Linh Tịnh Phúc Hòa sớm vãng sanh về Cực Lạc Quốc.

https://tieulun.hopto.org

Chiêm bái hai bảo vật quốc gia của đất nước Sri Lanka

• **Thích Huệ Pháp**

Chuyến đi tham dự lễ phát giải thưởng tinh thần cao quý của chính phủ và Hội đồng Tăng già Sri Lanka cho nhị vị Hòa thượng Thích Minh Tâm (Pháp quốc) và Hòa Thượng Thích Như Điển (Đức quốc) đã cho tôi cơ hội được chiêm bái hai thánh tích nổi tiếng của Phật giáo tại đất nước Sri Lanka. Đó là hai bảo vật cấp quốc gia, được chính phủ và người dân nước này lễ bái hằng ngày, là nơi mà hằng năm người Phật tử Sri Lanka hành hương để chiêm bái cúng dường: Đó là Xá lợi Răng của đức Phật và cây Bồ Đề thiêng liêng.

1. Đại Thọ Bồ Đề Linh Thiêng



Theo Đại Vương Thống Sử [1] (Mahāvaṃsa) - một bộ sách ghi chép về lịch sử đất nước cũng như Phật giáo Sri Lanka - đã ghi lại nhân duyên và sự tiếp nhận cây Bồ Đề thiêng liêng này. Sau khi đức Tôn giả Mahinda và chư vị Tỳ kheo truyền bá giáo lý Phật đà tại đây, đức vua Devānaṃpiyatissa và hoàng gia nhanh chóng tiếp nhận và trở thành đệ tử tại gia của Ngài. Sau đó, Công nương Anulā, vợ của người em đức vua, cùng với 500 cung phi đến đảnh lễ Tôn giả Mahinda, lắng nghe Tôn giả thuyết về *Petavatthu* (Ngạ quỉ sự), *Vimānavatthu (Thiên cung sự) và Saccasamyutta* (Đế tương ưng) và các nữ nhân này đã chứng tầng thánh thứ nhất, và muốn xuất gia làm Tỳ kheo ni. Tôn giả Mahinda đã gợi ý đức vua Devānaṃpiyatissa nên gởi thư mời Trưởng lão Ni Saṅghamittā, và cũng không quên gợi ý thỉnh cầu vua Ashoka tặng cho đất nước Sri Lanka một nhánh của cây Bồ Đề linh thiêng, nơi đức Phật thành chánh quả, tức Bồ Đề đạo tràng ngày nay.

Hiện tại, cây Bồ Đề này đang tọa lạc tại Anuradhapura, phía bắc Sri Lanka, khoảng 250 km từ thủ đô Colombo. Tôi được nghe một vị Tăng ở đây nói, cây Bồ Đề này có một đội ngũ bác sĩ riêng chăm sóc hằng ngày. Không như cây Bồ Đề ở Bồ Đề Đạo Tràng, cây Bồ Đề ở đây cành lá ít hơn, không xum xuê bằng. Vị tăng này cũng cho biết thêm thông tin, đã lâu lắm rồi không thấy cây lớn lên thêm, cả vài chục năm nay cây vẫn thế. Để bảo vệ bảo vật sống linh thiêng này, người ta đã xây thành quây xung quanh cây, làm thành hai tầng, luôn có người canh gác để hạn chế người lên và sờ vào thân cây. Đoàn chúng tôi có phước duyên lớn nên mới được mở cửa cho lên tầng trên để có thể đảnh lễ và sờ vào thân cây. Phật tử các nơi chỉ được đứng phía dưới, họ gởi phẩm vật cho chúng tôi để đem lên cúng dường cây Bồ Đề.

Nếu tính ra cây Bồ Đề này đã sống hơn 23 thế kỷ, tức là tuổi thọ còn hơn cây Bồ Đề ở Bồ Đề Đạo Tràng. Vì cây Bồ Đề ở Ấn Độ đã bao phen chết rồi lại sống do nghiệp tham sân si của con người. Còn cây ở Sri Lanka đã được gìn giữ từ khi được đem trồng tại vùng đất mà nhiều vị Phật trong quá khứ cũng như đức Phật Thích Ca ba lần ngự tại đây.

Trong Đảo sử xứ Sri Lanka có ghi chép rằng, Sri Lanka trước đây là một hòn đảo toàn rừng rậm bao phủ, ghê rợn, là nơi ở của các loài dạ xoa, quỷ thần. Đức Phật sau khi thành đạo đã quan sát thấy nơi này là nơi thích hợp để giáo pháp xương minh trong tương lai nên đã đến đây thuyết pháp cho hàng dạ xoa và dời chúng đến một hòn đảo khác, dành nơi này cho con người làm chủ. Đất nước Sri Lanka tuy nhỏ, thuộc một nước nghèo trên thế giới nhưng đã làm nhiều điều tốt lành cho Phật giáo năm châu như là nước gìn giữ và học tập nhiều bộ kinh bằng tiếng Pali và Sanskrit, là nước đề xuất lá cờ Phật giáo, là nước gìn giữ hai bảo vật linh thiêng của Phật giáo thế giới. Và bảo vật linh thiêng thứ hai chính là Xá lợi Răng của đức Phật.

2. Xá lợi Răng của đức Phật

Xá lợi Răng của đức Phật được tôn trí ở thành phố cổ Kandy, một kinh đô cổ giống kinh đô Huế của Việt Nam. Thành phố không lớn lắm nhưng đông khách du lịch. Đoạn đường từ Colombo đến Kandy tuy không dài, chỉ khoảng gần 150 km nhưng do đường quá nhỏ, nên phải mất gần 4 tiếng đồng hồ di chuyển. Đường quốc lộ của đảo quốc Sri Lanka khá nhỏ, chỉ có hai làn xe, nên việc di chuyển từ thành phố này đến thành phố khác mất khá nhiều thời gian.



[1] Mhv. Ch. 18 v.34

https://tieulun.hopto.org

Trên đường đi, Hòa thượng Phương trượng Viên Giác có nói đến một thông tin quan trọng về tháp Xá lợi Răng Phật như thế này: Nơi thờ Xá lợi Răng Phật được tôn trí ở Cố Cung của vua ngày xưa. Nơi đây chính là cung điện của các triều đại, sau này khi chuyển kinh đô về Colombo, mới quyết định dùng cung điện chính nơi đức vua ở để tôn trí Xá lợi Răng đức Phật. Hòa thượng có nhắc đến một điểm quan trọng rằng, nếu muốn mở cái tháp vàng bao bọc bên ngoài Xá lợi này thì phải có đủ bốn chiếc chìa khóa do bốn người giữ, đó là: Tổng thống Sri Lanka, Thủ tướng Sri Lanka, đức Tăng thống Sri Lanka và vị trụ trì nơi trông giữ Xá lợi Răng đức Phật.

Theo Đại sử xứ Sri Lanka [2] ghi lại, Xá lợi này chính là cái răng nanh bên phải của đức Phật. Việc tiếp nhận Xá lợi Răng của đức Phật cũng nhiều điều mầu nhiệm. "Nếu đây là xá lợi của Bậc Đại Sa-môn, thời cái lọng của ta sẽ từ đó cúi xuống, con voi của ta sẽ quì gối, cái hũ xá lợi này khi đi đến ta sẽ đáp xuống trên đầu của ta. Đức vua suy nghĩ, và, khi vua nghĩ như vậy thì điều ấy xảy ra đúng như thế". Và khi về tới thành Kandy, nhà vua thỉnh bình bát đựng Xá lợi xuống thì lại có chuyện đáng để xem: "Vị Hoàng đế thỉnh xuống xá lợi từ lưng voi, nhưng con voi này vẫn không bằng lòng và đức vua hỏi Trưởng lão Tỳ kheo rằng con voi muốn gì và Trưởng lão giải thích rằng: nó muốn đặt những xá lợi ở chỗ nào cao bằng lưng của nó. Do đó nó không chịu để cho ai đem xuống xá lợi ấy. Rồi bằng những cục đất sét khô mà đức vua đã truyền lịnh đem đến nhanh chóng từ cái hồ nước *Abhaya*, vua chất lên thành một cái ụ cao bằng cái lưng của con voi, và khi vua sai trang hoàng chỗ đất cao này một cách rực rỡ, và sai thỉnh xá lợi xuống khỏi lưng con voi, và đặt trên ụ cao đó".

Nơi tôn thờ Xá lợi Răng đức Phật hiện nay rất đẹp và tôn nghiêm. Nên biết rằng, tại đất nước Phật giáo Sri Lanka này, bất cứ ai, mỗi khi vô đến sân chùa đều phải bỏ giày dép ở ngoài, và không được đứng quay lưng lại với tháp và tượng đức Phật. Mỗi ngày ba thời, chư Tăng ở đây tụng kinh cầu nguyện và mở cửa lên bảo tháp chính để lễ lạy.



Người hành hương bình thường không thể vào bên trong nơi thờ bảo tháp được, chỉ ở bên ngoài hướng về phía thờ bảo tháp để lễ bái. Muốn vào tận bên trong nơi có bảo tháp để chiêm ngưỡng phải đăng ký trước. Là đoàn của bốn vị vừa mới lãnh giải thưởng tinh thần vì có công truyền bá Phật pháp của chính phủ Sri Lanka nên đoàn được chào đón rất nồng hậu, được dẫn đi hết các nơi mà chỉ có lãnh đạo cấp chính phủ hay các phái đoàn ngoại giao mới được phép viếng thăm.

Đúng sáu giờ, thời tụng kinh chiều diễn ra, nhạc công tiến đến trước cửa chính dẫn lên nơi thờ Xá lợi Răng bắt đầu trổi nhạc cúng dường. Quý chư Tăng Sri Lanka được Phật tử lấy nước rửa chân trước khi bước vào Đại Bảo Tháp. Đoàn chúng tôi được hướng dẫn đi lên phía trên. Quan sát thấy phòng phía dưới toàn phẩm vật quý giá của các đoàn cúng dường. Đi lên cầu thang sẽ đến căn phòng thờ bảo tháp Xá lợi Răng đức Phật. Nơi đây được yêu cầu không chụp hình cho nên chúng tôi đã không thể chụp hình để gởi đến quý vị. Căn phòng thờ bảo tháp khá nhỏ, chỉ đủ một người vào lễ lạy. Có hai vị Tăng đứng hai bên hướng dẫn, một vị đưa một nhúm hoa lài để người lễ lạy cúng dường bảo tháp. Bảo tháp bằng vàng tuyệt đẹp, để trong khung kính, cao khoảng gần 1 mét, Xá lợi Răng đức Phật được tôn thờ bên trong đó, ít người thấy được. Nhưng đối với chúng tôi, đó là một đại nhân duyên, một đại phước đức, nếu không đi cùng nhị vị Hòa thượng trưởng lão thì khó mà có thể vào tận bên trong để tận mắt nhìn thấy bảo tháp quý.



Sau khi lễ lạy, đoàn được hướng dẫn đi ra bên ngoài. Bên ngoài có rất nhiều Phật tử địa phương tập trung lễ lạy từ xa. Đoàn tiếp tục được hướng dẫn đi tham quan một số khu vực dành riêng. Có một khu vực mà ai cũng thích đó là lan can nhìn ra phía trước, nơi ngày xưa nhà vua đứng để nói chuyện với công chúng. Ai cũng tranh thủ được làm... vua một lần, đứng nơi đó ghi lại khoảng khắc ngày xưa. ◙

Thông Báo - Thông Báo - Thông Báo

Chủ đề trong số báo VG 186 (tháng 12.2011) là **Xuân Nhâm Thìn**; và chủ đề trong các số báo trong năm 2012 được ấn định như sau:
VG 187 (tháng 02.2012): Tân Niên. **VG 188** (tháng 04.2012) : 30.4. **VG 189** (tháng 06.2012) : Phật Đản. **VG 190** (tháng 08.2012) : Vu Lan. **VG 191** (tháng 10.2012) : Quê hương**. VG 192** (tháng 12.2012) : Xuân Quý Tỵ

Đề nghị quý vị cộng sự viên gởi Thơ, Văn, Nghiên cứu, Biên khảo... theo những chủ đề trên và gởi về Tòa soạn và Chủ Bút Báo Viên Giác trước ngày 20 của tháng lẻ:

E-mail Tòa soạn: baoviengiac@viengiac.de
E-mail Chủ bút : phuvan@viengiac.de

(Phù Vân)

[2] Mhv. Ch 17 v.28

https://tieulun.hopto.org

Seelawansa

Tấm lòng Tôn Giả

• **Phù Vân**



Thầy Seelawansa và Thầy Phương Trượng thảo luận chương trình hành hương

Trên chuyến bay trở về trụ xứ kết thúc gần hai tuần lễ hành hương Tích Lan, lòng tôi bồi hồi cảm xúc. Những hàng dừa cao vút trên tấm thảm xanh của thảo nguyên cũng đã dần dần mất dạng khi máy bay vượt lên tầng cao. Thế nhưng trong tôi vẫn còn rạng rỡ hình ảnh của một xứ nghèo mà con người lại giàu lòng bao dung và độ lượng.

Chỉ tiếc rằng tôi không còn cơ hội để đảnh lễ từ giã Tôn giả (Bhante) Seelawansa - người hoạch định chương trình và hướng dẫn phái đoàn hành hương đến chiêm bái những Phật tích nổi tiếng tại Tích Lan; bởi vào ngày cuối cùng phái đoàn đến giã từ Thầy, tôi bị cảm nặng không đến được. Cho đến sáng hôm sau, khi check in xong, theo lệnh Thầy Phương Trượng chùa Viên Giác, phái đoàn còn ngồi chờ Thầy Seelawansa đến tiễn biệt, theo như điện thoại của Thầy hôm qua. Thế nhưng Thầy lại không đến kịp, hẳn lại bị kẹt xe chăng? Tôi đành cười buồn, vọng hướng về một phương bái biệt Thầy, rồi vội vã trở vào cho kịp chuyến bay...

*

Hình như tôi đã gặp Thầy Seelawansa đôi lần nhưng chỉ thoáng qua tại chùa Viên Giác, nhưng lần này tôi mới thực sự được diện kiến với Thầy và thăm hỏi Thầy vài điều trong suốt chuyến hành hương.

Vẫn chiếc y màu nâu đỏ thẫm bạc màu, đôi dép cũ đơn giản là hình ảnh đầu tiên gây ấn tượng khi Thầy đến đón chúng tôi tại phi trường Colombo.

Thầy Seelawansa, tiến sĩ hiện là giáo sư Đại học tại Wien, năm trước đã được Hội đồng Tăng già và Chính phủ Sri Lanka trao tặng bằng danh dự Quốc sư; sáng lập Trung tâm Phật học tại Áo và Làng Cô nhi SOS tại Colombo.

Cô Fatma tại Wien gốc Thổ Nhĩ Kỳ đã bỏ đạo Hồi để làm đệ tử của Thầy, xin tháp tùng phái đoàn Việt Nam trong suốt thời gian hành hương tại Colombo, bởi cô rất quý trọng thần thái của Thầy Phương Trượng và quý mến tính dễ dãi, dễ hòa đồng và dễ kết thân của người Phật tử Việt Nam.

Với học vị tiến sĩ giáo sư đại học ở Áo và với danh vị Quốc sư trong hàng ngũ Phật giáo tại quê hương Tích Lan, nhưng Thầy Seelawansa lúc nào cũng có thái độ khiêm cung với mọi giới và từ hòa với mọi người. Từ tốn trong tiếp xúc, dịu dàng trong lời nói, khoan thai trong công việc là cách hành xử của Thầy. Tôi chưa lần nào thấy Thầy tỏ thái độ vội vàng, dù đôi lúc cần phải tranh thủ thời gian. Vì thế, lắm lúc cũng có vài "sự cố" xảy ra ngoài dự tính của Thầy, như trường hợp đoàn hành hương được Tổng Thống Sri Lanka mời đến tiếp kiến vào lúc 14 giờ ngày 08.7.2011, nhưng xe bus chở phái đoàn hầu như không thể đáp ứng lòng nôn nóng của mọi người để có thể vượt 35 cây số từ Negombo đến thủ đô Colombo trên những đoạn đường lồi lõm và lượng xe cộ đông nghẹt thường làm nghẽn lưu thông; nên đoàn đã trễ hẹn khá lâu. Đến nơi đã có vị lão tăng đại diện giáo quyền và một nhân viên chính phủ đại diện thế quyền đang đứng chờ phái đoàn trước phủ Tổng Thống. Họ thông báo Tổng Thống đang có một cái hẹn khác, nên rất tiếc không thể tiếp kiến phái đoàn của nhị vị Hòa Thượng được. Xin vui lòng chờ một dịp khác.

Chúng tôi đành ngậm ngùi nuối tiếc vì lỡ mất cơ hội hiếm có và tự an ủi là chưa đủ phước duyên! Nhưng quý Thầy vẫn vui vẻ chấp nhận hoàn cảnh dù không vừa ý. Thầy Seelawansa cũng không phiền trách anh tài xế đã không nghiên cứu kỹ đường đến phủ Tổng Thống, để đôi lần phải dừng xe lại hỏi đường. Có lẽ ít ai giữ được thái độ bình thản, tự tại như Thầy. Ánh mắt của Thầy vẫn dịu dàng, nụ cười vẫn từ ái.

Chao ôi, ánh mắt đó, nụ cười đó đã thâm nhập vào tiềm thức tôi và tôi chợt thấy giữa Thầy Phương Trượng và Thầy Seelawansa có rất nhiều đồng điệu bắt nguồn từ lòng bao dung nhân ái này. Hai người đã thành bạn hữu từ lâu. Thế nhưng trong công việc, Thầy Phương Trượng lại rất nghiêm túc, mẫu mực, và đúng giờ; điều này thì hầu hết Phật tử tại Đức và Âu châu đều biết rõ. Tôi biết Thầy theo học trường Trung học Bồ Đề Hội An khi tôi công tác tại Quảng Nam từ năm 1964.

Sau này thời cuộc đổi thay, nhân duyên đưa đẩy tôi gặp lại Thầy Phương Trượng trên đất lưu vong vào năm 1983, khi tôi đại diện bà con Phật tử Hamburg mời Thầy lên làm lễ Phật tại địa phương này. Lúc đó Thầy đang thực hiện tờ báo Viên Giác tại Hannover, còn tôi đang điều hành tờ báo cộng đồng người Việt TNCS tại Hamburg. Sau đó, theo lời yêu cầu của Thầy, tôi về cộng tác với tờ báo Viên Giác từ năm 1985 cho đến ngày nay. Nhờ đó tôi có thể khẳng định về lề lối làm việc, công tác hoằng pháp độ sanh cũng như tư tưởng và lập trường quốc gia của Thầy. Giữa Thầy và tôi đều có sự tương kính lẫn nhau. Tôi vẫn giữ thói quen từ trước trong cách xưng hô, vẫn gọi bằng Thầy, đơn giản nhưng hàm chứa một tình thương kính chân thành tự đáy lòng.

Với Thầy Seelawansa, dù chỉ mới có cơ duyên gặp gỡ, tôi cũng cảm nhận được tấm lòng từ ái, tư phong an nhiên tự tại của Thầy. Lần chiêm bái bảo tháp Kalutara Bodhi, trong khi phái đoàn đã lên xe ngồi chờ thì Thầy vẫn khoan thai đi mua một ly sữa lạnh giữa buổi trưa trời nắng chang chang cho người tài xế, nhưng anh này lại từ chối. Thay vì tức bực, vì anh đã phụ lòng tốt của mình, Thầy vẫn thản nhiên không có một lời phiền trách

https://tieulun.hopto.org

hay tỏ một thái độ không vừa ý nào cả. Cái tâm nhân từ và lòng đẫm thẩm hòa ái của Thầy khó có ai sánh kịp.

Lần đến thành phố cổ kính Kandy để chiêm bái và đảnh lễ Xá lợi Răng Phật từ 18 giờ theo lịch trình ấn định. Theo quy định, ngoài chư tôn đức, chỉ những vị mặc áo tràng mới được lên tầng thứ ba để đảnh lễ xá lợi răng Phật; còn những người khác chỉ được tham quan cầu nguyện ở tầng trệt mà thôi. Chưa bao giờ tôi nhìn thấy những gương mặt thất vọng đến não nùng như thế - trong số đó cũng có tôi. Chúng tôi năn nỉ Thầy Phương Trượng trình bày với Thầy Seelawansa xin được đặc miễn; thì Thầy Phương Trượng nghiêm nét mặt rầy chúng tôi một trận nên thân, rằng Phật tử đi chùa, đi hành hương mà không mang theo áo tràng là nghĩa làm sao! Thôi đành, xin đảnh lễ sám hối nhận khuyết điểm và nhận những thiệt thòi. Tuy nhiên cũng nhờ vào uy tín của Thầy Seelawansa, tất cả phái đoàn đều được lên lầu đảnh lễ. Thầy Seelawansa đứng chờ đến người cuối cùng của đoàn Thầy mới đi vào. Điều đó đã thể hiện về tư cách và trách nhiệm của người chỉ huy.



Hòa Thượng Khánh Anh và Thầy Seelawansa trong buổi lễ cầu nguyện

Cũng giống như Thầy Seelawansa, Thầy Phương Trượng vẫn luôn sát cánh với chúng tôi. Với tư cách trưởng đoàn, Thầy luôn ân cần nhắc nhở những điều cần thiết khi di chuyển, thăm hỏi sức khỏe và đặc biệt chiều theo sở thích, nhu cầu và khẩu vị của các món ăn - dĩ nhiên là "ăn chay trường" trong suốt chuyến hành hương. Nhờ thế chúng tôi được thay đổi "menu" hằng ngày và khách sạn cũng dễ dàng dành cho các "chefkock" tự biên tự diễn. Thêm nữa, trên các tuyến đường đến chiêm bái các thánh tích, hễ thấy hai bên lề đường có những "chợ quê", lều quán tuy đơn sơ nhưng bán đủ loại trái cây, cây nhà lá vườn, được bày biện rất "bắt mắt", bắt luôn lòng thèm muốn nữa! Đó là đặc sản của Tích Lan, nhưng lại cùng loại đặc sản của Việt Nam mà những người xa quê hương mấy chục năm chưa trở về thì thật tình quyến rủ chúng tôi hết sức! Chuối treo từng buồng, dừa lửa từng quầy, mít, xoài, chôm chôm, đu đủ..., chỉ thiếu mãng cầu là đủ mâm ngũ quả "cầu chôm vừa đủ xài"! Biết Phật tử không bao giờ sử dụng chiêu thức chôm chỉa, nên Thầy Phương Trượng cho dừng xe lại và giao tiền cho Thầy thị giả xuống xe mua đủ thứ trái cây... theo ước muốn của đoàn. Chưa kể có lần đoàn ào ào "đổ bộ" từ trên xe xuống để tranh mua sầu riêng. Sầu riêng đã trở thành... sầu chung, vừa bị tăng giá, vừa không ăn được vì trái còn non. Đến lúc này Thầy Phương Trượng mới cho biết là từ trước đến nay Thầy không thể chịu nổi... mùi sầu riêng! Mô Phật! Tội lỗi! Tội lỗi, xin thành tâm sám hối tội lỗi!

Theo đoàn hành hương chúng tôi mới thấy Thầy thoải mái, vui vẻ, cởi mở khác với những lần sinh hoạt, ở các khóa tu hay ở trong chùa. Hẳn Thầy đã buông bỏ hết những bận tâm lao nhọc của những lần tổ chức Phật Đản và Phật Ngọc trong tháng 5 và tháng 6 vừa qua.

Khi nghe Thầy Seelawansa báo tin, khách sạn ở miền bắc Sri Lanka Anuradhapura không còn chỗ trống khi phái đoàn đến chiêm bái "quốc bảo" Cây Bồ Đề, Thầy Phương Trượng chỉ lắc đầu về thái độ vô tư "tới đâu tính đó" của Thầy Seelawansa, không đặt trước khách sạn vì không ngờ cuối tuần đó nhằm ngày lễ hội kỷ niệm 2600 năm Phật giáo hiện hữu tại xứ này, nên có hơn 800 ngàn tín đồ đã tuần tự đến hành hương chiêm bái Cây Bồ Đề được trồng đầu tiên do Công chúa Sanghamitta, con vua A Dục trao truyền. Tuy không được chiêm bái một vài thắng tích khác như chương trình đã dự trù, nhưng chúng tôi cũng rất toại nguyện vì đã được chiêm bái và đảnh lễ Cây Bồ Đề ở Anuradhapura; cũng như tụng một thời kinh nguyện khi kinh hành quanh bảo tháp Ruwanweliseya. Và khuya hôm đó, phái đoàn trở về lại khách sạn thân thuộc Oasis Beach Resort. Tuy vất vả, nhưng hôm sau cũng đến đảnh lễ Thầy Seelawansa và được mời đến dùng cơm trưa tại nhà một đệ tử của Thầy. Biết chúng tôi thích ăn rau muống, thì có rau muống xào trong bữa ăn. Biết chúng tôi thích ăn mít, thì có mít trong món tráng miệng sau bữa ăn. Thầy Seelawansa cho biết, nơi đây không trồng cây mà khi ăn xong người ta vất hột chung quanh vườn, một vài năm sau sẽ lên cây đơm bông kết trái, không cần bón phân và hầu như cũng không cần chăm sóc như quan điểm nông nghiệp: nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống! Đúng là đất ở đây được thiên nhiên ưu đãi, sinh thái còn nguyên vẹn, không bị hủy hoại; nên cây trái tự nhiên tăng trưởng. Cũng tương tự như người dân nơi đây, tuy nghèo nhưng thấm nhuần tinh thần Phật giáo, nên luôn cảm thấy tự tại, an nhàn với cuộc sống hiền hòa hiện tại. Vô hình chung dân tộc Sri Lanka cũng giống như dân tộc Việt Nam trước đây, có một quan niệm sống hài hòa giữa trời đất (thiên, địa, nhân). Họ biết bỏ cái tâm tiểu ngã hòa nhập vào cái tâm đại ngã của vũ trụ để tìm một cuộc sống tĩnh lặng. Thầy lại cười, nụ cười hiền như đất; nên dân của xứ sở Thầy cũng chất phác thật thà như đất. Thế nhưng không dễ mấy ai học được hạnh nguyện của đất: điềm nhiên chấp nhận sạch dơ của đời, thị phi hơn thiệt của xã hội, để luôn hoan hỷ tha thứ cho bất cứ một đối tượng nào, một mưu mô nào nhằm chụp mũ, vu khống nhằm hạ uy danh kẻ khác, chỉ vì lòng ganh tị nhỏ nhen...

Thầy Minh Tâm và Thầy Như Điển là hai đối tượng bị các thế lực vô minh đánh phá hung bạo, nhưng quý Thầy vẫn an nhiên tự tại tiếp tục công tác hoằng pháp độ sanh gần 40 năm qua. Quý Thầy gieo nhân không mong lấy quả, nhưng quả vẫn tới. Hôm mồng 8 tháng 7 trong chuyến hành hương năm nay, hai Thầy nhận lãnh cái quả danh dự và cao quý đó. Chính phủ và Hội đồng Tăng già Sri Lanka đã duyệt xét về đạo hạnh và thành tích phát triển Phật giáo ở hải ngoại của chư tôn đức ngoài xứ sở Sri Lanka, nên đã quyết định trao tặng bằng Danh dự Quốc sư cao quý cho hai Thầy Minh Tâm (Pháp) và Thầy Như Điển (Đức).

https://tieulun.hopto.org

Trong một cuộc phỏng vấn ngắn trên mạng www.kyvientrungnghia.com, Hòa thượng Thích Như Điển đã trình bày cảm tưởng sau khi nhận giải: *"... Thật ra giải thưởng này theo tôi nghĩ chẳng phải cho riêng mình, vì nếu không có đối tượng để hoạt động thì tôi cũng sẽ không có vinh dự này. Cho nên tôi xin trao lại vinh dự đó cho tất cả những ai đã, đang và sẽ hưởng giáo lý từ bi lợi tha của đức Phật. Và cuối cùng, tôi mong mọi người cũng sẽ tiếp nối được con đường hoằng pháp lợi tha đó..."*.



(Thầy Seelawansa lúc nào cũng sát cánh với Thầy Như Điển ngay trong lễ phát bằng danh dự cao quý)

*

Hành hương Sri Lanka, một chuyến đi thật nhiều lợi lạc, vừa được chiêm bái và đảnh lễ những kỳ quan Phật tích vẫn tồn tại từ mấy ngàn năm, vừa thắt chặt thêm tình bạn đạo, khuyến tấn tu học vừa trao đổi kinh nghiệm về chuyện đời và chuyện đạo.

Một chuyến đi nặng tình nghĩa thầy trò; một chuyến đi để hiểu Thầy hơn, để thương Thầy hơn. Cảm ơn Thầy Phương Trượng đã tạo cho chúng con nhân duyên để biết thêm Sri Lanka đất Phật ngàn đời cổ kính, một xứ sở thật nghèo nhưng người dân lại rất giàu lòng nhân đạo. Thầy đã trang bị cho chúng con thêm một số kiến thức Phật giáo cần thiết cho người Phật tử và trao truyền thêm một số giáo pháp của Đức Từ Phụ để chúng con luôn sống hướng thiện và làm những việc hạnh lành.

Cảm ơn Thầy Seelawansa đã hướng dẫn phái đoàn xuyên qua những xóm nghèo tĩnh lặng của Sri Lanka, mà phong sắc nơi đây mang nhiều dáng dấp thân quen của quê hương chúng con; và dân quê nơi đây cũng hiền hòa chất phác không khác gì người dân nông thôn Việt Nam ngày trước. Dù chỉ trong một thời gian ngắn, nhưng phong thái, đức độ của Thầy đã cho chúng con thêm một bước chuyển hóa trong cuộc đời tu học.

Thôi xin bái biệt Thầy Seelawansa; xin giã từ Sri Lanka mà xuyên suốt chiều dài lịch sử cũng như đất nước sau 37 năm nội chiến, tuy Sri Lanka cũng có nhiều canh tân nhưng xứ sở vẫn nghèo, dù vậy các cấp lãnh đạo lại quan tâm đặc biệt phát triển về đời sống tâm linh của con dân xứ Phật.

Phù Vân
(Tháng 7.2011)

Hành hương xứ Tích Lan



Tích Lan trông thật đáng yêu
Mênh mông biển rộng đìu hiu gió lùa
Êm đềm giấc ngủ ban trưa
Hàng cây lộng gió lá dừa nhẹ rung
Chim kêu quạ hót não nùng
Thương người bản xứ chạnh lòng thi nhân
Đã sanh trong kiếp hồng trần
Nào ai tránh khỏi số phần hèn sang
Nước dừa mát dạ cơm rang
Xoài ngon, mít chín, chuối vàng, cốc xanh
Chôm chôm, dưa hấu ngọt thanh
Xứ người ốc đảo không dành thuận duyên
Nhiều năm đất lở trời nghiêng
Sóng thần bão táp triền miên xứ này
Nhân duyên ta được đến đây
Lãnh bằng danh dự của Thầy được ban
Hữu duyên thăm xứ Tích Lan
Lễ Răng Đức Phật, thắp nhang Bồ Đề (1)
Thăm nhiều thắng tích say mê
Thăm làng em bé ở quê lạc loài (2)
Mất cha mất mẹ không ai
Tuổi thơ lạc lỏng những ngày đáng thương
Nhiễu điều phủ lấy giá gương
Người chung dòng máu phải thương nhau cùng
Khuyên ai suối nhỏ thành sông
Mở toan biển cả phát tâm Bồ Đề.

• ***Nguyên Trí*** *(Nguyễn Văn Tâm)*
Colombo Sri Lanka 12.7.2011

(1) Cây đầu tiên do Công chúa con Vua A Dục trồng cách đây 2300 năm
(2) Trẻ em mồ côi sau trận sóng thần năm 2006

https://tieulun.hopto.org

Hành hương Tích Lan chuyến đi đầy ấn tượng

• **Trần Đan Hà**



Thầy Phương Trượng giới thiệu Ban Biên Tập Báo Viên Giác với Hòa Thượng Khánh Anh và Chư Tôn Đức.

Đầu tháng bảy 2011, chúng tôi được tháp tùng cùng Thầy Phương Trượng đi hành hương Tích Lan. Một chuyến đi đến bây giờ vẫn còn ghi lại trong tôi nhiều cảm xúc qua những hình ảnh giữa đất nước, con người và sinh hoạt hằng ngày nơi xứ Phật.

Vào mấy tuần lễ đầu tháng sáu, tôi có chuyện phải đi xa nên khi trở về mua vé trễ đành phải ngồi "băng sau", không được ngồi chung với đoàn.

Tiếp viên của hãng máy bay Oman Air phục vụ hành khách rất chu đáo. Tiếp viên phi hành đem đến cho mỗi người một chiếc khăn nóng để lau mặt, tiếp theo là bánh trái và nước uống, cũng như mang đến cho mỗi người một món quà tặng, và ống nghe nhạc. Khoảng một giờ sau thì mang cơm tối ra, cơm xong họ tắt đèn cho hành khách nghỉ. Tôi ra đằng sau kiếm một ghế trống để nằm, vừa thiếp đi độ hơn vài tiếng đồng hồ thì nghe tiếng lao xao, hóa ra họ đánh thức hành khách dậy để dùng bữa sáng. Tôi vừa ngồi dậy đã thấy trên bàn trước mỗi ghế ngồi đều có để sẵn một chai nước suối, vài gói đậu phụng và khăn lau mặt.

Từ phi trường Frankfurt đến phi trường Oman chỉ hơn năm giờ bay, nhưng được ăn hai bữa vì khoảng cách thêm hai múi giờ. Thức ăn rất nhiều và ngon nên ai nấy đều ăn uống thoải mái. Đây là phi trường Quốc tế của Oman, không rộng lắm và khách vãng lai cũng thưa thớt.

Vừa bước xuống máy bay đã nghe cơn nóng dữ dội từ ngoài trời hắt vào, chỉ mươi phút ra khỏi máy bay đến xe bus để vào phòng đợi chuyển tiếp bay đi Colombo. Máy bay vừa đáp xuống phi trường Colombo, thì cơn nóng lại tăng thêm. Nhìn ra ngoài trời đã úa vàng màu nắng, hắt hiu bay rơi trên những ngọn cây. Sau khi nhận hành lý xong, phái đoàn tuần tự theo nhau ra bãi đậu xe. Nơi đây đã thấy Thầy Seelawansa cùng với bốn vị nhân viên của Bộ Ngoại Giao đứng chờ sẵn. Khi phái đoàn ra đến, thấy họ bước đến trước Thầy Phương Trượng từng người đảnh lễ và quỳ xuống nâng áo cà sa của Thầy lên hôn. Họ mặc quốc phục màu trắng, với cử chỉ rất kính cẩn và trang nghiêm. Họ đảnh lễ với tấm lòng trân trọng và thành kính. Tôi thấy hình ảnh đón tiếp ấy thật đẹp, và cũng là lần đầu tiên tôi thấy sự đón tiếp của chính quyền bản xứ, đối với một phái đoàn tôn giáo. Tôi nghĩ nghi thức ấy có thể phát xuất từ nền giáo dục cổ xưa và đã trở thành tập quán của một dân tộc. Và tập quán ấy đến bây giờ đã trở thành một "quốc nghi" như thế cũng nhờ sự ảnh hưởng của Phật giáo. Đúng thế, màu sắc Phật giáo nơi đây mới thuần nhất một màu giải thoát. Qua nếp sống hình như đã thấy được lòng tín cẩn của con người, sự đối xử rất ôn hòa, cuộc sống giản dị, an sinh xã hội của người dân gần như tuân thủ theo một tinh thần tự giác.

Hình ảnh đầu tiên ấy, một hình ảnh rất tuyệt vời đã để lại trong tôi một niềm kính phục. Kính phục một dân tộc trọng Phật kính Tăng, một niềm tin tuyệt đối với Phật pháp nhiệm mầu. Tinh thần và nếp sống của họ cho chúng ta thấy rằng, sự nghèo khó không phải là vấn nạn của một quốc gia, khi họ đang có một đời sống tâm linh rất phong phú. Người xưa thường nói: "Tri túc tiện túc hà thời túc, tri nhàn tiện nhàn hà thời nhàn". Cứ nghĩ rằng những tiện nghi vật chất đã cung cấp cho chúng ta hằng ngày như vậy là đủ rồi, và đời sống của chúng ta như vậy là an nhàn rồi, thì cuộc đời trở nên hạnh phúc.

Nhìn những hình ảnh ấy, cảm nhận những tấm lòng ấy, đón nhận niềm ưu ái ấy..., tôi nghĩ lại cảm thấy xấu hổ với chính mình vô cùng. Vì đã từ lâu, mình cũng tự nhận là một Phật tử, thỉnh thoảng cũng có đi tu học, có đến chùa. Nhưng nhìn lại tấm lòng thành kính của mình đối với thầy Bổn Sư cũng còn khiếm khuyết, tình bạn Đạo cũng chưa thấy phát huy. Đến chùa thì cứ lẩn quẩn với hai cái lễ: "Ngã mạn lễ và Cầu danh lễ" chứ chưa khi nào có ý nghĩ là phát nguyện để bước vào "cung cách thứ ba, thứ tư..." của nghi thức lễ lạy! Thì biết đến bao giờ mới hy vọng đạt đến cái lễ lạy sau cùng và rốt ráo; biết đến bao giờ mới tiến thân trong con đường tu học đạo giải thoát và giác ngộ! (*).

Còn nữa, đối với bản thân tôi cũng biết rằng, muốn việc tu học của mình càng ngày càng tiến, thì đừng bao giờ bỏ quên yếu tố "Chánh Tinh Tấn" trong Bát Chánh Đạo. Nhưng nếu ai có chê trách mình, thì mình cũng biện luận, rằng vì "gia duyên còn bận bịu" cho nên... Và cứ như thế để biện minh cho việc làm biếng của mình, thì biết đến bao giờ mới nếm được mùi vị giải thoát và giác ngộ?

Chiếc xe Mini Bus từ từ lăn bánh, để lại bãi đậu xe của phi trường một khung nắng lấp lánh trên những

---

(*) Trong luật Sa Di có nói đến bảy cách lễ lạy mà chúng ta không thể không biết. (Giáo liệt thất chủng lễ bất khả bất tri):- 1) Ngã mạn lễ 2) Cầu danh lễ 3) Thân tâm cung kính lễ 4) Phát trí thanh tịnh lễ 5) Thông nhập Pháp giới lễ 6) Chánh quán tu thành lễ 7) Thật tướng bình đẳng lễ. (trích Luật Sa Di).

https://tieulun.hopto.org

ngọn cây. Nắng chan hòa như chảy lan đầy khắp các ngõ ngách và tăng dần độ nóng theo chiều kim đồng hồ. Đường về Hotel có gió ru cây. Phượng hè trên cao thắp đỏ phương nầy... và trải dài trên đường về ngôi làng cạnh biển, mang tên Negombo. Ngồi trên xe có máy điều hòa nên thấy dễ chịu, nhìn ra hai bên đường phố sá thưa thớt, nghèo nàn nhưng theo lối kiến trúc Âu châu nên thấy hao hao giống như những thị trấn của các tỉnh miền xa của Việt Nam thời trước. Những thị trấn mà một thời tôi đã đi qua, không phải đi du lịch mà đi vì chinh chiến. Vào những giai đoạn ấy, đất nước chúng ta bị chiến tranh loạn lạc, ngày đêm ì ầm lửa đạn. Chứ không được yên ổn như xứ Tích Lan bây giờ, để dệt thêu nhiều kỷ niệm đẹp cho đời. Nhưng qua những hình ảnh của hiện tại nơi đây, lòng tôi chợt nhớ thật nhiều về một thời xa xưa. Tuy không có những giây phút bình an, những cuộc rong chơi hay bạn bè đàn đúm; nhưng đã cho tôi một thời rất dễ thương, một thời đáng sống; một thời được chìm đắm trong khung cảnh yêu thương của gia đình, có cha mẹ anh chị em quây quần hôm sớm; một thời cùng chung với bạn bè của tuổi bé thơ rất vô tư, chưa biết gì đến những gian dối, lừa lọc chưa biết gì về mặt trái của cuộc đời; một thời của tuổi học trò, dưới mái trường xưa có thầy có bạn, có phượng hè thắp đỏ tuổi thơ với những trang lưu bút đã tran trải cho nhau trước nỗi niềm ba tháng xa cách, hay lòng hân hoan gặp lại nhau trong giờ phút tựu trường.

Hay đến tuổi trưởng thành phải theo tiếng gọi non sông, theo bước chinh nhân để làm tròn bổn phận người trai thời loạn. Và dĩ nhiên cũng đã để lại bao nỗi niềm tiếc thương, bao nhớ nhung về chuỗi ngày tuổi thơ đẹp như thần thoại ấy. Một thời mà nói như thi nhân "thời tiền chiến":

Cái thuở ban đầu lưu luyến ấy
Nghìn năm chưa dễ để ai quên.

Cái thuở có tình em ngát hương đồng nội, đã cho tôi một nỗi niềm vợi vợi yêu thương. Và rất nhiều kỷ niệm để làm vốn liếng cho cuộc đời mai sau.

Bây giờ đây đang đối diện với một khung cảnh thật gần gũi với quê hương, những tình tiết còn vương mang kỷ niệm. Tất cả những thứ ấy đang đan quyện, đang chung hòa tạo nên một hiện tượng chưa phai, một cảm giác đầm ấm và dễ thương vô cùng. Như đang khơi gợi, như đang ru lại niềm xưa tuy quê hương đã ngàn trùng khuất bóng. Và hình ảnh xa xưa ấy bây giờ đây, trước mặt tôi như chìm như nổi của một hồn thiên cổ, đang xuyên qua cảnh hiện thực giữa thiên nhiên và con người của xứ sở Tích Lan.

Dĩ nhiên còn có nhiều điểm khác biệt, như màu da, tiếng nói..., nhưng nhìn lại những tấm lòng của họ thì trùng điệp một cảnh giới thanh bình, nhân gian hạnh phúc. Luôn nở những nụ cười tươi như hoa, gặp nhau với những cử chỉ thân thiện, với một chắp tay đón chào đã là thể hiện đầy đủ tất cả một tấm lòng thánh thiện.

Hình ảnh tuyệt vời ấy cũng đã cho tôi hiểu biết thêm nhiều khái niệm của một Phật tử đối với tha nhân, đối với Thầy Tổ và đối với việc tiếp xúc với nền Văn hóa Phật giáo: - "Người Phật tử mỗi khi đến chùa nên bỏ lại ngoài cổng tam quan cái nền "Văn hóa dân gian", và khi vào chùa rồi thì nên sử dụng nền "Văn hóa Thiền môn". Văn hóa của Thiền môn là "Niêm hoa vi tiếu", là "Vô tự thị chân kinh"... để tiếp xúc, để giao thiệp, để hòa đồng, để thông nhập vào thế giới thanh tịnh của những đạo tràng. Để cùng nhau tu học, cùng nhau thực tập những phương pháp mà chúng ta biết chắc rằng, sẽ đem đến cho mình nhiều lợi lạc, nhiều hạnh phúc và an vui.

Như câu chuyện ngày xưa khi Đức Phật còn tại thế, trong một đạo tràng thanh tịnh với đại chúng mấy ngàn người câu hội. Chợt Đức Phật cầm một cành hoa đưa lên, tất cả hội chúng đều ngẩn ngơ không hiểu gì cả. Duy chỉ có Ngài Ca Diếp ngước lên và mỉm cười...! Cánh hoa và nụ cười là nét cô đọng, là thông điệp bao gồm trọn vẹn ý nghĩa thù thắng nhất của nền văn hóa Phật giáo cao siêu mầu nhiệm, đã diễn tả vô cùng tuyệt vời sự nhận thức của Thiền tông buổi ban đầu, hay là mãi trùng trùng duyên khởi cho đến muôn sau. Cũng để thành lập một nền Văn hóa Phật giáo, mà trong đó tinh thần "trọng Phật kính Tăng" của người Phật tử là một trong những nét chính yếu để hình thành nên Tôn giáo. Vì Phật giáo xây dựng trên tinh thần Từ Bi và Trí Tuệ. Người Phật tử tin rằng công việc tu tập của mình tất cả đều là tự nuôi dưỡng "Pháp Thân" của mỗi chúng ta lớn lên theo đạo nghiệp vun trồng, để xây dựng bản thân thì việc làm ấy sẽ trở thành một tập quán.

Tập quán tốt đẹp ấy đã tạo nên sinh hoạt của một dân tộc Tích Lan thật hiền hòa và dễ thương. Thật uyển chuyển và sâu lắng của tâm thức vốn đã xây dựng một niềm tin từ muôn trùng thế hệ. Họ xây dựng đời sống bằng đức tin tôn giáo, cho nên đi đâu cũng gặp những cảnh giới thanh tịnh. Con người trở nên hiền hòa và nhờ đó mà xã hội cũng hưởng cảnh thanh bình.



(Đại Phật Tượng)

Buổi sáng ở đây khi bước chân đến các bảo tháp (ở Việt Nam gọi là chùa, nhưng đây họ xây những tháp tròn màu trắng). Phía trong chính giữa thờ 4 tượng Phật của bốn phương. Xung quanh vách là những bức tranh nối nhau thành một vòng tròn, diễn tả sự tích cuộc đời của Đức Phật từ Đản sanh, thành Đạo cho đến Nhập Niết Bàn. Và luôn luôn có sự hiện diện của một vị tăng sĩ để đón tiếp khách chiêm quan. Phía ngoài xung quanh bảo tháp họ ngồi rải rác giữa nền đất cát để cầu nguyện. Cũng như trong những ngôi trường mà chúng tôi được đến tham quan đều là trường học mà học sinh được mặc "Pháp phục" màu trắng, và được học hỏi giáo lý. Xem như Phật pháp là khuôn vàng thước ngọc để trau giồi bản thân, và góp sức chung xây xã hội vậy.

Như một lần ghé thăm làng Cô nhi, thấy các em được hướng dẫn ra chào đón chư Tôn Đức và phái đoàn

https://tieulun.hopto.org

bằng những màn vũ, hoặc chắp tay lại và hát. Hỏi ra mới biết đó là những bài kinh tụng. Hay có lần vào một bảo tháp thấy các em ngồi rải rác trên đất cát, chắp hai tay lại và miệng lâm râm cầu nguyện. Trên khuôn mặt ẩn chứa một đức tin sâu thẳm, một dáng vẻ kính cẩn, một dung nhan hiền hòa như tỏa sáng những nét tinh hoa; như dòng suối đang chuyên chở một nguồn an lạc về đây để tưới tẩm cho cuộc đời. Tuy bề ngoài họ sống như "an phận thủ thường" nhưng tâm hồn họ thì vô cùng phong phú, không khoe khoang kiểu cách, nhờ trang điểm bằng một đức tính chân thật, thành kính và lòng tôn trọng.



Đoàn hành hương đến thăm làng SOS Kinderdorf

Được biết làng Cô nhi gọi là "SOS Kinderdorf" tại vùng Wadduwa, được thành lập sau trận sóng thần Tsunami cách đây sáu năm để nuôi dưỡng số trẻ em bất hạnh vì cha mẹ đã bị thiên tai cuốn mất. Vị Tỳ kheo tại địa phương, thầy Seelawansa du học tại Áo quốc và hiện tại đang giảng dạy tại một trường Đại học Phật giáo ở Wien sáng lập, qua sự hỗ trợ của Hội Phật giáo Áo quốc, và GHPGVNTNAC. Thầy là người đã kết thân với Thầy Phương Trượng chùa Viên Giác từ lâu, nên khi phái đoàn hành hương qua đến đều nhờ Thầy hướng dẫn và lo toan mọi thứ. Cũng nhờ thế mà hai ngày đầu được đi chiêm bái những ngôi đại tháp gần chùa của Thầy, và được Thầy mời về nhà người em trong một khu vườn rộng trồng cây ăn trái. Phái đoàn tha hồ thụ hưởng, nào mít, nào chuối, đu đủ, xoài, ổi, cóc... cũng như được đến đây dùng cơm mấy lần.

Hay như trong ngày tổ chức của Giáo hội Tăng già và Chính quyền Tích Lan để trao tặng cho nhị vị Hòa Thượng phần thưởng cao quý ấy, cũng rất trang trọng với nghi lễ cổ truyền của tôn giáo cũng như quốc gia. Trong Sảnh đường thật lộng lẫy và trang trọng, phái đoàn đã vào trước nửa giờ để chuẩn bị. Đến giờ hành lễ thì họ mời quý Thầy ra ngoài để có xe đặc biệt với dù lọng rước vào. Dẫn đầu là những cánh thiên thần như đang bay lượn trong một màu trắng trinh nguyên, tiếp theo là đoàn quốc nhạc đang trỗi lên những khúc nhạc hùng hồn. Khi tất cả được an vị theo từng khu vực đã ấn định, thấy hai vị điều khiển chương trình từ từ tiến lên bục của lễ đài và tuần tự giới thiệu từng vị lên đọc diễn văn hay đạo từ.

Đến giờ phát giải, thấy vị Thủ tướng và Phó Thủ tướng đến đảnh lễ nhị vị Hòa thượng để trao chiếc quạt tượng trưng cho vật "Quốc bảo", sau khi nhận giải từ vị Đại lão tăng. (Giải tưởng thưởng cho những vị Tăng sĩ có công hoằng dương chánh Pháp, cũng như làm công tác xã hội và từ thiện tại hải ngoại).

... "Con xin chúc mừng cho nhị vị Sư Ông. Tuổi đời tuy cao nhưng vẫn còn chân cứng đá mềm...". Buổi tối trong một nhà hàng Pizza của người Ý, đại chúng đã tổ chức một buổi Văn nghệ bỏ túi, để chúc mừng nhị vị Sư Ông đã nhận lãnh giải thưởng danh dự và cao quý nầy. Với lời giới thiệu của Thầy Như Tú, qua vài nét chấm phá lồng vào thêm những câu thơ thiền vị, đã mở đầu cho chương trình tiếp theo với tiếng hát câu hò, tiếng ngâm thơ và những lời cảm tưởng đã thể hiện một tấm lòng của hàng Phật tử đối với Thầy Tổ của mình. Tiếng hát hùng hồn của Thầy Nhuận Huệ làm sống lại lịch sử Hội Nghị Diên Hồng xa xưa. Và dĩ nhiên không thể thiếu tiếng ngâm thơ trầm ấm của Thầy Phương Trượng, đang giao thoa để tạo nên một khung cảnh rất đầm ấm và thân thương. Ngoài ra, còn có những bài hát cải biên theo một điệu nhạc nào đó, đã đem lại cho đại chúng những giây phút hiện thực ở đây, cũng như hoài cảm về những cảnh giới xa xưa nhưng rất giống với hoàn cảnh hiện tại. Đã tạo thêm được vài nét về kỷ niệm đáng nhớ, vài ý tưởng vui vui:

"Nhờ con đi tu nên con biết ăn chay. Nhờ con đi tu nên con được theo Thầy. Đời con không mong thêm nhiều nữa chi. Lâu lâu được theo Thầy là cuộc đời cũng lên mây.

Giờ Sri Lanka mai kia biết đi đâu. Dù đi nơi đâu con đây cũng theo Thầy. Thầy cho ăn ngon, quan chiêm chùa khắp nơi. Con thấy mình yêu đời vì cuộc đời là sắc không.

Phượng hè đâu đây cũng thắp đỏ nơi nơi. Trời Colombo chao ôi nắng ghê người. Làm con thấy nhớ khung trời quê hương. Nơi có những mái trường, cùng bạn bè tuổi bé thơ...

Giờ đi tha hương không chi làm con vui. Cội nguồn nơi đâu nên con phải đi tìm. Chợt bừng trong con một cảnh giới thân thương. Nơi đây là xứ Phật, cảnh chùa là quê hương." (Nhạc cải biên).

Tại Hotel nơi chúng tôi ở, có gặp một hình ảnh mà tôi thấy cũng rất đẹp. Số là một ngày, tôi bước lên cầu thang không may bị trượt chân và bị trầy sướt. Thấy thế người đàn bà thường hay dọn dẹp phòng, vội vàng chạy đi lấy chai dầu màu vàng và một miếng bông gòn. Bà đến xức dầu cho tôi rồi đắp miếng bông gòn lên và mang vớ vào. Bà nói gì tôi không hiểu hết chỉ nghe láng máng là cứ để vậy cho đến ngày mai. Ngày hôm sau tôi vừa trong phòng bước ra thì gặp bà đi vào, bà hỏi tôi cái chân có tốt không? Tôi cám ơn và trả lời đã bớt và khen bà săn sóc bệnh nhân rất giỏi ! Bà ta vội lấy hai tay bịt mắt và cười toe toét (có vẻ hơi mắc cỡ khi được khen). Và nụ cười nữa, hàm trên không còn một cái răng, nhưng thấy dáng dấp của bà, thấy lòng nhiệt tình và tinh thần an phận thủ thường của bà đã thể hiện nụ cười đẹp như nụ cười của Phật Di Lặc.

Hay chuyện do bạn Nguyên Trí trong đoàn kể lại:

"Khi đến chùa của thầy Seelawansa, bà con túa ra sau vườn và điểm mặt từng trái cây đang chín mộng. Trên cây mít có trái chín, họ gọi nhờ một người thanh niên leo lên hái, nhưng thấy anh ta lắc đầu. Ai nấy cũng đều cảm thấy thất vọng! Nhưng rồi anh ta đi đến gốc mít leo lên thoăn thoắt bẻ mấy trái mít xuống và đưa vào trong sân. Hỏi ra mới biết những gì họ "đồng ý" thì họ "lắc đầu", còn những gì họ "không muốn" thì họ "gật đầu" rất trái ngược với chúng ta"...

https://tieulun.hopto.org

Tuy nhiên tôi thấy nét văn hóa nầy rất "khôi hài", mang một vẻ ngộ nghĩnh nhưng cũng không thể luận bàn đúng hay sai. Vì những "ký hiệu" ấy đã tạo ra và đã trở thành một tập quán lâu đời rồi, thì họ "sử dụng" một cách bình thường và thoải mái. Duy chỉ có một điều chỉ "xài" ở xứ sở Tích Lan mà thôi, chứ đem về đây thì có lẽ không ổn. Bởi vì nó ngược lại với nhu cầu của mình thì mình bị thiệt thòi. "Như khi mình đang đói bụng, có ai đó hỏi muốn ăn cơm không? Mình "lắc đầu" thì chắc chắn là bị nhịn đói dài dài !

Một lần khác khi đến chiêm bái cội Bồ Đề của Công chúa Sanghamitta và Hoàng tử Mahinda, con vua A Dục của ngày xưa đem về trồng nơi đây. Bây giờ đã trở thành một vườn cây rộng lớn, bao quanh ngôi Đại Tháp màu trắng. Nhân dịp ngày Lễ hội Dâng hoa để kỷ niệm 2.600 năm Phật giáo đã hiện diện tại xứ sở Tích Lan, cũng như sau đó cây Bồ Đề được đem về trồng nơi đây. Đoàn rước lễ với Pháp phục áo trắng, hai tay bưng một đóa hoa và tuần tự đi thiền hành quanh bảo tháp. Đoàn thiền hành nối dài như tưởng chừng không dứt. Hỏi ra mới biết đoàn người lễ hội không những quy tụ chỉ người địa phương tham dự, mà nhiều người ở các tỉnh thành xa cũng vân tập về dự hội. Họ mang theo áo quần và chăn mền để ngủ lại quanh bảo tháp. Sáng năm giờ đã nghe kèn báo thức và giờ công phu khuya kéo dài cho đến sáu giờ. Tiếp tục là từng đoàn nối đuôi nhau lên bảo tháp để dâng hoa. Với dáng đi uyển chuyển, như những nàng tiên đang xách giỏ hoa tung tăng trong vườn thượng uyển. Cảnh giới thật đẹp và thanh thoát lòng người, tưởng chừng như đang sống một thế giới nào khác. Một thế giới trong ước mơ, chốn bồng lai tiên cảnh, lộng lẫy mà trang nghiêm, sống an nhàn hạnh phúc. Lúc trên đường về lại Hotel, xe dừng dọc đường được ghé vào viếng những nhà vườn, hay chợ quê. Thấy rất nhiều nét hao hao giống với quê hương chúng ta, từ các làng mạc cho đến phố sá, nhất là các chợ bán thực phẩm...



(Chánh điện của Đền Răng)

Lần chiêm bái lâu đài thờ Xá lợi Răng Phật tại thành phố Kandy cũng đầy ấn tượng. Phái đoàn được đón tiếp nơi khung cửa vào chánh điện, với nghi thức cổ truyền như trống kèn và những màn vũ của các đoàn thiếu nữ. Nơi phái đoàn bước vào cửa để lên trên, thấy một vị Trưởng lão cầm chìa khóa đến mở cửa cung điện, ban nghi lễ chuông trống và đoàn múa bước ra chào mừng cùng với Ban hướng dẫn đưa phái đoàn tuần tự đi lên đỉnh tháp trong khung cảnh nửa hư nửa thực, tạo nên một cảm giác mông lung huyền ảo. Trên mỗi bàn chứa đầy hoa trắng, mỗi người được nhận một nhúm hoa để trong lòng bàn tay và bước theo như đi vào cõi mộng. Mùi hương hoa, nhang nến phảng phất trong những lối đi chật hẹp.

Tòa lâu đài nằm cạnh hồ nước rộng, trên đỉnh núi cao. Được biết nơi đây cũng còn gọi là cố cung của xứ Tích Lan, ngày xưa nơi đức Vua ngự trị. Tòa lâu đài nằm cạnh một hồ lớn trên một đỉnh cao, phía trước là khách sạn Queen´s, nơi phái đoàn chúng tôi nghỉ lại một đêm nhân dịp chiêm bái Xá lợi Răng Phật. Khách sạn được thiết kế theo kiểu mẫu Âu châu, rất đầy đủ tiện nghi và thoáng mát.

Thành phố Kandy rất đẹp, nhưng sáng hôm sau, khi dùng sáng xong có lệnh chuẩn bị hành trình lên cội Bồ Đề, khiến ai nấy cũng luyến tiếc muốn ở lại thêm một ngày nữa để đi dạo phố hay schopping, nhưng đường còn dài..., nên đành phải lên đường!

Hôm sau trên đường đi chúng tôi ghé vào chiêm bái chùa Phật Vàng, và leo lên trên đỉnh để chiêm quan những hang động với những hình tượng Phật được điêu khắc vào đá, được kiến tạo cách đây trên hai ngàn năm, nhưng đã có những nét tuy cổ kính với kỹ thuật cổ sơ, một tiện nghi thiếu thốn nhưng đã thể hiện những hình tượng rất sống động và ẩn chứa nhiều nét cực kỳ linh hoạt. Hình tượng như toát ra một hồn thiêng để che chở cho những người đang hướng đến, đang gìn giữ một đức tin với muôn thu gầy dựng.

Những người coi sóc ở đây cũng đang gìn giữ một thế giới thanh tịnh đúng nghĩa. Họ yêu cầu khách cung chiêm bỏ mũ nón và giày dép ở ngoài xa, trước cổng vào hang động. Người nào lỡ quên đội mũ vào thì họ đưa tay làm dấu để cho biết mà làm theo. Đường đi thì cát đá lởm chởm, đau chân nên người nào cũng đi thật nhẹ nhàng như rón rén. Thỉnh thoảng có mấy chú khỉ từ trên cây nhảy xuống đón chào. Tôi còn nhớ một lần đang đi lục xách lấy trái chuối vừa mới bốc ra và cắn một miếng, thì một chú khỉ ở đây chạy lại phía tôi đứng, một tay vịn vào đầu gối tôi, một tay ngửa ra xin chuối. Tôi thấy hình ảnh ấy rất dễ thương và vui vui nên tuy đau chân nhưng rồi cũng quên đi...

Hôm nay tôi ngồi ghi lại cảm nhận của chuyến hành hương, trong một tâm trạng thật ngổn ngang. Với nỗi niềm như trăm nhớ ngàn thương đang mơ hồ chợt đến chợt đi, chợt không chợt có những gì vừa đón nhận nhiều ưu ái của đất nước và con người Tích Lan, được chiêm bái những thánh tích, được tham quan những thánh cảnh, vừa nhìn thấy những xóm làng cũng như nếp sống của người dân, sao mà giống với quê hương của mình chi lạ. Có cái giống, nhưng cũng có cái cần phải nói một cách trung thực rằng, quê hương chúng ta còn thua kém! Sự thua kém nầy không phải cân, đong, đo, đếm mà là sự cảm nhận qua giác quan sự sống, qua linh ứng trong đời, qua sự không thể giải bày được, nhưng đã có "cái gì đó" như so sánh, để thông báo như vậy!.

Cũng như được quen biết thêm quý Thầy đang du học ở Ấn độ, quý Thầy ở Việt Nam qua tham dự đã ghi lại trong chúng ta một niềm tự hào rằng, những chủng tử của Phật đang được tiếp tục gieo xuống trên đất Phật. Với hy vọng trong tương lai những cây "Bồ Đề" ấy sẽ vươn lên khắp năm châu bốn biển.

Xin cám ơn xứ sở Tích Lan đã ban phát cho chúng tôi những cảm giác tràn đầy hạnh phúc và an lạc...! •

https://tieulun.hopto.org

Từ danh xưng Lạc Việt đến nguồn gốc chính xác của Cây Lúa

• **Phan Hưng Nhơn**

Lời nói đầu: *Lạc Việt, Bách Việt hay Văn Lang... đều là những danh xưng do người Hán, người Tần hoặc các sử gia Việt, sống 15 hay 17 thế kỷ sau thời tiền sử, chịu nặng ảnh hưởng của Hán nho, đặt ra cho người hay địa danh trước đó chưa có tên hoặc có tên mà đã bị thay, chớ vào thời đó và ngay đến thời kỳ các vị vua Hùng, chưa có dịp tiếp xúc với nước ngoài, và lẽ nào tổ tên người Việt Nam lại có thể dùng những danh xưng ngoại lai để đặt cho người và địa danh nước mình như vậy!-*

LẠC VIỆT nghĩa là gì ? Nhiều nhà nghiên cứu đã cố giải thích danh xưng này.

Các học giả Trung Hoa như Lã Tư Miễn trong sách Yên Thạch Tạp Ký, Từ Tùng Thạch trong sách Việt Giang Lưu Vực Nhân Dân Sử, đều cho rằng từ LẠC là biến âm của từ LÃO mà LÃO là tên của tổ tiên của các bộ tộc Choang ở các vùng Quảng Tây, Vân Nam. Từ học giả Trần Tư Hòa đến Từ Lũng Thạch hoặc Lã Tư Miễn không ai nói rằng Lạc Việt là tổ tiên của người Việt Nam cả. Nhưng sự giải thích của họ không thể đúng vì dân Choang ở vùng rừng núi đâu có thể trồng được lúa nước.

Ở Việt Nam, học giả Đào Duy Anh nói rằng sở dĩ có danh xưng Lạc Việt là vì tổ tiên người Việt Nam xưa thường lấy chim Lạc làm vật tổ. Nhưng lịch sử từng cho biết dân Lạc Việt không chỉ lấy chim Lạc làm vật tổ mà còn nhiều thứ khác nữa. Vã lại trong ngôn ngữ Việt-Mường của người Việt Nam thời đó chưa có từ Lạc và cũng không ai biết chim Lạc là chim như thế nào.

Vậy nếu từ LẠC là một từ Hán thì từ Lạc có nhiều nghĩa. Lạc có thể là con chim nước ô bạo (theo từ điển Hán Việt nghĩa là con chim đen dạn dĩ). Theo sách Quảng Dân đời nhà Tống thì Lạc là con chim kỳ kỳ tức là con cú mèo. Lạc trong tiếng Hán cũng có thể là con ngựa trắng có bờm đen. Với những định nghĩa ấy từ LẠC đi kèm với từ VIỆT chẳng diễn tả được gì cả. Như thế dựa vào tiếng Hán và chữ Hán, không thể nào đưa tới một sự giải thích hợp lý về nguồn gốc của từ LẠC được, nên sự kiện này khiến có thể nên trước hết tìm hiểu nguyên do xuất hiện của từ LẠC.

Từ LẠC xuất phát từ một đoạn văn trong „Trung Hoa Giao Châu Ngoạt Vật Ký" từng được ghi lại trong sách Thủy Kinh Chú: *„Thời xưa Giao Chỉ chưa thành quận huyện, thì ruộng đất có ruộng Lạc. Ruộng ấy theo thủy triều lên xuống mà làm. Dân khai khẩn ruộng ấy mà ăn, nên gọi là Lạc dân*".

Tăng Cổn, Thứ sử Giao Châu đời nhà Đường viết trong sách Việt Chí: *„Giao Chỉ có lạc điền, theo nước thủy triều lên xuống mà làm*".

Tư Mã Quang trong sách „Tự Trị Thông Giám" hay Tư Mã Trinh trong sách „Quảng Châu Ký" đều có ghi: *„Giao Chỉ có ruộng lạc, dân sống bằng ruộng đó, theo thủy triều lên xuống mà cày cấy nên gọi là Lạc dân*".

Trong sách An Nam Chí, Cao Hùng Trưng đời nhà Minh, có ghi: *„Giao Chỉ xưa, khi chưa được chia thành quận huyện, có ruộng lạc theo thủy triều lên xuống mà làm, khai khẩn ruộng đó là Lạc dân*".

Như thế các tác giả xưa trên đây đã giải thích rõ ràng ý nghĩa của từ LẠC và LẠC ĐIỀN:

Kỳ điền tòng triều thủy thượng hạ.
(Ruộng ấy theo nước triều lên xuống)
(Giao Châu ngoại vực ký)

Quán điền tòng triều thủy thượng hạ.
(Dẫn nước vào ruộng theo nước thủy triều lên xuống)
(Giao Chỉ Thành Ký)

Dựa vào nước thủy triều lên xuống làm ruộng chỉ có thể cày cấy vào dịp nước rút hay nước rặc. Loại ruộng này theo ngôn ngữ xưa ở Bắc Việt Nam thường được gọi là RUỘNG RỘC hay RUỘNG RẶC.

RẶC là do biến âm của tiếng Việt-Mường xưa. RẶC có nghĩa là NƯỚC. Nên nhớ rằng những từ tiếng Vệt-Mường xưa qua nhiều thời gian đã nhiều lần biến âm để trở thành tiếng Việt Nam ngày nay. Quy luật biến đổi phụ âm trong tiếng Việt Nam và luật đối ứng ngũ âm giữa tiếng Việt và tiếng Mường thường cho thấy có những biến đổi ví dụ như sau:

a	thành	ă	dàng	thành	dắng
ô	thành	a	hột	thành	hạt
			rộc	thành	rạc
r	thành	n	rác	thành	nác (1)
a	thành	ươ	nác	thành	nước

Người Hán phiên âm lại tiếng Việt này nhưng trong hệ thống âm vị tiếng Hán không có âm „R" và người Hán cũng như người Trung Hoa ngày nay thường dùng âm „L" để thay thế âm „R" này, nên có thể vì thế mà:

RỘC ——— RẠC ——— Lac

biến âm Việt-Mường Phiên âm ra tiếng Hán

Như vậy LẠC tiếng Hán do người Hán phiên âm từ tiếng Việt RẠC. Như vậy LẠC ĐIỀN là phiên âm của RUỘNG RẠC (hay RỘC) có nghĩa là RUỘNG NƯỚC.

Nguồn gốc của từ LẠC như thế rất phù hợp với lối giải thích về từ LẠC ĐIỀN trong „Giao Châu Ngoại Vực Ký" hoặc „Giao Châu Thành Ký".

THẾ THÌ DANH XƯNG LẠC VIỆT MÀ NGƯỜI HÁN DÙNG ĐỂ GỌI DÂN TA NGÀY XƯA TỪ ĐÂU MÀ CÓ ?

Từ VIỆT theo người Hán có nghĩa là „vượt". Ngày xưa giới trí thức nhà Chu quan niệm rằng lưu vực sông Hoàng Hà là trung tâm của văn minh còn những dân cư

(1) tại vài tỉnh Bắc Trung Phần Việt Nam nhiều nơi dân địa phương vẫn còn nói NÁC thay vì nói NƯỚC) .

https://tieulun.hopto.org

xung quanh là „man ri mọi rợ" mà họ gọi chung là „tứ di". Họ thường dùng từ „việt" để gọi dân cư phương Nam mà họ cho là có lối sống hỗn độn „vượt ra ngoài vòng lễ giáo của nhà Chu". Dựa theo Tư Mã Trinh, một sử gia thời Đường, danh xưng Việt bắt đầu được sử dụng nhiều từ thời Xuân Thu khoảng thế kỷ thứ 5 trước Tây lịch. Lúc đầu danh xưng được sử dụng để gọi nước của Câu Tiễn. Đến thời Tư Mã Thiên viết sử, ông nghiên cứu về lớp dân cư ở vùng Trường Giang, Dương Tử, thấy những dân cư này có những nét sống gần giống dân nước của Câu Tiễn nên Tư Mã Thiên dùng từ „Việt" để gọi chung những dân cư này. Tuy ở gần nhau nhưng những bộ tộc được ông gọi chung là „Việt" này lại không cùng huyết tộc, ngôn ngữ hay trình độ văn minh. Do đó Tư Mã Thiên gọi chung họ là *bách Việt* nghĩa là nhiều tộc. Số lượng tộc Việt ông kê ra không quá con số 20. Về sau trong sách Lộ Sử của La Bí đời Tống cũng xác nhận nhóm Bách Việt chỉ gồm khoảng 20 bộ tộc khác huyết tộc, ngôn ngữ. (Nhưng sử gia Việt xưa lại thay vì hiểu bách Việt là nhiều tộc Việt lại cố ý hiểu *bách Việt* là *trăm tộc Việt* để cho phù hợp với huyền thoại „bọc trăm trứng" mà họ đã dựng ra cho nguồn gốc dân tộc mình.

Từ „Việt" từ thời này được dùng để phân biệt những cư dân phương Nam với dân Hồ, Hán ở phương Bắc Trung Hoa. Đến thời Hán Vũ Đế, vì mục đích mưu bành trướng lãnh thổ, Hán Vũ Đế chủ trương rằng các bộ tộc Việt vốn có gốc từ sông Dương Tử, Trường Giang lưu lạc xuống phương Nam thì sau này nơi nào có người Việt định cư thì nơi đó thuộc lãnh thổ của thiên triều Trung Hoa. Từ đó họ đặt tên cho các bộ tộc rải rác ở Nam Trung Hoa có kèm theo từ „việt" như nước U Việt, Điền Việt, Mân Việt, Tây Việt, Đông Việt... Trong lối đặt tên này nhà Hán dựa theo lề lối sinh hoạt để tạo ra tên gọi. Ví dụ như Âu Việt có liên hệ với con sông Âu thuộc vùng Triết Giang; Mân Việt có quan hệ với con sông Mân thuộc tỉnh Phúc Kiến ngày nay; Tây Việt có con sông Tây là nhánh của sông Ly Tương chảy từ huyện Hương An (Quảng Tây) sang phía tây qua huyện Quế Lâm. Khi biết được ở vùng lãnh thổ mà ngày nay được gọi là Bắc Phần Việt có dân KEO (Tổ Tiên của người Việt Nam ngày nay) có đời sống ổn định phồn thịnh nhờ có lối đặc thù trồng lúa nước, nhà Hán với mưu mô bành trướng lãnh thổ xuống Bắc Phần Việt Nam, đã manh tâm gán ép nước ta vào nhóm dân Việt. Từ đó dân KEO được nhà Hán gọi là LẠC VIỆT. LẠC VIỆT chỉ có nghĩa đơn giản là GIỐNG DÂN PHƯƠNG NAM CÓ ĐẶC THÙ TRỒNG LÚA NƯỚC.

Như vậy LẠC VIỆT là một danh xưng do triều đại Hán Vũ Đế đặt ra cho dân tộc ta. Dầu được gọi là LẠC VIỆT, dân tộc Việt Nam từ cổ chí kim đều không bao giờ chịu nhận dân mình thuộc nhóm Bách Việt. Từ thượng cổ cho đến cận đại, ngoại trừ thiểu số hạng người „Nam nhân Bắc hướng" vì chịu nặng ảnh hưởng của Hán Nho, dân ta qua các đời từ Mai Hắc Đế, Lý Thường Kiệt, Trần Bình Trọng, Trần Hưng Đạo, Hoàng đế Quang Trung, luôn luôn xưng mình là DÂN NAM, nước mình là NAM QUỐC, vua mình là NAM ĐẾ...

Danh xưng Việt Nam sau này là do triều đình nhà Thanh ở Trung Hoa gán cho vương triều thâm nho của vua Gia Long. Vì vậy mà vào năm 1820, vua Minh Mạng ban chiếu phế bỏ quốc hiệu Việt Nam với „lý do rằng việc gán ép cho nước ta quốc hiệu Việt Nam chứng tỏ triều đình Trung Hoa còn ấp ủ mộng bành trướng lãnh thổ của Hán Vũ Đế"; nay vì danh dự chung của toàn dân Nam, không thể chấp nhận việc quốc hiệu nước NAM lại cho ngoại bang áp đặt. Do đó từ 1820 cho đến tháng Tư 1945, dân ta chỉ biết mình là dân NAM, với quốc hiệu nước mình là ĐẠI NAM. Năm 1945, sau khi quân đội Nhật Bản lật đổ thực dân Pháp, và việc Hoàng đế Bảo Đại đề cử ông Ngô Đình Diệm làm Thủ Tướng không được Nhật đồng ý nên nhà vua đành chấp nhận nhà nho Trần Trọng Kim làm Thủ Tướng thì quốc hiệu cũ Việt Nam từng bị triều đình Minh Mạng phế bỏ lại được đem ra sử dụng trở lại, mặc dầu dân chúng phản đối. Nhưng chiến tranh lại xảy ra, các chính phủ miền Nam cũng như miền Bắc mải lo chinh chiến, cũng như dân nước Nam mải lầm than trong cảnh chiến tranh dai dẳng cũng không buồn nghĩ đến cái quốc hiệu ngoại lai được gán cho nước mình. Từ đó chiến tranh ở nước ta đã làm cho ngoại quốc biết được nước ta qua cái quốc hiệu Việt Nam và nực cười thay trong khi các tộc Việt ở Nam Trung Hoa bị tiêu diệt hay đồng hóa hết thì người dân NAM lại được gọi là người Việt mặc dầu họ không hề có cùng huyết tộc hay thân thuộc gì với nhóm Bách Việt ở Trung Hoa cả.

NGUỒN GỐC CHÍNH XÁC CỦA CÂY LÚA

Trước đây các nhà nghiên cứu về Á Đông, từng khám phá ra các nền văn hóa Ấn Độ và Trung Hoa, lầm tưởng rằng chỉ có thể hai nền văn hóa của hai nước này đã ảnh hưởng nhiều đến các nước nhỏ ở Đông Nam Á trong đó có Việt Nam.

Nhưng từ sau Đệ nhị Thế chiến các nhà khảo cổ đã có nhiều kế hoạch thuận tiện khảo cứu tại các nước Đông Nam Á và đến nay họ đã phải có nhận thức rằng vùng Đông Nam Á cũng là một trung tâm văn hóa lớn thời cổ, dựa theo số lượng các di chỉ và di vật phong phú phát hiện được tại Đông Nam Á và nhất là tại Việt Nam, nên họ cũng phải công nhận văn hóa người Việt Nam xưa cũng đã từng đóng vai trò quan trọng. Tài liệu khảo cổ cũng xác nhận rằng cư dân ngày xưa ở lãnh thổ Việt Nam đã biết trồng trọt từ sơ kỳ thời đại đá mới và đến giai đoạn Phùng Nguyên (khoảng 4000 năm ± 100 năm cách ngày nay) thì nông nghiệp tại đây (nhất là trồng lúa) đã trở thành loại hình kinh tế chính, trong khi nhiều cư dân Đông Nam Á chưa biết đến việc trồng lúa và chính người Việt cổ trong quá khứ đã truyền bá yếu tố nông nghiệp cơ bản là nghề trồng lúa cho các cư dân lân bang của họ.

Nhiều nhà nghiên cứu sử cũng công nhận vào thời nước Văn Lang thì tại đây đã có một nền văn hóa nông nghiệp tưới nước trồng cây và trồng lúa nước. Cư dân Văn Lang đã ăn xôi, ăn cơm trong khi dân Tần, Hán ở phương Bắc còn sống với nền văn hóa du mục, với nền nông nghiệp trồng trên đất khô như túc, kê, cao lương mạch và thức ăn của họ còn bánh hay cháo.

Những tài liệu khảo cổ cũng như dân tộc học đều cho biết tại lãnh thổ miền Bắc Việt Nam ngày xưa đã có những mầm mống nông nghiệp đầu tiên ngay từ thời văn hóa Hòa Bình (khoảng 10.000 năm trước Tây lịch).

https://tieulun.hopto.org

Việc phát hiện những di vật tại những di tích như Đồng Dậu và Tràng Kênh cũng đủ để thừa nhận rằng ngay ở giai đoạn sớm nhất của thời kỳ dựng nước Văn Lang, cư dân Văn Lang đã biết trồng lúa trên nhiều loại ruộng khác nhau: nương, rẫy, ruộng bãi, ruộng nước.

Nghề trồng lúa ngày càng phát triển. Dấu vết của hạt thóc đã được tìm thấy ở Đồng Dền, Gò Mun, Gò Ghiền. Sự phát triển của nghề luyện đồng tác động mạnh đến sản xuất nông nghiệp. Những dụng cụ nông nghiệp bằng đồng như lưỡi liềm, rìu, lưỡi cày hình tam giác tìm được ở quận Giao Chỉ xưa hoặc những lưỡi cày bằng đồng hình cánh bướm tìm được ở Cửu Chân xưa là những bằng chứng rõ ràng nhất về tình trạng tiến bộ của ngành trồng lúa của người Việt Nam ngày xưa.

Nói đến nông nghiệp tức phải nói tới đất đai, thổ nhưỡng... Diện tích trồng lúa của cư dân Văn Lang ngày xưa thường được phân bố ở ven sông hay ở đầm, hồ mà hàng năm mặt đất được bồi một lớp phù sa làm cho đất thêm màu mỡ. Như thế trên miền đất cư trú của dân Văn Lang xưa, đất đai rất thích hợp trồng lúa nước. Tình trạng đất đai ở đây đã được mô tả trong nhiều thư tịch xưa, của Trung Hoa. Sách NAM VIỆT CHÍ được dẫn trong THÁI BÌNH QUẢNG KÝ và THÁI BÌNH HOÀN VŨ KÝ đại để có ghi *„Giao Chỉ chi địa phả vị cao sưu"*. *„Đất Giao Chỉ xưa rất phì nhiêu, đất đen bốc hơi mạnh lắm"*. Sách PHIÊN NGUNG TẠP CHÍ do Trịnh Hùng đời nhà Đường có ghi như sau: *„Đất Giao Chỉ đất lầy tốt, nhiều mầu mỡ"*. Sách HƯNG HÓA CHÍ của Vũ Phạm Hàm có ghi: *„Các xã Hy Cương, Thạch Sơn thuộc phủ Lâm Thao xưa có trồng ruộng Lạc, cây trồng không vất vả mà được nhiều lợi"*. Nhiều thư tịch khác cũng đều kể: *„Đến khoảng thời gian từ cuối thời Thương Ân đến đầu đời Tây Chu* (nghĩa là khoảng từ 1500 đến 700 năm trước Tây lịch) *đã thấy cư dân Văn Lang trồng lúa rất nhiều trên những cánh đồng phì nhiêu"*.

Thư tịch xưa của Trung Hoa còn nói rõ về thời vụ ở nước ta. Sách DƯƠNG VẬT CHÍ của Dương Phủ ở thế kỷ thứ 1 có ghi: *„lúa ở Giao Chỉ mỗi năm trồng hai lần về mùa hè và mùa đông"*. Sách THỦY KINH CHÚ cho biết: *„Lúa ở Giao Chỉ chín hai mùa, nơi gọi là bạch điền thì trồng lúa thẳng, tháng bảy trồng thì tháng mười chín. Nơi gọi là xích điền thì trồng lúa vàng đậm, tháng chạp cấy thì tháng tư chín"*.

Cho đến nay tuy nguồn gốc cây lúa vẫn còn là vấn đề đang còn được tranh luận, nhưng hiện đa số những nhà chuyên môn về canh nông trên thế giới đã có quan niệm rằng cây lúa chắc có nguồn gốc từ Việt Nam xưa. Nhưng điều chắc chắn mà mọi nhà nghiên cứu thời nay đều công nhận là cây lúa thời nước Văn Lang xưa không còn là lúa mọc hoang mà là lúa đã được thuần hóa và trồng trọt một cách phổ biến.

Theo thư tịch Trung Hoa, sách QUẢNG CHÍ của Quách Nghĩa Cung, đầu đời nhà Tần cũng có xác nhận „ở nước Nam có lúa hổ chướng, lúa hổ mang cùng các loại lúa xích khoáng, thiên minh, hà bạch, thanh vũ, lũy từ, bạch mạc, thanh hàm". Trong sách VÂN ĐOÀI LOẠI NGỮ của Lê Quý Đôn cũng đã kể ra gần 200 giống lúa tẻ và lúa nếp. Sách ĐÔNG QUAN HÁN KÝ cho biết vào năm 124, ở Cửu Chân cũng đã sanh ra 156 gốc lúa được 768 bông thì việc dựa theo sách này để có thể có một khái niệm về cây lúa trước đó vài thế kỷ cũng chẳng có gì là khó khăn.

Nhiều thư liệu cổ Trung Hoa như TỰ TRỊ THÔNG GIÁM, QUẢNG CHÂU KÝ, AN NAM CHÍ hoặc GIAO CHÂU NGOẠI VỰC KÝ đều đồng nhất công nhận rằng ở GIAO CHỈ LÚC CHƯA CHIA THÀNH QUẬN HUYỆN (nghĩa là lúc chư bị đô hộ), „DÂN Ở ĐÓ ĐẶC THÙ TRỒNG LÚA NƯỚC", nên đã được gọi là LẠC VIỆT DÂN".

Nhiều sách cổ khác ở Trung Hoa như THÁI BÌNH QUẢNG KÝ, PHIÊN NGUNG TẠP KÝ (đời Đường), HƯNG HÓA CHÍ, DƯƠNG VẬT CHÍ và ngay cả THỦY KINH CHÚ đều công nhận nền nông nghiệp đặc thù trồng lúa nước của dân Nam ở Giao Chỉ.

Cần nói rõ là cùng thời này lúa không phải là loại cây trồng điển hình của nông nghiệp cổ xưa ở Ấn Độ hay Trung Hoa. Đặc biệt sách ĐẠO PHẨM của Hoàng Tĩnh Tăng đời Minh có kể rõ chuyện vua nhà Tống sai Sứ đem châu báu sang nước Nam để ĐỔI LẤY LÚA GẠO MÀ TRUNG HOA CHƯA TRỒNG ĐƯỢC.

Nhiều thư tịch còn nói rõ chỉ sau khi Mã Viện thắng Hai Bà Trưng xong, đã cho đày hàng chục ngàn dân Nam trung thành với Hai Bà từ hai huyện Mê Linh và Chu Diên sang miền lưu vực sông Dương Tử thì chính những người bị lưu đày này đã phổ biến lối trồng lúa nước ở miền Nam Trung Hoa.

Như thế việc trồng lúa đặc thù của Tổ Tiên người Việt Nam từng được nhiều thư tịch Trung Hoa chẳng những công nhận mà còn xác nhận cùng thời này dân Tần Hán đang còn ở thời kỳ nông nghiệp trồng trên đất khô với các loại túc, kê, cao lương và mạch. Nhiều thư liệu Trung Hoa từng cho biết mãi đến khoảng đầu Tây lịch, cư dân ở miền Nam Trung Hoa mới biết ăn cơm và sử dụng lúa gạo. Chữ Hán bộ Mễ vì thế đến thời kỳ thứ 4 mới có trong văn tự Trung Hoa.

Tổ Tiên người Việt Nam quả thật là những người đã khám phá ra và thực hiện việc trồng lúa nước đầu tiên ở Đông Nam Á, và lúa đã trở thành lương thực chủ yếu của cư dân từ thời nước Văn Lang.

Đời sống nông nghiệp ổn định đã kéo theo sự phát triển của các ngành khác như chăn nuôi, thủ công nghiệp v.v... Tất cả đã hợp thành một nền kinh tế có tính chất tổng hợp lấy nông nghiệp trồng lúa nước làm gốc để cư dân bản địa có được một nền văn hóa khá cao lan rộng ra khắp Đông Nam Á. Tổ Tiên người Việt Nam trong quá khứ đã truyền bá yếu tố căn bản là nghề trồng lúa cho các cư dân lân bang của họ ở Đông Nam Á: Nếp sống của người Việt Nam cổ đã do đó lan tràn khắp nơi: từ lối giã gạo bằng chày, lối cất nhà sàn, lối mặc áo choàng, áo dài, tập tục ăn trầu cau, lối sử dụng các dụng cụ bằng sắt, bằng đồng hoặc một số tập quán đặc biệt thuần túy của người Việt Nam. Do đó, có cơ sở để kết luận rằng người Việt Nam thời xưa đóng một vai trò rất quan trọng trong nền văn hóa Đông Nam Á. - ■

https://tieulun.hopto.org

50 năm bức tường Berlin



• Thị Tâm Ngô Văn Phát

13.08.2011 người Đức tưởng niệm 50 năm ngày CS Đông Đức xây dựng bức tường Berlin mà họ mệnh danh là "***Tường thành bảo vệ chống phát xít***"; còn người dân Tây Đức thì gọi nó là „**Bức tường ô nhục**!". Vậy thì sự thật như thế nào? Xin quý vị độc giả cùng tôi đi ngược lại dòng thời gian để tìm hiểu sơ lược về bối cảnh đã xảy ra cách nay trên 50 năm ra sao?

Sau Thế Chiến thứ 2, nước Đức bị chia thành 4 vùng chiếm đóng theo Hội Nghị Yelta, do Mỹ, Anh, Pháp và Liên Xô kiểm soát và quản lý. Berlin cũng bị chia làm 4 khu vực tương tự như nước Đức.

Năm 1949, khi nước Cộng Hòa Liên Bang Đức (Tây Đức) theo chủ nghĩa tư bản tự do được thành lập trong 3 vùng chiếm đóng ở phía Tây; thì liền đó nước Cộng Hòa Dân Chủ Đức (Đông Đức) theo chủ nghĩa xã hội độc tài cũng được thành lập trong vùng chiếm đóng của Liên Xô ở phía Đông. Biên giới thuộc khu vực của Đông Đức thì được rào kẽm gai và canh phòng nghiêm nhặt. Ngược lại ranh giới của các khu vực chiếm đóng giữa Tây và Đông Berlin vẫn còn bỏ ngõ, không thể kiểm soát được nên người dân thừa dịp ồ ạt chạy qua Tây Berlin. Từ 1949 đến 1961, độ 3 triệu người rời bỏ Đông Đức và Đông Berlin tức là vĩnh biệt thiên đường CS. Trong số những người này là những thành phần trẻ, trí thức, thương gia giàu có... nên việc trốn chạy của họ là mối đe dọa cho nền kinh tế và sự tồn vong của quốc gia CS này. Do đó lãnh đạo CS được sự đồng thuận của Liên Xô cho xây dựng bức tường Berlin để ngăn chận người dân sống dưới chế độ độc tài đảng trị trốn chạy theo chế độ tự do dân chủ.

13.08.1961, *(Ngày sanh)* - Đêm 12 rạng ngày 13.08.1961 quân đội nhân dân, cảnh sát biên phòng, công an nhân dân cùng với lực lượng công nhân vũ trang bắt đầu phong tỏa các đường bộ và đường sắt dẫn đến Tây Berlin. Quân đội Xô Viết đặt trong tình trạng báo động và hiện diện tại các cửa khẩu biên giới của Anh, Pháp, Mỹ. Tất cả mọi sự liên kết giao thông giữa Đông và Tây Berlin đều bị cấm. Bức tường ô nhục Berlin phân chia nước Đức được khai sanh bắt đầu từ ngày này, là một thảm kịch đối với người dân Đức, và là một trong những nguyên nhân gây ra chiến tranh lạnh giữa Đông và Tây!

Erich Honecker vào thời điểm đó là Bí Thư Trung Ương đảng về an ninh đã nhân danh lãnh đạo đảng chịu trách nhiệm về việc lên kế hoạch và thực hiện việc xây bức tường.

Tường dài 156,4 km, gồm có 43,7 km nằm trong thành phố Berlin và 112,7 km nằm trong tỉnh Potsdam. Lúc đầu thì xây tường gạch, lần lần thay đổi bằng bê-tông cốt sắt cao từ 3 đến 3,60m. Dưới đất có hệ thống tín hiệu báo động khi có người chạm vào, hệ thống chiếu sáng về đêm cho lực lượng biên phòng. Có 302 tháp canh dọc theo bờ tường. Hệ thống bảo vệ biên giới có bề ngang từ 30m đến 500m (ở quảng trường Potsdam) tùy thuộc vào địa hình. Mìn và hệ thống súng bắn tự động được gắn dọc theo biên giới bên phía Đông Đức.

Tìm Tự Do

Người nào may mắn thì thoát khỏi họng súng của lính biên phòng sang được phần đất tự do; người nào không may mắn thì bị bắn chết tại rào kẽm gai hay tại chân tường. Ôi! Hai chữ Tự Do mà sao phải đổi bằng mạng sống, một cái giá quá đắt!



Anh lính Đông Đức trong hình này là một trong hằng ngàn ngàn người khác muốn vượt biên tìm tự do. Anh tên là Conrad Schumann cùng với đồng đội đứng gác trên đường Bernauer. Anh lại gần rào kẽm gai bí mật ra dấu cho người bên Tây biết là anh muốn vượt rào. Ký giả, phóng viên bên này biết bèn tìm cách kéo sự chú ý của các người lính khác bằng cách giơ cao máy ảnh muốn chụp hình họ. Họ liền quay lưng lại để khỏi bị chụp hình. Không bỏ lỡ cơ hội, anh Schumann liền nhảy vọt qua rào kẽm gai loại ống tròn (Concertina) sang được phần đất tự do. *Hú hồn! May mắn thay! Bây giờ tôi là người được Tự Do, anh nói!* Tấm hình này được anh Peter Leibing của hãng thông tấn AP chụp và được lưu hành khắp thế giới.

Người đầu tiên không được may mắn là cô Ida Siekmann. Ngày 22.08.1961, cô nhảy qua cửa sổ nhà ở đường Bernauer phía Đông Đức, khi rớt xuống phía Tây Đức thì bị tử thương. Nhưng dù sao thì cô cũng được toại nguyện vì cô đã được nằm chết trên phần đất Tự Do hơn là nằm chết co trên đất Cộng sản!

Và người cuối cùng chết trước khi bức tường bị đập bỏ là anh Christ Gueffroy, 20 tuổi. Ngày 06.02.1989, anh bị bắn chết khi tìm cách vượt biên!

Từ khi bức tường được xây dựng cho đến khi bị đập bỏ, theo tài liệu thì số người tìm cách vượt tường bị chết vì tai nạn hay bị bắn chết là 136 người, còn số người chết bị CS giấu hay thiêu xác không biết là bao nhiêu?

https://tieulun.hopto.org

O9.11.1989, Tường bị đập bỏ *(Ngày tử)* – Theo luật sinh tồn thì nơi nào có áp bức, nơi đó có đấu tranh. Người dân Đông Đức sống phía bên trong bức tường dưới sự thống trị của đảng CS độc tài áp bức thì họ phải vùng lên đấu tranh để giành lấy quyền sống và quyền làm người. Từ những cuộc biểu tình tuần hành rộng lớn liên tục kéo dài mấy tháng đòi đảng CS phải mở cửa bức tường cho họ được tự do đi lại trong nước Đức, Đông cũng như Tây, đến việc bỏ trốn CS của một số lớn người dân đi ra nước ngoài như Hungary, nước này đã cắt rào kẽm gai, mở cửa biên giới với Áo từ ngày 11.9, hay đến Tiệp Khắc từ đầu tháng 11 hoặc đến các Sứ Quán Đức tại thủ đô của các quốc gia Đông Âu.



Cuộc bỏ phiếu bằng chân của người dân không chấp nhận CS càng ngày càng cao. Tình hình mỗi ngày một xấu, làm cho lãnh đạo CS bối rối tiến thối lưỡng nan. Lúc này quyền lực của đảng không còn nằm trên đầu súng nữa, mà nó đang chuyển lần sang qua tay của đại khối nhân dân, những người cùng khổ quyết tâm đứng lên đập phá xiềng xích mà biểu tượng là bức tường! Rồi chuyện gì đến phải đến. Bộ Chánh Trị bắt buộc phải đề cử ông Günter Schabowski, thành viên của Bộ Chánh Trị mở cuộc họp báo tại Trung tâm Báo chí Đông Berlin được truyền hình trực tiếp và có hằng tỷ người trên khắp thế giới theo dõi. Ngày 09.11.1989 lúc 18g53 phút, Schabowski đọc tờ giấy của Bộ Chánh Trị đưa qua như sau:

"*Có thể làm đơn xin du lịch cá nhân ra nước ngoài mà không cần có điều kiện như lý do xuất ngoại hay quan hệ họ hàng. Giấy phép sẽ được cấp trong thời hạn ngắn. Các ban phòng có thẩm quyền về hộ chiếu và khai báo cư trú của các cơ quan Công an Nhân dân cấp chỉ thị. Có thể liên tục ra nước ngoài tại tất cả các cửa khẩu biên giới giữa nước Đông Đức và Tây Đức".*



Huyện trong nước Đông Đức có thể nhanh chóng cấp giấy thông hành ra nước ngoài thường xuyên theo như

"**Khi nào? Ngay lập tức**?" Ô. Peter Brinkmann phóng viên thường trực của báo Bild tại Đông Đức hỏi.

"***Theo như tôi biết – thì ngay lập tức, không chậm trễ"*** *Ô. Schabowski trả lời.*

Dựa theo lời tuyên bố của Schabowski, không bỏ lỡ cơ hội các đài truyền thanh và truyền hình của Tây Đức và Tây Berlin loan tin thất thiệt nhằm động viên tinh thần quần chúng là ***"Bức tường Berlin đã mở"***, nên hằng ngàn ngàn người Đông Đức khi nghe tin này ùn ùn đến các cửa khẩu yêu cầu mở cổng.

Thời điểm này, không những lực lượng biên phòng mà ngay cả các đơn vị kiểm tra hộ chiếu hoàn toàn không được thông báo gì về vấn đề này! Dưới áp lực của biển người, lúc 23g20 cửa khẩu biên giới tại đường Bornholmer bắt buộc phải mở cửa đầu tiên để cho dân được tự do chạy sang phía Tây dưới sự ngơ ngác ngỡ ngàng của những người lính gác biên phòng! Sau đó là các cửa khẩu khác trong thành phố Berlin cũng như tại biên giới nội địa Đức cũng được mở. Tới khuya, nhiều người theo dõi việc mở các cửa khẩu biên giới qua truyền hình cùng rủ nhau ra đi. Sang ngày 10.11.1989, thì số người tự do ra đi bằng mọi phương tiện sang Tây Đức như thác lũ. Qua Tây Đức trình diện lãnh mỗi người 100 Đức Mã ăn uống no nê, có người lại trở về! Người Đông Đức được người Tây Đức dù không họ hàng thân biết, nhưng vẫn ôm nhau đón chào nồng nhiệt!

Bức tường Bá Linh
28 năm sừng sững
Tưởng rằng đứng vững
Thách đố thời gian
Bỗng chốc ngỡ ngàng
Tan tành sụp đổ!!!

Bức tường Berlin chẳng những là thành trì chống đỡ CS Đông Đức mà còn cho cả các nước trong khối minh ước Warsovie như Ba Lan, Tiệp Khắc, Hung Gia Lợi, Bão Gia Lợi, Lỗ Ma Ni, Albani và Liên Xô. Khi bức tường này đổ thì các nước trong khối cũng lần lượt đổ theo và cũng chấm dứt luôn chiến tranh lạnh!

⁂

Hôm nay ngồi viết lại những sự việc đã xảy ra cách nay trên 22 năm mà tôi rùng mình sởn gáy. Tại sao vậy? Tại vì sau này người ta tìm thấy một tài liệu 7 trang ghi ngày 1.10.1973 trong một kho lưu trữ tại phía Đông thành phố Magdeburg, trong số giấy tờ này, có một tài liệu viết bằng tiếng Anh như là một cái lệnh cho người lính biên phòng Đông Đức. Một đoạn của tài liệu đó viết: *„Do not hesitate with the use of firearm, inchluding when the border breakouts involve women and children, which the traitors have already frequently taken advantage of".* Tạm dịch: "***Không do dự sử dụng vũ khí, kể cả khi các cuộc vượt biên có phụ nữ và trẻ em tham gia, điều mà những kẻ phản bội thường xuyên lợi dụng"***. Lệnh này có nghĩa là lính biên phòng có toàn quyền bắn người vượt biên mà không cần lệnh!

Tôi xin nêu lên một câu hỏi là nếu những người lính biên phòng thi hành lệnh trên đây tự động bắn sả vào đám đông người ra đi tìm tự do gây chết chóc cho hằng ngàn người như ở Thiên An Môn bên Tàu vào tháng 6 năm 1989 thì Quân đội Tây Đức và đồng minh Anh,

https://tieulun.hopto.org

Pháp, Mỹ đứng nhìn hay nhảy vào can thiệp? Quân đội Liên Xô, mặc dù đang án binh bất động có vào vòng chiến không? Nếu tất cả đều nhập cuộc thì sự việc xảy ra như thế nào? Không ai biết được, nhưng chắc chắn một điều là nước Đức không được thống nhứt trọn vẹn và huy hoàng như ngày hôm nay. May mắn thay việc này đã không xảy ra. Nhờ ai? Theo ý riêng tôi là nhờ những anh lính biên phòng tới giờ phút cuối cùng để chọn một quyết định tối hậu thì họ phản tỉnh chọn giải pháp quay về đứng cùng một tuyến với nhân dân chớ không theo lệnh đảng, nên họ không bắn vào đồng bào họ, do đó không có tiếng súng nổ, không có máu rơi. Nhờ họ và chính họ đã góp một phần không nhỏ trong việc làm cho bức tường sụp đổ. Vì thế theo tôi chẳng những nước Đức mà tất cả các nước tự do khác phải cám ơn và tuyên dương họ! (viết tới đây, tôi lại nghĩ tới Việt Nam quê hương tôi và mong mỏi rằng trong tương lai gần, những người bộ đội và công an nhân dân cũng sẽ hành động như những người lính biên phòng Đông Đức để khỏi đổ máu khi có cuộc cách mạng Hoa Sen để thực hiện tự do dân chủ cho đất nước).



Ngày 13.08.2011, Tổng Thống Christian Wulff, Thủ Tướng Angela Merkel và các yếu nhân khác tụ họp ở đài tưởng niệm tại Bernauer Strasse để tưởng nhớ đến những nạn nhân của bức tường và cũng để nhắc nhở dân chúng luôn luôn ghi nhớ những cái sai lầm đau thương trong quá khứ của chế độ độc tài CS gây ra, mà biểu tượng là một đoạn của bức tường đang được lưu giữ tại đây, để tránh lặp lại trong tương lai.

Thưa quý độc giả, bức tường Berlin bị đập bỏ. Nước Đức được thống nhứt trong vinh quang. Nhưng theo tôi thì trên thế giới này còn nhiều bức tường khác, hữu hình hay vô hình cũng cần phải được dẹp bỏ như:

* Bức tường phân chia giữa Do Thái với Palestine.
* Bức tường phân chia giữa chế độ độc tài với tư bản tự do.
* Bức tường phân chia màu da chủng tộc.
* Bức tường phân chia Tôn Giáo.
* Bức tường phân chia người giàu với kẻ nghèo.
* Bức tường phân chia người có học với người không được học v.v và v.v...

Chừng nào những bức tường trên đây được mọi người, nhứt là những cấp lãnh đạo trên thế giới cùng đồng tâm dẹp bỏ thì thế giới mới thật sự hòa bình, nhân sinh mới an lạc.- ◙

Chúng ta chắc chắn sẽ mất nước !

• Song Chi

Chúng ta chắc chắn sẽ mất nước, nếu nhìn vào tấm hình những người đi biểu tình yêu nước bị công an- là những con người cùng chung máu đỏ da vàng, cùng ngôn ngữ, cùng chung sống trên một lãnh thổ đất mẹ cong cong hình chữ S- đánh đập, đối xử thô bạo như với kẻ thù hay tội phạm loại nặng. Nào vác trên vai như khiêng con vật giữa phố, nào kéo lê xềnh xệch giang hai tay hai chân giữa đường, nào bị đạp thẳng vào mặt, ngực, bị quẳng quật trên xe... Những bức hình chụp, video clip còn đầy đó trên mạng, thời buổi này có cái gì che giấu được dưới ánh sáng mặt trời?



Công an bắt bớ, đàn áp người biểu tình phản đối Trung Quốc (hình trên và dưới)



Chúng ta chắc chắc sẽ mất nước khi đa số đội ngũ công an chìm nổi, cảnh sát cơ động cho tới dân quân trật tự... còn tin rằng những người đi biểu tình ôn hòa xuất phát từ lòng yêu nước- là những kẻ bị bọn xấu lợi dụng, sẽ trở thành có hại cho chế độ, cho cách mạng, cần phải trấn áp. Hoặc họ được các thế lực thù địch nào đó cho tiền, chỉ với 50.000/đồng, để xuống đường gây rối!

Chúng ta chắc chắn sẽ mất nước bởi con số những người dũng cảm đi biểu tình để cất lên tiếng nói phản

https://tieulun.hopto.org

đối những hành vi ngang ngược, gây hấn của nhà cầm quyền Trung Quốc còn quá ít nếu so sánh với những con người thờ ơ, bàng quan, vô cảm trước vận mệnh đất nước. Còn quá nhiều những người tin rằng cái bọn xuống đường kia là bọn phản động hoặc rỗi hơi, muốn chơi nổi. Rằng không nên dính dáng đến chính trị, chuyện lớn đã có nhà nước lo, đảng lo. Rằng biển Đông vẫn yên tĩnh, quan hệ giữa hai nước vẫn tốt đẹp, chỉ có những kẻ có cái nhìn bi quan, tiêu cực là hay làm lớn chuyện mà thôi.

Chúng ta chắc chắn sẽ mất nước bởi ngay trong những ngày một con tàu thăm dò dầu khí của VN bị tàu Trung Quốc cắt cáp, và sự căm phẫn của người dân đang đốt nóng các diễn đàn, báo chí, thì một ông Phó Thủ tướng (Hoàng Trung Hải) lại ra lệnh tích cực triển khai xây dựng Cung Hữu Nghị Việt Trung (một dự án được xây dựng từ nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của nhà nước Trung Quốc dành cho nhà nước VN!).

Trong những ngày tháng 6, khi người dân đang sục sôi xuống đường biểu tình thì đoàn Mặt trận Tổ quốc VN (một tổ chức mang tiếng là đại diện cho nhân dân) lại đang đi thăm Trung Quốc để khẳng định *Việt Nam rất coi trọng mối quan hệ với Trung Quốc* (lời của Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc VN Trần Hoàng Thám).

Những ngày tháng 7, khi ngư dân VN tiếp tục bị tàu quân sự Trung Quốc với các binh lính có vũ trang đánh đập tàn tệ thì đoàn lãnh đạo các cơ quan báo chí- Hội nhà báo VN lại đang hồ hởi đi thăm Trung Quốc v.v...

Chúng ta chắc chắn sẽ mất nước bởi giữa lúc cả thế giới, trong đó có Hoa Kỳ, đều lên tiếng bênh vực VN, lên án hành động ngày càng leo thang gây hấn của Trung Quốc trên biển Đông và sẵn sàng chìa bàn tay cho VN; thì ngay sau đó, từ ông Bộ trưởng Bộ quốc phòng Đại tướng Phùng Quang Thanh cho đến ông Thứ trưởng ngoại giao Hồ Xuân Sơn lại tiếp tục ca bài ca *Việt Nam luôn coi trọng quan hệ đoàn kết, hữu nghị, "đối tác hợp tác chiến lược toàn diện" với Trung Quốc*; tiếp tục trân trọng 16 chữ vàng lừa mị. Và ông Thứ trưởng ngoại giao Hồ Xuân Sơn lại thân hành sang tận Bắc Kinh, chấp nhận con đường đàm phán song phương với Trung Quốc!

Chúng ta chắc chắn sẽ mất nước bởi là một nước nhỏ, yếu hơn Trung Quốc nhiều lần nhưng những người lãnh đạo VN lại khước từ mọi lợi thế chính nghĩa mà VN đang có trên hồ sơ biển Đông, khước từ sự hỗ trợ của bạn bè quốc tế, khước từ mọi sự đàm phán đa phương, dựa cậy vào luật pháp quốc tế... Từ ông Thứ trưởng Bộ quốc phòng Nguyễn Chí Vịnh cho đến ông Chuẩn đô đốc Phạm Ngọc Minh, Phó Tư lệnh Tham mưu trưởng quân chủng hải quân, mạnh miệng tuyên bố VN không liên minh liên kết quân sự với bất cứ nước nào, không cần đến bất cứ ai, tự mình cúi đầu đi thẳng cái bẫy đàm phán song phương của kẻ thù!

Chúng ta chắc chắn sẽ mất nước bởi đường lối ngoại giao sai lầm của đảng và nhà nước cộng sản VN, chọn kẻ thù lâu dài của dân tộc làm đồng minh, bạn bè, sợ hãi làm bạn với các quốc gia dân chủ tiến bộ. Một đường lối ngoại giao không rõ ràng, nước đôi nước ba, lúc thế này lúc thế khác, làm mất lòng tin của nhân dân và cả thế giới!

Chúng ta chắc chắn sẽ mất nước với một nhà nước mang tâm lý khiếp nhược sợ hãi nước khác quá nặng. Một nhà nước không dám và cũng không thể bảo vệ được người dân của mình trên biển và cả trên bờ. Một nhà nước không dám đứng về phía nhân dân, thiếu lòng tin vào nhân dân, luôn luôn đặt quyền lợi và sự tồn vong của đảng, của chế độ lên trên quyền lợi của đất nước và dân tộc. Một nhà nước không bao giờ công khai minh bạch chuyện nước trước quốc dân, chỉ chăm chăm đi đêm, hết ký hiệp ước này lại đến thỏa thuận kia. Đất đai biển cả cứ ngày càng hẹp dần, mất dần.

Chúng ta chắc chắn sẽ mất nước bởi ngay chính những người dân, kể cả tầng lớp trí thức nhân sĩ, dù đã hiểu ra cái họa mất nước là từ phương Bắc, nhưng vẫn chưa nhìn ra hoặc chưa dám thừa nhận gốc rễ của cái họa mất nước chính từ những kẻ bán nước đang ngồi trên đầu trên cổ dân tộc. Từ sự lựa chọn, con đường đi mà họ đang dẫn dắt cả dân tộc phải theo! Nên chỉ kêu gọi đảng sửa đổi, cải cách mà không dám nghĩ đến chuyện phải thay đổi luôn cả cái đảng ấy, cả mô hình thể chế chính trị này.

Chúng ta chắc chắn sẽ mất nước bởi trong từng người dân Việt, vẫn là cái tâm lý ích kỷ cộng với tầm nhìn ngắn, chỉ thấy cái lợi trước mắt mà không thấy cái hại lâu dài, chỉ nghĩ đến cái lợi cho bản thân mà không nghĩ đến cái lợi chung của đất nước, của cả cộng đồng.

Chúng ta chắc chắn sẽ mất nước bởi muôn vàn cái thực tế hiển nhiên đang bày ra trước mắt như thế.

Nhưng thực sự thì, chúng ta đã mất nước chưa?

VN có còn là một quốc gia hoàn toàn độc lập, toàn vẹn về lãnh thổ lãnh hải?

Câu trả lời đau đớn là chúng ta đã mất nước rồi, mất dần dần, mất toàn diện về mọi mặt mà chúng ta nhiều người vẫn chưa ý thức hết.

Chúng ta đã mất nước rồi khi nhìn lại trên dải đất VN này, *người nước lạ* muốn làm gì thì làm, vào ra nước ta như chỗ không người, vơ vét tài nguyên, nguyên liệu, thực phẩm chất lượng cao mang về nước và đổi lại những hàng hóa thực phẩm kém chất lượng, hàng độc hại. Thuê đất thuê rừng của ta, đưa người sang làm việc rồi cắm rễ lâu dài trên quê hương ta. Những công trình kinh tế trọng điểm đều trao vào tay *người nước lạ.* Trong những công trường, nhà máy... của *nước lạ, người nước lạ* tràn ngập, nếu có chuyện gì xảy ra, khác nào kịch bản Con ngựa thành Troy sẽ xảy ra?

Chúng ta đã mất nước rồi khi báo chí phê phán chỉ trích Trung Quốc thì bị Bắc Kinh cao giọng mắng nhà cầm quyền VN phải biết định hướng dư luận, phải về dạy dỗ lại nhân dân! Nhất cử nhất động của đảng, của nhà nước VN đều "được" sự quan tâm chỉ đạo kèm kẹp của Bắc Kinh. Và ngay trong những cuộc biểu tình của người VN, cũng có bóng dáng người Trung Quốc đứng quan sát, theo dõi, chỉ thị...

Chúng ta đã mất nước từ lâu, từ trong sự lệ thuộc về tư tưởng, khi sao chép của Trung Quốc từ mô hình thể chế chính trị, kinh tế... cho đến cách ứng xử với nhân dân, học theo làm theo từ cải cách ruộng đất, đánh tư sản mại bản cho đến mẫu trang phục quân đội! Từ trong sự lệ thuộc về kinh tế ngày càng nặng nề, mà lệ thuộc kinh tế tất yếu đưa đến sự lệ thuộc về chính trị. Lệ thuộc về văn hóa. Lệ thuộc về tinh thần.

Đâu cần phải đợi đến khi chiến tranh xảy ra, chúng ta mới thực sự mất nước?

(19.07.2011)

https://tieulun.hopto.org

Câu Chuyện Y Học

Khái niệm sơ đẳng về ung thư



• **Dr. Tôn - Thất Hứa**
Missionsärztliche Klinik – Würzburg

Lời nói đầu: *Trong thời gian 2008 – 2010 đã có 4 thân hữu Viên Giác vướng phải bệnh ung thư gan bộc phát sơ cấp, Ban Biên Tập xin trình bày một vài khái niệm sơ đẳng - những phương pháp ch ữa trị hiện đại là những đề tài tranh luận gắt gao trong giới y học và đang gây nhiều giao động trong quần chúng bằng những câu hỏi – trả lời ngắn gọn.*

Một điều cần phải biết: các vi-rút (virus) hay vi trùng (bakterie) không chuyền bệnh từ người này sang người khác, không có vấn đề lây khi cầm tay, hôn má hay đụng chạm vào da người mang bệnh (*).

1. Nguyên nhân bệnh ung thư: y học chưa chứng minh được lý do các tế bào bỗng nhiên sinh ra bệnh, cho nên không một ai có thể trả lời được tại sao người này mang bệnh nan y mà người kia thì lại không! Ôi cũng tại vì số mạng mà ra....

Chúng ta chỉ biết có những yếu tố có thể sinh mầm bệnh ví dụ hút thuốc lá, uống nhiều rượu; thức ăn nhiều mỡ thịt ít rau cải và trái cây và thiếu vận động. Bên cạnh đó những người dân sống gần nhà máy thải khí và hơi độc, nơi chứa bụi phóng xạ là những môi trường gây bệnh. Di truyền bệnh từ cha hay mẹ cũng là một yếu tố có ảnh hưởng lớn cho sự phát sinh ra bệnh ung thư. Những dữ kiện trên đã đưa đến cho chúng ta một kết luận chung: có rất nhiều yếu tố gây nên bệnh ung thư.

Để có giảm thiểu sự phát sinh ra bệnh ung thư, chúng ta nên có một cuộc sống đều độ:

- Không hút thuốc
- Không uống rượu nhiều
- Ăn nhiều trái cây và rau
- Tập thể dục thể thao: đi bộ, chạy nhảy, tập múa, đánh quần vợt, chơi bóng bàn, cầu lông...

2. Bệnh ung thư có chữa lành được không?

Cũng như bao nhiêu căn bệnh khác, ung thư có thể chữa dứt hẳn con bệnh, kết quả thường không theo đúng mong muốn của người bệnh và thân nhân mà tùy thuộc vào giai đoạn tìm ra được bệnh và loại bệnh. Ngày nay nhờ sự phát triển của y học các chuyên gia thuộc các ngành: nội khoa, quang tuyến, chẩn đoán hình ảnh, siêu âm, nội soi... sự định bệnh được chính xác là phân chia rõ ràng từng giai đoạn bành trướng của khối u ác tính – di căn (metastase). Bệnh nhân thường rơi vào tình trạng lo âu và tuyệt vọng khi bác sĩ cho biết kết quả khám nghiệm đôi khi kèm theo lời phán quyết vô thưởng vô phạt „lúc này thì trễ quá rồi chỉ còn chờ mua hòm...!". Nói chung ung thư là một căn bệnh nan y có thể đưa đến cái chết... tuy nhiên với đà phát triển không ngừng, dụng cụ chẩn đoán tinh xảo, bao nhiêu tiền bạc đổ ra dành cho sự nghiên cứu, y học hiện đại muốn khắc phục con bệnh nguy hiểm hầu mang lại sức khỏe cho loài người.

3. Thế nào là bệnh ung thư ?: có nhiều loại bệnh ung thư được đặt tên khác nhau tùy theo thể loại ung thư tế bào, thuộc bộ phận nào của cơ thể con người bộc phát ra bệnh. Tế bào ung thư hàm chứa một đặc tính chung là đột phát, hủy diệt tế bào lành mạnh đang cùng chung sống. Tùy theo nơi phát sinh ra tế bào ung thư rồi các tế bào ung thư phát triển vô cùng nhanh kết hợp thành khối u ác tính tạo ra những triệu chứng bệnh và thường gây nên những cơn đau nhức... rồi tiếp tục sự xâm lấn lục phủ ngũ tạng con người, gọi là di căn.

4. Phương pháp chữa trị: có 4 cách

- Phẫu thuật (operation): mục đích ca mổ là cắt bỏ toàn phần khối ung thư trong cơ thể và như thế bệnh nhân sau đó sẽ khỏe mạnh trở lại. Các nhà phẫu thuật đôi khi họ chỉ cắt được một phần của phần khối u độc tính tùy theo chức năng của cơ quan bị bệnh và thể tích khối u lớn hay nhỏ.
- Hóa trị (chemotherapie): thuốc chữa bệnh đưa vào cơ thể bệnh nhân qua dạng thức những thuốc viên, thuốc chích qua đường tỉnh mạch hay dưới hình thức dịch chuyền để tiêu diệt các tế bào sinh bệnh. Tế bào ung thư sinh sản rất nhanh thuốc chỉ tác dụng vào nhóm tế bào này mà thôi.
- Xạ trị (strahlentherapie): dùng tia phóng xạ rọi thẳng vào nhóm tế bào ung thư để tiêu diệt chúng, người bệnh không bị rọi quang tuyến hay bị bỏng cháy da thịt do tia quang tuyến. Xạ trị không làm cho người bệnh mệt mỏi tuy nhiên sau mỗi lần xạ trị nên để cho người bệnh nghỉ ngơi vì họ cảm thấy mệt mỏi và uể oải cũng như trường hợp sau hóa trị.
- Cộng thêm vào những loại thuốc cần thiết để chữa bệnh, thuốc giảm đau, an thần..., đặc biệt các thức ăn chứa nhiều sinh tố, thể dục thể thao và thư giãn tinh thần và cơ thể. Sự hỗ trợ của gia đình và liên hệ với bạn bè thật tối cần thiết cho người bệnh.

Để giản dị vấn đề chúng tôi trình bày hình ảnh quen thuộc cho cộng đồng người Việt bằng một ví dụ thật đơn giản sau đây:

- bồn nuôi cá tượng trưng cho cơ thể con người,
- những con cá đủ màu đỏ, xanh, vàng, đen... bơi lội trong bồn là những tế bào chung sống hạnh phúc,

(*) Một ngoại lệ: Eppstein-Barr virus gây ra bệnh Burkitt Lymphom là một ung thư hạch do vi rút ***chỉ tìm thấy*** tại miền Trung và miền Đông Châu Phi.

https://tieulun.hopto.org

thanh bình an lạc với nhau như sợi tóc, da, thịt, bắp cơ, thận, tim, gan, phổi, phèo,

- một lúc nào đó cơ thể không được mạnh khỏe, tưởng như nước trong bồn cá bị vẩn đục, thình lình những con cá màu đỏ nổi loạn hung hãn, cắn chết nhóm cá cùng sống chung... đó là biểu tượng cho những tế bào mang bệnh ung thư. Làm thế nào chận đứng sự hung hãn những con cá màu đỏ nếu không thì nhóm cá màu xanh, vàng, đen... phải chết theo:

* bằng một cái vợt lưới, chúng ta xúc ra những con cá màu đỏ y như là một cuộc mổ để lấy khối u độc tính ra.

* thả vào bồn nuôi cá một chất thuốc vào để bình thường lại cuộc sống giống cá màu đỏ, chẳng may loại thuốc này cùng lúc sẽ tác hại những con cá đang khỏe mạnh màu xanh, màu vàng, màu đen... đây cũng là phản ứng của hóa trị đang được dùng trong các bệnh viện trên thế giới.

* chiếu vào bồn cá luồn sáng để rửa sạch giống cá màu đỏ, luồng ánh sáng có phản ứng phụ là gây tác hại cho những con cá khác đang cùng bơi lội trong bồn, đây cũng là hiện tượng của xạ trị.

* tăng cường sức mạnh những con cá đang khỏe mạnh bằng cách chăm nuôi kỹ lưỡng hơn cho thêm thuốc men, sinh tố (vitamine), khoáng chất có ích (mineral), các thức ăn bằng rau trái hay các phương thuốc gia truyền.

Nhìn chung trong vấn đề chữa trị cho thấy tất cả phương pháp dù hiện đại đang áp dụng, ngoài tác dụng dụng mong muốn là hủy hoại các tế bào hay khối u độc vẫn còn nguy độc cho những cơ quan nội tạng lành mạnh khác, ví dụ tóc rụng trong thời gian chữa hóa trị. Không nên hoảng hốt hay mất tinh thần vì tóc sẽ mọc lại sau thời kỳ cần thiết để chữa hóa trị.

Ung thư gan bộc phát từ tế bào gan có thể nói được là một thể bệnh rất hiếm hoi.

Tế bào ung thư thường khởi đầu từ bộ phận tiêu hóa, sinh dục... rồi sau đó di căn đến gan, ung thư gan là thứ cấp.

Việt Nam nằm trong vùng Đông Nam Á, nơi mà viêm gan vi-rút A, vi-rút B phát triển mạnh mẽ... sau khi tràn ngập vào cơ thể vi rút xâm nhập để rồi làm suy hóa tế bào gan

Câu hỏi được nêu ra là có phải kể từ lúc tế bào gan bị nhiễm vi rút rồi bị chuyển hóa và chờ đến một lúc thuận lợi nào đó tế bào bộc phát ra bệnh ung thư gan ??.

Bản tin bên lề:

Trong giai đoạn từ 1999 – 2004 một „cua rơ" xe đạp lừng danh đã lập kỷ lục thế giới: Ông đã nhiều lần vô địch xe đạp vòng Pháp Quốc „Tour de France".

Chuyện này đã làm cho thế giới mở bừng con mắt ra là trước đó ông ta bị ung thư dịch hoàn có di căn, đã được chữa lành hẳn 100% để rồi trở thành một nhà vô địch thể thao hoàn vũ.

Dưới đây vài con số đáng ghi nhận:

- Vào giai đoạn 1900 chỉ có 1 người sống sót cho 20 người vướng bệnh
- Kể từ năm 1950 cứ 4 người đau sẽ có 1 người lành
- Hiện tại cứ 2 người mang bệnh thì có 1 người hết bệnh nếu u độc phát hiện sớm, chữa trị kịp thời. *(Thống kê trên được trích từ Flüsterpost e. V. Unterstützung für Kinder krebskranker Eltern - Kaiserstrasse 56 – 55116 Mainz).* ◙

huyền thoại



Thuở hoang sơ Em đến tự chân trời
Trên sóng ngực làn tóc mây khỏa dáng,
Ôi! Vẻ đẹp đơn sơ nào nói đặng?
Trong mắt Ta nửa kiếp truyện hồ ly!
Thiên thu nào! Man dại giữa rừng si?
Ai đã vẽ tình điên trong khối óc!
Sắc quái dị men say sơn dã mọc,
Đâu hồn nhiên? Đâu kiêu ngạo! Vô thường?
Tay ôm người trong tắt thở yêu đương,
Trí lẫn lộn mơ hồ trăng cổ quái.
Chân Ta bước thành trì xa lạ mãi,
Áo phiêu bồng trác táng lặng câm bay.
Biên thùy say? Phương hướng ngả nghiêng quay!
Chân dung lạc? Nhan sắc Em! Huyết sử?
Lời xa hút gió ngất đi vũ trụ,
Bộ lạc nào? Hư cấu! Rợn hoang sơ?
Trái tim Ta như đôi đũa tình cờ,
Cứ gắp vội miếng điêu tàn đổ nát,
Rừng xác lá u huyền Em cúi mặt,
Hồn mất dần trong dáng Nguyệt lưu ly!

Tiếng kêu nào? Ta lạc bước vô tri!
Mùi cỏ lá tiếng cười man rợ khóc?
Sắc huyền thoại mấy vần thơ đá mọc,
Pho tượng nào? Em đứng sững trong thơ!

• **Trúc Lang OKC**
Hạ Tân Mão 2011

https://tieulun.hopto.org

Chương Trình Phật Sự Năm 2012

Tháng 1 năm 2012

- **Ngày 01.01.2012 (Chủ nhật)**:
  - Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.
- **Ngày 06.01.2012**:
  - HT Phương Trượng từ Úc về lại Âu Châu.
- **Ngày 7 và 8.01.2012 (Thứ bảy và Chủ nhật):**
  - Lễ Thọ Bát Quan Trai tại NPĐ Viên Ý, Padova, Ý (HT Phương Trượng)
- **Ngày 14 và 15.01.2012 (Thứ bảy và Chủ nhật):**
  - Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Chùa Phật Tổ Thích Ca, Luzern, Thụy Sĩ (HT Phương Trượng)
- **Ngày 15.01.2012 (Chủ nhật):**
  - Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.
- **Ngày 21.01.2012 (Thứ bảy)**:
  - Tết tại Nürnberg (HT Phương Trượng)

Tết "Nhâm Thìn" tại Chùa Viên Giác Hannover

- **Ngày 22.01.2012 (Chủ nhật):**
  - 20:00 Sám Hối Tất Niên và văn nghệ mừng Tết Nhâm Thìn và đón Giao Thừa vào lúc 24:00 giờ.
- **Ngày 23.01.2012 (Thứ hai)** nhằm ngày mồng một Tết:
  - **5:45** Tọa thiền và trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm.
  - Từ sáng đến tối suốt ngày mồng một tại Chùa có lì xì, phát lộc, xin xăm, lễ Phật v.v...
  - **11:00** cúng Tổ và cúng chư hương linh quá vãng thờ tại Chùa.
- **Ngày 24.01.2012 (Thứ ba) nhằm ngày mồng hai Tết:**
  - Chương trình giống như ngày mồng một.
- **Ngày 25.01.2012 (Thứ tư) nhằm ngày mồng ba Tết:**
  - Từ 6 giờ sáng đến 17:00 chiều trì tụng Bộ Kinh Đại Thừa Diệu Pháp Liên Hoa để cầu nguyện cho thế giới hòa bình chúng sanh an lạc.

- **Ngày 28.01.2012 (Thứ bảy):**
  - Tết tại Stuttgart (HT Phương Trượng)
- **Ngày 29.01.2012 (Chủ nhật)**:
  - Tết tại Saarbrücken (HT Phương Trượng)

Tháng 2 năm 2012

- **Từ ngày 1.02. đến 4. 02.2012**:
  - Mỗi tối lúc 20:00 giờ tụng Kinh Dược Sư cầu an cho bá tánh và đốt 1.080 ngọn đèn trí tuệ.
- **Ngày 4.02.2012 (Thứ bảy):** Tết tại Mannheim (HT Phương Trượng)

• Ngày 5.02.2012 (Chủ nhật):
Rằm Tháng Giêng Tại Chùa Viên Giác
- Rằm tháng Giêng chánh lễ.
- Lễ cầu an và câu chuyện đầu năm.
- Lễ cúng Tổ, cúng chư hương linh quá vãng thờ tại Chùa.

- **Ngày 11 và 12.02.2012 (Thứ bảy và Chủ nhật):**
  - Lễ Phật đầu năm tại Viên Đức (HT Phương Trượng)
- **Ngày 19.02.2012 (Chủ nhật):**
  - Tết tại Künzelsau (HT Phương Trượng)
  - Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.
- **Ngày 22.02. 2012 :** Kỷ niệm 40 năm xa xứ.
- **Ngày 24 đến 26.02.2012 (Thứ sáu - Chủ nhật)**:
  - Lễ Phật đầu năm tại Joring, Aarhus và Odensee, Đan Mạch (HT Phương Trượng)

Tháng 3 năm 2012

- **Ngày 2 đến 4.03.2012 (Thứ sáu đến Chủ nhật)**:
  - Lễ Phật đầu năm tại Esjberg và Kopenhagen Đan Mạch (HT Phương Trượng)

Từ ngày 4 đến 11.03.2012 (Chủ Nhật đến Chủ nhật):
- Phật thất huân tu Tịnh Độ tại Chùa Linh Thứu, Berlin (ĐĐ Hạnh Giới)

- **Ngày 04.03.2012 (Chủ nhật):**
  - Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Từ ngày 9 đến 11.03.2012:
- Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Chùa Tam Bảo, Na Uy (HT Phương Trượng)

- **Ngày 17 và 18.03.2012:**
  - Lễ Thọ BQT tại Aschaffenburg (HT Phương Trượng)
- **Ngày 18.03.2012 (Chủ nhật):**
  - Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.
- **Ngày 24 và 25.03.2012 (Thứ bảy và Chủ nhật)**:
  - Lễ Thọ BQT tại Mannheim (HT Phương Trượng)
  - Lễ Thọ BQT tại Odenwald (ĐĐ Hạnh Giới)
- **Từ ngày 26.03.2012 đến ngày 21.05.2012**:
  - HT Phương Trượng hoằng Pháp tại Hoa Kỳ.
- **Ngày 31.03. và 1.04.2012**:
  - Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Nürnberg (ĐĐ Hạnh Định)

Tháng 4 năm 2012

- **Ngày 1.04.2012 (Chủ nhật):**
  - Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

- **Ngày 6 đến ngày 9.04.2012**:
  - Khóa Giáo Lý XV của GĐPTVN Đức Quốc tổ chức tại Chùa Viên Giác.

- **Ngày 11.04. đến 2.05.2012**:
  - Hành hương Đài Loan và Hàn Quốc. Quý vị liên lạc về Chùa hoặc xem trên trang nhà Viên Giác để biết thêm chi tiết.
- **Ngày 14 và 15.04.2012:**
  - Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Reutlingen (ĐĐ Hạnh Định)
- **Ngày 15.04.2012 (Chủ nhật)**:
  - Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.
- **Ngày 21 và 22.04.2012**:
  - Lễ Thọ BQT tại Bad Kreuznach (ĐĐ Hạnh Định)
- **Ngày 28 và 29.04.2012 (Thứ bảy - Chủ nhật):**
  - Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Stuttgart (ĐĐ Hạnh Định)

Tháng 5 năm 2012

- **Ngày 01.05.2012 (Chủ nhật - lễ Lao Động)**:
  - Du ngoạn với Chi Hội PT Hannover và GĐPT Tâm Minh.

- **Ngày 6.05.2012 (Chủ nhật)**:
  - Lễ Phật Đản tại Chùa Linh Thứu, Berlin (ĐĐ Hạnh Giới)
  - Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.
- **Ngày 13.05.2012 (Chủ nhật)**:
  - Lễ Phật Đản tại Chùa Bảo Quang, Hamburg (ĐĐ Hạnh Giới)

Từ 14 đến 16.05.2012 (Thứ hai - Thứ tư):
- Khóa hướng dẫn giáo lý cho người Đức tại Ravensburg (ĐĐ Hạnh Giới)

Từ ngày 18 đến 20.05.2012 (Thứ sáu đến Chủ nhật):
- Khóa huân tu Tịnh Độ tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg (ĐĐ Hạnh Giới)

https://tieulun.hopto.org

• **Ngày 20.05.2012 (Chủ nhật):**
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

• Từ ngày 25 đến 28.05.2012 (Thứ sáu đến Thứ hai):
- Khóa Phật Pháp Đức Quốc kỳ 17 và Trại hè Thanh Thiếu Niên sinh hoạt Phật giáo kỳ 11 tại Neuss.

• **Ngày 27.05.2012 (Chủ nhật)** : Lễ Phật Đản tại chùa Vạn Hạnh Hòa Lan (HT Phương Trượng)

Tháng 6 năm 2012

Từ ngày 1 đến 3.06.2012 (Thứ sáu - Chủ nhật)
Đại Lễ Phật Đản tại Chùa Viên Giác, Hannover.

- 4.06.2012 (Thứ hai): Chúng Viên Giác nhập hạ an cư.
- Phật Đản tại NPĐ Viên Giác, Tiệp Khắc (HT Phương Trượng)

• **Ngày 9.06.2012 (Thứ bảy):**
- Lễ Phật Đản tại NPĐ Tam Bảo, Reutlingen (HT Phương Trượng)

• **Ngày 10.06.2012 (Chủ nhật)**:
- Lễ Phật Đản tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg (HT Phương Trượng)

• **Ngày 16.06.2012 (Thứ bảy)**:
- Lễ Phật Đản tại NPĐ Viên Âm, Nürnberg

•**Ngày 17.06.2012 (Chủ nhật)**: (HT Phương Trượng)
- Lễ Phật Đản tại Chùa Phổ Hiền, Strassbourg (HT Phương Trượng)
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

• **Ngày 28.06.2012 (Thứ ba):**
- Họp Thường Niên Chi Bộ Đức Quốc tại Chùa Bảo Quang, Hamburg.

Tháng 7 năm 2012

• Từ ngày 01 đến 10.07.2012:
- Khóa Tu Gieo Duyên, Huân tu Tịnh Độ tại Chùa Viên Giác.

• **Ngày 14 và 15.07.2012 (Thứ bảy và Chủ nhật):**
- Thọ Bát Quan Trai tại Chùa Linh Thứu Bá Linh (HT Phương Trượng)

• **Ngày 15.07.2012 (Chủ nhật)**:
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

• Ngày 26.07 đến 4.08.2012: Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 24 tại Birmingham, Anh Quốc.

Tháng 8 năm 2012

• **Ngày 5.08.2012 (Chủ nhật)**:
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Từ ngày 18 đến 25.08.2012
(Thứ bảy đến Thứ bảy):
- Khóa Thiền Thất Thoại Đầu tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg, do Quý Thầy từ Pháp Cổ Sơn, Đài Loan và ĐĐ Hạnh Giới hướng dẫn.

• **Ngày 19.08.2012 (Chủ nhật)**:
- Lễ Vu Lan tại Chùa Linh Thứu, Berlin (HT Phương Trượng)
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

• **Ngày 25.08.2012 (Thứ bảy)**:
- Lễ Vu Lan tại Tu Viện Viên Đức.

• **Ngày 26.08.2012 (Chủ nhật)**:
- Lễ Vu Lan tại Chùa Bảo Quang, Hamburg (HT Phương Trượng)

• **Ngày 31.08.2012 (Thứ sáu)**:
- Rằm tháng 7, Lễ Vu Lan tại NPĐ Viên Giác, Tiệp Khắc (HT Phương Trượng)

Từ ngày 31.08 đến 2.09.2012
(Thứ sáu đến Chủ nhật):
Đại Lễ Vu Lan tại Chùa Viên Giác và lễ mãn hạ Tự Tứ.

Tháng 9 năm 2012

• **Ngày 8.09.2012 (Thứ bảy):**
- Lễ Vu Lan tại NPĐ Viên Âm, Nürnberg (HT Phương Trượng)

• **Ngày 9.09.2012 (Chủ nhật)**:
- Lễ Vu Lan tại NPĐ Tam Bảo (HT Phương Trượng)

• **Ngày 15 và 16.09.2012 (Thứ bảy và Chủ nhật)**:
- Thọ Bát Quan Trai tại Chùa Đôn Hậu, Na Uy (HT Phương Trượng)
- Thọ Bát Quan Trai tại Aurich (ĐĐ Hạnh Giới và Hạnh Lý)

• **Ngày 16.09.2012 (Chủ nhật):**
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

• **Ngày 22 và 23.09.2012 (Thứ bảy và Chủ nhật):**
- Thọ Bát Quan Trai tại Koblenz (HT Phương Trượng)

Ngày 29 và 30.09.2012 (Thứ bảy và Chủ nhật):
- Thọ Bát Quan Trai tại Karlsruhe (ĐĐ Hạnh Giới)
- Thọ BQT tại Reutlingen (HT Phương Trượng)

Tháng 10 năm 2012

• **Ngày 6 và 7.10.2012 (Thứ bảy và Chủ nhật):**
- Thọ BQT tại Wilhelmshaven (HT Phương Trượng)

• **Ngày 7.10.2012 (Chủ nhật):**
- Huân tu và lễ Phật định kỳ tại Münster (ĐĐ Hạnh Giới)
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

• **Ngày 13 và 14.10.2012 (Thứ bảy và Chủ nhật):**
- Thọ Bát Quan Trai tại Wiesbaden (HT Phương Trượng)

• **Ngày 20 và 21.10.2012 (Thứ bảy và Chủ nhật):**
- Thọ BQT tại NPĐ Viên Âm, Nürnberg (ĐĐ Hạnh Giới).

• **Ngày 21.10.2012 (Chủ nhật):**
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

• **Từ ngày 22.10.2012 đến ngày 22.01.2013**:
- Hòa Thượng Phương Trượng Chùa Viên Giác đi Ấn Độ và nhập thất tại Úc lần thứ 10 và cũng là lần cuối.

• **Ngày 27 và 28.10.2012 (Thứ bảy và Chủ nhật):**
- Thọ BQT tại Rottweil (ĐĐ Hạnh Tâm & Giác Bảo)

Tháng 11 năm 2012

• **Ngày 3 và 4.11.2012 (Thứ bảy và Chủ nhật)**:
- Thọ Bát Quan Trai tại Bremen (ĐĐ Hạnh Giới)

• **Ngày 4.12.2012 (Chủ nhật):**
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

• **Ngày 10 và 11.11.2012 (Thứ bảy và Chủ nhật)**:
- Thọ BQT tại Saarbrücken (ĐĐ Hạnh Tâm & Giác Bảo)

• **Từ 18 đến 25.11.2012 (Chủ Nhật đến Chủ nhật)**:
- Phật thất huân tu Tịnh Độ tại Chùa Bảo Quang, Hamburg.

• **Ngày 18.11.2012 (Chủ nhật)**:
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Tháng 12 năm 2012

• **Ngày 2.12.2012 (Chủ nhật):**
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

• **Ngày 16.12.2012 (Chủ nhật):**
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

• **Từ ngày 25 đến 31.12.2012**:
- Khóa huân tu Tịnh Độ tại Chùa Viên Giác.-

https://tieulun.hopto.org

Tôi tham dự khóa Giáo Lý Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 23 tại thành phố Wieselburg - Áo quốc

• **Nguyên Hạnh HTD**



Không ngờ tôi đã tham dự khóa Giáo Lý Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 23, bởi vì đầu gối của tôi vẫn còn đau sau khi giải phẫu nhưng tôi đã quyết đi, không hề nản chí. Và đúng như lời Phật đã dạy: *„Mọi chuyện đều khởi đi từ duyên, duyên còn còn hiện hữu, duyên tan mọi sự trở về với trống không"*.

Tôi tưởng là tôi đã đến sớm trước một ngày nhưng từ 18.7 đã có người đến rồi nên đến nơi đã thấy tấp nập người ra vào và tôi đã nhập vào dòng chảy xôn xao mà vô cùng ngọt ngào đó!

Nơi tổ chức khóa giáo lý là một trung tâm chuyên môn dành để triển lãm gọi là Messe Wieselburg, mỗi khu vực đều rộng mênh mông. Sau khi ghi danh, đóng tiền, nhận phòng, mỗi người nhận một ghế bố để về phòng ngủ của mình. Gọi là phòng ngủ nhưng đúng là một kho hàng quá rộng, nơi tôi ở chứa khoảng gần 100 học viên, ghế bố xếp la liệt với vật dụng cá nhân, trông như một trại tạm cư của người tỵ nạn, thật là vui!

Lễ chính thức khai mạc được cử hành trong chánh điện lúc 10 giờ sáng ngày 22.7.2011. Hội trường dùng làm đạo tràng rộng mênh mông, lối trang trí hài hòa với màu sắc đẹp vô cùng. Hai bên đạo tràng có 2 biểu ngữ lớn:

„Học rộng, hiểu nhiều, đắm say đạo lý thì Đạo khó hội nhập, Kiên trì tâm chí thực hành thì Đạo rất lớn lao". (Lời Phật dạy)

„Tôn Giáo phải là liều thuốc làm giảm thiểu xung đột và đau khổ của con người" (Lời của Ngài Đạt Lai Lạt Ma).

Cả đạo tràng rực rỡ một màu vàng vì có gần 90 Tăng Ni tham dự rồi màu nâu sậm của các vị Bồ Tát giới, sau cùng là đồng phục màu lam.

Trong hàng giáo phẩm, có sự hiện diện của các vị tôn túc đến từ các nước Úc, Hoa Kỳ, Âu Châu và Đài Loan:

*** Úc Châu**:

- Hòa Thượng Thích Bảo Lạc, Đệ nhất Phó Hội Chủ GHPGVNTN hải ngoại Úc Đại Lợi & Tân Tây Lan,
- Thượng Tọa Thích Thiện Hiền,
- Thượng Tọa Thích Phổ Hương,
- Thượng Tọa Thích Tịnh Giáo.

*** Hoa Kỳ**:

- Hòa Thượng Thích Thắng Hoan, Chánh Văn Phòng Hội Đồng Giáo Phẩm GHPGVNTN Hoa Kỳ,
- Hòa Thượng Thích Nguyên Siêu, Tổng Thư Ký GHPGVNTN Hoa Kỳ,
- Thượng Tọa Thích Phước Hiền.

*** Đài Loan**:

- Pháp Sư Thích Quảng Tâm đến từ Đài Loan.

*** Âu Châu**:

- Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu,
- Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt, Phó Chủ Tịch kiêm Cố Vấn Tăng Sự GHPGVNTN Âu Châu,
- Hòa Thượng Thích Như Điển, Tổng Thư Ký GHPGVNTN Âu Châu,
- Thượng Tọa Thích Quảng Hiền, Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Hoằng Pháp GHPGVNTN Âu Châu,
- Thượng Tọa Thích Minh Giáo, Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Tăng Sự GHPGVNTN Âu Châu,
- Thượng Tọa Thích Tâm Huệ, Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Giáo Dục GHPGVNTN Âu Châu,
- Thượng Tọa Thích Giác Thanh, Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Cư Sĩ GHPGVNTN Âu Châu,
- Thượng Tọa Thích Thông Trí, Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Thanh Niên GHPGVNTN Âu Châu cũng chính là Trưởng Ban Tổ Chức Khóa Tu Học,
- Thượng Tọa Thích Nguyên Lộc, Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Văn Hóa GHPGVNTN Âu Châu.

*** Ngoài ra còn có một số quan khách người Áo**:

- Ông Magister Gunther Leichtfried, Thị Trưởng thành phố Wieselburg,
- Bà Bộ Trưởng Bộ Văn Hóa và Môi trường, Bà Irene Weiss và phu quân,
- Linh Mục Magister Franz Dammer,
- Ông Hütlle, đại diện chính quyền thành phố Wieselburg,
- Kỹ sư Refenner Erwin, Đặc trách Giao thông của thành phố Wieselburg,
- Ông Phó Chủ Tịch của Messe Wieselburg, ông Karl Maitz,
- Giám đốc Kỹ thuật của Messe Wieselburg, ông Bernhard Ebenfuhrer.
- Ông Hội Trưởng Hội Phật Giáo Áo Quốc, ông Gerhard Weisgarb.
- Thượng Tọa Nhật Bản, Chùa Hòa Bình tại Vienna: Thượng Tọa Masunaga.

*** Các cơ quan báo chí, truyền thông tại Áo**:

- Đại diện báo Kurier, bà Julia Schrenk,
- Đại diện báo Noen, ông Christian Eplinger và ông Schweighofer.
- Đại diện đài truyền hình quốc gia Áo ORF, bà Buchebner.

Sau những nghi thức thường lệ là phần phát biểu của quan khách. Từ ông Thị trưởng Wieselburg, cũng như ông Tổng Giám Đốc Messe Wieselburg, bà Bộ Trưởng Văn Hóa & Môi Trường đều hết lòng ca ngợi, không ngờ chỉ trong một cơ sở để làm Messe (triển lãm) mà có thể tổ chức một đạo tràng trang nghiêm to lớn như thế này.

https://tieulun.hopto.org

Khóa tu học đã biến nơi này thành một ngôi chùa mới thật ấm cúng, tạo thêm sinh khí mới cho thành phố Wieselburg. Ông Hội Trưởng Hội Phật Giáo Áo Quốc cũng đã ca tụng sự thành lập các Khóa Giáo Lý vĩ đại trong suốt 23 năm trời.

Đây là lần thứ 3, Thượng Tọa Thích Thông Trí đảm nhận chức vụ Trưởng Ban Tổ Chức một cách tuyệt vời. Tuy nước Áo đảm nhiệm tổ chức khóa tu học nhưng cũng có sự trợ giúp của hai Chi Hội Hòa Lan và Đức.

Số học viên ngày khai giảng chỉ có 615 người với 89 Tăng Ni nhưng đến cuối khóa đã tăng lên đến 932 học viên và 92 Tăng Ni, tổng cộng 1024 người tham dự. Các học viên đã đến từ các nước Ái Nhĩ Lan, Áo, Anh, Bỉ, Đan Mạch, Đài Loan, Đức, Hòa Lan, Na Uy, Mỹ, Hung Gia Lợi, Tiệp Khắc, Thụy Sĩ, Pháp, Ý, Việt Nam, Nga, Thụy Điển.



*** Thành phần Ban Giảng Huấn gồm có:**

- Hòa Thượng Thích Thắng Hoan, Hòa Thượng Thích Như Điển, Hòa Thượng Thích Nguyên Siêu, Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Hòa Thượng Thích Bảo Lạc.
- Thượng Tọa Thích Tâm Huệ, Thượng Tọa Thích Phổ Hương, Thượng Tọa Thích Quảng Hiền, Thượng Tọa Thích Giác Thanh, Thượng Tọa Thích Phước Hiền, Thượng Tọa Thích Thiện Hiền.
- Đại Đức Thích Giác Trí và Đại Đức Thích Nguyên Hùng.

Chương trình tu học gồm có phần lý thuyết, giảng giải nghĩa lý uyên thâm của kinh điển để ứng dụng vào cuộc sống hằng ngày của người cư sĩ hoặc tăng sĩ. Phần ứng dụng thực hành, học viên sống như thời gian Tu Bát Quan Trai: Sáng, trưa, chiều, tối đều có chương trình tu tập khít khao: Sáng sớm lễ Phật, học Giáo lý, thọ trai theo nghi thức Quá đường, đi kinh hành. Chiều học Giáo lý, sau bữa cơm chiều mỗi tối đều có khóa công phu Tịnh Độ, rồi học Giáo lý nữa.

Như vậy, mỗi ngày bắt đầu bằng một thời công phu khuya vào lúc 6 giờ sáng. Mọi người đều ngồi xếp hàng ngay ngắn, trang nghiêm cùng với chư Tăng Ni tụng kinh lễ Phật. Đạo tràng không đủ chỗ ngồi phải ngồi tràn ra ngoài, tiếng tụng kinh vang dậy, tất cả những tấm lòng chỉ biết hướng về nương tựa Phật. Thời công phu khuya là thời của Lăng Nghiêm, phải để cho tâm hồn chạy theo nhịp mõ rộn ràng tiếng nhặt tiếng khoan, tai lắng nghe những âm thanh trầm bổng vi diệu, ý tập trung vào từng câu từng chữ, không tán loạn, bởi vì tụng Lăng Nghiêm mà lơ đãng một chút xíu là không theo kịp được.

Từ tinh thần lục hòa của Phật tử, khả năng ai làm được gì là sẵn sàng nhận việc ấy, làm không xuể thì người khác tiếp tay, làm gì sai thì cùng nhau sửa, hằng trăm người tấp nập với công việc mà không nghe một lời phiền trách, không thấy một nếp nhăn trên những gương mặt đỏ hồng bên bếp lửa, trên những giọt mồ hôi vì khuân cái này, vác cái kia.

Mọi người, dù làm đủ thứ việc khác nhau nhưng chỉ tựu chung về một mục đích:

- Ban Trai Soạn chu tất ẩm thực.
- Ban Tiếp Tân lo đưa đón quý Tăng Ni.
- Ban Vệ Sinh lo quét dọn dẹp sạch sẽ trong ngoài.
- Ban Chuyển Vận chạy như con thoi, lo mua thêm cái này, sắm cái kia.
- Ban Âm Thanh sốt sắng gắn loa gắn máy, chưa kể Ban Trang Trí phải đến trước mấy ngày.

Hằng ngày đều có những hồi chuông thức chúng báo hiệu giờ thính pháp, giờ tọa thiền, giờ công phu, giờ xuống phòng ăn v.v... Đó là lúc tâm chúng tôi rộn rã vì phút chốc, sau tiếng chuông rung, không gian sẽ rực rỡ y vàng, ý nâu và màu lam thanh kiết tràn ngập cả đạo tràng.

Khóa học được chia ra làm 5 lớp:

Lớp 1A, 1B, Lớp 2, Lớp 3 dành cho Tăng Ni và Lớp Oanh Vũ. Người cao tuổi nhất là 85 tuổi và nhỏ nhất 5 tuổi. Nước Đức phần nhiều dẫn đầu vì số học viên tham dự đông rồi đến nước Pháp.

Trong khóa tu còn có Lễ Cầu Siêu cho Hòa Thượng Thích Hành Đạo, Chùa Phổ Đà ở Nam Cali.

Điều cảm động là Hòa Thượng Thích Thắng Hoan dù tuổi đã cao nhưng hằng năm vẫn từ Hoa Kỳ sang tham dự đều đều các Khóa Giáo Lý Âu Châu và đó là ước nguyện của Ngài.

Pháp Sư Quảng Tâm người Đài Loan, cũng đã ca tụng hết lòng tinh thần học Phật của Phật tử Việt Nam từ muôn phương quy tụ về đây.

Sự tu học rất thành tâm dù chỗ ở không được đầy đủ tiện nghi như những khóa trước. Phải tán thán công đức vô lượng của Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Trưởng Ban Điều Hành các Khóa Tu Học – đã vượt qua mọi chướng duyên để tổ chức Khóa Tu Học hằng năm. Không có Ngài thì sẽ không có những Khóa Giáo Lý Phật Pháp Âu Châu như ngày nay, cũng như lời phát biểu của Thượng Tọa Thích Thông Trí, Trưởng Ban Tổ Chức - trong ngày khai giảng:

„Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu đã trải qua 23 năm tồn tại và phát triển. Trong bối cảnh sinh hoạt của Cộng đồng Phật Giáo Việt Nam tại hải ngoại, sự kiện Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu có thể tồn tại suốt 23 năm là điều rất đáng khích lệ và trân quý. Trong thế giới bất an và đầy biến động bởi thiên tai, nhân họa xảy ra từng ngày, mạng sống con người thật mong manh như sương khói thì sự có mặt bình an của chúng ta trong Khóa Tu Học Phật Pháp này quả là quý giá vô ngần!".

Theo lời của Hòa Thượng Thích Minh Tâm: „Chưa có Khóa Giáo Lý nào mà phí tổn đưa đón học viên cao như vậy. Hơn 400 học viên xử dụng phương tiện bằng máy bay, 1 người đến cũng phải đi đón, có những học viên không đến được nhưng không thông báo mà phi trường lại xa chỗ tu học đến 135 Km. Tuy nhiên nhờ sự vận động của Phó Ban Ngoại Vụ là đạo hữu Đinh Kim Dung cộng với cảm tình dành cho Phật Giáo, ông Giám đốc Messe Wieselburg đã giảm giá thuê hội trường. Ngoài ra các gian hàng như uốn tóc, bán bánh trái, khí công... đã ủng hộ tất cả số tiền kiếm được.

https://tieulun.hopto.org

Lễ bế mạc đã diễn ra trong bầu không khí không kém phần trang nghiêm như lễ khai giảng cùng với sự hiện diện của các quan khách người Áo. Ban Tổ Chức đã tặng quà lưu niệm cho quan khách, cám ơn Đạo hữu Đinh Kim Dung - người đã liên lạc tìm ra địa điểm – phát bằng và tặng quà các các học viên đứng hạng 1, 2, 3 trong khóa thi; đặc biệt là học viên thứ 1000 cũng có quà lưu niệm.

HT. Thích Minh Tâm trao quà kỷ niệm cho quan khách chính quyền







Ông Thị trưởng thành phố Wieselburg, cũng như ông Tổng Giám đốc Messe Wieselburg cùng bà Bộ Trưởng Bộ Văn Hóa & Môi Trường đều rất vui lòng nếu được gặp lại tất cả, sẵn sàng đón nhận khóa tu được tổ chức lần thứ 2 tại thành phố này.

Báo chí ở Áo, tờ báo hằng tuần NOEN đã hết lòng ca ngợi và ca tụng sự thành lập một khóa học vĩ đại như vậy. Thành phố Wieselburg trong suốt 10 ngày qua đã bừng lên một sức sống mới và lần đầu tiên họ được chứng kiến cả ngàn người im lặng, trang nghiêm trong một đạo tràng đượm ngát trầm hương và tình người.

Cuối khóa, các học viên được đi thăm thành phố Vienna, tất cả 5 xe Bus, Trưởng đoàn xe Bus của tôi là Thầy Pháp Quang với gương mặt hiền hòa, nụ cười đôn hậu, ưu ái chăm sóc và hướng dẫn các học viên hết lòng. Vì thì giờ có hạn mà phái đoàn lại đông nên chúng tôi chỉ được ghé thăm hoàng cung Áo, đặc biệt Nữ hoàng Thérese có tới 18 người con. Ngoài ra chỉ được „cỡi ngựa xem hoa" mà thôi. Những con đường rợp bóng mát bởi hai hàng cây xanh, lá giao đầu nhau tạo thành một vòm cung thiên nhiên xanh mát trên đầu. Thành phố Vienna nằm ở vị trí như là một ngả tư của trung tâm Âu Châu, trong lòng chảo Vienna có sông Danube chảy qua, sông này chảy dài qua nhiều nước Âu Châu nhưng sông Danube ở Áo trong xanh và đẹp hơn ở Hungary đúng như bài hát *Dòng Sông Xanh* của nhạc sĩ John Strauss mà nhạc sĩ Phạm Duy đã đặt lời.

Tuy thành phố Vienna có nhiều kiến trúc lãng mạn rực rỡ nhưng một nơi có nhiều du khách nhất, đó là ngôi nhà Mozart đã từng sinh sống. Đây là nơi dân Áo tự hào về Mozart, một thiên tài âm nhạc từ lúc còn bé, mới 5 tuổi đã sáng tác bài „Twinkle, twinkle little Star". Cuộc đời ông cũng thăng trầm nhiều nỗi truân chuyên, có lúc giàu có nhưng rượu chè, xài hoang, đến lúc chết (35 tuổi) nghèo, không có tiền chôn cất tử tế.

Ngoài ra, điều làm tôi lưu ý là những con ngựa trên xe thổ mộ dành cho du khách dạo chơi thành phố đều là những con ngựa được tuyển chọn, ngựa đẹp, ngực nở, eo thon, rắn chắc; những cỗ xe lại được trang trí rất đẹp mắt.

Cuối cùng chúng tôi được ghé thăm chùa Hòa Bình của Nhật Bản. Chùa nằm trên một ngọn đồi, trước mặt là dòng sông Danube chảy hiền hòa, khung cảnh quá nên thơ làm chúng tôi không nỡ giã từ ra về.

Những ngày tu học, tôi đã được sống trong một thế giới khác. Vâng, đối với tôi là một thế giới khác, một thế giới cho tôi những cảm thọ an lạc mà tôi chưa từng có. Trong 10 ngày qua, Phật Pháp đã tưới tẩm chan hòa, làm dịu mát bao vườn tâm khô cháy vì phiền não chập chùng bủa vây. Hình ảnh các Chư Tôn Đức Tăng Ni thể hiện năng lượng Từ Bi, Trí Tuệ, Chánh Niệm, Nhu Hòa trên từng bước chân Tịnh Độ, từng nụ cười Di Lặc, từng ánh mắt từ bi Quan Âm đã là những bài pháp sống động vô giá cho những Phật tử có cơ duyên tìm về Khóa Giáo Lý. Quý Thầy đã từng nói với các học viên rằng: „Quý vị đến khóa học ngày đầu túi đầy tâm rỗng nhưng cuối khóa thì túi rỗng tâm đầy!".

Quả thật, đại hội Giáo Lý Phật Pháp Âu Châu đã là cơn pháp vũ ào ạt, dũng mãnh làm bừng xanh từng ngọn cỏ lá cây. Với sự chỉ dạy không ngừng nghỉ của quý Thầy, bao thiện tri thức đã đốt đuốc cho hàng Phật tử tin, nghe để cùng nhau đi vào con đường Phật thừa.

Chúng ta đừng than khóc nghiệp dày phước mỏng, không được sanh ra thời Phật tại thế, vì nếu ta mở được lục căn bằng mầu nhiệm Chân Như thì lục trần lục thức sẽ dẫn ta tới đất Phật ngay thời này.-

(München, tháng 8.2011)

https://tieulun.hopto.org

Tin Phật sự

• **Nhựt Trọng phụ trách**

*** Đại lễ Vu Lan Báo Hiếu PL.2555 tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg**



Tu Viện Viên Đức đã cử hành Đại lễ Vu Lan Báo Hiếu PL 2555 vào ngày Thứ bảy, 30.07.2011, dưới sự chủ trì của HT Phương Trượng (HTPT) chùa Viên Giác cùng với sự hiện diện của Thầy Hạnh Tâm, Sư Chú Giác Bảo và hai Cô Thông Chiếu, Đồng Hương. Số Phật tử và Thiện Nam Tín Nữ tham dự vào khoảng 100 người, đến từ Áo, Thụy Sĩ và Đức quốc.

Sau khóa lễ trì tụng Kinh Vu Lan Bồn là phần đọc Thông Bạch Vu Lan của Đại Lão HT Thích Quảng Độ, Viện Trưởng Viện Hóa Đạo GHPGVNTN gởi toàn thể Tăng Ni và Phật Tử trong cũng như ngoài nước. Tiếp theo là lễ Bông Hồng Cài Áo rất trang nghiêm và cảm động. Buổi chiều, HTPT cũng có ban cho Phật tử một thời Pháp thật nhiều an lạc.

Vào dịp lễ hội nào cũng vậy, Phật tử đều có một quầy phát hành bánh trái để góp phần gây quỹ cho Tu Viện. Riêng về ẩm thực thì miễn phí, thức ăn do quý đạo hữu Phật Tử tùy hỉ đem đến cúng dường.

Hôm nay, thời tiết rất tốt, khí hậu ấm áp. Quý Thầy, Cô cũng như Phật tử đều hân hoan hành trì lời Phật dạy, thượng báo tứ trọng ân, hạ tế Tam đồ khổ. Đại lễ Vu Lan Báo Hiếu PL.2555 đã viên thành tốt đẹp.

(Tin: THT).

• Đại lễ Vu Lan Báo Hiếu PL.2555 tại chùa Viên Giác, Hannover

Năm nay, chùa Viên Giác, Hannover vừa tổ chức Đại Lễ Vu Lan Báo Hiếu PL.2555 từ ngày 12 đến 14.08.2011. Vào lúc 20 giờ ngày thứ sáu, 12.08.11 HT Phương Trượng đã có một thời thuyết Pháp, gặp gỡ Phật tử trong ngày đầu lễ hội.

Hôm sau, chương trình được bắt đầu bằng thời công phu khuya, trì tụng Thần chú Thủ Lăng Nghiêm như thường lệ. Lúc 10 giờ: tụng Kinh Phổ Môn, nguyện cầu cho thế giới hòa bình, nhân sinh an lạc. 11 giờ: Lễ Quy Y Tam Bảo do ĐĐ trụ trì đã truyền trao giới Pháp. 12 giờ: Lễ cúng Tổ và chư hương linh thờ phụng tại chùa; 14 giờ 30: HTPT thuyết Pháp; 19 giờ: Chương trình Văn nghệ cúng dường Đại Lễ Vu Lan do các GĐPTVN tại Đức đảm trách và sự trình diễn của hai ca sĩ tài danh Đôn Hồ, Hạ Vy đến từ Hoa Kỳ.

Vào lúc 10 giờ ngày Chủ Nhựt, 14.08.11, đại lễ Vu lan Báo hiếu đã chánh thức cử hành. Mở đầu, các em đoàn sinh GĐPT dâng hoa cúng dường. Tiếp theo là khóa lễ trì tụng Kinh Vu Lan Bồn thật trang nghiêm do HT Phương Trượng chủ trì. Sau lễ là phần đọc Thông Điệp Vu Lan của Đại lão HT Thích Quảng Độ, Viện trưởng Viện Hóa Đạo GHPGVNTN, gởi toàn thể Tăng Ni và Phật tử trong cũng như ngoài nước và Đạo Từ của HT Phương Trượng. Cuối cùng là lễ Bông Hồng Cài Áo; 11 giờ: Lễ cúng Tổ và Chư hương linh ký tự thật trang nghiêm, truyền thống hiếu nghĩa và luôn nhớ về cội nguồn, Ông Bà Cha Mẹ cũng như người thân đã quá vãng của dân tộc Việt Nam chúng ta. 12 giờ: Chư tôn đức Tăng Ni đi khất thực làm sống lại hình ảnh Tăng đoàn của Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật khi Ngài còn tại thế. Sau đó là lễ cúng dường trai Tăng và Phật Tử dâng Tứ vật dụng thành kính cúng dường quý chư tôn đức; 17 giờ: Lễ Thí thực Cô hồn và lễ Vu Lan đã hoàn mãn.

(Tin: PT)

*** Lễ Vu Lan tại Niệm Phật Đường Viên Giác Tiệp Khắc:**

Vừa bế mạc lễ Vu Lan tại Chùa Viên Giác Hannover vào sáng Chủ Nhật ngày 14.08.2011, thì 3 giờ chiều cùng ngày Hòa Thượng Phương Trượng lại tiếp tục đến dự Lễ Vu Lan tại Niệm Phật Đương Viên Giác Tiệp Khắc. Trên đường đi trời mưa tầm tã đường bị nghẽn cả tiếng đồng hồ, nhưng rồi xe cũng đến nơi lúc 21 giờ đêm an toàn. Gia đình đạo hữu Thiện Nghĩa, Thiện Sắc đón tiếp rất chu đáo.

Ngày 15.08.2011: 6 giờ sáng tụng Đại Thừa Phật Đảnh Thủ Lăng Nghiêm, đến 10 giờ cử hành đại Lễ Vu Lan. Sau thời Kinh Vu Lan, Hòa Thượng Phương Trượng Chùa Viên Giác thuyết pháp với đề tài "Tại sao ngày rằm tháng bảy có Ngày Vu Lan Bồn". Khởi nguyên của Đại lễ Vu Lan Bồn là căn cứ theo Phật Thuyết Kinh Vu Lan Bồn chính là từ thuyết về Ngài Mục Kiền Liên Tôn Giả, là một trong mười vị đại đệ tử của Phật. Khi chứng đắc được lục thần thông, vì nhớ tưởng đến người mẹ quá cố của mình, nên đã dùng thần thông huệ nhãn nhìn khắp các cõi, trên đến các tầng trời, dưới qua hết các tầng địa ngục, thì thấy mẹ mình bị sanh làm ngạ quỷ đói khát khổ sở do bởi các nghiệp ác chính bà đã tạo nên. Vì vậy Ngài vận thần thông đi vào địa ngục đem cơm đến cho mẹ mình, nhưng mẹ Ngài ăn không được vì tất cả thực phẩm đều biến thành lửa. Ngài Mục Kiền Liên về bạch Phật, Phật thuyết pháp Vu Lan Bồn và Phật Giáo có lễ hội Vu Lan bắt nguồn từ đó. Mọi người hết sức an lạc và biết được ý nghĩa ngày trọng đại Lễ Vu Lan Bồn.

Vào 15 giờ là thời kinh cúng Cô Hồn do Sư Cô Hạnh Ngộ chủ lễ đã kết thúc viên mãn ngày lễ Vu Lan Báo Hiếu Tại Niệm Phật Đường Tiệp Khắc.

Nguyên Trí (Nguyễn Văn Tâm)

https://tieulun.hopto.org

*** Lễ Vu Lan tại Chùa Bảo Quang Hamburg:**

Đại lễ Vu Lan Báo Hiếu được tổ chức tại Chùa Bảo Quang Hamburg vào ngày 28.08.2011 với chương trình được tổ chức như thường lệ, 10 giờ cử hành lễ dâng hoa cúng dường chư Phật của Gia Đình Phật Tử Pháp Quang chùa Bảo Quang Hamburg dưới sự chứng minh của Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Viện Chủ chùa Khánh Anh, Pháp Quốc, Chủ Tịch Ban Điều Hành Giáo Hội PGVNTN Âu Châu, với sự hiện diện của Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm trụ trì và Ni Chúng chùa Bảo Quang Hamburg, có Ni Sư Thích Nữ Diệu Phước và Ni Chúng chùa Linh Thứu Berlin, có ĐĐ Thích Viên Tịnh chùa Tam Bảo Tự Na Uy. Trên 400 bà con Phật tử tại Hamburg, Hannover, Wilhlemshaven, Na Uy... đến tham dự buổi lễ.



Qua thời tụng kinh Vu Lan Báo Hiếu, dâng sớ cầu an, cầu siêu bạt độ chư hương linh, tổ tiên ông bà, cha mẹ nhiều đời nhiều kiếp, tiếp đến là tuyên đọc thông bạch Vu Lan. Qua lời huấn từ của Hòa Thượng Thích Minh Tâm, nói về ý nghĩa của ngày Lễ Vu Lan Bồn. Lễ Cài Bông Hồng cài áo, mỗi người ai ai cũng được cài một bông hồng, màu trắng cho những ai mất mẹ, màu hồng cho những ai còn mẹ hoặc, sau cùng là lễ cúng Cửu huyền thất tổ và chư hương linh thờ tại chùa.



Đến 12 giờ 30 lễ cúng dường trai tăng, và 14 giờ Hòa Thượng Thích Minh Tâm thuyết giảng với đề tài ý nghĩa Ngày Vu Lan Bồn. Sự hiếu thảo của người con đối với cha mẹ, những ai được hữu duyên còn cha còn mẹ phải hết lòng hiếu thảo phụng dưỡng khi cha mẹ còn sống. Khi cha mẹ mất đi người con phải biết tu tập làm việc thiện, bố thí, phóng sanh v.v... nhất là thỉnh cầu nhờ thần lực của chư tăng cầu siêu bạt độ để hương linh cha mẹ sớm siêu thoát. Qua thời thuyết pháp của Hòa Thượng mọi người đều an lạc và nhận thấy bổn phận của mình, người con đối với cha mẹ khi còn sống hay đã qua đời.

Đến chiều 16 giờ lễ cúng Thí Thực và hoàn mãn vào lúc 17 giờ 30.

Nguyên Trí (Nguyễn Văn Tâm)

• Khóa Tu Bát Quan Trai tại Chi Hội PTVNTN Koblenz & VPC:

Theo Chương trình tu học của chùa Viên Giác, Hannover, Chi hội PTVNTN Koblenz và VPC đã tổ chức khóa tu Bát Quan Trai Giới vào 2 ngày thứ bảy 20 và Chủ Nhựt 21.08.2011, dưới sự chủ trì của ĐĐ Thích Hạnh Hòa.

Sau nghi thức truyền giới là phần quá đường và kinh hành nihiễu Phật. Trong khóa tu nầy, ĐĐ đã hướng dẫn cho Giới tử niệm giới và thuyết giảng về sự lợi ích tu Bát Quan Trai.

Tối thứ bảy, ĐĐ đã chủ trì buổi Huân Tu Tịnh Độ và niệm Phật rất trang nghiêm. Ngày Chủ Nhựt, bắt đầu với thời khóa trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm, ăn sáng, nghe thuyết Pháp và xả giới.

43 Giới Tử đã chánh thức ghi tên tham dự khóa tu và có một Ưu Bà Tắc, một Ưu Bà Di phát tâm Quy Y Tam Bảo.

Tiếp đến là buổi lễ cầu an và sau đó, Thầy trò huynh đệ dùng cơm thân mật và khóa tu BQT tại CHPTVNTN Koblenz & VPC đã viên mãn. *(Tin: TK)*

• Cảm niệm về khóa Tu Bát Quan Trai Giới tại Reutlingen:

Vào hạ tuần tháng 8.2011 Chi hội Reutlingen có hai ngày thọ Bát quan trai giới. Nhưng Thầy Hạnh Giới vì bận việc không đến hướng dẫn như dự trù, nên Ban Liên Lạc địa phương thỉnh Ni Sư Như Viên và Sư Cô Hạnh Trang thay thế.

Ban tổ chức đã thiết lập một đạo tràng thật lộng lẫy nhưng trang nghiêm đón chờ Phật tử vân tập về tu học.

Đến 10 giờ 30 cử hành lễ truyền giới cho 38 giới tử dưới sự trao truyền Pháp giới của nhị vị Giới Sư. Sau tiếng chuông ngân vang là lời tụng giới, cũng như tiếng vọng của giới tử lặp lại từng phần giới luật truyền trao, tạo nên một âm thanh rất gần gũi thiết tha.

Tiếp theo là lễ Quá đường với những thủ tục tôn giáo đã nghe quen, nhưng sao hôm nay cảm thấy một bâng khuâng khó tả

Đến 14 giờ: phần thuyết pháp của Ni Sư Như Viên. Ni Sư ngỏ lời từ tốn rằng: Phật Pháp thì lâu nay quý Thầy đã giảng nhiều rồi. Bây giờ chúng ta ngồi tâm sự với nhau và nhắc nhở lại những gì mà chư tôn đức đã giảng dạy vậy. Thế rồi Ni Sư hỏi thăm đại chúng rằng lâu nay Phật tử tu học mà còn nhớ những gì?

Cả đạo tràng im lặng như cố tìm lại những gì còn sót đọng trong ký ức mình đã học. Nhưng hình như không một ai tìm thấy, đạo tràng vẫn im lặng.

Chợt Ni Sư hỏi: Thế thì quý đạo hữu có biết Quy Y là gì? Và Ngũ Giới là gì không? Đến đây thì... như cởi được tấc lòng! Và từng giới tử thay nhau đứng lên trả lời rành rọt ý nghĩa từng phần một. Rồi Ni Sư hỏi tiếp, thế nào là luân hồi sanh tử, thế nào là sám hối, thế nào là vô ngã vô sanh?... Lại một lần nữa các giới tử thi đua nhau, cố nhớ lại những gì đã học và trả bài một cách thành khẩn và cung kính. Chứng tỏ rằng, Phật tử địa phương đã có nhân duyên làm quen với đạo tràng qua quá trình học

https://tieulun.hopto.org

hỏi, và có một kết quả đáng khích lệ. Nhưng vì lâu nay sinh hoạt của Phật tử địa phương không được tinh tấn cho lắm về phương diện tu học. Thế nên bây giờ có cơ hội đến trong một môi trường được sách tấn, thì tất cả lại trổi dậy một cách rất bất ngờ. Và Ni Sư nói tiếp, quý Phật tử cũng đã hiểu Phật pháp rất nhiều. Bây giờ chỉ cần thực tập nữa mà thôi, quý vị hãy thực tập rồi sẽ thấy kết quả ngay.

Chúng tôi có cảm tưởng những lời "Tâm sự" của Ni Sư đang thể hiện một cung cách của một vị "Thầy giáo ôn bài" cho học trò để đợi ngày thi cử. Những lời nói truyền cảm, lưu loát và rất giản dị ấy, nhưng có khả năng làm sống lại một quá trình tu học của các giới tử.

Chỉ đơn sơ có vậy, nhưng xem ra thâm thúy vô cùng. Nó đã tạo nên niềm vui cho mọi người, một cách tình cờ và chỉ trong hơn một tiếng đồng hồ tâm sự, mà Ni Sư đã tạo được một cơ hội tốt đẹp để thiết lập "Tình cảm" giữa Ni Sư và Phật tử địa phương...

15 giờ 30 đến giờ huân tu: Sư cô Hạnh Trang hướng dẫn đại chúng huân tu pháp môn Sám hối. Tụng trọn quyển kinh Thủy Sám và lễ lạy, trong thời gian ba tiếng đồng hồ khiến các giới tử rất khâm phục.

Đến 20 giờ: Pháp đàm, Sư cô Hạnh Trang lại làm sáng tỏ ý nghĩa của việc Sám hối. Các phương thức của tác pháp sám hối như: đối cảnh sám hối, hồng danh sám hối, niệm Phật sám hối...

Tuy Phật sự đa đoan, nhưng Thầy Phương Trượng cũng đã ưu ái dành cho địa phương Reutlingen một ngày. Sau khi chứng minh đại lễ Vu Lan báo hiếu cho Chi hội Nürnberg, Thầy về đây lúc 9 giờ tối. Thăm viếng đại chúng tu học, đồng thời sáng hôm sau Thầy đã ban cho đại chúng một thời Pháp, trích đoạn cuốn sách của Thầy dịch về quan niệm Tịnh Độ Tông của Phật giáo Nhật Bản. Cũng như làm lễ cầu an cho Phật tử địa phương. Thầy còn tâm sự: Vì công việc Phật sự mà tôi đã vắng bóng tại đạo tràng nầy cũng đã hơn mười năm. Bây giờ nhân duyên được trở lại lòng tôi cảm thấy nhiều điều gợi nhớ.

Nhân dịp nầy, Thầy cũng đã củng cố lại Chi Hội Reulingen. Kể từ ngày bác Chi Hội trưởng sức khỏe yếu kém, đề cử một nhóm trẻ có đạo tâm và nhiệt tình, đứng đầu là Đạo hữu Đồng Bi lên thay thế, nhưng cảm thấy còn mới mẻ nên họ đã yêu cầu với danh xưng là Ban Liên Lạc. Giờ đây Thầy đã tổ chức bầu lại Ban Chấp Hành Chi Hội Phật Tử VNTN với các thành viên như sau:

1-ĐH Đồng Bi Nguyễn Thái Hùng: Chi Hội Trưởng
2-ĐH Thiện Sanh Trương Sâm Tuyền: Phó Ngoại Vụ.
3-ĐH Đồng Trí Lê Văn Hùng: Phó Nội Vụ.
4- ĐH Đồng Ngọc Trần Thị Thanh Thúy: Thủ Quỹ
5-ĐH Đồng Tọa Hoàng Thị Bạch Liên: Thư Ký
Địa chỉ liên lạc: ĐH Đồng Bi Nguyễn Thái Hùng
Max-Eyth Str.180 - 72760 Reutlingen.
TL. 07121-3474901, E.Mail: thaihung63@yahoo.com

Sau giờ ngọ trai, đại chúng đã tiễn đưa Thầy Phương Trượng về lại trụ xứ trong niềm lưu luyến chia tay.

Nhìn chung đạo tràng trong suốt hai ngày tu học, ai ai cũng cảm thấy một khung cảnh tràn đầy hạnh phúc. Tất cả các giới tử đều tỏ lòng thành kính Tam Bảo, cảm tình với nhị vị Giới sư đã hướng dẫn tu học, cũng như đối với nhau rất thân thiện. *(Thiện Ngộ)*

• Khóa Tu Bát Quan Trai tại Chi Hội PTVNTN Bad Kreuznach & VPC:

Chi hội PTVNTN Bad Kreuznach & VPC đã tổ chức khóa tu BQT vào ngày thứ bảy, 03.09.11 và Chủ Nhựt 04.09.11 do Sư Cô Thích Nữ Như Quang chủ trì, hướng dẫn. Bên cạnh còn có sự trợ lực của Sư Cô Nhuận Lương.

Sau nghi thức truyền và thọ giới thật trang nghiêm, Sư Cô đã có những lời Pháp nhủ thân thiết mà vô cùng quý báu. Đặc biệt, Sư Cô sách tấn Phật tử nên có trong tủ kinh sách gia đình quyển PHẬT HỌC PHỔ THÔNG của HT Thích Thiện Hoa để học và rèn luyện kiến thức Phật pháp. Trong khóa tu nầy, nhị vị Sư Cô đã hướng dẫn cho Giới tử trì tụng Kinh Bát Đại Nhân Giác, Kinh A Di Đà, lễ lạy 48 lời nguyện của Phật A Di Đà, thuyết giảng về Đạo hiếu mà Chư Phật đã ân cần chỉ dạy trong Đại Tạng Kinh, trong Kinh Vu Lan: Cha mẹ hiện tiền là hai vị Phật còn đương tại thế; hiếu hạnh phải làm và ân tình phải báo đáp... Đặc biệt, sau khi quá đường cũng như sau mỗi khóa lễ, Sư Cô đều hướng dẫn Phật tử niệm Phật, đi kinh hành nhiễu Phật rất trang nghiêm.

Trong thời Pháp vào lúc 20 giờ ngày thứ bảy, Sư Cô đã giảng về Kinh Diệt trừ phiền giận, quán chiếu, đối xử qua 5 hạng người mà chúng ta thường gặp trong cuộc sống; nhắc lại về ý nghĩa tu Bát Quan Trai và Tám Giới; 37 Phẩm Trợ Đạo và kể lại nhiều mẩu chuyện Phật pháp vô cùng ý nhị.

Ngày Chủ nhựt bắt đầu với thời khóa trì tụng Thần chú Thủ Lăng Nghiêm và kinh hành niệm Phật. Sau đó, Sư Cô đã hướng dẫn Phật tử ra trước sân và chỉ dạy những động tác thể dục rất bổ ich.

Trong buổi điểm tâm, Sư Cô chân thành tán thán Ban Trai Soạn của Chi hội đã lo cho đạo tràng những bữa ăn thật ngon miệng và nhiệt tình phục vụ. 9 giờ: Hai Cô đã hướng dẫn Giới tử tiếp tục niệm Phật và kinh hành; sau đó Sư Cô Như Quang đã thuyết giảng và trao đổi cùng Phật tử những mẩu chuyện Phật pháp rất an lạc cho đến 10 giờ 30: làm lễ xả giới (Tròn 24 giờ). Đã có 50 Phật tử chính thức ghi tên tu Bát Quan Trai Giới và một số đạo hữu phát tâm làm công quả, ủng hộ đạo tràng.

Sau buổi lễ Phật cầu an như thường lệ, Sư Cô đã dành cho Phật tử và quý đồng hương một thời Pháp với những mẩu chuyện Đạo vô cùng lợi lạc. Đặc biệt, Sư Cô đã đọc cho mọi người ghi lại bài thơ gồm có bốn câu, bảy chữ, để có thể nhớ mãi hồng danh, hạnh nguyện cũng như năng lực của mười vị Đại Đệ Tử của Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật:

***XÁ** trí, **LIÊN** thông, **CA** đầu đà*
TU** không, **CHIÊN** luận, thuyết **PHÚ NA
*Thiên nhãn **NA LUẬT, BA LI** giới*
*Đa văn **A NAN**, mật hạnh **LA**.*

Nghĩa:

- Ngài Xá Lợi Phất: Trí tuệ đệ nhứt; Ngài Mục Kiền Liên: Thần thông đệ nhứt; Ngài Ca Diếp: Tu khổ hạnh đệ nhứt.

- Ngài Tu Bồ Đề: Tu tánh không đệ nhứt; Ngài Ca Chiên Diên: Biện luận đệ nhứt; Ngài Phú Lâu Na: Thuyết Pháp đệ nhứt.

- Ngài A Na Luật: Thiên nhãn đệ nhứt; Ngài U Ba Li: Giới luật đệ nhứt

- Ngài A Nan: Đa văn đệ nhứt và Ngài La Hầu La: Tu mật hạnh đệ nhứt.

Sau bữa cơm trưa thân mật, Thầy trò, đạo hữu chào tạm biệt nhau và khóa tu Bát Quan Trai năm nay tại Chi

https://tieulun.hopto.org

hội PTVNTN Bad Kreuznach & VPC đã viên thành tốt đẹp. *(Nhựt Trọng)*

*** Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Chi Hội Phật Tử VNTN tại Wilhelmshaven và Vùng Phụ cận:**

Hòa Thượng Phương Trượng Chùa Viên Giác đến nơi vừa trên xe bước xuống, thì hai hàng Phật Tử đã đứng chào sẵn cất tiếng hát cao "Hôm nay Thầy về đây, chúng con xin kính chào Thầy, trong giờ phút vui này, chúng con biết làm gì đây? Chúng con nguyện tinh tấn, dẹp tan tham, sân, hận...". Với nụ cười hiền hòa bao dung cố hữu của Hòa Thượng cách đây gần 8 năm từ ngày thành lập Chi Hội cho mãi đến nay Thầy mới trở lại, để hướng dẫn Lễ Thọ Bát Quan Trai cho Phật Tử tại địa phương tu tập. Chương trình truyền giới Thọ Bát Quan Trai tại Chi Hội Wilhelmshaven, đúng 10 giờ ngày 2.9.2011 ĐH Thiện Hội, Chi Hội Trưởng dâng lời tác bạch xin truyền giới cho 39 giới tử. Hòa Thượng Phượng Trượng đã tuyên, truyền trao Giới Thể và Giới Tướng cho giới tử, sau đó Hòa Thượng khuyến tấn các giới tử tinh tấn tu học giữ giới một ngày một đêm. Hòa Thượng cũng nói rõ sự lợi ích Thọ Bát Quan Trai của người Phật Tử tại gia.



Buổi chiều 14 giờ: tụng kinh A Di Đà Niệm Phật và lễ lạy Sám hối do Chi Hội đảm trách. 16 giờ: Hòa Thượng thuyết giảng đề tài Tư Tưởng Tịnh Độ Tông của Phật Giáo Tây Tạng. 19 giờ 30: vấn đáp Phật Pháp chương trình này rất sôi động, HT đã giải đáp nhiều câu hỏi trong đạo tràng, kể cả trên NET làm cho mọi người hết sức hoan hỷ hiểu rõ Phật Pháp đem lợi lạc cho người Phật tử tại gia.

Sáng ngày 03.09.2011, 6 giờ 30: Tụng Kinh Lăng Nghiêm. 9 giờ 00: Lễ Thọ Quy Y Tam Bảo cho 9 người phát tâm thọ giới. 10 giờ: Lễ xả giới sau đó Hòa Thượng Phương Trượng đã tán dương thành tựu kết quả của Chi Hội Phật Tử Wilhelmshaven đã từng bước đi vào nề nếp sinh hoạt Phật sự. Gia đình nhà nào cũng trang trí bàn thờ Phật trang nghiêm, bà con biết tu tập biết tụng kinh niệm phật sống trong gia đình Phật pháp lục hòa, gieo duyên cho các cháu Thiếu Nhi, Nhi Đồng biết bố thí làm phước, giúp đỡ người tàn tật nghèo khổ, trẻ em mồ côi, biết cúng dường, lễ lạy, gần gũi Phật pháp, v.v... nhất là mạnh dạng đưa lớp trẻ Thanh Niên xây dựng thành lập Ban Chấp Hành mới 2011-2016.

Lễ Thọ Bát Quan Trai Chi Hội Phật Tử VNTN tại Wilhelmshaven đã hoàn mãn tốt đẹp.

Nam Mô hoàn mãn thành tựu công đức lâm Bồ Tát Ma Ha Tát . *Nguyên Trí (Nguyễn Văn Tâm)*

• Lễ Trung Thu và khóa Tu Bát Quan Trai Giới tại Chi Hội Phật Tử VNTN Karlsruhe & VPC

Chi Hội Phật Tử VNTN Karlsruhe & VPC vừa tổ chức Trung Tu và Khóa Tu Bát Quan Trai Giới bắt đầu từ ngày 9 đến 11.9.2011 tại hội trường NCO Club, dưới sự chứng minh và hướng dẫn của Ni Sư Thích Nữ Như Viên, Trụ trì Niệm Phật Đường Tam Bảo, Reutlingen và Sư cô Hạnh Trang.

Vào đêm 09.09.11, lễ Trung Thu bắt đầu từ lúc 19 giờ, với hơn 100 cháu Thanh Thiếu Niên cùng khoảng 200 Phụ huynh cùng tham dự. Các trò vui chơi như kéo co, nhảy bao bố, đồng ca và rước đèn quanh sân hội trường do các em Yến, Loan, Thạch, Long hướng dẫn. Đến 22 giờ, buổi lễ hoàn mãn sau phần phát quà cho các em tham dự .

Sáng ngày 10.9.11, buổi lễ Thọ Bát Quan Trai bắt đầu. Ni Sư Như Viên đã truyền giới cho 32 giới tử thật trang nghiêm. Năm nay các giới tử được Ni Sư giảng giải về ý nghĩa Thọ giới Bát quan trai và Pháp đàm với đề tài Mê tín, Chánh tín; trong đó có phần thảo luận về việc đốt vàng mã cho người quá cố. Giờ Huân tu Tịnh Độ, Sư cô Hạnh Trang đã hướng dẫn các giới tử lạy Sám hối và Trì danh niệm Phật .

Trưa ngày 11.09.11, Ni Sư đã chủ trì buổi lễ Vu Lan và hướng dẫn nghi thức Bông hồng cài áo cho Phật tử và đồng hương đến tham dự. Sau đó, Chi hội đã mời quý Cô Bác và quý đồng hương dùng bữa cơm chay thân mật. Lễ hội Trung Thu và Lễ thọ Bát Quan Trai tại Chi hội Phật Tử VNTN Karlsruhe & VPC đã hoàn mãn tốt đẹp. *(Thiện Mỹ Lương Văn Xinh)*

THÔNG BÁO của Chùa Viên Giác

Có một số quý Đạo Hữu, Phật Tử trong thời gian qua có mang tro cốt thân nhân từ Việt Nam qua và gởi tạm thời tại Chùa Viên Giác Hannover; nhưng nay thời gian đã đáo hạn, mà vẫn chưa có thân nhân đến bàn thảo với Chùa về phương diện thờ tự.

Dưới đây là tên của những người quá vãng và một số không còn tên hay hình kèm theo nơi hũ tro cốt. Vậy xin gởi Thông Báo nầy đến với quý thân nhân gần xa, xin liên lạc về Chùa Viên Giác để giải quyết vấn đề nầy. Nếu trong vòng từ 3 đến 6 tháng (kể từ ngày ra Thông Báo nầy đến ngày 31.03.2012) mà Chùa vẫn không nhận được tin tức của gia đình quý vị, thì chúng tôi sẽ tìm một giải pháp khác cho vấn đề nầy.

Kính mong quý vị cộng tác cho.

Tên họ, tuổi và hũ tro cốt của những người đã mất:

1.- Không có tên (?)
2.- Dao Dinh Dieu - (mất 1974)
3.- Nguyễn Xuân Thiều - (22.12.1942 – 03.04.1990
4.- Trần Thị Thà / Kha - (25.12.1905 – 15.09.1987)
5.- Nguyễn Thị Thêm. Hiệu Từ Hối (1913–19.12.1963)
6.- Hàn Đạt - (mất 17.04.1973)
7.- Không có tên (?)
8.- Nguy Hoa – (5.2 Đinh Tỵ - 19.05.1982)
9.- Giang Minh (tiếng Hoa)
10.- Đại Đạt (tiếng Hoa)
11.- Lợi Thì Bà – (27.12.1924 – 29.08.1979)
12.- Huỳnh Đức Hoa – (mất 01.08.1983)

https://tieulun.hopto.org

13.- Tạ Tam Thư (tiếng Hoa)
14.- Liễu Ngận (tiếng Hoa)
15.- Trần Tam Tam – (1944 – 13.05.1966)
16.- Không có tên (?)
17.- Châu Hảo (tiếng Hoa)
18.- Nguyễn Văn Tòng – (25.12.1908 - 14.01.1988)
19.- Đào Thị Tuyết Pd Tâm Bạch (1949-17.06.1968)
20.- Nguyễn Thị Đoàn – (1902 – 10.05.1988)
21.- Nguyễn Văn Tư – (mất 17.12.1962)
22.- Trần Ngọc Thành - (1911 – 05.08.1973)
23.- Lâm Văn Nên Pd Minh Nhẫn – (mất 07.12.1983)
24.- Nguyễn Văn Tính – (01.01.1923 – 19.02.198x)
25.- Chung Chiêu Công – (1905 – 14.03.1973)
26.- Lương Môn Long
27.- Trần Ô – (15.02.1904 – 01.03.1988)
28.- Lương Chí.

THÔNG BÁO của Tu Viện Viên Đức

Suốt hơn một năm qua, Tu Viện Viên Đức tại Ravensburg, Đức Quốc, đã làm đơn xin và vẽ đồ án của cổng Tam Quan cũng như Quan Âm Các. Đến ngày 01 tháng 09 năm 2011 vừa rồi thành phố Ravensburg đã chính thức cấp giấy phép xây dựng.

Toàn bộ công trình sẽ được làm bằng gỗ quý và xây dựng theo hình thức cổng Tam Quan cũng như lục giác đường của Á Châu chúng ta. Đây là một công trình văn hóa có tính cách mỹ thuật. Do vậy cũng khá tốn kém. Cho đến nay số tịnh tài cúng dường cho Tôn Tượng Quan Âm an trí nơi Quan Âm Các đã đủ. Tượng tạc đã xong.

Riêng cổng Tam Quan và Quan Âm Các, toàn bộ công trình làm bằng gỗ quý và tính cả tiền chuyên chở nữa, chắc tổng cộng không dưới 50.000 Euro; nhưng cho đến nay số tịnh tài cúng vào hai mục nầy vẫn còn rất ít.

Trong thời gian tới Chi Hội Phật Tử VNTN tại Friedrichshafen và Tu Viện Viên Đức sẽ tổ chức gây quỹ cho việc xây dựng hai công trình trên bằng nhiều hình thức khác nhau. Kính mong quý Phật Tử xa gần hỗ trợ cho.

Nếu quý Phật Tử nào ở xa muốn ủng hộ, có thể gởi trực tiếp vào Konto của Tu Viện như sau:

Tu Viện Viên Đức
Sparkasse Ravensburg
Konto Nr. 111 3020 68. BLZ 650 501 10

Quý vị ở ngoài nước Đức xin gởi qua:

Tu Viện Viên Đức
Sparkasse Ravensburg

BIC: SOLADES1RVB
IBAN: DE53 6505 0110 0111 3020 68

Dự định trong năm 2012 công trình trên sẽ hoàn thành toàn bộ. Vậy kính xin quý Đạo Hữu, Phật Tử cố gắng đóng góp phần mình để công trình trên sớm thành tựu viên mãn.

in sinh hoạt cộng đồng

• Tám người VN được giải thưởng nhân quyền:

Việt Nam chiếm 8 giải thưởng trong tổng số 48 giải Hellman/Hammett mà Tổ chức Theo dõi Nhân quyền Human Rights Watch trao cho các cá nhân từ 24 nước.

Cơ quan quản lý giải thưởng thường niên Hellman Hammett, nói giải thưởng này "ghi nhận lòng dũng cảm và kiên định trước sức ép đàn áp chính trị".

Những người được trao giải năm nay gồm có:

1. Cù Huy Hà Vũ, một nhà vận động pháp lý;
2. Hồ Thị Bích Khương, một nhà vận động nhân quyền;
3. Lê Trần Luật, nguyên luật sư;
4. Nguyễn Bắc Truyển, cựu tù nhân chính trị;
5. Nguyễn Xuân Nghĩa, nhà vận động tự do ngôn luận;
6. Phan Thanh Hải, nhà vận động pháp lý;
7. Tạ Phong Tần, người viết blog; và
8. Vi Đức Hồi, nguyên cán bộ Đảng.

Ông Phil Robertson, Phó Giám đốc phụ trách Châu Á của Tổ chức Theo dõi Nhân quyền được dẫn lời nói: "Các nhà cầm bút ở Việt Nam thường xuyên bị đe dọa, tấn công, thậm chí bị bỏ tù chỉ vì bày tỏ quan điểm của mình một cách ôn hòa.

"Qua việc vinh danh các nhà văn dũng cảm, những người đã phải chịu đựng sự đàn áp chính trị, mất việc làm, thậm chí hy sinh cả tự do, chúng tôi muốn hướng sự chú ý và ủng hộ của quốc tế tới những cá nhân mà chính phủ Việt Nam đang cố buộc họ phải câm lặng".

Thông cáo báo chí của Tổ chức Theo dõi Nhân quyền về lần trao giải thưởng này cũng nói: "Tất cả những người được giải năm nay ở Việt Nam đều là những cây bút mà tác phẩm và hoạt động của họ bị chính phủ đàn áp với chủ ý hạn chế tự do ngôn luận, kiểm soát báo chí độc lập, giới hạn khả năng truy cập và sử dụng internet.

"Những người được giải trong quá khứ đã từng, hoặc hiện tại vẫn đang bị giam giữ.

"Vài người đã bị côn đồ được hợp thức hóa tấn công và đả thương, hay bị đấu tố và hạ nhục trong các buổi họp quần chúng được dàn dựng trước. Tất cả những người được trao giải đều từng bị chính quyền áp dụng các biện pháp đối phó, gây cản trở tới đời sống và công việc, từ cắt đường điện thoại và hạn chế đi lại, đến gây sức ép với gia đình để buộc họ chấm dứt các việc làm của mình."

Trong số tám người được trao giải năm nay, ba người, ông Hà Vũ, ông Nghĩa và ông Hồi hiện đang chịu án tù.

Bà Khương, ông Hải và bà Tần đang bị tạm giữ trong khi ông Truyển đang bị quản chế tại gia.

Tổ chức Theo dõi Nhân quyền nói chỉ có một mình ông Luật "là không bị giam giữ, nhưng hàng ngày bị công an theo dõi rất sát sao".

Trả lời BBC qua điện thoại từ Việt Nam hôm 14/9, ông Lê Trần Luật cho hay ông đã không còn bị công an giám sát hàng ngày nhưng vẫn bi quan về tình hình nhân quyền tại Việt Nam.

"Tôi chẳng có động cơ nào khác ngoài động cơ thấy mình cần phải bênh vực lẽ phải, bênh vực những người dân của tôi, vì thế tôi quyết định những năm tháng còn

https://tieulun.hopto.org

lại của cuộc đời tôi, tôi phải làm điều gì đó dù là ít ỏi để rồi khi từ giã cõi đời này sẽ giảm bớt đi những ân hận".

Còn ông Vi Đức Hồi, một cựu quan chức Đảng Cộng sản nói: "Tôi chẳng có động cơ nào khác ngoài động cơ thấy mình cần phải bênh vực lẽ phải, bênh vực những người dân của tôi, vì thế tôi quyết định những năm tháng còn lại của cuộc đời tôi, tôi phải làm điều gì đó dù là ít ỏi để rồi khi từ giã cõi đời này sẽ giảm bớt đi những ân hận." ...

Hà Nội cũng từng nói các báo cáo của Tổ chức Theo dõi Nhân quyền "có dụng ý xấu".

Giải thưởng thường niên Hellman/Hammett được trao cho các nhà văn trên khắp thế giới, những người mà Tổ chức Theo dõi Nhân quyền cho là nạn nhân của đàn áp chính trị hoặc lạm dụng về nhân quyền.

Giải thưởng mang tên nhà biên kịch người Mỹ Lillian Hellman và bạn đồng hành lâu năm của bà, tiểu thuyết gia Dashiell Hammett.

Cả hai là các nhân vật thiên tả, từng bị truy vấn trước các ủy ban quốc hội Mỹ về niềm tin chính trị và liên hệ với các nhóm phái của họ trong thời kỳ điều tra chống Cộng sản ngặt nghèo do Thượng nghị sĩ Joseph McCarthy dấy lên vào thập niên 1950.

Bà Hellman chịu thiệt thòi về nghề nghiệp và gặp khó khăn khi kiếm việc làm còn ông Hammet phải vào tù một thời gian.

Năm 1989, những người chịu trách nhiệm điều hành di chúc của Hellman đề nghị Tổ chức Theo dõi Nhân quyền thiết lập một chương trình nhằm giúp đỡ các nhà văn bị đàn áp vì bày tỏ những quan điểm ngược với chính phủ của họ, vì chỉ trích các quan chức hoặc các hành động của chính phủ, hoặc vì viết về những đề tài mà chính phủ của họ không muốn phơi bày ra ánh sáng.

Tổ chức Theo dõi Nhân quyền nói trong 22 năm qua, hơn 700 nhà văn từ 92 nước đã nhận giải Hellman/Hammett với giá trị tài chính của các giải thưởng là ba triệu đô la.

(Đài BBC, 14 tháng 9, 2011)

*** Tổng Thống Hoa Kỳ Obama đề cử nữ luật sư gốc Việt làm Chánh án liên bang:**

RENO, Nevada (NV) - Nữ luật sư gốc Việt Miranda Du vừa được Tổng Thống Barack Obama đề cử làm Chánh án tòa liên bang US District Court, Las Vegas, hôm 2.08.2011.

Thông báo do Tòa Bạch Ốc gởi cho báo giới trích lời Tổng Thống Barack Obama nói: "Miranda Du sẽ làm tăng uy tín cho tòa liên bang tại Nevada. Tôi rất cảm kích những gì bà làm trong việc phục vụ cộng đồng thời gian qua".

TNS Harry Reid (Dân Chủ-Nevada), lãnh tụ khối đa số Thượng Viện Mỹ, là người đề nghị nữ Luật Sư Miranda Du với Tổng Thống Obama.

Trong một thông cáo báo chí trên trang web của mình, TNS Harry Reid cho biết: "Miranda Du là một người hành nghề luật kinh nghiệm và có nhiều kinh nghiệm tranh tụng. Bà hiểu biết rộng và dấn thân trong cộng đồng tại Nevada. Từ khi còn rất trẻ, Miranda Du phải trải qua nhiều khó khăn và trường hợp của bà phản ánh một câu chuyện di dân thành công... Tôi tin rằng Miranda Du sẽ là một Chánh án liên bang giỏi, và mong đợi bà được Thượng Viện chấp thuận nhanh chóng".

Nếu được Thượng Viện chấp thuận, nữ luật sư gốc Việt này sẽ là Chánh án liên bang gốc Châu Á đầu tiên ở tiểu bang Nevada và là Chánh án liên bang gốc Việt thứ nhì tại Hoa Kỳ.

Luật Sư Miranda Du, con một cựu quân nhân QLVNCH, cùng gia đình vượt biên lúc 9 tuổi và cập bến Malaysia năm 1979, trước khi định cư tại Hoa Kỳ một năm sau đó, theo tác giả Erin Gulden trong bài viết "An Ocean of Experience" đăng trên tạp chí "Super Lawyers," số ra Tháng Bảy, 2009.

Sau khi tốt nghiệp trung học, Miranda Du vào đại học UC Davis, và tốt nghiệp hai bằng cử nhân, lịch sử và kinh tế, năm 1991. Sau đó, bà học luật tại đại học UC Berkeley và tốt nghiệp năm 1994.

Luật Sư Miranda Du có bằng hành nghề luật tại California và Nevada. Bà cũng là thành viên Luật Sư Đoàn Hoa Kỳ, và là cộng sự viên làm việc ở công ty luật McDonald-Carano-Wilson, LLP, tại Reno.

Hồi năm 2009, qua đề nghị của TNS Dianne Feinstein (Dân Chủ-California), Luật Sư Jacqueline Nguyễn, lúc đó là Chánh án Tòa Thượng Thẩm California, được Tổng Thống Obama đề cử làm Chánh án tòa liên bang US District Court, Los Angeles, và được Thượng Viện chấp thuận với số phiếu 97-0.

(Đ.D, 03.08.2011)

*** Liên hiệp châu Âu yêu cầu Việt Nam trả tự do cho linh mục Nguyễn Văn Lý:**

Đại diện Ngoại giao cao cấp của Liên hiệp châu Âu, bà Catherine Ashton hôm nay 29.7.2011 đã yêu cầu Việt Nam trả tự do cho linh mục Nguyễn Văn Lý, vừa bị đưa trở lại nhà tù sau hơn một năm được tự do tạm để chữa bệnh. Trong bản thông cáo, phát ngôn viên bà Ashton cho biết *«Đại diện Ngoại giao cao cấp rất quan ngại bởi quyết định của Việt Nam giam cầm trở lại cha Nguyễn Văn Lý, trong khi tình trạng sức khỏe của ông rất kém và ông có thể tử vong»*.

Đại diện Ngoại giao châu Âu nhân dịp này kêu gọi chính phủ Việt Nam trả tự do cho toàn bộ những người bị cầm tù vì đã bày tỏ chính kiến một cách hòa bình.

Là một nhà bất đồng chính kiến nổi tiếng ở Việt Nam, cha Lý đã tham gia sáng lập Khối 8406, phong trào đấu tranh dân chủ ở Việt Nam và cũng là thành viên ban biên tập tạp chí đối lập Tự Do Ngôn Luận. Do vậy, vào năm 2007, linh mục Nguyễn Văn Lý đã bị tuyên án 7 năm tù với tội danh «tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam». Đến tháng 3.2010, cha Lý đã được tạm hoãn thi hành án để về Huế chữa bệnh, vì ông bị khối u trong đầu và đã ba lần bị tai biến mạch máu não trong tù. Mặc dù chưa khỏi bệnh và sức khỏe còn kém, ngày 25.7 vừa qua, linh mục Nguyễn Văn Lý đã bị công an Việt Nam đưa đến trại giam Ba Sao, cách nhà của ông 500 km.

Chính phủ Hoa Kỳ, qua lời phát ngôn viên Bộ Ngoại giao hôm 26.7 vừa qua, đã phản ứng rất mạnh về việc này và yêu cầu Việt Nam trả tự do ngay lập tức cho cha Lý. Ngoại trưởng Canada John Baird ngày 27.7 cũng đã bày tỏ thái độ "thất vọng về việc cha Nguyễn Văn Lý đã bị đưa trở lại nhà tù", đồng thời cho biết là Ottawa "rất quan ngại về tình trạng sức khỏe của linh mục". Sau hai tổ chức nhân quyền Ân xá Quốc tế và Human Rights Watch, hôm qua, đến lượt tổ chức Phóng viên Không

https://tieulun.hopto.org

biên giới ra thông cáo lên án mạnh mẽ việc chính quyền Việt Nam đưa trở lại trại giam cha Nguyễn Văn Lý, xem đây là một hành động «tàn nhẫn».

Phản ứng về tuyên bố của phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Mỹ, hôm qua, phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Việt Nam Nguyễn Phương Nga khẳng định là việc đưa cha Lý trở lại nhà tù là «quyết định đúng theo quy định của pháp luật về thi hành án tại Việt Nam». Bà Nguyễn Phương Nga còn nhắc lại tuyên bố thường lệ của Hà Nội là «Ở Việt Nam không có ai bị giam giữ vì lý do bày tỏ chính kiến. Chỉ có những người vi phạm pháp luật bị xử lý theo các quy định của pháp luật».

Nhưng ngoài linh mục Nguyễn Văn Lý, trong bản thông cáo hôm qua, Phóng viên không biên giới còn quan ngại về số phận của của blogger Điếu Cày, tức nhà báo Nguyễn Văn Hải. Lẽ ra ông phải được trả tự do từ tháng 10.2010, nhưng vẫn tiếp tục bị giam cho tới nay và từ nhiều tháng qua, đã mất liên lạc với gia đình. Vợ của blogger Điếu Cày, bà Dương Thị Tân rất lo ngại cho chồng sau khi nghe một sĩ quan công an nói là ông đã bị mất một tay. Phóng viên Không biên giới yêu cầu Việt Nam trả tự do ngay lập tức cho Điếu Cày. Tổ chức này cũng yêu cầu chính quyền khoan hồng đối với hai người khác là tiến sĩ luật Cù Huy Hà Vũ, sẽ được xử phúc thẩm ngày 2.8 tới về bản án 7 năm tù với tội danh «tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam» và giáo sư Phạm Minh Hoàng, sẽ ra tòa ngày 10.8 với tội danh «hoạt động nhằm lật đổ chính quyền».

Trong bản thông cáo, Phóng viên Không biên giới nhắc lại là trong bản xếp hạng về tự do báo chí do tổ chức này xác lập, Việt Nam đứng thứ 165 trên 178 quốc gia, và Việt Nam cũng nằm trong danh sách các quốc gia «kẻ thù của Internet».

Liên quan đến phiên xử phúc thẩm tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ ngày 2.8, trong lá đơn gởi Chánh án Tòa án Nhân dân tối cao và Chánh án Tòa phúc thẩm Hà Nội đề ngày 27.7, luật sư Nguyễn Thị Dương Hà, vợ của ông Hà Vũ, đã đề nghị tòa cho truyền thanh truyền hình trực tiếp phiên tòa ra bên ngoài phòng xử để mọi người có thể theo dõi.

Về phần Giáo xứ Thái Hà, Hà Nội hôm qua đã kêu gọi giáo dân tối thứ bảy 30.7 đến Đền Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp để tham dự lễ thắp nến cầu nguyện cho tiến sĩ Luật Cù Huy Hà Vũ, cũng như cho linh mục Nguyễn Văn Lý.

(Thanh Phương)

*** Berlin tổ chức thành công "Ngày Tri Ân và Hội ngộ 03.9.2011":**

Cộng đồng Người Việt TNCS tại Berlin đã tổ chức buổi lễ "Tri ân và Hội ngộ" vào lúc 17 giờ ngày 03.9.2011 tại Hội trường Audimax TU Berlin. Hơn 500 người Việt TNCS tại Berlin và các tiểu bang khác đến tham dự. Thành phần quan khách của buổi lễ gồm đại diện chính quyền Berlin như ông Eberhard Diepgen, cựu Thị trưởng Berlin; ông Günter Piening Đặc ủy viên Hội nhập (Migrationsbeauftragter); bà Thiemen (Quận trưởng Charlottenburg-Wilmersdorf) và những vị đã từng giúp đỡ cho người Việt TNCS từ ban đầu đến Berlin như bà Prof. Barbara John, Wischnewski (Hội Hồng Thập Tự), ông Prof.Dr.Starnick (TU Präsident und Senator für Stadtentwicklung & Umweltschutz a.D); đại diện các đảng phái chính trị tại Berlin như ông Henkel, Trưởng khối dân biểu CDU; ông Christoph Meyer, Trưởng khối dân biểu FDP. Đại diện các tổ chức, đảng phái người Việt TNCS như ông Nguyễn Đình Tâm (Đảng Việt Tân), ông Ngô Ngọc Diệp (Hội trưởng Hội Phật tử VNTN tại Đức); ông Phạm Công Hoàng (Chủ tịch Sinh hoạt Người Việt TNCS tại Đức); ông Phù Vân (Chủ bút Báo Viên Giác tại Đức); ông Trần Văn Các (Hội Người Việt TNCS tại Bremen),...

Sau nghi thức thường lệ chào cờ, hát quốc ca Đức và VNCH và phút mặc niệm là màn múa lân mở đầu chương trình sinh hoạt. Ông Đặng Tú Dũng, đại diện Ban tổ chức đã ngỏ lời chào mừng quan khách và trình bày lý do tổ chức Ngày Tri ân và Hội ngộ 03.9.2011 là để tỏ lòng nhớ ơn những ân nhân người Đức và Ủy Ban Cap Anamur đã cứu sống hơn 11000 thuyền nhân Việt Nam, trong đó một số gia đình thuyền nhân hiện đang có một cuộc sống an lành tại Berlin; cũng như cảm ơn chính quyền và nhân dân Đức nói chung và Berlin nói riêng, đặc biệt cảm ơn bà Barbara John và những nhân viên của Hội Hồng Thập Tự đã tận tình giúp đỡ mọi mặt cho người Việt từ buổi đầu.



(Bà Barbara John phát biểu cảm tưởng)

Xen vào những phần thuyết trình là một số tiết mục văn nghệ của nhóm nhạc trẻ Hip Hop (phần 1: Vor der Flucht - trước khi vượt biển chối bỏ chế độ CSVN; phần 2: những hiểm nguy trên biển cả, và được tàu Đức cứu vớt - nhằm để cảm ơn Nước Đức, Danke Deutschland). Ngoài ra còn một số hoạt cảnh và các vũ điệu do Gia Đình Phật tử VNTN Chánh Niệm cũng như một nhóm trẻ Phật tử tại Berlin đóng góp.

Sau khi nghỉ giải lao cà phê, bánh ngọt, bánh mì, gỏi cuốn..., là phần văn nghệ của nhóm Hip Hop, nhảy múa, ca hát cho đến 21 giờ 30 mới chấm dứt.

Trong Cuốn sổ Lưu niệm (Gästebuch) hầu hết quan khách Đức - Việt đều ghi lại những thành công tốt đẹp của Ngày Hội; đặc biệt là sự thành công của thế hệ thứ hai của người Việt tại Đức còn quan tâm đến tình hình Việt Nam. Đó là điều đáng mừng hơn hết.

(PV ghi)

*** Lực lượng Cứu quốc tiếp xúc đồng hương tại Mönchengladbach:**

Hơn 120 người, gồm đại diện các đoàn thể, thân hào nhân sĩ và đồng hương đã tham dự buổi giới thiệu LỰC LƯỢNG DÂN TỘC CỨU NGUY TỔ QUỐC (LLCQ) và Đài phát thanh ĐÁP LỜI SÔNG NÚI (ĐLSN) tổ chức vào chiều Thứ Bảy, 13.8.2011 tại thành phố

https://tieulun.hopto.org

Mönchengladbach/Niederrhein thuộc tiểu bang Nordrhein-Westfalen.

Buổi sinh hoạt do Hội Người Việt TNCS Mönchengladbach và Vùng Phụ Cận, với sự hỗ trợ của Ủy Ban Điều Hợp Công Tác Đấu Tranh của Cộng Đồng Người Việt tại Cộng Hoà Liên Bang Đức và Liên Hội Người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản tại Đức tổ chức, diễn ra từ 14 giờ 30 đến 18 giờ 00 tại Hội Trường St.Heilig Geist/MG. Diễn giả là Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ đến từ Tân Tây Lan và ông Trần Quốc Bảo đến từ Hoa Kỳ.

Có nhiều hội đoàn và nhân sĩ hiện diện như ông: Lưu Văn Nghĩa, Chủ Tịch LHNVTNCS tại Đức; anh Trịnh Đổ Tôn Vinh (Pct Ngoại Vụ, LHNVTNCS); Hội Người Việt TNCS tại Franfurt; bà Chủ tịch và Phó chủ tịch ngoại vụ của Hội Phụ Nữ Việt Nam Tự Do tại Đức... Ngoài số đông bà con địa phương, còn có nhiều người đến từ Krefeld, Köln, Düsseldorf, Hanau, Wiesbaden, Frankfurt, Hamburg, Mannheim, hay từ các quốc gia láng giềng như Bỉ, Pháp, Thụy Sĩ, Đan Mạch...



Quang cảnh Hội Trường trong buổi Lễ ra mắt LLCQ & đài phát thanh Đáp Lời Sông Núi tại Moenchengladbach

Sau nghi thức chào quốc kỳ VNCH, phút mặc niệm và nghi lễ dâng hương bàn thờ Tổ Quốc do ba vị trưởng thượng với quốc phục Việt Nam, ông Nguyễn Văn Rị, Hội Trưởng HNVTNCS_MG đã đại diện Ban Tổ Chức ngỏ lời chào mừng diễn giả, đại diện các hội đoàn, tổ chức, quan khách và đồng hương tham dự, tuyên bố chính thức khai mạc buổi lễ.

Bà Lê Nhất Hiền (HPNVNTD) giới thiệu về Linh Mục Nguyễn Hữu Lễ và anh Ngô văn Thành giới thiệu về ông Trần Quốc Bảo.

Phần giới thiệu LLCQ và đài ĐLSN bắt đầu bằng đoạn phim ngắn trình bày diễn tiến hình thành và các chi tiết căn bản của LL. Tiếp đó, ông Trần Quốc Bảo, Chủ tịch Hội Đồng Điều Hợp Trung Ương LLCQ đã lược qua về mục tiêu, chủ trương, cơ cấu tổ chức và sự vận hành của LL.

Trình bày về đài phát thanh ĐLSN, Ông Bảo cho biết đây là một trong những phương tiện chính yếu để tiến hành chiến dịch Sự Thật do Lực Lượng phát động...

Trong phần trình bày về kế hoạch yểm trợ LL và đài ĐLSN, Lm Nguyễn Hữu Lễ, Chủ tịch Hội Đồng Cố Vấn & Yểm Trợ, tóm lược qua về tình hình đất nước đang lâm nguy với cảnh "thù trong, giặc ngoài", cảnh giác người Việt trước một ngày nào đó dân tộc sẽ bị đồng hóa, hủy diệt bởi Trung Cộng, đồng thời cho biết "LLCQ là cơ hội cho những ai muốn đóng góp công sức vào đại cuộc cứu nước" và kêu gọi đồng hương quảng bá Đài về trong nước và đóng góp, ủng hộ tài chính để Radio ĐLSN có thể trang trải các chi phí thuê làn sóng và điều hành trong thời gian đầu; còn về đường dài, LLCQ đã có những dự án kinh doanh để nuôi dưỡng Đài.

Trước khi buổi lễ bế mạc, ông Nguyễn Văn Rị đã thay mặt Ban Tổ Chức trao đến phái đoàn LLCQ số tiền 2.355 Euro (tương đương 3.700 mỹ kim) do đồng hương đóng góp tại chỗ để yểm trợ Đài Đáp Lời Sông Núi...

Chương trình buổi ra mắt của LLCQ tại Đức thành công tốt đẹp và chấm dứt lúc 18 giờ cùng ngày.

(Trích bài tường thuật của Ngọc Châu, 15.08.2011)

• Biểu tình chống Trung Quốc tại California

Tối 14 tháng 9, hàng ngàn đồng hương Việt Nam tại Nam California đã có mặt tại tượng đài Việt Mỹ ở thành phố Westminster để cùng tham gia cuộc biểu tình mang tên "Thắp Sáng Niềm Tin".

Chương trình biểu tình do hai đài truyền hình SBTN và SET TV phối hợp với Liên Hội Cựu Chiến Sĩ VNCH Nam California và hơn 60 hội đoàn khác tổ chức đánh dấu 53 năm ngày cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng của Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (miền Bắc Việt Nam) ký công hàm "ghi nhận và tán thành bản tuyên bố ngày 4 Tháng Chín, 1958 của chính phủ nước Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa, quyết định về hải phận của Trung Quốc," trong đó xác nhận quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa thuộc về hải phận của Trung Cộng.

Ông Nguyễn Văn Liêm, Trưởng ban tổ chức cuộc biểu tình, mở đầu đêm "Thắp Sáng Niềm Tin" bằng lời phát biểu, "Sống ở thời đại này, giữa một thế giới văn minh, không thể có chuyện một nước lớn đem tàu bè, vũ khí chiếm đoạt lãnh thổ của một nước nhỏ. Luật pháp quốc tế và lương tri con người không thể chấp nhận hành động thô bạo này. Đối với cộng sản Việt Nam đã thực hiện hành động rước voi giày mả tổ, cõng rắn cắn gà nhà, đã và đang táng tận lương tâm bán đất, bán biển cho kẻ xâm lăng phương Bắc bằng công hàm bán nước ngày 14 tháng 9, năm 1958 và hiệp ước nhượng lãnh thổ ngày 31 tháng 12 năm 1999.

Nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam nên biết rằng trong lịch sử nhân loại từ cổ chí kim, không có một cường quyền nào bán dân hại nước mà có thể tồn tại được. Chúng tôi muốn nói với đồng bào trong nước, hãy trút bỏ sự sợ hãi vì ở thời đại thông tin hữu hiệu và nhanh chóng như hiện nay cộng sản không thể hành xử một cách vô luật pháp mãi được. Xin hãy đứng lên, xuống đường, phản đối Trung cộng cướp đất, cướp đảo của tổ tiên chúng ta và phản đối cộng sản Việt Nam hèn hạ bán nước."...

Sau phần biểu tình là phần văn nghệ đấu tranh do trung tâm văn nghệ Asia thực hiện. Đúng 8 giờ, lễ thắp nến được bắt đầu. Ngọn nến từ bàn thờ Quốc Tổ, được các vị lãnh đạo tinh thần các tôn giáo tiếp nhận và truyền lại cho các thanh niên trong Tổng hội Sinh viên Nam California, để từ đó ngọn lửa được truyền tiếp cho những người tham dự.

Đến tham dự buổi biểu tình, ngoài các vị đại diện cho tôn giáo, các hội đoàn, đoàn thể, các nhân sĩ trí thức, còn có các vị Thượng nghị sĩ, Dân cử cấp tiểu bang, Chủ tịch Hội đồng Giám sát Orange County, các Nghị viên Hội

https://tieulun.hopto.org

đồng thành phố Westminster, Garden Grove, và Fountain Valley.

Cũng trong ngày 14 tháng 9, nhiều cuộc biểu tình của người Việt đã diễn ra tại khắp nơi, như ở San Francisco, San Diego, Las Vegas, Utah, Seattle, ở Paris, ở Úc. Cuối tuần, các cuộc biểu tình sẽ diễn ra ở New York, Na Uy, Áo, và Đức.

(Trích bản tin của Ngọc Lan, đài RFA, 15.9.2011)

• Người Việt ở Paris biểu tình phản đối công hàm 1958

Đã 53 năm ngày cố Thủ Tướng Phạm Văn Đồng ký công hàm 14 tháng 9 năm 1958 công nhận chủ quyền 12 hải lý của Trung Quốc, qua đó coi như công nhận chủ quyền của Trung Quốc trên hai đảo Hoàng Sa và Trường Sa.



(Photo by Tuong An)

Hôm 14.9.2011, tập thể người Việt tại Pháp xuống đường để biểu tình phản đối công hàm của cố Thủ Tướng Phạm Văn Đồng

Người Việt khắp nơi trên thế giới từ Mỹ đến Úc Châu, Âu Châu đã đồng loạt biểu tình để lên tiếng phản đối tính cách pháp lý cũng như giá trị của công hàm này. Hòa vào sinh khí đó, tại Paris, ngày thứ tư, 14 tháng 9 vừa qua tập thể người Việt tại Pháp cũng đã xuống đường để biểu tình phản đối công hàm này.

Ngày 4.9.1958, Trung Quốc đưa ra Bản Tuyên Bố khẳng định vùng biển Đông với hai quần đảo Tây Sa và Nam Sa (tức Hoàng Sa và Trường Sa) là lãnh thổ của Trung Quốc. Mười ngày sau, tức ngày 14 tháng 9 năm 1958, cố Thủ Tướng Phạm văn Đồng của nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa đã ký một công hàm để chính thức tuyên bố "tán thành" bản Tuyên bố của Trung Quốc, công nhận chủ quyền của Trung Quốc trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa! Điều đó đồng nghĩa với việc khước từ chủ quyền của Việt Nam trên hai hải đảo này, một chủ quyền mà bao thế hệ cha ông đã đổ máu xương ra để bảo vệ. Mặc dù đã 53 năm qua kể từ ngày công hàm 14 tháng 9 được ký kết, nhưng cho đến bây giờ nó vẫn là một khúc xương khó nuốt trong việc tranh chấp chủ quyền về biển đảo giữa Việt Nam và Trung Quốc. Người Việt trong và ngoài nước đã và sẽ liên tiếp xuống đường để phản đối công hàm này.

Đây là cuộc biểu tình đầu tiên trong hàng loạt các cuộc biểu tình sắp tới tại Âu Châu nói riêng và trên thế giới nói chung. Trong những ngày tới, Vương Quốc Bỉ sẽ biểu tình ngày 24 tháng 9, Đức sẽ có 2 cuộc biểu tình ngày 17 tháng 9 tại Franfurt và ngày 1 tháng 10 tại Berlin. Đan Mạch tổ chức biểu tình, hội thảo, cầu nguyện và triển lãm trong suốt tuần lễ từ 11 tháng 9 đến 19 tháng 9 và Paris sẽ tiếp tục biểu tình ngày 1 tháng 10 trước tòa đại sứ Trung Quốc và ngày 16 tháng 10 tại quảng trường Trocadéro...

Cuộc biểu tình tại Paris ngày 14 tháng 9 vừa qua chấm dứt vào khoảng 7 giờ chiều trong lời kêu gọi và vang vang tiếng hát "Đáp Lời Sông Núi"...

(Trích bản tin của Tường An, đài RFA, 15.09.2011)

• Biểu tình ở Houston phản đối công hàm của TT Phạm Văn Đồng



(Photo by Hiền Vy/RFA)

Người Việt ở Houston biểu tình hôm 14.9.2011 phản đối công hàm 1958 của TT Phạm Văn Đồng. Cách đây 53 năm, Thủ tướng Phạm văn Đồng của nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa đã ký một công hàm, công nhận hải phận 12 hải lý của Trung Quốc.

Trung quốc căn cứ vào công hàm này cho rằng 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là thuộc chủ quyền của họ. Gần đây, Trung Quốc đã gây hấn rất nhiều trên vùng Biển Đông mà dư luận cho rằng đó là hệ quả của công hàm mà Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã ký vào ngày 14 tháng 9 năm 1958.

Trước sự ngang ngược của Trung quốc cũng như sự lên tiếng yếu ớt của Hà Nội, trong thời gian qua, người Việt khắp nơi trên thế giới đã có những cuộc xuống đường để phản đối Trung Quốc và Việt Nam trước các vụ việc này. Vào đúng ngày 14 tháng 9 năm nay, người Việt hải ngoại đã tổ chức biểu tình rầm rộ để lên án bản công hàm của Thủ tướng Phạm Văn Đồng tại các Đại sứ quán và Lãnh sự quán của Việt Nam. Có phải đoàn người Việt của Dallas, của Tarrant. Có người từ tiểu bang Florida. Có người từ Na Uy và có người đến từ Úc. Nhưng cái đặc biệt của cuộc biểu tình ngày 14 tháng 9 năm nay trước tòa Tổng lãnh sự Việt Nam tại Houston là có khoảng 8 người ngồi trước tấm biểu ngữ, viết: "Đả đảo CSVN-Phạm văn Đồng ký công hàm 14.9.1958 dâng Biển, Đảo cho Trung Cộng" với ý định sẽ tọa kháng 8 giờ đồng hồ để phản đối nhà nước Việt Nam...

Với sự tiến triển kinh hoàng của hệ thống điện toán toàn cầu, bản công hàm 53 năm về trước của Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã bị người Việt khắp nơi biết đến và vô cùng phẫn nộ...

(Trích bản tường trình của Hiền Vy, RFA, 15.09.2011)

https://tieulun.hopto.org

Cáo lỗi

Ông Phan Ngọc, phụ trách Tin Thế Giới của Báo Viên Giác bận công việc khẩn cấp, nên Tin Thế Giới xin gác lại một kỳ. Hẹn độc giả trong số báo tháng 12.2011.

(Viên Giác)

Thông Báo

Chủ đề trong số báo VG 186 (tháng 12.2011) là **Xuân Nhâm Thìn**; và chủ đề trong các số báo trong năm 2012 được ấn định như sau:

- VG 187 (tháng 02.2012) Tân Niên
- VG 188 (tháng 04.2012) 30.4
- VG 189 (tháng 06.2012) Phật Đản
- VG 190 (tháng 08.2012) Vu Lan
- VG 191 (tháng 10.2012) Quê hương
- VG 192 (tháng 12.2012) Xuân Quý Tỵ

Đề nghị quý vị cộng sự viên gởi Thơ, Văn, Nghiên cứu, Biên khảo... theo những chủ đề trên và gởi về Tòa soạn và Chủ Bút Báo Viên Giác trước ngày 20 của tháng lẻ:

E-mail Tòa soạn: baoviengiac@viengiac.de

- E-mail Chủ bút : phuvan@viengiac.de

(Phù Vân)

Tìm Bạn

• **Tìm bạn HỒ THỊ HIẾU,** trước ở hồ Tịnh Tâm - Huế. Nay ở đâu ?
Quý vị nào biết tin Chị Hiếu ở đâu, xin liên lạc về địa chỉ sau: NGUYỄN THỊ TÂN
Levelingstr. 102. 85049 Ingolstadt
Xin chân thành cảm tạ.

• **TÌM NGƯỜI QUEN**
"Nguyễn Đình Thường bạn của Trần Đức Thắng, tìm người quen là ÔB. Mai Khả Thinh. Ông Thinh là cựu Sĩ quan Quân Cụ đã mất ở Pháp, gia đình bà nay ở Pháp, ai biết địa chỉ xin mách giùm. Đa Tạ.
Liên lạc : NĐThường –
PO BOX 2626 - SV - CA 91979 USA –
Email: hoatimgon@yahoo.com."

Phân Ưu

Được hung tin:

IGNATIO ĐẶNG NGỌC ÁI
Sanh ngày 01.10.1942
Mất ngày 26.09.2011 lúc 18G00
tại Aschaffenburg
Hưởng thọ 69 tuổi

Chúng tôi thành thật chia buồn cùng tang quyến và chúc Linh Cữu Anh sớm siêu thăng về cõi Vĩnh Hằng.

-Nguyễn, Văn Hải cùng gia đình
-Nguyễn, Công Khanh cùng gia đình
-Phạm Tư cùng gia đình
-Diễm-Phúc, Tiệm Thực phẩm Á Châu Aschaffenburg

Phân Ưu

Nhận được tin buồn, một người bạn đồng hành trên con đường đi tìm tự do là:

Cụ Ông Huỳnh Lý
Tạ thế ngày 22.08.2011 lúc 05giờ
tại Aachen (Đức Quốc)
Thượng thọ 90 tuổi

Chúng tôi xin chia buồn cùng tang quyến, hai cháu Dũng & Nhi, đồng thời thành tâm nguyện cầu cho Hương Linh cụ Ông Huỳnh Lý sớm vãng sanh về miền Cực Lạc.

- Gđ. Thị Tâm Ngô Văn Phát
- Các bạn cựu nữ sinh Trung Học Gia Long Saigon , Yến (VN), Thuận, Liên, Thúy (Úc).

Phân Ưu

Nhận được tin buồn, thứ nam của nữ sĩ Vi Khuê là:

Dr. Chử Tam Anh
Pháp danh: Thân Biểu
đã từ trần ngày 24 tháng 8 năm 2011
(nhằm ngày 25 tháng 7 năm Tân Mão)
tại Fairfax-Virginia, Hoa Kỳ.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng nữ sĩ Vi Khuê và gia đình tang quyến, đồng thời xin nguyện cầu cho hương linh Thân Biểu Chử Tam Anh sớm được siêu sanh miền Cực Lạc.

* Phù Vân, Chủ Bút và toàn thể Ban Biên Tập & Kỹ thuật Báo Viên Giác.

Phân ưu

Vô cùng xúc động nhận được hung tin:
Thứ nam của thầy Chử Bá Anh và Cô Vi Khuê Trần Thị Trinh Thuận, Nguyên Hiệu Trưởng Trường Trung Học Văn Học và Văn Khoa Dalat:

Tiến Sĩ Chử Tam Anh
Pháp danh: Thân Biểu
Sáng lập viên Hội Thân Hữu DaLat Hải Ngoại
tạ thế ngày 24 tháng 8 năm 2011
(nhằm ngày 25 tháng 7 năm Tân Mão)
tại Fairfax, Virginia
Hưởng dương 53 tuổi.

Chúng con xin thành kính phân ưu cùng Cô Vi Khuê, chị Chử Tam Anh và toàn thể tang quyến.

Nguyện cầu cho **Hương Linh Thân Biểu** sớm được Siêu sanh Tịnh Độ.

Thành kính phân ưu

Nguyên Ngọc Phạm Thị Bích Thủy (Đức Quốc).
Tâm Viên Phạm Thị Bích Đào (San Jose Hoa Kỳ).
Tịnh Hạnh Nguyễn Thị Lý (Pháp Quốc).

https://tieulun.hopto.org

Tin Việt Nam

• Công an Hà Nội trấn áp và bắt đi hàng chục người biểu tình chống Trung Quốc lần thứ 11 hôm Chủ nhật 21.08.2011



(Những người biểu tình chống Trung Quốc bị hốt lên xe bus đưa ra khỏi địa điểm phản đối)

Hãng thông tấn AP tường thuật từ Hà Nội cho hay những người biểu tình bất chấp lệnh cấm và cảnh báo của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội từ hôm 18.8.2011, đã bị bắt lên hai chiếc xe bus.

Một nhân chứng nói với hãng này rằng số người bị bắt ít nhất là 40 người. Trong khi một clip trên YouTube cho thấy có thể không dưới 50 người đã bị đưa lên một chiếc xe bus ngay khu vực Hồ Gươm.

Trên YouTube tường thuật cảnh người biểu tình hô vang một số khẩu hiệu như "Đả đảo Trung Quốc xâm lược", "Bảo vệ Tổ Quốc Việt Nam", "Bảo vệ máu thịt VN", "Bảo vệ Nhân dân VN", "Phản đối TQ đe dọa nhân dân VN", "Phản đối TQ tập trận đe dọa nhân dân VN".

Đặc biệt, đoạn clip còn chiếu cảnh người biểu tình hô một số khẩu hiệu khác như "Đả đảo tay sai bán nước", "Phản đối bắt người yêu nước", "Bảo vệ những người yêu nước".

Đoạn clip này của nhà báo tự do Đoàn Bảo Châu còn cho thấy cảnh xô đẩy, gom người lên xe của lực lượng an ninh, đa số mặc thường phục, cưỡng chế có thể không dưới 50 người lên một xe buýt ngay tại khu vực Hồ Gươm.

Các hình ảnh từ video clip cũng cho thấy một số phụ nữ đã bị nhân viên an ninh mặc thường phục lôi kéo và áp chế lên xe...

Đây là cuộc biểu tình chống Trung Quốc lần thứ 11 tại Hà Nội.

Được biết an ninh được siết chặt tại trung tâm TP Hồ Chí Minh, nơi cũng có kêu gọi xuống đường chống Trung Quốc nhưng nỗ lực này dường như đã không thành hiện thực.

Từ khi bắt đầu có làn sóng tuần hành phản đối chính sách của Trung Quốc ở Biển Đông vào đầu tháng Sáu ở trong nước, chỉ có hai cuộc biểu tình diễn ra tại TP Hồ Chí Minh mà thôi.

(Đảng Thăng Tiến VN)

• Thấy gì qua phiên phúc thẩm TS Cù Huy Hà Vũ.

Như vậy là TS Cù Huy Hà Vũ, một người từng hành động cụ thể cho dân tộc và đất nước, bị y án sơ thẩm 7 năm tù và 3 năm quản chế tại phiên xử phúc thẩm hôm mùng 2 tháng 8 này.

Thân nhân TS Cù Huy Hà Vũ không được vào tham dự phiên tòa xử phúc thẩm ông hôm 02.8.2011.

Theo thông tấn xã AFP, nhà bất đồng chính kiến nổi tiếng ấy của VN đã thẳng thừng cáo giác rằng "Thủ tướng nước CSVN dàn dựng việc bắt giam ông để trả thù".

Blogger Anhbasam trích dẫn lời một luật sư tại phiên tòa phúc thẩm hỏi TS Hà Vũ rằng "ông nói ông không thù hằn đảng, nhà nước, vậy tại sao ông bị truy tố, liệu có ai thù hằn ông không?", thì TS Hà Vũ trả lời – nguyên văn - "có người thù hằn tôi, là ông TT Nguyễn Tấn Dũng, vì tôi đã kiện ổng; là ông Vũ Hải Triều vì tôi tố ổng vụ hàng trăm trang mạng bị phá. Như vậy rõ ràng là cơ quan điều tra họ thù tôi, mà không có chứng cứ gì thì họ bịa ra vụ 2 bao cao su ...".

Những dòng cập nhật của nhiều mạng nhật ký từ trong nước cho biết xuất hiện tại phiên tòa phúc thẩm lần này, "TS luật Cù Huy Hà Vũ tỏ ra mạnh mẽ, can trường". Ngay khi bước vào phiên tòa, TS Hà Vũ đã giơ tay nói lớn, "Vì Tổ Quốc và Nhân Dân, tôi chấp nhận tất cả".

Theo blogger Anhbasam thì một tình tiết gây ấn tượng và xúc động là TS Cù Huy Hà Vũ đã tuyên bố: "tôi chấp nhận mọi hy sinh, kể cả hy sinh cuộc đời tôi, thân xác tôi, để cho đất nước này được tốt đẹp lên". TS Hà Vũ mạnh mẽ tuyên bố tiếp, "Tôi vì đất nước, vì Tổ Quốc sẵn sàng chiến đấu chống lại nguy cơ cho đất nước bằng mọi giá, kể cả cái chết!". Tóm lại, như AFP trích dẫn lời TS Cù Huy Hà Vũ, mục tiêu của ông là "bảo vệ quyền lợi của đất nước này".

TS Cù Huy Hà Vũ bị xử phúc thẩm trong phiên tòa không thể là "công khai" như giới cầm quyền VN tuyên bố, khi, ngoài 4 luật sư danh tiếng bào chữa cho ông, người thân được phép tham dự chỉ có vợ ông là LS Nguyễn Thị Dương Hà, LS Cù Huy Thước, trong sự canh phòng chặt chẽ từ bên trong lẫn bên ngoài pháp đình, mà nói theo lời GS Nguyễn Đăng Hưng trong nước "Nhìn cách bố trí an ninh trật tự tôi thấy toát lên sự mất lòng tin của nhân dân".

"Dù người ta xử theo kiểu gì, kết án mức nào, thì ngay bây giờ, Cù Huy Hà Vũ đã thắng, lẽ phải đã thắng, trước hết là thắng trên công luận, phiên tòa chỉ càng làm sáng rõ hơn gương mặt của lẽ phải; bạo quyền sẽ càng hiện nguyên hình bạo quyền... Sự tranh chấp giữa lẽ phải và bạo quyền diễn ra ngay trong đáy thẳm tâm can những ai đang ngồi ghế bạo quyền. Giờ cáo chung của cái thời lấy bạo quyền thay lẽ phải đang điểm".

Theo Blogger Hà Sỹ Phu thì: "Đòn xử tù nặng với TS Hà Vũ là đòn thù của những 'con sâu bự' đầy quyền lực với người đã vạch tội họ trước bàn dân thiên hạ. Nhưng trong những phút nghiêm trọng nặng trĩu oan khiên TS Hà Vũ vẫn không nhìn vụ việc của mình dưới con mắt cá nhân thường tình ấy. TS Hà Vũ hiểu đây là mâu thuẫn giữa một quyền lực cố tình cưỡng lại việc thực hiện một Nhà nước Việt Nam pháp quyền và một bên là tất cả những tiếng nói đòi xây dựng Nhà nước Việt Nam pháp quyền".

https://tieulun.hopto.org

TS Hà Sỹ Phu cũng không quên lưu ý rằng "Gốc rễ sâu xa của CNCS là không thích luật, không cần luật".

(Thanh Quang, phóng viên RFA, 02.8.2011)

• Thanh niên yêu nước Sài Gòn sáng tạo biểu tình thầm lặng trong mưa



(Nhóm trẻ Saigon biểu tình thầm lặng trong đêm mưa)

(Danlambao) - Các bạn ấy đã hòa nhập với hơn 7000 người trong lần xuống đường yêu nước lần thứ nhất. Các bạn ấy đã có những buổi biểu tình ngồi thầm lặng vào những chiều chủ nhật sau đó. Chiều hôm nay, Chủ nhật 18.9.2011 khi thành phố còn đang đắm chìm trong cơn mưa sa của hiểm họa bành trướng Bắc triều, các bạn ấy đã xuống đường biểu tình thầm lặng trong cơn mưa. Lúc ấy là 5 giờ chiều.

Yêu nước là một nghĩa vụ, nhưng thể hiện lòng yêu nước bây giờ là một thử thách gian nan. Khi ngọn lửa yêu nước bị trấn áp bởi bão dữ thì một que diêm thắp lên trong đêm tối đã trở thành một khát vọng. Với khát vọng ấy, những người thanh niên yêu nước Sài Gòn đã "dậy mà đi". Dậy mà đi cho khát vọng yêu nước của chính họ. Đoàn của họ chỉ 15 người. 15 trái tim Việt Nam giữa cơn mưa mùa thu Sài Gòn.

Sáng tạo, khôn ngoan, không vội vàng, đường còn dài phải bắt đầu bằng những bước nhỏ là châm ngôn của các bạn. Những con đường đã được suy nghĩ và quyết định. Nó phải là những trục đường chính. Những chiếc áo mưa đã được chọn với nhiều màu sắc và trên đó những thông điệp bảo vệ đất nước đã được in sẵn. Những lần trao đổi, trò chuyện, chuẩn bị đã xong.

Khởi hành từ Thanh Đa sang Điện Biên Phủ, con đường mang tên vùng trận địa và chiến thắng hào hùng của lịch sử. Những người lính đã chết trên chiến hào, những hồn thiêng của Tổ Quốc chắc sẽ phải mỉm cười vì những hy sinh của họ đã được khắc ghi bằng sự tiếp nối dũng cảm của ý chí bảo vệ đất nước của thế hệ đàn em.



Vừa diễu hành, vừa phát áo cho người dân đi đường

Họ băng ngang qua Nguyễn Đình Chiểu, rẽ qua đường Bà Huyện Thanh Quan. Con đường trong mưa như bừng sáng lên bởi những chiếc áo mưa nhiều màu sắc mang tính sáng tạo của họ. Với logo No-U, với hàng chữ "*XÓA ĐƯỜNG LƯỠI BÒ, BẢO VỆ TỔ QUỐC*" các bạn thanh niên Sài Gòn đội mưa trong giá lạnh để mà yêu nước. Thỉnh thoảng, họ dừng lại và hô vang khẩu hiệu yêu nước. Một số người đi đường theo họ hỏi thăm về ý nghĩa của logo và khẩu hiệu. Có người nhìn họ bằng con mắt thương yêu. Có người nắm tay họ bằng sự xúc động. Có người vỗ vai họ như muốn gửi gắm nhiều điều.

Trời mưa rất lớn, rất lạnh. Nhưng các bạn kể lại rằng ai cũng đốt cháy cảm xúc khi hô thật to các khẩu hiệu bảo vệ Tổ Quốc. Có nhiều bạn đã ướt lệ cùng mưa khi hô lên những lời yêu nước, những lời hô đã bị tự nén kín trong những lần lặng lẽ biểu tình ngồi, khi chung quanh là những chiếc áo màu xanh và những đôi mắt cú. Cùng nhau họ phóng xe, giữa cơn mưa, ở những đoạn đông đúc người và xe cộ, họ hô to cảm xúc của mình trên đường phố Sài Gòn.

Tiếng hô yêu nước sang đến đoạn đường Nguyễn Thị Minh Khai thì ngừng lại. Mọi người thầm lặng di chuyển. Bên kia đường là Lãnh sự quán của kẻ lạ. Có những công an Việt Nam canh gác cho họ an lành trong giấc mộng bá quyền.

Cuối cùng, 15 thanh niên Sài Gòn lặng lẽ dừng lại trước nhà thờ Đức Bà. Tượng Đức Mẹ vẫn còn ướt mưa. 8 giờ 30, trời đã tối. Họ nhìn nhau và lặng lẽ chia tay, lặng lẽ hẹn nhau và ánh mắt gặp nhau trên con đường yêu nước.

Luật sư Nguyễn Văn Đài - Đi biểu tình ngày 18.9.2011

Bành trướng bá quyền lại thách thức lòng yêu nước, tinh thần dân tộc của người Việt Nam khi Trung Quốc cử tàu cá có trọng tải 1.000 tấn đến Trường Sa để hỗ trợ việc nuôi trồng, đánh bắt thủy sản và hiện có 500 tàu cá của họ thường xuyên hoạt động ở khu vực Trường Sa. Đồng thời Trung Quốc phản đối Ấn Độ hợp tác với Việt Nam thăm dò dầu khí tại Lô 127, Lô 128 thuộc Vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam. Trong khi các cuộc đàm phán cấp cao giữa Việt Nam và Trung Quốc đang diễn ra và thỏa thuận không có các hành động làm phức tạp thêm tình hình ở biển Đông đã được các bên chấp thuận thì phía Trung Quốc ngang nhiên xé bỏ thỏa thuận đó.

Hành động gây hấn của Trung Quốc luôn luôn ngược với những tuyên bố hòa bình, hữu nghị của họ. Trong khi những quan chức cấp cao của Việt Nam là những người đại diện và chịu trách nhiệm trước nhân dân và tổ quốc lại hết sức ngây thơ và cả tin vào những lời tuyên bố đó của Trung Quốc.

Chủ quyền lãnh hải của quốc gia bị xâm phạm, tổ quốc lâm nguy. Trách nhiệm bảo vệ tổ quốc thuộc về chúng ta, những người trí thức, những thanh niên, sinh viên, công nhân, nông dân, cựu chiến binh... và tất cả những ai có trách nhiệm với tổ quốc và nhân dân, những ai có lòng yêu quê hương, đất nước.

Truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc đã hun đúc qua hàng ngàn năm, và giờ đây là lúc hết thảy mọi con dân nước Việt phải xuống đường biểu thị lòng yêu nước và quyết tâm bảo vệ chủ quyền lãnh hải quốc gia, phản đối sự xâm lăng của Trung Quốc.

Quyền biểu tình đã được Hiến pháp qui định, khi chúng ta đi biểu tình là chúng ta thực hiện quyền của

https://tieulun.hopto.org

một con người, quyền của một công dân để thể hiện trách nhiệm của mình với tổ quốc khi chủ quyền quốc gia đang bị Trung Quốc xâm phạm. Đi biểu tình là chúng ta bày tỏ sự ủng hộ đối với những người lính, những sĩ quan đang ngày đêm canh giữ vùng biển đảo thân yêu của tổ quốc. Ở nơi biển đảo xa xôi, đầu sóng ngọn gió, khi những người lính nghe được tin, xem được những hình ảnh chúng ta biểu tình ủng hộ họ. Chắc chắn rằng họ sẽ vững vàng và tự tin khi biết rằng nhân dân đang hướng về họ, ủng hộ họ.

Đi biểu tình là chúng ta bày tỏ mối quan tâm, chia sẻ và góp phần lên tiếng nói bảo vệ những đồng bào ngư dân đang bám biển đảo quê hương, đang bị xua đuổi, bắt giam ra khỏi máu thịt và cuộc sống biển cả của họ.

Đi biểu tình là chúng ta bày tỏ trách nhiệm không những với tiền nhân mà còn với thế hệ mai sau trong công cuộc bảo vệ từng tấc đất tấc biển của Tổ Quốc.

Bởi vậy không có gì quan trọng hơn lúc này là tất cả chúng ta hãy thực thi quyền của một con người, quyền của một công dân, trách nhiệm của một con người, trách nhiệm của một công dân đó là đi biểu tình vào ngày mai Chủ nhật 18 tháng 9 năm 2011.

Hà nội, ngày 17 tháng 9 năm 2011
Luật sư Nguyễn Văn Đài

• 18.09.2011 - Lần hẹn thứ 12 của những công dân Việt Nam Yêu Nước

Tiếp nối những lời hứa hẹn và tuyên bố ngoại giao trong chuyến viếng thăm Việt Nam của Ủy viên Quốc vụ Trung Quốc Đới Bỉnh Quốc, Trung Quốc đã cử tàu cá 1.000 tấn đến Trường Sa, bên cạnh 500 tàu cá thường xuyên hoạt động ở vùng biển của Việt Nam.

Mặc dù không được chính thức xác nhận bởi BNG và báo chí lề phải nhưng đã có tin nhiều tàu đánh cá của ngư dân VN đã bị xua đuổi ra khỏi vùng biển của cha ông và nhiều trong số 500 tàu cá của TQ chỉ là sự trá hình của hải quân Trung Quốc.

Cùng lúc, Trung Quốc phản đối Ấn Độ hợp tác với Việt Nam thăm dò dầu khí tại Lô 127, Lô 128 thuộc Vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam. Đây là một hành động gián tiếp của Trung Quốc xem khu vực này là của họ.

Các động thái trên cho thấy đằng sau chuyến viếng thăm ngoại giao tại Hà Nội của Đới Bỉnh Quốc, cùng các tuyên bố ngoại giao của Trung tướng Nguyễn Chí Vịnh về việc 'xử lý mối quan hệ Việt Nam – Trung Quốc' thông qua việc giải quyết tranh chấp trên Biển Đông, thì lãnh hải của Việt Nam vẫn tiếp tục bị xâm phạm, ngư dân Việt Nam tiếp tục bị đe dọa, xua đuổi.

Trong những ngày qua, nhiều công dân Việt Nam yêu nước qua các diễn đàn mạng đã bày tỏ sự lo âu cho đời sống của ngư dân và quan ngại về động thái gây hấn, xâm phạm chủ quyền của đất nước của Trung Quốc; cần phải tiếp tục bày tỏ thái độ ***"Công dân phải trung thành với Tổ quốc, Bảo vệ Tổ quốc là nghĩa vụ thiêng liêng và quyền cao quý của công dân"***.

Trong tinh thần đó, Nhóm Ngày Chủ Nhật xin mượn các diễn đàn để gửi đến các bạn thông báo về **Lần hẹn thứ 12 của những công dân Việt Nam Yêu Nước.**

• Tin xuống đường lần hẹn thứ 12, 18.09.2011, của những công dân Việt Nam Yêu Nước



Saigon - Theo quan sát của CTV Danlambao, có nhiều nhóm bạn trẻ tập trung rải rác. Lực lượng an ninh, CSGT và bảo vệ trật tự dày đặc ở khu vực công viên Quách Thị Trang và trước nhà thờ Đức Bà. Tuy những người yêu nước tại SG không tập trung lại được với nhau, nhưng theo quan sát, có sự xuất hiện của Hoa hậu biểu tình Trịnh Kim Tiến (Từ Hà Nội mới vào), cùng với một số bạn trẻ khác tại khu vực nhà thờ Đức Bà sáng nay...

Hộ tống cho hoa hậu biểu tình TKT cùng các bạn thanh niên là cảnh sát cơ động 113 và lực lượng an ninh SG.

Tin cho biết, một số thanh niên tập trung gần khu vực Nhà thờ Đức Bà đã bị công an chìm theo dõi. Quanh khu vực Chợ Bến Thành đều có chốt chặn do công an mật đứng gác.

Khu vực chợ Bến Thành và Nhà thờ Đức Bà dày đặc công an, mật vụ.

Hà Nội - Theo lời nhắn của một bạn trong nhóm Ngày Chủ Nhật thì hiện tại các bạn xuống đường biểu tình rải rác khá đông, nhưng chưa tập trung lại được. 8h50 tại ngã tư Deawoo Liễu Giai, Hà Nội có 5 bạn trẻ mặc áo xanh căng biểu ngữ.

Trong khi đó công an ra lệnh cấm LS Nguyễn Văn Đài ra khỏi nhà, hiện tại trước nhà anh có 5 công an đang đóng chốt.

Anh Nguyễn Văn Phương, người đọc tuyên cáo trước nhà hát lớn đang đứng trước tượng đài Cảm tử và công an đang tìm cách xua đuổi.

Theo quan sát, một số người thường xuyên tham gia biểu tình đã có mặt, nhưng vẫn chưa thể tập hợp lại được với nhau. Trong khi một số khác đã bị chốt chặn từ xa bằng nhiều cách, không thể đến được địa điểm tập trung.

Tin cho biết, một số người tại Hà Nội đã bị công an đóng chốt trước cửa nhà. Luật sư Nguyễn Văn Đài bị bao vây, cùng với lệnh miệng "Cấm ra khỏi nhà!"

Khu vực Bờ Hồ vẫn yên ắng, khá đông công an chìm nổi.

Trước các hành động gia tăng gây hấn của Trung Quốc trên vùng Biển Đông thuộc chủ quyền Việt Nam, nhóm Ngày Chủ Nhật đã phát đi lời kêu gọi xuống đường bảo vệ Tổ Quốc vào ngày chủ nhật 18.09.2011.

Lời kêu gọi biểu tình phản đối TQ đã gây được sự hưởng ứng nhiệt tình của đông đảo những người yêu nước, bất chấp tình trạng công an vẫn tiếp tục gia tăng sách nhiễu.

Theo tin mới nhận, nhiều người yêu nước tại Hà Nội và Sài Gòn đều đã bị công an đe dọa, thậm chí có người bị đặt chốt trước cửa nhà, với "lệnh miệng": Cấm đi ra ngoài vào chủ nhật! ./.

https://tieulun.hopto.org

Tin nước Đức

• Lê Ngọc Châu phụ trách

*** Đức kỷ niệm 50 năm ngày xây Tường Bá Linh**

13.08.2011**:** Thủ tướng Đức, bà Angela Merkel (CDU), người lớn lên ở Đông Đức đã tham dự buổi lễ kỷ niệm 50 năm ngày xây Bức tường Bá Linh, biểu tượng của Chiến tranh Lạnh.

Sáng ngày 13 tháng Tám 1961, quân lính Đông Đức xuất hiện tại cổng Brandenburg ở Berlin và bắt đầu giăng dây thép gai dọc đường biên giới. Dần dần, hàng rào thép gai trở thành bức tường quanh khu phía Tây của thành phố (Người Việt chúng ta thường gọi là Bức Tường Ô Nhục Bá Linh), và là nơi lính biên phòng Đông Đức đã có những lần bắn chết những ai lẩn trốn.

Buổi lễ giản dị được tổ chức ở Nhà thờ Hòa giải trên phố Bernauer, nơi bức tường cắt ngang thành phố. Một phút yên lặng diễn ra lúc 12 giờ trưa để tưởng nhớ đến những người đã chết khi từ bỏ DDR cố gắng chạy thoát chế độ cộng sản. Không rõ số lượng người chết khi tìm cách vượt qua Bức Tường. Ít nhất 136 người được xác nhận bị giết, nhưng các nhóm ủng hộ nạn nhân thì nói con số thật là hơn 700.

Nạn nhân đầu tiên là Günter Liftin, chết ngày 24 tháng Tám 1961 và người cuối cùng là Chris Gueffroy chết vào ngày 06.02.1989. Trước khi bức tường Bá Linh bị phá bỏ, các gia đình ở hai bên tường đã không thể gặp nhau trong suốt hàng chục năm dài.

Tổng thống Đức Christian Wulff nói nước Đức nay đã là một đất nước thống nhất vững chắc. Thị trưởng Berlin, Klaus Wowereit, nói tại buổi lễ: "Bức Tường đã là lịch sử, nhưng chúng ta không được quên nó".

Mặc dù Bức Tường sụp đổ năm 1989, một số người vẫn xem nó là biểu tượng của sự chia cắt kinh tế ngày hôm nay giữa miền Tây giàu hơn và miền Đông nghèo hơn.

(Xem bài viết 50 năm bức tường Bá Linh của Thị Tâm Ngô Văn Phát đăng trong số báo này)

*** Tả khuynh Đức chúc mừng thành tích Fidel Castro**

21.08.2011: Không chịu đưa ra lời giải thích xác đáng về thái độ biên thư tâng bốc chúc mừng cựu lãnh tụ cộng sản nước Cuba Fidel Castro nhân sinh nhật 85 tuổi của ông này hôm 13.8, cấp lãnh đạo đảng Tả khuynh (Die Linke) tại Đức đã bị các đảng đối thủ chính trị chỉ trích nặng nề.

Ông Philipp Missfelder, chuyên gia ngoại vận, đương nhậm chức Chủ tịch Tổ chức Thanh niên Dân Chủ Thiên Chúa Giáo (Junge Union), cho hay bức thư của hai vị đồng Chủ tịch đảng Tả Khuynh bà Gesine Lötzsch và ông Klaus Ernst là một "xì-căn-đan" hạ mình trước một tên lãnh tụ độc tài từng đàn áp dân tộc Cuba hàng thập niên qua. Đảng Tả khuynh, theo ông, qua đó đã "đồng tình với một chế độ độc tài đảng trị"!

Missfelder dẫn chứng thư từ Lötzsch và Ernst bị báo chí phanh phui, lên án thêm rằng lãnh tụ Fidel Castro đã bắt bớ tiêu diệt có hệ thống những ai bất đồng chính kiến và chế độ này hiện vẫn đang tống tù ngay tức khắc những ai tận dụng quyền tự do chống lại.



(Bà Lötzsch và ông Ernst lãnh tụ đảng Linke)

Tại Bá Linh, một phát ngôn nhân đảng Tả khuynh đã tránh né vấn đề trả lời câu hỏi của nhật báo "Tagesspiegel", nói rằng đó là chuyện riêng, thư từ riêng của hai người đảng trưởng nên xin được miễn bàn, mặc dù sự việc đã vượt khỏi ranh giới cá nhân khi nội dung bức thư có cả chữ ký của bà Lötzsch và ông Ernst đã được trang nhà Bộ Ngoại Giao Cuba đăng tải chính thức bằng tiếng Tây Ban Nha quảng cáo như thành tích gặt hái được từ các "đồng chí cộng sản bên Đức" khen ngợi. Cả hai vị đảng trưởng Tả Khuynh cũng không đá động gì đến tình trạng vi phạm nhân quyền trắng trợn tại Cuba, ngược lại còn tâng bốc "Đồng chí kính yêu Fidel Castro" đã có thành tích lịch sử mang lại sự nghiệp "thắng lợi vẻ vang cho dân tộc Cuba trong giáo dục, khoa học, văn hóa, y tế và thể thao cùng nhiều lãnh vực khác...". Sau cùng, Lötzsch và Ernst lại còn hứa hẹn sẽ ủng hộ Fidel Castro hết mình cũng như "xiết chặt tình hữu nghị với dân tộc Cuba" !

*** Kết quả bầu cử Nghị viện Mecklenburg - Vorpommern**

05.9 + 19.09.2011: Tại Schwerin, bang Mecklenburg-Vorpommern thuộc vùng cực đông bắc nước Đức, Thống đốc Erwin Sellering và đảng Dân chủ Xã hội SPD do ông lãnh đạo đã tái thắng cử rõ rệt sau kết quả kiểm phiếu chính thức phổ biến sau cuộc bầu cử hai tuần hôm 19 tháng 9. Tiểu bang này có 1,4 triệu cử tri nhưng tỷ lệ đi bầu đã xuống mức thấp kỷ lục với 52% (-7,1% so với 2006 và -10,5% so với năm 2002).



Ông Sellering (SDP) đã thắng thế rõ rệt với 35,6% (+5,4) trước đối thủ chính trị liên minh trong nhiệm kỳ 2006-2011 là Lorenz Caffier (CDU) được 23% (-5,8). Qua kết quả trên, bà Caffier đã biểu lộ sự thất vọng về kết quả bầu cử sau 5 năm hợp tác phân quyền với SPD tại Nghị viện Schwerin mà thành quả đã không được cử

https://tieulun.hopto.org

tri đánh giá tốt trong liên minh SPD-CDU tại Mecklenburg-Vorpommern, quê hương của bà Angela Merkel, đương kim Chủ tịch đảng CDU và cũng là Thủ tướng Đức.

Đảng Tả khuynh (die Linkspartei) với ứng cử viên Helmut Holter chiếm được 18,4% (+1,6) so với lần bầu cử 2006, cũng đang bị giậm chân tại chỗ sau các xì-căn-đan tranh luận vô bổ về lập trường binh vực lý thuyết cộng sản trước kia.

Đảng Xanh lần đầu tiên cũng đã lọt vào Nghị viện Schwerin với 8,7% (+5,3). Chủ tịch đảng, ông Cem Özdemir xem kết quả bầu cử là một thắng lợi lớn cho đảng ông vì Xanh là đảng duy nhất tham chính trong tất cả các Nghị viện tiểu bang của nước Đức.

Ngược lại, đảng Tự Do Dân Chủ Đức FDP (đang phân quyền trên bình diện liên bang trong liên minh chính phủ CDU/CSU-FDP) với ứng cử viên sáng giá Christian Ahrendt đã thảm bại nặng nề, văng khỏi chính trường tiểu bang với 2,8% (-6,8% so với 2006 là 9,6%). Tổng bí thư đảng FDP, ông Christian Lindner đã lên tiếng trấn an ngay sau khi ông Ahrendt tuyên bố từ chức lãnh đạo đảng bộ FDP, nhận trách nhiệm sự thất cử nặng nề. Đây còn là kết quả thảm bại chua cay cho FDP kể từ lúc thay đổi nhân sự lãnh đạo cao cấp từ Ngoại trưởng Guido Westerwelle sang Philipp Rösler (chủ tịch FDP kiêm Bộ trưởng Kinh tế liên bang hiện nay). Ông Wolfgang Kubicki, một trong số thành viên nòng cốt trong Hội đồng Trung ương đảng FDP cho hay sự kiện mất sự ủng hộ của cử tri (-6,8%) không phải chỉ do uy tín của Westerwelle đang xuống mà ra.

Phong trào cực hữu quá khích với ứng cử viên đại diện Udo Pastörs thuộc đảng Quốc gia Đức NPD tuy mất phiếu, xuống còn 6% (-1,3) nhưng vẫn tiếp tục tham chính trong nhiệm kỳ mới. Từ đó, giới quan sát đánh giá những nỗ lực của chính quyền SPD-CDU trước đó đã thất bại qua biện pháp ngăn chận tiếng nói cực hữu mặc dù tình trạng thất nghiệp sút giảm cũng như sĩ số chỗ học nghề dành cho giới trẻ được gia tăng.

Mecklenburg-Vorpommern là tiểu bang thứ hai sau Sachsen-Anhalt (bầu lại Nghị viện hồi tháng 3 năm 2011) có sự tham chính của NPD.

Tại Nghị viện Schwerin, SPD chiếm 27 ghế, CDU được 18, Tả khuynh 14 và NDP được 5 ghế. Như vậy SPD có thể liên minh với CDU như 2006 (Đỏ + Đen) hoặc với Tả Khuynh thành liên minh Đỏ+Đỏ.

Thống đốc Erwin Sellering có thể tự chọn lựa thành phần liên minh chính trị theo ý ông. Đảng CDU qua Caffier cho hay ông chờ đợi nỗ lực hợp tác Đỏ-Đen giữa SPD và CDU tiếp tục như nhiệm kỳ vừa qua, trong lúc phe Tả khuynh lên tiếng sẵn sàng nhận sự bắt tay để SPD không phải bị „giam giữ" vào đường lối CDU và gần gũi hơn trong chính sách phát huy dân chủ xã hội Đức. Đảng Xanh tuy thắng cử nhưng chưa hội đủ túc số để cùng với SPD phân quyền, cho hay và hy vọng với kết quả tại đây sẽ là chiều hướng tốt cho cuộc bầu cử Nghị viện bang Berlin vào ngày 18.09.2011, với triển vọng có thể bắt tay với SPD trên bình diện tiểu bang và liên bang vào năm 2013.

Tin mới nhất cho hay, SPD và CDU tiếp tục liên minh cầm quyền tại Mecklenburg-Vorpommern.

*** Kết quả bầu cử nghị viện Berlin**

19.09.2011: Trong cuộc bầu cử Nghị viện tại Bá Linh, thủ đô Đức quốc, đúng như dự đoán của các chuyên gia phân tích tình hình chính trị Đức, hai đảng SPD và Xanh đã thắng lớn, sau khi đánh bại CDU và FDP tại tiểu bang Mecklenburg-Vorpommern cách đây hai tuần.

2,5 triệu cử tri của thành phố Bá Linh bầu lại Nghị viện cho nhiệm kỳ mới, kéo dài 5 năm. Kết quả bầu cử tại thủ đô Bá Linh như sau (trong ngoặc của năm 2006): - SPD: 28,3% (30,8%), - CDU: 23,4% (21,3%), - Xanh: 17,6% (13,1%), - FDP: 1,8% (7,6%), - Linke: 11,7% (13,4%), - Piratenpartei: 8,9%. Tất cả những đảng còn lại không đáng kể.

Như vậy, Xanh thắng lớn (+4,5%) về hạng ba sau CDU (+2,1%). Đảng Tả Khuynh (die Linke) cũng được tham chính tuy mất phiếu nhưng thê thảm nhất là FDP. Không những mất phiếu kỷ lục (-5,8%) mà FDP còn bị loại ra khỏi Nghị viện Bá Linh. Sự ủng hộ cử tri dành cho đảng này tại đây chỉ còn có 1,8%, mặc dù Ban lãnh đạo đã thay đổi nhân sự cũng như tuyên bố thay đổi đường lối chính trị của FDP sau kỳ Đại hội đảng trong 2011. Điểm đặc biệt, lần đầu tiên đảng Piratenpartei tham gia bầu cử Nghị viện và chiếm được ngay 8,9% sự ủng hộ của cử tri, được quyền tham chính tại Nghị viện Bá Linh.

Qua kết quả bầu cử, SPD và Xanh sẽ thương lượng với nhau để lên nắm quyền. Liên minh cũ Đỏ - Đỏ bị thất bại. Một liên minh mới hoặc giữa SPD + Xanh hay là SDP + CDU sẽ phân quyền tại Nghị viện Bá Linh cho nhiệm kỳ 2011-2016. Ông Wowereit (SPD) tiếp tục làm Đô trưởng Bá Linh thêm một nhiệm kỳ nữa, tổng cộng tất cả là 15 năm!

21.09.2011: Sau cuộc thất bại thê thảm trong cuộc bầu cử Nghị viện Bá Linh, FDP cũng không được sự ủng hộ của cư tri Đức trên bình diện liên bang. Qua kết quả thăm dò ý kiến của "Stern - RTL" vừa công bố hôm 21.09.2011 thì chỉ có 3% dân Đức ủng hộ FDP. Mức tối thiểu để được tham chính tại tiểu bang cũng như liên bang ít nhất phải là 5%. Ngược lại Xanh được 20%, CDU+CSU 31%, SPD 28% và Tả Khuynh 8%. Theo đó SPD+Xanh chiếm 48%, hơn CDU+CSU+FDP đến 14%.



(Ông Wowereit, SPD, Đô trưởng và Bà Künast, Grüne)

Kết quả thăm dò ý kiến cử tri khác do viện nghiên cứu Forsa thực hiện thì 83% dân Đức không bằng lòng với sự làm việc của liên minh đang cầm quyền CDU+CSU+FDP. Ngay cả cảm tình viên của CDU cũng không ủng hộ, chỉ 17%; ngoài ra chỉ có 11 cảm tình viên của FDP là đảng đang phân quyền ủng hộ CDU/CSU.

https://tieulun.hopto.org

Thêm vào đó, trong trường hợp liên minh cầm quyền hiện tại tan rã thì 70% cho biết là nên bầu cử lại và có 54% nghĩ rằng CDU+CSU+FDP sẽ vẫn tồn tại cho đến mùa Thu 2013.

*** Công nhân Đức càng ngày càng không vừa lòng với việc làm**

02.08.2011: Trong vòng 25 năm qua kể từ 1984, sự hài lòng với việc làm của người Đức càng ngày càng sút giảm thấy rõ!.

Nếu đánh giá sự hài lòng theo thang điểm 0 đến 10 thì từ 7,6 trong năm 1984 sút xuống còn 6,8 điểm vào năm 2009 dựa theo kết quả thăm dò ý kiến của viện nghiên cứu "công việc và trình độ chuyên môn" (Arbeit & Qualifikation) của Đại học Duisburg-Essen.

So sánh với các quốc gia khác trên thế giới thì Đức đứng hạng 18, chỉ hơn tình trạng của các quốc gia thuộc khối Đông Âu như Slowakei, Ulkraine, Bulgarien và Russia. Nguyên nhân đưa đến sự không hài lòng ngày càng tăng là vì sức ép nặng nề của việc làm tăng dần và sự khó khăn trên phương diện phối hợp giữa việc làm và gia đình, lương bổng kém và nỗi lo sợ có thể bị thất nghiệp ngày càng tăng trong tương lai.

Điểm đáng lưu ý theo tài liệu nghiên cứu là tình trạng của những người già hơn 50 tuổi từ nhiều năm qua. Giữa thập niên 80 còn được 7,9 điểm nhưng 2009 chỉ còn 6,6, dưới mức trung bình!

Ngoài ra, những ai có trình độ học vấn cao thì họ hài lòng hơn với công việc đang làm so với những ai kém trình độ hơn. Và trong khi lâu nay tình trạng không vừa lòng tại phía Đông nước Đức khác biệt, cao hơn so với phía Tây thì hiện nay là sự khác biệt hai bên đã được quân bình từ vài năm nay!

*** Thất nghiệp Đức giảm đạt kỷ lục thấp nhất từ 20 năm qua trong tháng Tám**

31.08.2011: Cục Lao động Liên bang Đức (BA) đã công bố bản tin về thị trường nhân dụng tháng Tám 2011, theo đó thì số người thất nghiệp giảm xuống chỉ còn 2,945 triệu, đạt kỷ lục thấp nhất trong tháng Tám kể từ khi Đức thống nhất. Chỉ số thất nghiệp tính ra là 7,0%, so với 2010 là 7,6%.

Thị trường nhân dụng Đức phát triển tốt là nhờ kinh tế Đức khả quan mặc dù tình hình kinh tế nói chung thăng trầm bất thường. Từ đó, ông hy vọng rằng nạn thất nghiệp sẽ giảm hơn nữa trong vài tháng tới, có thể đạt được mức của năm 1991 được ghi nhận là 2,8 triệu.

Cũng theo Sở thống kê liên bang thì hiện tại Đức đang có 41,13 triệu người đang hành nghề. BA còn cho biết 28,639 triệu người đóng bảo hiểm xã hội theo luật định, tính ra nhiều hơn 684 ngàn người so với tháng sáu 2010.

Dầu vậy, đảng đối lập là SPD và Xanh vẫn lên tiếng phê phán chính sách thị trường nhân dụng của liên minh đang cầm quyền.

*** Đức Giáo Hoàng Biển Đức 16 (Benedikt XVI) công du Đức**

22.9.2011: ĐGH Biển Đức 16 mở đầu chuyến công du lần thứ 21 kéo dài bốn ngày của Ngài, lần thứ ba sang thăm cố hương Đức. Ngài đã được chào đón theo nghi thức quân đội tại phi trường Tegel, tiếp xúc với bà Thủ tướng Merkel và hai người đã trao đổi tình trạng khủng hoảng tài chính của khối Liên Hiệp Âu Châu.

Ngoài sự tiếp xúc với bà Thủ tướng Angela Merkel, ĐGH còn gặp gỡ chính giới Berlin là Tổng Thống Christian Wulff, ông Lammert, Chủ tịch quốc hội Đức. Sau Bá Linh, Ngài sẽ đến thăm giáo phận Erfurt và Freiburg.



Đức Giáo Hoàng cho biết là rất vui mừng khi hiện diện tại Bá Linh, đọc diễn văn tại Quốc hội, cử lễ tại vận động trường Olympiastadion, cũng như có cơ hội trao đổi với đại diện cộng đồng Do Thái, Hồi giáo, Giáo Hội Tin Lành EKD và Hội đồng giám mục Thiên chúa giáo Đức. ĐGH cũng đã nói chuyện với Chủ tịch của Hội Đồng Trung Ương (Zentralrat) Do Thái tại Đức, bày tỏ sự tin tưởng ngày càng tăng giữa Thiên Chúa Giáo và Do Thái Giáo.

Sự tiếp đón ĐHG trong lần về thăm cố hương này không nồng nhiệt như hai lần trước sau xì-căng-đan lạm dụng tình dục tại các giáo xứ bị phanh phui. Qua đó đã có hơn 181 ngàn người bỏ đạo Thiên Chúa Giáo trong năm 2010.

Bên cạnh đó cũng có khoảng 9 ngàn người, theo tin cảnh sát cho biết, đã biểu tình chống sự thăm viếng của ĐGH: Ngay tại Postdamer Platz họ tổ chức biểu tình với khẩu hiệu như "Pope, go home (Papst geht nach Hause = ĐGH về đi!!).

Kết thúc ngày thăm viếng đầu tiên là buổi Thánh Lễ với 70 ngàn giáo dân tham dự, tuy nhiên Ngài không nói lời xin lỗi nào liên quan đến xì-căng-đan nói trên trong Thánh Lễ.

ĐGH cũng đã nói chuyện trước Quốc hội Đức vào buổi chiều cùng ngày. Sự kiện này đã đưa ra sự tranh luận trước khi ĐGH sang Đức trong chính giới Đức. Hans-Christian Ströbele, Dân biểu đảng Xanh cho hay điều này đã „không tương xứng", theo phê phán Ströbele đã không phù hợp với qui ước tách rời một nhà nước pháp trị và quyền lợi giáo hội.

Tuy nhiên, ĐGH đã được các Thượng nghị sĩ hiện diện tiếp đón cũng như giã từ một cách nồng nhiệt với nhiều tràng vỗ tay. Đa số Nghị sĩ thuộc đảng Tả Khuynh tẩy chay không nghe ĐGH phát biểu. Ngược lại đa số Thượng nghị sĩ của SPD và Xanh thì tham dự. Không có gì lộn xộn xảy ra trong khi ĐGH nói chuyện trước Quốc hội Đức.

Sáng ngày thứ 2 của chuyến công du, hôm 23.09, ĐGH đã đến Erfurt. Ngài được bà Thống đốc Christine Lieberknecht (CDU) đón tại phi trường. Chương trình

https://tieulun.hopto.org

nghị sự có cuộc gặp gỡ với đại diện Hội Thánh Tin Lành tại Đức ở Augustinerkloster cũng như một buổi Thánh Lễ. Buổi chiều cùng ngày ĐGH làm Thánh Lễ (Mariengottestdienst) cùng với 50 ngàn giáo dân tại Etzelbach. Ngoài ra còn dự trù có thêm buổi Thánh Lễ vào sáng thứ Bảy hôm sau tại Thánh đường Domplatz. Thành phố cuối cùng Đức Giáo Hoàng Biển Đức 16 viếng thăm là thành phố Freiburg.

*** Bà Kramp-Karrenbauer, Tân Thống Đốc tiểu bang Saarland**



08-2011: Bà Tổng trưởng Xã hội của Saarland Annegret Kramp-Karrenbauer (CDU), sau hai lần bầu đã trở thành Thống Đốc tiểu bang Saarland. Thất bại lần thứ nhất vì thiếu một phiếu nhưng trong lần bầu cử kín thứ hai thì bà được 26 phiếu ủng hộ, hội đủ đa số tuyệt đối. Đối thủ của bà là ông Trưởng khối dân biểu SPD tại Nghị viện Heiko Maas cả hai lần bầu đều được 25 phiếu. Liên minh cầm quyền gồm CDU+FDP và Xanh có tất cả 27 Nghị sĩ, khối đối lập SPD và Tả khuynh chỉ có 24 Nghị sĩ. Vị chi một Nghị sĩ đã bỏ phiếu bầu cho ứng cử viên khối đối lập. Bà Annegret Kramp-Karrenbauer kế vị ông Peter Müller (CDU) sau khi ông này từ chức Thống Đốc.

*** Bóng LED thay dần bóng đèn sợi đốt**

05.09.11: Bóng đèn cũ trước kia được xem như hết thời và đã bị thay thế bằng các kiểu bóng tỏa nhiệt tiết kiệm hơn (Energiesparlampen). Loại bóng đang chiếm dần thị trường hiện nay là Leuchtdioden-Lampen, gọi tắt là bóng đèn LED có thể thay thế toàn diện **bóng đèn sợi đốt** cổ điển và là một kỹ thuật dẫn đầu trong tương lai. Đèn LED tuy nhiên vẫn còn quá đắt và theo bà Stéphanie Zangl thuộc Öko-Institut tại Freiburg còn có 2 đặc tính tiêu biểu là tỏa ngay ánh sáng và tốt hơn để trở thành các kiểu đèn tiện lợi. Giá tuy đắt nhưng theo bà Zangl chỉ trong vòng 4 năm sau khi sử dụng người ta quân bình được tiền đã bỏ ra mua sắm. Một bóng LED 12 Watt theo đơn vị đo lường có 650 Lumen, tương đương bóng 60 Watt-Glühlampe cổ điển, và nếu mở sáng trung bình mỗi ngày 3 giờ thì người sử dụng sẽ tiết kiệm được 12 Euro/năm và từ đó cân bằng tiền đã mua sắm loại bóng LED.

Tin ngắn tháng 08 và 09.2011

* Một trong sáu trẻ con Đức bị đe dọa lâm vào cảnh nghèo túng. Ngoài ra, theo tin của Sở thống kê Liên bang Đức cho biết thì số trẻ em Đức sút giảm 2,1 trong thời gian 10 năm qua, chỉ còn 16,5 triệu.

* Eon cắt giảm 10 ngàn chỗ làm: Sau quyết định Atomausstieg, công ty năng lượng lớn Eon cho biết sẽ cắt giảm 11 ngàn chỗ làm trong tổng số hiện có là 89 ngàn công nhân viên, đa số là những người làm việc hành chánh (Verwaltung), mà 60% tại Đức. Công đoàn Verdi còn cho biết, Eon có thể sa thải thêm công nhân viên có điều kiện (betriebsbedingt).

* Bà Tổng trưởng hội nhập tiểu bang Baden-Württemberg, Oeney (SPD, gốc Thổ Nhĩ Kỳ) than phiền bất công nên đã cho biết sẽ đưa đề nghị trước Thượng viện Đức là di dân được quyền có song tịch, ngoài quốc tịch Đức thêm quốc tịch nữa. Qua báo Stuttgarter Zeitung, Oeney nói bà ta nghĩ rằng, không nên đặt người di dân đứng trước sự lựa chọn phải từ bỏ "một quốc tịch", dựa theo luật Đức thông qua năm 2000, trong đó nếu trẻ con có mẹ hay cha là người Đức thì tự động được mang quốc tịch Đức nhưng sau 18 tuổi hay chậm nhất 23 tuổi phải quyết định chọn một quốc tịch thôi!

* Dựa theo kết quả thăm dò ý kiến của viện nghiên cứu Forsa cho tờ báo Stern thì 63% dân chúng Đức lo sợ và đang nhức đầu nhiều vì nợ nhà nước ngày càng tăng cao. Thứ hai, có 56% sợ hưu trí không được bảo đảm và thứ ba 51% lo âu là chính trị gia chưa đủ khả năng để giải quyết các khó khăn sắp tới. Thêm vào đó, 46% sợ con cái sẽ không được huấn nghệ đàng hoàng và 31% e ngại rằng nạn thất nghiệp sẽ tăng. 17% thì lo lắng vì có thể thành nạn nhân bạo động của nhóm tội phạm hình sự.

* Thành viên đảng SPD lên tiếng mạnh mẽ hơn và đòi hỏi là trong trường hợp lên nắm quyền sau kỳ bầu cử quốc hội 2013 thì sẽ tăng mức đánh thuế nhà giàu, dự trù tối đa là 52% cho những người độc thân có lương 150 ngàn Euro/năm và 300 ngàn Euro/năm cho vợ chồng.

* Ngày 05.09.11 xác hai người Đức bị bắn chết đã được tìm thấy. Họ mất tích từ cuối tháng Tám tại A Phú Hãn.

* Hôm 08.09.11, nhân viên an ninh Bá Linh đã bắt giữ hai nghi can, bị tình nghi là đang chuẩn bị cho một cuộc khủng bố. Lý do hai người Hồi Giáo này mua những chất hóa học có thể chế tạo bom được!

* Hôm 07.09.11, Toà Án Hiến Pháp Liên Bang đã thông qua quyết định là chương trình cứu nguy cho Hy Lạp không vi hiến. Tuy nhiên tòa đã nói rõ ràng là sự giúp đỡ với số tiền lớn thì cần phải được Thượng viện Đức chuẩn y.

* Trong buổi Thánh Lễ tại Domplatz/Erfurt hôm 24.09.2011, qua bài diễn văn cho những tín đồ phía Đông (cộng sản DDDR cũ) liên quan đến bức tường Bá Linh Ngài đã nói rằng sự thay đổi chính trị cuối năm 1989 không phải đã chỉ xảy ra vì "ước muốn được sống sung túc và tự do đi lại" nhưng quyết định (*entscheidend*) chính là khao khát "sự chân thật (Wahrhaftigkeit)". Đức Giáo Hoàng Biển Đức 16 nói như trên trước 28 ngàn con chiên tham dự Thánh Lễ tại Erfurt.

* ***LNC*** *(Munich Tháng 8+9.2011)*

Sưu tầm và phiên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ, FAZ, die Welt,, Handelsblatt, Focus, N -TV, Yahoo-Nachrichten ....

https://tieulun.hopto.org

Hộp thư VIÊN GIÁC

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh, sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp nơi gửi đến.

• Thư tín :

Đức: Phan Hưng Nhơn; Nguyên Hạnh HTD; Hồ Thị Hiếu; Dr. Tôn Thất Hứa; Tùy Anh; Phù Vân; Phương Quỳnh; Thị Tâm Ngô Văn Phát; Trần Đan Hà; Hoa Lan; Thiện Diệu Trần Thị Lệ Hương; HT Thích Như Điển; Lê Ngọc Châu; Lệ Châu; Nhựt Trọng Trần Văn Minh; Nguyên Trí; Nguyên Tuệ.

Pháp: Hoang Phong;

Thụy Sĩ: Trần Thị Nhật Hưng.

Na-Uy: Song Chi.

Hoa Kỳ: Đoàn Văn Thông; Cư sĩ Liễu Pháp; Nghiêu Minh; Nguyễn Phan Ngọc An; Tuệ Nga; Phạm Huê; Trần Dzũng Minh Dân; Trúc Lang OKC.

Canada: Nguyễn Thượng Chánh; Thái Công Tụng; Trần Gia Phụng.

Ấn Độ: Thích Như Tú; Thích Nguyên Tân, Thích Huệ Pháp.

Úc Đại Lợi: Ts. Lâm Như Tạng. Bùi Thế Trường.

• Kinh sách & Báo chí :

Đức: Sinh Hoạt Cộng Đồng số 262 & 263; Der Mittlere Weg Nr.3; Wissen und Wandel 9/10; Danke Deutschland (Hội Ngộ và Tri Ân); Buddhistische Monatsblätter Nr.3; Entwicklung und Zusammenarbeit Nr.9; Development and Cooperation Nr.9.

Pháp: Tiếng Nói Người Việt Quốc Gia số 61B; Đặc san Nạng Gỗ số 46; Nhịp Cầu số 189; Hoằng Pháp số 120.
Thụy Sĩ: Mục Vụ số 299.

Hòa Lan: Niềm Tin số 62.

Hoa Kỳ: Nguồn Đạo số 84; Chan Magazine Autumm 2011.
Canada: Pháp Âm số 101.

Đài Loan: Thiên Phật Sơn số 259.

Úc Đại Lợi: Pháp Bảo số 90.

Tân Tây Lan: Đặc San Hiện Thực số 21.



Phương danh cúng dường

(Tính đến ngày 01.10.2011)

Trong thời gian gần đây, Chùa Viên Giác có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bổ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bánh trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền dùm cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?.... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 số Konto. Riêng số 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Tu Viện Viên Đức cũng đã có số Konto (xin xem phía sau). Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cám ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ **ĐH** (Đạo Hữu) ở bên trên.

* Tam Bảo

ĐH. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 10€. Lê Thị Nam 40€. Thiện Sắc 35€. Trần Cát Tường 20€. Đặng Ngân Hà 20€. Phan Teo 20€. Trần Văn Hiếu & Trần Kim Anh 10€. HL. Đặng Phước Long 150€. Nguyễn Thùy Linh 10€. Hans Hasse 50€. HL Đồng Thoát Trần Duyệt Hùng 30€. Nguyễn Quang Hưng 20€. Trịnh Trường Giang & Nguyễn Thị Kiều Liên 30€. Đồng Nhã 10€. Bùi Thị Hường & Lý Anh Tú 10€. Cao Thị Thu Hiền & Lương Đức Hữu 20€. Thiện Diệu Nguyễn Thị Tuyết 30€. Edgar Blomb 10€. Trịnh Hương Lan 10€. Nguyễn Long 20€. Long Quách 20€. Nguyễn Thị Quỳnh Thi 20€. Vũ Hùng Minh 20€. Nguyễn Thị Bảo 30€. Gđ. họ Tào 10€. Nguyễn Quốc Cường & Nguyễn Thế Vinh 20€. Gđ. Nhựt Đạo & Diệu Kim 30€. Bang-On Hakelberg + Anne Hakelberg + Leon Hakelberg 500€. Fam. Le - Can 50€. Diệp Văn Huy 30€. Diệp Văn Dũng 30€. Ẩn danh 30€. Fam. Lưu - Gilzeem 11€. Nguyễn Trọng Vinh 10€. Nguyễn Hoàng Tuấn & Lê Thị Lan Anh 20€. Đỗ Thị Hương Giang 10€. Vũ Thị Hiền 10€. Đỗ Thị Minh Hảo 20€. Gđ. Nguyễn Minh Tuấn 15€. Hoàng Thị Tân 30€. Giáp Thị Nguyệt Lan 20€. Phạm Thị Minh Tuyến 20€. Danh Thị Thảo 10€. Nguyễn Lan Anh 20€. Đỗ Thị Hồng Phượng 10€. Nguyễn Văn Đông 10€. Hồ Thị Hải 10€. Tôn Quốc Vinh & Bùi Thị Việt 50€. Lê Thị Anh Hiền 20€. Nguyễn Thị Thu Cúc 10€. Nguyễn Thị Hường 5€. Trần Nguyệt Bang 10€. Lương Quốc Việt 20€. Vũ Văn Thuận 30€. Nguyễn Hữu Bảy 60€. Kim Thuy Krüger 20€. Nguyễn Thị Phương Liên & Phượng Lan 20€. Nguyễn Loan Hiệp 20€. Đặng Viết Hoàn 110€. Nguyễn Thị Ngọc Hoa 10€. Đỗ Quốc Khánh 10€. Hồ Thị Khuyên 10€. Bùi Thị Hạnh 20€. Trần Thị Hường 10€. Fam. Rao 10€. Nguyễn Thị Hương 5€. Thu Phúc Seifarth 5€. Hoàng Thị Nga 10€. Lê Thu Phương 10€. Đỗ Thị Lệ Minh 10€. Nguyễn Thị Tố Nga 20€. Đỗ Bích Thủy 50€. Dehen Thị Hương 40€. Trần Thị Hường 20€. Đào Thị Sáo & Hoàng Thị Oanh 20€. Lê Thị Sáu 30€. Nguyễn Thị Thảo 6€. Nguyễn Thị Thu Lê 20€. Nguyễn Vẫn Huân & Trần Thị Lan 20€. Gđ. Lê Văn Hoàng 10€. Nguyễn Quang Trung 10€. Hồ Đông Phương & Đỗ Mỹ Anh 10€. Dương Tiến Dũng 5€. Nguyễn Thanh Hằng 20€. Lâm Minh Khôn 10€. Nguyễn Thị Siêu & Nguyễn Văn Lâm 10€. Trịnh Giang 10€. Đoàn Thị Hằng 10€. Nguyễn Thị Thái Chinh 5€. Lê Mạnh Hùng 20€. Kha Bảo Như 20€. Kha Chí Hiếu 20€. Trần Thị Tuyết 10€. Lưu Phạm Hương & Đức 20€. Ngô Thị Lan 10€. Fam. Nguyễn Thị Thịnh 20€. Nhung, Quân, Anh Nguyên 10€. Nguyễn Thị Kim Lan 10€. Streithoff 10€. Đặng Ngân Bình 5€. Lê Thị Hằng 10€. Bùi Thị Hiền 10€. Lương Huyền Trang 10€. Đào Thị Huệ 20€. Dung 100€. Hoàng Thị Muối 10€. Lê Thị Hằng 10€. Vũ Thị Mai 5€. Nguyễn Thị Khuê 10€. Trương Đức 10€. Phùng Thị Thanh Bình 20€. Trần Văn Hoàn 20€. Vũ Thị Hương Giang 10€. Nguyễn Thị Thủy 20€. Phạm Thị Minh Tuyết 10€. Nguyễn Thị Hường 10€. Đỗ Khải & Đỗ An 20€. Trần Thị Quỳnh Hoa 20€. Nguyễn Thị Hòa 20€. Nguyễn Thị Ngọc Hoài & Phan Thị Ngọc Dung 50€. Đào Thị Nga 10€. Trần Thúy Hải 30€. Vũ Thị Châu Loan 5€. Lê Đức Đoan 10€. Nguyễn Thị Hải 20€. Nguyễn Ngọc Ánh 20€. Lê Xuân Nguyên 20€. Đặng & Nguyên 10€. Dương Quý Sửu 10€. Vũ Thị Châu Loan 5€. Hoàng Trung Thành 10€. Phạm Thị Nụ 10€. Nguyễn Thị Thanh Hương 10€. Seger Đặng Thị Ngọc Minh 5€. Nguyễn Ngọc Linh 50€. Nguyễn Việt Phương 10€. Phạm Thị Bích Ngọc 3€. Trần Ngọc Dũng 10€. Nguyễn Thị Thu Hà 20€. Nguyễn Thị Hương 10€. Nguyễn Thủy Tiên 20€. Phạm Thị Nhan 50€. Xuân Mạnh Piper 10€. Nguyễn Hồng Thanh 10€. Nguyễn Hồng Hạnh 20€. Thái Thị Minh Trang 10€. Trần Thị Nhã 5€. Bùi Văn Khải 20€. Vũ Thị Minh Thái 10€. Quách Ty 10€. Nguyễn Văn Bắc 40€. Đặng Thị Ngân 20€. Trần Thị Thu Loan 5€. Vũ Thị Thức 100€. Phạm Mạnh Hùng 20€. Trần Xuân Phượng 5€. Khổng Ngọc Đức 20€. Võ Huy Cường 5€. Nguyễn Thị Phương Loan 10€. Gđ. Vũ Thanh Hằng & Trần Minh Châu 20€. Nguyễn Văn Hùng 20€. Trần Châu 20€. Phạm Văn Văn 20€. Nguyễn Thị Cẩm Anh 10€. Trần Thị Thanh 30€. Đinh Thị Thu Huyền 10€. Tạ Đình Ngoạn 20€. Lại Thị Hồng 15€. Nguyễn Xuân Quang 5€. Dương Thị Bích Ngọc 20€. Bùi Thị Thu Thủy 10€. Lê Cảnh Hùng 5€. Phan Thị Hường 10€. Trịnh & Giang 10€. Đinh Anh Tuấn 10€. Chu Thị Liên 5€. Nguyễn Thị Quyết 10€. Lê Thị Minh 10€. Thái Thị Diệp 5€. Vũ Anh Tiến 30€. Đồng Thị Kim Trang 10€. Chu Thị Thanh Ngà 5€. Nguyễn Thị Thủy 10€. Đào Ngọc Sơn 30€. Trần Ngọc Giang 20€. Vũ Trọng Nga 5€. Nguyễn Mạnh Thuấn 20€. Bùi Thị Thủy 10€. Nguyên 10€. Ẩn danh 10€. Nguyễn Thị Hòa 20€. Gđ. Đoàn Sơn, Thanh Hà & Vi 30€. Fam. Đoàn & Trần 10€. Gđ. Đào & Phan 50€. Đồng Phương & Thiện Uy 20€ HH cho cha mẹ và cửu huyền thất tổ. Mai Anh Thơ 10€ HHHL Dực Thị Hòa & Tôn Dỹ Hiển. Lê Ngọc Thắng 10€. Lê Viết Dũng 10€. Trần Thị Hường 7€. Lương & Nguyễn 50€. Chi Hội PTVNTN Bad Kreuznach 100€. Lo Hoc Ming 20€. Ẩn danh 50€. Ẩn danh 20€. Tâm Thiện Thành Nguyễn Thị Tâm 30€. Nguyễn Hữu Tâm & Nguyễn Ngọc Như Mai 50€. Hoàng Thị Xuân Ngọc 10€. Lê Văn Đức 10€. Nguyễn Thị Nghĩa 10€. Đinh Kim Thành 20€. Vũ Thị Thu Hương

https://tieulun.hopto.org

10€. Nguyễn Văn Bắc 20€. Nguyễn Ngọc Kiên 20€. Trần Văn Chinh 10€. Gđ. Nguyễn Văn Hiếu 102€. Thanh Otte 20€. Ẩn danh 10€. Nguyễn Văn Hòa 10€. Trịnh Minh Thắng 10€. Anh Lynh Mỹ Dung 40€. Thiện Nhật Trần Thị Nga 20€. Nguyễn Thị Hoài Thu 10€. Nguyễn Thu Chiến 20€. Đặng Thanh Nga 20€. Bùi Thị Thu Ngân 10€. Nguyễn Thị Sinh 10€. Vũ Thị Teo 20€. Nguyễn Thị Khuyến 20€. Phạm Anh Thư 5€. Kim Thanh Le 20€. Phạm 5€. HL. Xa Đức Thọ 20€. Hòa Thị Trần Pahlke 10€. Nguyễn Thị Minh Tâm 20€. Đồng Chiếu Nguyễn Thị Minh 20€. Nguyễn Minh Hồng 20€. Fam. Đặng Gia Thanh 20€. Gđ. Huỳnh Lệ Nhanh 5€. Nguyễn Hà, Việt Anh, Mỹ Linh, Đức Anh 20€. Gđ. Nguyễn Ngọc Chung 15€. Lý Diệu Anh 40€. Lý Thị Tuyết Sáu 40€. Lê Thị Ngọc Hà 5€. Trần Thị Kim Ngân 10€. Phạm Thanh Bình 20€. Nguyễn Minh Trí 10€. Lê Quốc Hồng 20€. Nguyễn Ngọc Lâm 20€. Nguyễn Thị Ngọc Lan 10€. Thang & Tang 20€. Trần Minh Hải 10€. Phạm Thị Hòa 20€. Bùi Thị Trang 20€. Vũ Minh Thông 50€. Trần Thị Thanh Nhàn 20€. Bùi Thị Thu 20€. Ngô Thị Biểu 20€. Nguyễn Thị Cầm 15€. Hoàng Việt Hoa 10€. X.L. Vương 10€. Trần Thị Mai 10€. Lê Thị Phượng Hoàng 10€. Nguyễn Thị Mai Hương 5€. Tiêu Bửu Lộc 20€. Phùng Lai Hòa 20€. Ngô Thị Hảo 10€. Dương Thị Quỳnh Hoa 20€. Vũ Tuấn Anh 50€. Trần Thị Kim Anh 20€. Fam. Phạm, Kim Dung, Tuấn Hải, Thùy Dung 20€. Fam. Chong A Quây 20€. Trần Tha 40€. Fam. Lý 10€. Kiều Văn Duân & Trần Hương Lan, Diệu Linh & Diệu Hiền 5€. Gđ. Lâm Chánh Văn & Ngũ Ngành 10€. Gđ. Vương Tuấn Vũ, Đặng Thị Tiên Phước, Vương Tuấn Phong 20€. Nguyễn Huy Hồng & Nguyễn Thu Hương 10€. Chu Trang Ngâu 20€. Linh & Thanh 20€. Trương Thanh Hùng 10€. Diệu Tịnh 50€. Đồng Viện Nguyễn Thị Minh Thư & Đồng Hiếu Nguyễn Thị Minh Thảo 40€. Lư Thị Kim Anh 10€. Quách Thị Kim 20€. Gđ. Trần Thúy Hương & Doãn Khánh Toàn 20€. Phạm An Thanh 20€. Gđ. Đặng Đình Thoa & Dương Thúy Hằng 20€. Nguyễn Phương Hạnh 10€. Michel Haddad 10€. Nguyễn Thị Chuyên 20€. Nguyễn Kim Huê 5€. Lâm Thúy Hồng 10€. Ngô Thị Thức 10€. Trần Thị Thu Hương 20€. Cao Văn Lạc 20€. Fam. Đỗ Thị Thao 10€. Nguyễn Mai 50€. Hoàng Văn Giang 20€. Phạm Thị Bích Ngọc 20€. Fam. Fook Seng-Chenh 50€. Vân Chiến 20€. Fam. Vương 10€. Phạm Thị Như Quỳnh 10€. Gđ. Phối & Đông 5€. Lê Thị Sương 20€. Gđ. Đỗ Đức 20€. Nguyễn Thị Oanh 20€. Gđ. PT. Đồng Độ & Đồng Nhã 20€. Đỗ Thị Hạnh 20€. Bùi Văn Vinh 50€. Dương Văn Bình 20€. Lê Thị Thanh Huyền 10€. Ngô Nga & Ngô Kê Chi 10€. Võ Thị Thanh Lan 10€. Nguyễn Văn Tứ 10€. Viên Bảo 20€. Khương-Phạm Thị Mai 10€. Liên Suko 20€. Đoàn Thị Tuyết 10€. Đồng Châu, Đồng Chiếu, Đồng Tứ 30€. Choi Veng Hoi 10€. Lê Thị Mộng Ngọc 10€. Tôn Trinh 50€. Bùi Văn Dân 20€. Lâm Bửu Kiều 10€. Bùi Thị Thoa 5€. Fam. Diệp 20€. Trần Thúc Hiền 40€. Trần Lisa Pd Đức Sang 10€. Bùi Thanh Sơn 10€. Đào Văn Thanh 20€. Lê Thị Canh 15€. Fam. Nguyễn Lê 10€. Nguyễn Hoài Nam & Nguyễn Giang Nam 20€. Nguyễn Mai Anh & Nguyễn Kiều Anh 30€. Gđ. Nguyễn Thị Thùy Linh 20€. Nguyễn Hồng Thái 10€. Nguyễn Thị Minh Hiền 10€. Nguyễn Thị Thu 10€. Đào Thụy Thùy Dung & Từ Bích Ngọc 10€. Đinh Mai Anh 10€. Bùi Hồng Phiên 10€. Fam. Đặng 50€. Gđ. Nguyễn 10€. Nguyễn Thị Kim Cúc & Nguyễn Thị Kim Mai 20€. Phạm Thị Yến 20€. Huỳnh Phước Bình 20€. Mai Thị Minh Loan 20€. Liêu Quí Báu 20€. Trần Thị Hạ 20€. Lê Vương Hải 5€. Chong Tau Khoản 20€. Chong Minh Hôn 5€. Chong Minh Chi 10€. Gđ. Trần Duyệt Khanh 20€. Trần Thị Hồng 10€. Nguyễn Thanh Hương 30€. Đỗ Như Tuyên 50. Nguyễn Thị Oanh 20€. Đặng Xuân Hưng 40€. Nguyễn Thị Lan 40€. Phùng Thị Phương 20€. Tofo 10€. Bùi Phúc Thiện, Lê Thị Thu Hiền, Lê Thị Kim Oanh 20€. Triệu Thanh 100€. Lê Yên Sơn & Nguyễn Thị Minh Xuân, Lê Văn Anh, Lê Thanh Phong 20€. Gđ. Nguyễn Văn Chinh 10€. Nguyễn Minh Hằng 5€. Vũ Quốc Thúy, Đặng Hoàng Long, Vũ Duy Lân 50€. Vương Khải Thường, Nguyễn Thị Minh, Vương Khải Nam 10€. Lê Trung Dũng 20€. Trần Tiến Hùng 50€. Dương, My, Minh 10€. Laura Nguyễn, Nguyễn Thị Hoài Mơ 5€. Gđ. Trần & Lê 10€. Trần Thị Trang Thanh 20€. Fam. Ngô Đức Đại & Hoàng Thị Hoa 20€. Trương Thanh Hùng 10€. Lê Phương Nhi 10€. Diệu Hạnh Nguyễn Thị Đức 20€. Trần Huynh 20€. Sui Cú 10€. Tạ Thu Hiền 10€. Hoàng Văn Lâm 20€. Ngọc Kiều 10€. Quách Thu Hoa 10€. Đỗ Thị Hồng Quyên 10€. Dũng & Hiền 20€. Gđ. họ Đồng 15€. Nguyễn Hồng Sơn & Nguyễn Thu Hoài, Nguyễn Hoài Anh 10€. Nguyễn Thị Ngọc Cơ 10€. Phạm Thị Lan 20€. Gđ. Nguyễn Hoài & Nguyễn Thị Bé 10€. Đặng Thành Nam 10€. Trang Văn Hy 20€. Fam. Nguyễn Văn Hùng 20€. Nguyễn Thị Huệ 10€. Nguyễn Thị Liên 30€. Nguyễn Văn Lục 10€. Dương Thị Quỳnh Hoa 20€. Hoàng Việt Hoa 10€. Dương Tố Loan 20€. Đỗ Thị Hồng Quyên 10€. Tăng Quốc Lương 20€. Đỗ Tiến Anh 10€. Hoàng Thu Thủy & Hoàng Thanh Vân 10€. Tuyết Göhring 20€. Mạch Cương Tân 10€. Bùi Văn Bắc 20€. Nguyễn Thị Thu Hường 10€. Lôi Công Thanh 60€. Châu Ngọc Tám 5€. Holste-Hoàng Phi 10€. Niem Ruschenbusch 20€. Võ Quốc Khánh 20€. Lê Thị Thanh Hiền 5€. Nguyễn Thị Tâm 10€. Fam. Trần Vĩ Tham 20€. Hoàng Thị Thu Hiền 10€. Trần Tuấn Hùng & Huỳnh Lê Vân 5€. Dương Thị Hương 20€. Nông Văn Đồng 20€. Đặng Quốc Chí 10€. Huỳnh Thị Khuyến 5€. Nguyễn Thị Hoàng Anh 30€. Nguyễn Văn Suy 20€. Phạm Văn Việt 10€. Nguyễn Thị Hường 10€. Fam. Chan, Swee-Ching 20€. Nguyễn Hữu Thông 20€. Hoàng Việt Hoa 10€. Trần Thị Bích Hiên 20€. Nguyễn Thị Cẩm Hương 5€. Gđ. Lê Thanh Cảnh 10€. Nguyễn Hữu Bảy 20€. Phan Hồng Nhung 20€. Nguyễn Thúy Ngân 5€. Nguyễn Thị Phương 20€. Phạm Thị Phượng 10€. Trần Thị Bình 100€. Bùi Văn Dũng 10€. Lê Thanh Bình 20€. Lý Bảo Anh 10€. Dương Trường Ban 20€. Gđ. Ngô Tô Hà 10€. Nguyễn Thanh Hoa 10€. Lương Mỹ Bình 10€. Diệu Thiện - Latif-Brylka 20€. Huỳnh Ngọc Châu, Diệp Hoài Xương 50€. Gđ. Chung Đinh 20€. Lê Ái Nghi 5€. Nguyễn Thị Tình 20€. Phạm Thúy Nga 20€. Diệu Ngọc 10€ HHHL Minh Anh Nguyễn Như Cương. Cẩm Tú 10€ HHHL Diệu Khiết Trần Thị My. Trần Văn Kha 10€ HHHL Trí Giải Trần Văn Minh. Fam. Nguyễn, My My, Kim Anh 30€. Gđ. Quách Quế Hương 20€. Fam. Phan Thanh Hải 20€. Fam. Nguyễn Xuân Quang & Nguyễn Minh Trí, Việt Đức, Việt Mỹ, Việt Nhật & Việt Ý 10€. Tam Hiệp 20€. Trần Minh Ngọc 20€. Từ Tuyết Mai 40€. Trần Thanh Hương 5€. Gđ. Quang & Loan 10€. Lâm Anh Ngọc 10€. Đỗ Kim Cương 20€. Lê Phi Trường 10€. Nguyễn Thị Chín 10€. Nguyễn Phan Hoàng Hà 100€. Nhiêu Minh 20€. Hồ Hưng 20€. Trần Xuân Trường 10€. Vũ Văn Nguyên 20€. Nguyễn Thị Thương 10€. Hoàng Anh & Thiện Liên 30€. Trần Thanh Hương 5€. Vũ Thị Thanh Hương 20€. Nguyễn Cẩm Huỳnh 15€. Nguyễn Kim Phụng 20€. Lê Thanh Thủy 5€. Nguyễn Văn Nam 20€. Nguyễn Thị Hà 10€. Bùi Nguyên Hưng 10€. Nguyễn Xuân Khanh 10€. Bảy Dũng 5€. Chu Thị Bích Thảo 100€. Nguyễn Duy Mẫn 30€. Thiện Thọ Nguyễn Văn Nửa & Diệu Hiền Trương Thị Điểu 50€. Nguyên Thu 50€. Nguyên Lượng 10€. Trương Lê Thúy 5€. Lê Thị Phẩm, Nguyễn Văn Đức, Nguyễn Thị Tư & Phan Phong 100€. Quách Phước Minh 10€. Trần Việt Hùng 20€. Vương Hồng Anh & Đồng Nhã Trần Hồng Yến 30€ HHHL Bé Vương Anh Quân. Bùi Văn Sơn 30€. Trương Ngọc Thảo 20€. Ngô Trí Bằng 20€. Trần Thị Hồng 20€. Nguyễn Thị Hồng Mận 20€. Gđ. Bùi Thị Lan 50€. Zimmer Thị Hà 20€. Nguyễn Thị Bích Liên 10€. Nguyễn Thị Kim Phượng 20€. Jenny Hoa Thái 50€. Dr. Thanh Long Châu 50€. Đặng Ngân Hà 20€. Trần Thi 30€. Phan Teo 20€. Lâm Thị Lan Thảo 25€. Nguyễn Thị Hoa 20€. Fam. Chan 50€. H. Hegemann 270€. Ẩn danh 10€. Lê Trọng Thoại 20€. Đào Bao Hùng 30€. Hoàng Văn Bình 20€. Phan Thị Thảo 100€ HHHL Hoàng Nguyên Hai. Fam. Chan für die Mutter Chang Choi 50€. S. Willomitzer 6€. Gđ. Ông Bà Thường Sâm 10€. Hồ Thị Lý 50€. Đỗ Thị Bích Liên 15€. Lê Minh Tuấn 20€. Phạm Quốc Hùng 5€. Hoàng Xuân Hùng 50€. Nguyễn Thị Phương Khanh 15€. Tạ Thị Chanh 20€. Gđ. họ Trần 50€. Đặng Thế Nhiên 10€. Aladin Eixeres 10€. Aladin Eixeres-Cheikh 10€. Nguyễn Thị Phượng 10€. Nguyễn Thị Phú 10€. Trần Thanh Bình 20€. Ẩn danh 30€. Trần Tùng 10€. Hà Thị Phương Thanh 5€. Nguyễn Thanh Hải 50€. Đào Thị Tú Uyên 20€. Thalhue 7€. Hùng & Linh Quách 20€. Diệu Sinh Phạm Thị Đản 5€. Lê Thị Liệu 10€. Quyên 20€ HHHL Bố Nguyễn Bạch Đằng. Gđ. Vương Văn Mạnh 20€. Trần Đức Long 50€. Nguyễn Thị Thúy Hoa 20€. Nguyễn Tất Vũ, Trần Thị Bích Hiền, Nguyễn Linh Nhi & Nguyễn Minh Tú 20€. Nguyễn Huy Hải 10€. Đỗ Thị Nhàn 10€. Fam. Lê Thanh Nam 50€. Nguyễn Thị Lệ Hằng 20€. Bùi Xuân Giang 50€. Nguyễn Tú Anh 10€. Nguyễn Thị Thu 10€. Nguyễn Quốc Khanh 10€. Nguyễn Sỹ Phương & Trần Thị Hòa 20€. Nguyễn Anh Tuấn & Lê Thu Trang 50€. Nguyễn Thị Thanh Mai 10€. Trần Diệu Ly 35€. Đinh Quang Thảo 104€. Nguyễn Phương Thảo 50€. Nguyễn Sanh Anh 20€. Lê Thành Châu & Hoàng Thị Ngọc Lan 20€. Nguyễn Thị Hương Lan 20€. Đàm Thị Thu Hiền 10€. Nguyễn Hồng Lâm 100€. Nguyễn Thị Quý 40€. Trần Ngọc Quyền 50€. Đỗ Anh Quân 5€. Ẩn danh 20€. Chu Mỹ Mỹ 50€. (Minden): Lương Eddie 70€. Trần Văn Diệc 10€. (Köln): Diệu Huê 10€. Gđ. Tusilo Nguyễn Ngọc Tuấn & Diệu Hoa Nguyễn Thị Thu Cúc 100€. Trần Nhật Linh 20€. Nguyễn Thị Thu Hương 30€. Điền Kim Đính 20€. Dương (Schwetzingen) 20€. (Belgique): Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên 20€. Nhuận Dung Dương Bạch Yến 50€ HHHL Dư Ngọc Bích. Dương Văn Tấn (Vancouver /Canada) 73€. (Chemnitz): Dương Thị Thu Hương 10€. Trần Thị Hồng 10€. Trần Thị Hồng 10€. Müller Hao 10€. Hoàng Văn Tuấn & Nguyễn Thị Huệ 30€. Nguyễn Thị Thanh Hòa 30€. Nguyễn Thị Thủy 20€. Hà Thu Hường 20€. Lê Thị Thủy Dương 20€. Nguyễn Văn Thanh 10€. Trần Minh Sơn 20€. Phạm Huy Hoàng 20€. Nguyễn Văn Đoàn 10€. Đặng Thị Kim Yến 30€. Müller Hao 30€. Huỳnh Đinh Ngọc Hân 20€. Nguyễn Thị Phi Yến 20€. Hoàng Thị Hảo 15€. Lâm Anh Ngọc 20€. Lâm Thị Liên 20€. Phạm Thị Hiệp 30€. Dirk Michler (Holzminden) 5€. (Essen): Ute Hütte 5€. Nguyễn Thị Lan 10€. Mai Tiến Dũng 10€. Fam. Nguyễn (Nguyễn Thị Thanh Hằng) 60€. Nguyễn Khắc Tuấn (Harsbergen) 10€. (Thailand): Huber 30€. Ketsaraposn Tresirichok 20€. (Hamburg): Giang Sinken 10€. Lê Thị Lang 20€. Đường Thị Cúc 50€. Hoàng Oanh Thu 15€. Lê Thị Vân Anh 20€. Nguyễn Văn Hiếu 10€. Gđ. Đồng Bình, Quảng Đức, Đồng Vũ, Đồng Tuấn 50€. Tạ Văn Mạnh & Bùi Thị Mơ 30€. Fam. Tất Ngọc 10€. Trung & Trúc 20€. Dung & Hiền 50€. Phan Văn Hậu 30€. Nguyễn Thị Thúy Vân 10€. Nguyễn Thị Thu Huyền 20€. Lê Mỹ Phương 10€. Đinh Bắc Nam 20€. Nguyễn Thị Tuyết Mai 10€. Nguyễn Đức Vương 10€. Ngô Ngọc Quang 10€. Lê Ngọc Thanh 50€. Võ Văn Sơn 10€. Đỗ Tiến Anh 20€. Nguyễn Thành Chương & Nguyễn Thị Nhung Nhi 20€. Trần Thị Hoa 20€. Gđ. Trịnh Thanh Bình 20€. Ngô Huy Thành 20€. Kiên Minh Lang 5€. Nguyễn Văn Tân 40€. Vũ Thị Kim Oanh & Nguyễn Thành Chung 10€. Phạm Văn Bảo 20€. Fam. Tăng Cường 20€. Nguyễn Văn Hậu 10€. Nguyễn Kha 20€. Bùi Ngọc Toàn 20€. Fam. Lo, Hing Tai 10€. Fam. Nguyễn Thị Thục 30€. Phan Kim Dung (Bad Elsten) 20€. (Braunschweig): Trần Quốc Hùng 50€. Trần Hàn Vinh 5€. Phạm Ngọc Dương 10€. Đỗ Công Minh 20€. Hàn Vinh 10€. Mạnh Lan 20€. Đỗ Công Vinh & Đỗ Nguyễn Thị Diệp, David Thanh, Lisa Uyên-My 40€. Đỗ Văn Hải 10€. Đặng Văn Liêm 30€. Hải & Hồng Nguyễn 10€. Hồ Thị Luông 20€. Châu Ngọc Lan 20€ HHHL Trần Hữu & Hà Tú Vân. Lý Thị Phon 10€ HHHL thân mẫu Đặng Thị Thanh. Bùi Quang Thủy 10€. Lê Thị Kim Dung 10€. Lê Thị Kim Hoan 10€. Lê Thị Kim Thúy 10€. (Berlin): Chi Mai, Vedder 20€. Nguyễn Thị T. Hương 5€. Nguyễn Văn Dương & Nguyễn Thị Hồng Nhung 20€. Thị Hường Blankanburg 10€. Quảng Hiệp Trịnh Quang Thiệp 10€. Diệu Phương Lê Hương Giang 50€. Bùi Thị Huyền 20€. Quan Long Thanh 50€. Diệu Tịnh Nguyễn Thị Hằng 50€. Lê Xuân Phước & Đỗ Thị Thu Hà 5€. Nguyễn Thị Huệ 10€. Phạm Đình Thanh 20€. Trần Hùng Hạnh, Đinh Ngọc Minh Châu, Đinh Ngọc Kim Long 50€. Lương Thị Bích Hà 20€. (Bremen): Minh - Mekong 50€. Đồng Liên Nguyễn Thị Kim Hoa 10€. Phạm Minh Chính 20€. Nguyễn Xuân Việt 50€. Gđ. Huỳnh T. Đường & Trần T. Mỹ Kim 20€. Fam. Kha 20€. Nguyễn Ngọc Cường 10€. Nguyễn Thanh Hằng 20€. Vũ Huy Toàn 20€. Nguyễn Văn Đức 100€. Trần Thị Ánh Tuyết 10€. Nguyễn Thị Tân 20€. Trần Tuấn Kiệt 20€. Tri Quan Lan & Jasoen 10€. Nguyễn Văn Đức 10€. Gđ. Trần Văn Các 30€. Phan Thị Bích Thủy 10€. Nguyễn Thị Lang & Nguyễn Thị Hải + Nguyễn Đoan Trang (Australien & Hannover) 10€. (Suhl): Hoàng Văn Chiến 1020€. (Hannover): Ngụy Nhật Thử 30€ cầu an Thiện Cường Ngụy Sơn Hùng. Thiện Ý Lê Thị Tỷ 10€. Trần Hoàng Việt 20€. Đồng Hạnh Bùi Thị Thu Dung 10€ HHHL Nguyễn Công Sản. Diệu Cần 30€. Nguyễn Thị Thanh Hiếu 20€. Triệu Thị Thục 10€. Lê Thị Thanh Thanh 20€. Lê Thị Lan 5€. Trần Minh Tuấn (Asia Kim Thành) 100€. Ngụy Minh Thúy 50€. Nghiêm Vivien (Nghiêm Hoài An) 20€. Đoàn Thị Tuyết 10€. Nguyễn Hữu Phong 10€. Hoàng Minh Bình & Phan Thị Vy 100€. Phan Hải Long 5€. Nga Đinh 5€. Trần Thụy Kim Ngân 5€. Dương Thị Hà 5€. Nguyễn Thị Tuyết Nhung 5€. Gđ. Châu Thị Cúc 10€. Hà Thị Nhan 10€. Trần Ngọc Bích 5€. Trần Thị Minh Tâm 10€. Gđ. Oanh Thành 10€. Gđ. Đinh Văn Khánh 10€. Nguyễn Thị Chanh 5€. Hùng & Linh Quách 20€. Đỗ Thị Thanh Tâm 20€. Fam. Đặng - Künneke 20€. Võ Văn Sơn 5€. Trần Thị Tuyết 10€. Hoàng Thị Bích Lệ 10€. Anneslise Büschen 45.971,48€. Annesliese Büschen 750€. Annesliese Büschen 3.280,31€. Chị Hạnh 50€. Cao Thị Hằng 10€. Gđ. Lương Xuân Quỳnh, Đồng Liên, Đồng Thành & Lương Đức Trọng 10€. Giác An Nguyễn Thị Mạc 20€. (Celle): Fam. Dương 20€. Thái Thị Liêm 10€. Trần Bội Châu 10€. Nguyễn Hồng Anh 20€. Sui Long Lâm 5€. Nguyễn Thị Hồng Diệp 10€. Lâm Sáng 10€. Trang Thoại Phương 10€. Dương Tư Đạt 20€. Fam. Vương (Gießen) 20€. Kiều Thị Bích Hợp & Lê Kiều Trang (Osterode am Harz) 10€. Lý Thị Bích (Köthen) 30€. (Bielefeld): Nguyễn Thị Thu Hiền Wittkowsky 40€. Phạm Văn Đại 20€. Phùng Chí An 50€. Phùng Chí An & Phùng Sun Lian 50€. Nguyễn Thị Hậu 10€. Nguyễn Thị Kim Tuyến 10€. Phạm Thị Lanh 50€. Gđ. Ân Châu 20€. Diệu Lương Thu Hiền Wittkowsky 70€ HH cho Nguyễn Thị Dậy Pd Diệu Bảo. (Norderney): Phan Ngọc Hùng & Trần Thu Hằng 50€. Đỗ Văn Viện 30€. Nguyễn Hiếu Nghĩa 20€. Đinh Hồng Đoàn 40€. (Laatzen): Viên Tuyết & Phan Công Sơn 100€. Lê Viết Dũng 10€. Tăng Quốc Cơ 50€. Viên Tuyết 50€. Trần Thị Thắm 20€. (France): Paulezec Nguyễn 85€. Nguyễn Thị Thu, Tắc Duyên 20€. Diệu Hải Trần Tôn Nữ Vân Hà 50€ HHHL thân mẫu. (Saarbrücken): Phạm Văn Phấn 50€. Tôn Mỹ Lệ & Tôn Thúy Bích 50€ HHHL Dực Thị Hòa & Tôn Dĩ Hiển. Tôn Thúy Bích 20€. Phạm Thị Thúy Nga 30€. Nguyễn Thị Thủy Nguyễn 20€. Tạ Thanh Tùng 10€. Nguyễn Thị Nga (Barntrup) 40€. (Nürnberg): Nguyễn Đức Tú 30€. Trầm Thuận Đạt 20€. Gđ. Thiện Phương 25€. Nguyễn Tăng Lộc 30€. Gđ. Nguyễn Văn Sinh 40€. Nguyên Tịnh & Nguyên Lạc 20€. Nguyễn Hoàng Anh Tuấn (Quầy bán trái cây) 100€. Thiện Huy Trương Thanh Quan (Bingen) 20€. Trần Thị Hải (Herne) 30€. Hoàng Anh Kopp (Landolfshausen) 30€. (Heiligenstadt): Vũ Anh Dũng 10€. Phạm Hùng 20€. Nguyễn Như Hải 20€. Phạm Thị Dung 20€. (Brandenburg): Ngô Tuyết Dung 10€. Lê Công Luân & Lý Thị Oanh 20€. (Bad Doberan): Đỗ Thu Hương & Nguyễn Phi Long 20€. Đỗ Thu Hương 10€. (Rostock): Đỗ Thị Thu Thủy 15€. Bùi Thu Thủy 10€. Phạm Thị Thu 10€. Nguyễn Thị Mai Hương 20€. Nguyễn Bá Kỳ & Đỗ Thị Kim Oanh 20€. Hà Thị Mai Hương 10€. Phạm Thị Thủy 10€. Gđ. Trần Thị Linh Nhân (Thanh Huyền) & Trương Kỳ Anh 20€. Nguyễn Thị Châu 5€. Nguyễn Thị Loan 10€. Nguyễn Văn Trung 50€. Gđ. Quang & Oanh 20€. Đỗ Thị Mong 10€. Nguyễn Thị Thu Thủy 20€. Phan Thị Hảo 20€. Trần Thị Kim Anh 30€. Phạm Thị Thu 10€. Nguyễn Thị Kim Dung 20€. Lưu Thị Thu Nga 20€. Nguyễn Thị Ngọc 50€. Phạm Thị Thúy 50€. Nguyễn Thị Thanh Mai 10€. Lê Thị Luyến 20€. Dương Thị Được (Knoll) 50€. Nguyễn Phùng Chính 20€. Nguyễn Thị Hằng (Gaggenau) 20€. Trương Thị Bích Nga (Waltershausen) 300€. (Halle/Saale): Nguyễn Thị Ngọc Thiềm 15€. Nguyễn Thị Kim Thanh 30€. (Cloppenburg): Hoàng Thị Nga 10€. Nguyễn Văn Tân & Vũ Thị An 10€. Cao Triệu Tân & Nguyễn Thị Loan 10€. Nga 5€. Phan T. M. Tuyền 20€. Tạ Văn Dia & Trịnh Kim Nguyệt 20€. Trần Luân Cửu 10€. Đào Tiến Sỹ 10€. Doãn Khánh Toàn 5€. Nguyễn Xuân Quang 10€. Tạ Quang Bình 10€. Trần Thùy Linh & Nguyễn Minh Quang 10€. Trần Thúy Hương 20€. Trương Thị Ky 30€. (Erfurt): Nguyễn Thị Kim Hoàn 20€. Nguyễn Thị Thìn 5€. Hoàng Thị Dung 10€. Dương Thị Nguyệt 10€. Đỗ Thị Minh Hảo 10€. Trần Thị Hằng Nga 20€. Hồng Điệp 10€. Nguyễn Thị Dần 10€. Nguyễn Thị Lan & Nghiêm Huy Hồng 20€. Đỗ Thanh Sơn & An Minh Hiền 20€. Nguyễn Thùy Hương 80€. Hoàng Thị Phương 20€. Trần Thị Hương 4€. Đoàn Hà Bắc 20€. Đinh Kim Thành 20€. Lê Thị Thúy Hiền 20€. Nguyễn Đức Hùng 20€. Trần Thị Bình 10€. Cao Thị Quý 20€. Đỗ Thị Thuận 20€. Phạm Thị Dung 20€. Phạm Thị Bình 10€. Bùi Thị Mai Phương 10€. Vich Albrecht 10€. Hội người Việt tại Erfurt 70€. (Hildesheim): Đỗ Thị Lệ Minh 10€. Hoàng Thị Phương 10€. Ngô Thị Ngọc Oanh 10€. Fam. Nguyễn 10€. Lâm Kim Ngân 20€. Lê Việt Cường 5€. Nguyễn Thị Thủy Chung 5€. Nguyễn Thị Luyện 40€. Lê Thị Kim Oanh 20€. (Goslar): Nguyễn Trọng Thiện 20€. Nguyễn Việt Hùng 20€. Lưu Thị Thắng 10€. Nguyễn Duy Đô & Nguyễn Thị Liên (Bönigheim) 40€. (Magdeburg): Hoàng Thanh Hải 20€. Lê Xuân Bảo 10€. Văn Thị Thanh Nga 20€. Trần Thành Trung & Nguyễn Thị Tâm (Asia Bistro Thái Bình) 25€. Đinh Văn Hùng 10€. Nguyễn Hồng Quý 30€. Trần Thị Thanh Hương 20€. Trần Thủy Chung 10€. Đỗ Thu Hà & Đào Đức Nghĩa 20€. Võ Thị Thủy 50€. Huỳnh Thị Tuyết 10€. Nguyễn Thị Quyên (Limburg) 20€. (Dresden): Trần Thị Hồng Nhung 10€. Nguyễn Hoài Ngọc 20€. Phạm Thị Huệ 5€. Nguyễn Bá Thuận 10€. Hà Thị Lan 5€. Phạm Thị Thành 10€. Tô Quý An 20€. Bùi Thị Lệ 20€. Đào Thị Kim & Nguyễn Văn Minh 10€. Nguyễn Văn Duyên & Phan Thu Thủy 20€. Trần Thị Hồng Nhung & Hoàng Xuân Hiển 50€. Trần Quang Hùng & Nguyễn Thị Dung 30€. Trần Thị Vân Anh & Phạm Văn Phú 20€. Nguyễn Thị Thu 10€. Lưu Tiến Dũng 20€. (Eisleben): Nguyễn Thị Cường 10€. Triệu Nguyễn, Thành Linh Diệu Phong 10€. (Wolfsburg): Vy Thị Nguyệt 10€. Gđ. Võ Ngô 10€. Gđ. Nguyễn Quốc Bảo 20€. Đặng Thị Lý 10€. Fam. Lê & Trần 20€. Thiện Giải Phan Đình Thích 30€. (Nienburg): Nguyễn Minh Nga 5€. Nguyễn Thị Lý 10€. Nguyễn Thị Thu Thủy 10€. Gđ. Lục Tô Hà 10€. Lee Nhan Khanh 20€. Gđ. Tạ Thu Kiều 10€. Nguyễn Triều Tiên 20€. Nguyễn Hồng Thanh (Salzwedel) 10€. (Edewecht): Xi & Dan Lu 20€. Hứa Trường Hưng 20€. (Göttingen): Lê Viết Hải 20€. Gđ. Hồ Văn Điều 20€. Diệp Thị Muối 50€. Đàm Thị Kim Liên 20€. Ngô Thị Minh Nguyệt 50€. Trịnh Minh 10€. Huỳnh S. Hoa (Ôn Tu Hoa) 30€. Huệ 5€. Đào Văn Tân 20€. Nga 20€. Vũ Kim Định 5€. Thiện Giáo Nguyễn Xuân Nghiêm & Thiện Sanh Đỗ Thị Lịch & Tâm Vân Nguyễn Thị Minh Triết 40€. Gđ. Trần Đức Chinh 40€ cúng 100 ngày HHHL Lê Thanh Hà. (Leipzig): Nguyễn Thị Hưng & HL Lê Văn Toán 20€. Obst-Trần Thu Hà 20€. Nguyễn Thị Ngọc Thúy (Asia Tùng Thúy) 50€. Cao Thị Năm 10€. Đoàn Thị Toan 20€. Hồ Thị Khuyên 5€. Đỗ Thị Thanh Hà 20€. Nguyễn Thị Hưng 20€. Dương Thanh Hải 20€. Hồng Hà Leibner 20€. Phùng Thị Hồng 30€. Đặng Thị Hồng Thắm 50€. Trần Thị Hòa 20€. Trần Thị Kim Liên 5€. Nguyễn Cao Cường (Halberstadt) 20€. (Schwerin): Nguyễn Thị T. Hương 5€. Nguyễn Tiến Phú 20€. Nguyễn Quốc Do 20€. Phạm Thị Kim Lạc 20€. Nguyễn Huyền Nhung

https://tieulun.hopto.org

20€. (Cottbus): Nguyễn Lan Hương 50€. Trần Thị Tuyết 20€. Bùi Thị Hằng (Heppenheim) 10€. Lê Quang Phán (Leinefelde) 10€. (Salzgitter): Fam. Jäger (Phạm Chi Mai) 20€. Bùi Thị Trang 10€. Đào Thị Thu Huyền 20€. Nguyễn Đức Dũng 10€. Nguyễn Mỹ Ý 10€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Ilmenau) 5€. Nguyễn Viết Tiến (Dresden) 50€. (Halle): Hoàng Thị Huê 30€. Trần Thị Hằng Nga 10€. Nguyễn Thị Thủy 10€. Kim Tiến Erdmann 50€. Đặng Xuân Truy (Merseburg) 10€. Bùi Thị Tố Nga (Wolmirstedt) 20€. Gđ. Trần Thị Phương Mai (Ballenstedt) 20€. Nguyễn Thị Hằng (Việt Nam/Ninh Bình) 5€. (Düsseldorf): Nguyễn Mạnh Cường 40€. Trần Thị Thanh Hoa 10€. Nguyễn Thị Thúy Hải 50€. Đỗ Công Linh 50€. Trần Thị Gái 20€. Tôn Nữ Quỳnh Hương 10€ HHHL Tôn Thất Đính. (Karlsruhe): Tống Văn Long & Phạm Hương Giang 20€. Gđ. Huỳnh Mỹ Kiều 10€. Lưu Hạnh Dung 100€ HHHL Thiện Thế Trương Quang Thanh. Vũ Thị Hằng 20€. Đinh Thị Bích (Grossenkneten) 10€. Nguyễn Thanh Huyền (Bad Oeynhausen) 10€. (Vellmar): Nguyễn Đình Khu 20€. Bùi Trọng Quang 20€. Dũng & Đông (Danmark) 200€. (Marburg): Nguyễn Thị Bích Diệp 10€. Nguyễn Thị Lan Anh 10€. Gđ. Nguyễn Xuân Dũng (Rheine) 5€. (Oldenburg): Huân Trang 20€. Nguyễn Chí Bình 10€. Nguyễn Thị Hạnh 20€. Vũ Thị Hương & Nguyễn Hữu Long 50€. Nguyễn Chí Bình & Bùi Thị Lan 10€. Nguyễn Chí Hà & Đào Thị Huế 20€. Nguyễn Hữu Long 10€. (Lehrte): Trần Thị Thanh Hương 15€. Phạm Đình Đống 5€. Fam. Đoàn & Mai 5€. Hằng Nam 15€. Fam. Trịnh & Nguyễn 10€. Nguyễn Văn Nhiệm 10€. Nguyễn Đình Thăng 10€. Trần Văn Thắng & Vũ Thị Bình 10€. Diệu Đức Nguyễn Thùy Dương (Apolda) 20€. Vũ Thanh Nga (Deckert) 20€. (Eisenach): Đỗ Thị Thu Hà 10€. Nguyễn Văn Anh 20€. Vũ Thị Sáu 30€. Fam. Tu Beck (Lichtenstein) 40€. Dương Huỳnh Anh (Adeleben) 20€. (Peine): Gđ. Nguyễn Thanh Hải & Võ Thị Cẩm Vân 10€. Đặng Thị Hà 10€. Trần Thị Minh 10€. Gđ. Dương Văn Mạnh & Nguyễn Thị Thanh Mai 10€. Nguyễn Thị Bích Hằng 5€. Bùi Thị Nhiều & Bùi Danh (VN) 15€. (Troisdorf): Phan Thị Như Quỳnh 10€. Phan Thị Thúy Phương 20€. Nguyễn Thị Mai Khuê (Naumburg) 50€. Hà Thị Liên Dung (Radebeul) 50€. (Gotha): Chu Thị Đoan Trang 20€. Nguyễn Thị Lộc (Lộc Bundke) 50€. Fam. Trầm (Bad Lauterberg) 20€. Dương Thị Được (Knoll) 20€. (Wismar): Gđ. Lưu Đức Vinh 70€. Nguyễn Thị Thanh Thúy 20€. Nguyễn Văn Thinh 5€. Nguyễn Tuấn Đức & Trần Thị Thắng (Heusenstamm) 10€ & cứng dường 30 Ram giấy A4 + 10 Ram giấy A5. (Halle/Sa.): Đặng Schenerde 20€. Lương Thị Phước 20€. (Eisernach): Nguyễn Bích Thủy 20€. Nguyễn Thị Tám 20€. (Vechta): Nguyễn Đức Tiến & Nguyễn Thị Vân Anh 20€. Nguyễn Duy Đạt 10€. Vũ Quang Tuấn 10€. Nguyễn Hà 20€. Ly 10€. Đỗ Thị Nga 10€. Đinh Thị Tâm 10€. Gđ. Nguyễn David 10€. Trịnh Văn Tuấn 30€. Phạm Hữu Hiền 10€. Nguyễn Thị Tâm 10€. Fam. Lý 30€. Âu Nhung 20€. Dương Huyền Thi 10€. (Kassel): Nguyễn Hồng Phong 20€. Trần Thị Hoa 10€. Nguyễn Thị Hoa 10€. Trịnh Hồng Tuyến & Nguyễn Lan Phương 20€. (Fürth): Nguyễn Thị Hiệp 200€. Ngũ Thơ Cường 20€. Từ Ngọc Dũng 30€. (Việt Nam/Hà Nội): Phạm Thúy Cầm 10€. Gđ. Nguyễn Thị Thực 20€. (Husum): Trịnh Thị Thu Hằng 20€. Trần Hoàng Minh 20€. Ẩn danh (Neustadt am Rbge) 20€. Phan Văn Bình (Nienburg/Weser) 10€. (Helmstedt): Nguyễn Xuân Xá 20€. Lưu Anh 30€. Huỳnh Tú Dung 20€. Gđ. Quách Tuấn 50€. (Aurich): Huỳnh Tấn Dục 50€. Trần Thị Năm 10€. Trần Thu Hằng 20€. Lâm Thành Thắng 10€. Bùi Xuân Định 20€. Quảng Chơn 5€. (Ronnenberg): Trần Cao Lệ Sương 20€. Nguyễn Thị Kim Thanh 10€. (Bremerhaven): Trương Quốc Cường 20€. Trần Mộng Tuyền 10€. Ngô Đình Tiêu 5€. Nguyễn Thị Thủy (Sickte) 20€. Quảng Thọ Trương Thanh Tùng (Kupferzell) 30€. (Gardelegen): Gđ. Đức Phương 20€. Đặng Đình Nam 20€. Nguyễn Thị Thuận (Stolzanau) 20€. Bùi Thị Phương (Gütersloh) 20€. Phạm Tuấn Dũng, Trần Diệu Linh, Trần Phục Anh & Phạm Bảo Kim (Ludwigsburg) 50€. (Neumünster): Đỗ Việt Cường 20€. Nguyễn Quang Chánh 50€. (Lüneburg): Nguyễn Minh Dũng 20€. Trần Hải Yến 20€. Nguyễn Hữu Hải & Nguyễn Thị Hương 10€. Vũ Phương Loan 30€. Lê Thị Phượng 10€. Trang Thị Mỹ Hoa 20€. Trần Anh Dũng 20€. Phùng Thị Kim Oanh 10€. Nguyễn Thị Hà 15€. Dương Siêu & Ngọc Huê 40€. Nguyễn Thị Kim Nhung (Hldesheim) 10€. Fam. Nguyễn Minh Tân (Bernburg) 10€. (CH.Séc): Nguyễn Thanh Nam 10€. Đặng Ngọc Dũng 20€. Nguyễn Tiến Kha & Kiên 25€. Vũ Thúy Hạnh 50€. Phạm Thị Quế 20€. Trần Minh Tơ 40€. Đỗ Thị Hạnh, Nguyễn Xuân Minh, Vũ Thị Hồng Minh, Vũ Tiến Dũng, Phạm Thu Hà, Nguyễn Đỗ Sơn, Trần Thị Nga 100€. (Benthe): Thiện Hằng Nguyễn Thị Thu Hà 20€ HHHL em Nguyễn Anh Tú Pd. Đồng Sanh. Thiện Đông Nguyễn Hoàng Nam 10€. (Rastede): Lê Thị Hà 5€. David 10€. Kevin 10€. Trần Trung Sơn, Thị Hoa, Trung Kiên 20€. (Krefeld): Liên Cẩm Phong 20€. Bích Vũ 10€. Nguyễn Thị Hương 10€. Thái Bích Thủy 20€. Dung & Patrich 10€. Gđ. Cao Toàn Tân (Hemmingen) 10€. Bùi Văn Bằng (König) 20€. Đào Văn Lợi (Salzbergen) 20€. (Ibbenbüren): Witt 5€. Trần Văn Hiện 20€. Nguyễn Thị Kim Lan (Heyerode) 20€. Nguyễn Nghiễm (Thiền viện Trúc Lâm Yên Tử - Việt Nam/Quảng Ninh) 10€. Ngô Thu Vân (Tàu biển Hoàng Cầu) (ViệtNam/HàNội) 10€. Dư Mỹ Huyền (Lörrach) 20€. Bình Doanh (Sömmerda) 20€. Ngô Thị Diệp Seilh (Draschwitz) 10€. (Boppard): Trần Hào Phát 10€. Trần Lê Nhân 29€. Lâm Nga (Voerde) 50€. Nguyễn Hồng Minh (Wittstock) 20€. (München): Nguyễn Thị Mùi 20€. Vũ Thị Thu Hà 20€. Nguyễn Quang Trung 20€. Thiện Xuân Vũ Đức Quỳnh Như, Vivian 50€ HHHL Ông Bà Ngoại. (Stralsund): Nguyễn Thị Mai 10€. Đỗ Thị Hồng An & Nguyễn Xuân Hoạt 50€. Nguyễn Tuấn Khanh & Đỗ Thị Bích Yến 20€. Nguyễn Thu Hương 20€. (Wertestede): Đào Thị Huệ 20€. Đào Chí Cường 10€. Dương Thanh Sang (Nortenheidenburg) 60€. (Witten): Nguyễn Thị Duyên 30€. Thái Thanh Bình 50€. (Holland): Ẩn danh 10€. Trần Thị Thu Hà 20€. Huỳnh Thị Mỹ Liên 50€. Đào Huỳnh Nhi 20€. Bùi Thị Chẫn 50€. Đào Thị Ba 50€. Phúc Huyền Trần Quang Hiếu 50€. Müller Trần (Wülfdorf) 10€. Huỳnh Thị Thu Hiếu (Seelze) 15€. (Lachendorf): Fam. Stahl-Quan, Bernd 50€. Phan Thị Hồng Vinh 20€. (Friesoythe): Trang Thị Mỹ Hoa 30€. Bé Thu Thủy 5€. Bé Thu Thảo 5€. Bé Minh Tuấn 5€. Ngọc Thanh 50€. Trang Mỹ Hoa 30€. Thiện Sắc Cao Kim Dung (Nackerheim) 20€. (Wilhelmshaven): Lenz Nguyễn Sương 90€ HHHL Song thân & Em. Nguyễn Hải Sơn 20€. Trầm Thế Ngưu 10€. (Burgdorf): Đặng Thị Ngọc Thủy 20€. Nguyễn Thị Hạnh 5€. Nguyễn Quý Hạnh 20€. (Duisburg): Vòng Siêu Khẩm 20€. Đồng Hà Hoàng Thị Tùng Giang 20€. Hiền Phúc Nguyễn Thị Hồng Nga (USA) 7€. (Mönchengladbach): Giác Tánh Huỳnh Thiện Tâm 20€. Phạm Thị Tuyết Mai 30€. Phan Lê Nguyễn Bích Uyên 10€. Nguyễn Anh Tuấn 100€. (Osnabrück): Nguyễn Thị Thu Trang 10€. Văn A Múi 20€. Fam. Huỳnh Cun Sau 20€. Hoàng Thị Yến 5€. Nguyễn Hồng Hạnh 20€. Nguyễn Mạnh Phú & Dương Thúy Lan (Gersthofen) 30€. (Augsburg): Nguyễn Hồng Nhung 10€. Phạm Văn Ngọc 50€. (Oberhausen): Võ Thị Kim Nga 10€. Gđ. Nguyễn Ngọc Vũ & Phan Thị Minh Thương 20€. Gđ. Đồng Sa & Quảng Hạnh 40€. Nguyễn Thái Hùng 20€. Nguyễn Văn Chân 20€. Châu Mum 10€. Võ Thị Kim Nga 10€. Nguyễn Thị Mai Liên (Aalen) 10€. Hồ Minh Chính (Seligenstadt) 50€. Nguyễn Thanh Long (Weiden) 20€. Trần Thị Thao (ViệtNam/ NghệAn) 10€. (Rinteln): Đỗ Hồng Cẩn 20€. Phạm Thị Hoàng 20€. (Bochum): Đỗ Thị Kiều Anh 100€. Fam. Trần Lê 20€. (Wuppertal): Vũ Thùy Linh 20€. Trần Thị Ngọc Trinh 20€. Gđ. Diệp Văn Sơn 50€. Phạm Thị Thu Hiền (Seesen) 50€. Lê Đặng Ngọc Hồng (Uelzen) 20€. Lê Thu Hường (Witterda) 20€. Phương & Vượng (Erfurt) 10€. Huỳnh Bá Sơn (Neubukow) 20€. Nguyễn Thị Dương (Thale) 30€. Phạm Thị Thúy Nga (Ludwigsberg) 10€. (Emden): Nguyễn Thị Hậu 20€. Fam. Trần Bá Đức 10€. Hứa Thị Nguyên 20€. Phạm Thị Tiếp 10€. Triệu Hoàng Sa, Triệu Giáng Ngọc, Đỗ Thị Bích Loan 5€. Đặng Văn Long, Triệu Minh Hằng 20€. Hồ Hương & Nguyễn Thị Thanh Hương 20€. Philipp Lai 10€. Phan Thị Bích 10€. Trần Thị Thanh Thu (Lichtenhagendorf) 40€. Diệu Tường Trịnh Thị Mai (Wilhelmshaven) 50€. Nguyễn Bá Đông (Warburg) 10€. Lê Thị Bích Thủy (Königswuttenhausen) 29€. Phạm Ngọc Lương (Frankenberg) 20€. Đàm Thị Dan (Flöha) 20€. Đoàn Thị Lan (Niederdorf) 20€, Tạ Thị Thu Hằng (Hohenstein) 40€. (Seelze): Đỗ Thái Bằng 50€. Mai Bohlmann 5€. Nguyễn Văn Đống 10€. Hoàng Minh Tuấn (Dormagen) 20€. (Nordhorn): Võ Ngọc Hiền 10€. La Quốc Dũng 10€. Nguyễn Đình Hùng (Mannheim) 20€. Phan Thi (GM.Hütte) 20€. (Unna): Hồng 20€. Lưu Thị Quân 5€. Phạm Văn Lâm 10€. Trương Văn Dương 10€. Nguyễn Tú Hoa 30€ HHHL Trần Đình Phú. (Paderborn): Hà Châu 10€. Lương Huỳnh Tô Nữ 20€. Lương Hà Nu, Lương Miêu, Lương Bá Nhơn 50€. Trần Nguyệt Phương (Dortmund) 10€. (Lünen): Nguyễn Thị Thọ 20€. Nguyễn Tứ Đệ 20€. Dương Thị Hồi (Waiblingen) 100€. Trần Thị Tuyết (Isernhagen) 10€. (Việt Nam): Bùi Quý Chính 20€. Lan Chung 2€. Bà Phạm Thị Nghinh 11€. Hoàng Văn Thắng (Schierke) 70€. Lang Thu Toàn (Wilhemshaven) 40€. (Hameln): Nguyễn Thị Hồng Điệp 20€. Fam. Geisler Nhung 10€. Nguyễn Kim Quy 20€. Đỗ Thị Anh Huê 10€. Đặng Thị Hồng Vinh 10€. Bùi Thị Thu Huyền 10€. (Burgwedel): Gđ. Phạm Thị Bích Ngọc 10€. Nguyễn Thị Kim Oanh 5€. Gđ. Nguyễn Tấn Tài, Lê Thị Hòe, Việt Châu & Thùy An 15€. (Garbsen): Gđ. Hàn Hữu Trang 10€. Gđ. Việt Mai 10€. Nguyễn Minh Tuấn 20€. Lê Mạnh Hiền 10€. Phạm Xuân Thế & Nguyễn Thị Thu Hiền 5€. Đỗ Thị Kim Liên 50€. Nguyễn Thị Loan 10€. Vũ Thị Ngọc Ánh (Münster) 20€. Gđ. Đỗ Chiêu Cang (Herford) 5€. Nguyễn Thị Bạch Yến (Dorum) 20€.



Tin Mừng

Được hồng thiệp báo tin Ông Nguyễn Văn Hải và Bà Hứa Thị Phương Ngôn làm Lễ Vu Quy và Thành Hôn cho hai cháu là:

NGUYỄN, HẢI HẠNH và RICARDO DŨNG
Vu Quy ngày 13.08.2011

NGUYỄN, HẢI HƯNG và ANGELA NGUYỄN
Thành Hôn ngày 01.10.2011

Tất cả Anh chị em, Bà con Cô Bác, Thân bằng quyến thuộc chung vui cùng hai em và chúc các cháu sống với nhau „TRĂM NĂM HẠNH PHÚC".

-Anh Chị Hứa Thanh Châu, Việt Nam
-Anh Chị Hứa Thành Công, Việt Nam
-Anh Chị Hứa Thị Phượng Liên, Việt Nam
-Anh Chị Hứa Thị Phương Thảo, Việt Nam
-Anh Chị Hứa Thanh Xuân, Pháp quốc
-Em Hứa Thanh Thu và Vợ, Mỹ quốc
-Em Hứa Thị Phương Mỹ và Chồng, Mỹ quốc
-Em Hứa Thanh Phương và Vợ, Mỹ quốc.

(Lohne): Dai Min Ly 20€. Lý-Huỳnh Ái Khanh 20€. Nguyễn Ngọc Thao 10€. Hong Chuong Kim (Löningen) 5€. Lê Thị Niên (Bad Zwischenahn) 15€. Nguyễn Thanh Sơn (Oschersleben) 20€. Lê Quang Phúc (Westoverledingen) 10€. Vũ Thị Kim Phượng (Dörpen) 20€. Đỗ Thị Huấn (Clausthal Zellerfeld) 10€. Nguyễn Tuấn Phương (Mecklenburg) 20€. (Ingolstadt): Phùng An Thế 50€. Nguyễn Thị Tân 70€. Trần Minh Tuấn (Hude) 30€. Lê Thành Trung & Trần Thu Hường (Gronau - Leine) 10€. Nguyễn Thị Bích Phượng (Neuenhaus) 20€. Lê Tuấn & Nguyễn Thị Vân (Achim) 20€. Gđ. Nguyễn Thị Thanh & Nguyễn Thị Bích Thủy (Bergen) 5€. Fam. Nguyễn (Blomberg) 15€. (Papenburg): Đặng Thị Dung 10€. Nguyễn Thị Minh Tâm 20€. Lê Hồ Nam & Phan Thị Minh Tâm 20€. (Wildeshausen): Lê Thị Hạnh & Nguyễn Sỹ Phong 20€. Vũ Thị Thanh Minh 10€. Nguyễn Thị Lan Hiền 20€. Bùi Minh Hải 10€. Bùi Mạnh Cường 20€. Gđ. Nguyễn Ngọc Mẫn (Recklinghausen) 50€. Sầm Chí Vinh (Mülheim) 20€. Fam. Williams (England) 10€. (Aschersleben): Trần Kim Tiến 30€. Vũ Thị Thu & Mạc Thị Huệ 10€. Mạc Thị Vân 5€. (Alfeld): Nguyễn Hoàng Lan & Thị Nụ 10€. Trần Đình Toàn 20€. Fam. Thanh Dưỡng 10€. (Pirna): Cầm Văn Thanh 20€. Triệu Khắc Lãm 20€. Sasitorn, Salina & Andreas (Osburg) 10€. Trần Thị Kim Hồng (Memmingen) 20€. Dianne Nga König (Rehau) 30€. Mai Thị Tâm (Pforzheim) 10€. Nguyễn Thị Lưu (Freiberg) 20€. Lê Đắc Quỳnh (Weyhe) 20€. Ngô Trần Trinh Thuận (Pinneberg) 10€. Lê Hồng Sơn (Bad Iburg) 40€. Trần Quầy (Geldern) 20€. Dương Quang Út (Bad Bentheim) 20€. Đỗ Thị Hạnh (Buchholz) 10€. (Rotenburg): Nguyễn Mạnh Hùng & Phạm Thanh Hương 5€. Hoàng Văn Hải & Nguyễn Thị Loan 10€. Phạm Chí Bền (Hofgeismar) 5€. Ngô Quang Minh (ViệtNam/Saigon) 10€. Phạm Thành Hưng (Bomlitz) 20€. Nguyễn Đức Dương (Barsinghausen) 10€. (Tostedt): Phạm Thị Xuân 50€. Quách Thị Chiên 50€. Đặng Thị Như (Winsen - Luhe) 20€. (Gladbeck): Gđ. Nguyễn Văn Rê 40€. Hồ Văn Tùng 5€. (Meppen): Huỳnh Kim 20€. Gđ. Tăng Lý Hoa 50€. Nguyễn Thu Thủy 10€. Vũ Chí Trung (Hildburghausen) 20€. Nguyễn Minh Nguyệt (Steinhude) 10€. Đinh Thu Hương (Stuhr) 10€. (Walsrode): Nguyễn Thúy Hạnh 10€. Đỗ Thị Mai Hạnh 20€. Nguyễn Thúy Hằng (Verden) 10€. Mai Anh Restaurant (Sehnde) 10€. (Oldenburh): Nguyễn Mạnh Cương 10€. Trần Quân 10€. Lý Văn Hòa (Oberkochen) 10€ HHHL thân mẫu Chung Nương. Chung Thị Khánh Ly (Usingen) 10€. Tịnh Vàng Lưu Hương (Gifhorn) 30€. Huỳnh Ngọc Châu (Winnenden) 50€. Gđ. Đinh Văn Tuyến (Lauingen ad Donau) 20€. (Norden): Đoàn Kim Quyên 5€. Thanh Frevert 10€. Đào Thị Tình (Bad Zwischenahn) 10€. Indra Djaja (Reinbeck) 40€. Dương Ngọc Thiên (Bilshausen) 20€. Tang Kai Ming (Wedemark) 50€. Thiên Căn Nguyễn Thành Đê & Diệu Nữ (Springe) 100€. Fam. Tùng & Huê (Löhne) 10€. Lê Văn Nho (Mainaschaff) 30€. Trần Thị Ngọc Hoa (Reutlingen) 20€. Fam. Wong (Delmenhorst) 20€. Hà Văn Đoàn (Zella-Mehlis) 30€. Nguyễn Văn Tất (Hatten) 10€. Nguyễn Thị Mai (Bonn) 50€. Đỗ Thị Hồng (Winsen-Luhe) 20€. Nguyễn Văn Tuệ (Sulingen) 10€. Nguyễn Thanh Tiên & Tô Thị Dưu (CL.P) 30€. Nguyễn Thị Toàn (Elze) 10€. Gđ. Huyền-Minh (Erlangen) 200€. Lương Triệu Hoa & Lương Hồ Điệp (Tuttlingen) 20€. Nguyễn Thị Thu (Bodenwerder) 5€. Lưu Thị Liến Hương (Beverungen) 20€. (Syke): Đái Xuân An & Dương Ngọc Tỵ 20€. Huỳnh Kim Lang 20€. Nguyễn Thị Hui (Egeln) 10€. Bùi Thiện Hải (Harburg) 10€. Hà Thị Mai Oanh (Wallenhorst) 10€. Ngô Vi Ban (Nord-West) 50€. Phạm Xuân Quỳnh (Einbeck) 20€. Tô Diệu Linh (Deventer) 10€. Hoàng Thị Thủy (Jaderberg) 10€. Ngô Ái Hoa (Flensburg) 10€. Hạnh Kolender, Hằng Klauke, Nguyễn Thị Khuyên (Chemnitz-Wetter) 50€. Phạm Ngọc Anh (Northeim) 10€. Trần Đăng Khoa (Wideshausen) 10€. Phạm Thị Thúy Lan (Luckenwalde) 5€. Trần Kim Chi (Kinsen) 5€. Lê Ngọc Chuyên (Ganderkesee) 20€. Gđ. Đoàn Ngọc Oánh & Triệu Thị Hiền (Barby) 10€. Trần Thị Mai (Langenhagen) 20€. Ngô Lan Hương (Neustadt) 20€. Phạm Chí Huy (Erftstadt) 5€. Trần Văn Chương (Karben) 50€. Lam, Marwin Thơ Lam (Tübingen) 50€. Nguyễn Thị Tuyết Mai (Weinbach) 30€. Trần Kim Anh (Buxtehude) 10€. Quách Thu Anh (Freiburg) 30€. Ẩn danh (Ottweiler) 20€, Đồng Phẩm Nguyễn Văn Chín (Vallendar) 30€. Nguyễn Thị Thanh (Schwandorf) 30€. Đỗ Việt Hùng (Arnstadt) 10€. Tô Khải Đức (Steinfurt) 10€. Đỗ Thị Lan

https://tieulun.hopto.org

(Staßfurt) 20€. (Düren): Đồng Hạnh 20€. Đồng An 20€. Eric Chen 41€. Đoàn Văn Thao (Bad Libenwerda) 20€. Hà Thị Hồng (Lüchou) 20€. Fam. Rich Wien (Hall/S) 20€. (Finland): Rintala Nguyễn Thảo Mi Henna 10€. Diệu Hương Nguyễn Tâm Như 10€. Diệu Hồng Nguyễn Tường Vi 10€. Bành Vĩnh Ái (Rheingönheim) 50€. Đồng An (Wittmund) 50€. Thiện Thủy Nguyễn Thị Kim & Đồng Anh Tạ Nhuận (Frankfurt) 10€. Ngô Thị Vượng (Trier) 10€. Lâm Mỹ Hà (Schweiz) 82€ HHHL Lâm Hồng Kiển. Trần Thị Duyên (Erftstadt-Liblar) 30€. Chu Thị Hiền (Schöningen) 15€. Trần Hà Khoa (Zenbst) 10€. Đỗ Bá Sự (Hattingen) 5€. Gđ. Hồng Thu (Meiningen) 10€. Bùi Thị Hoa & Phạm Thị Thu Hiền (Westerstede) 15€. Bùi Thị Hoa (Apen) 10€. Gđ, họ Tào (Celle & Hildesheim) 20€. Phạm Sinh Toàn & Phạm Thị Tuyết (Wittberge) 20€. Trần Hữu Nhơn (Köhl) 30€. Lê Thị Cẩm (Burgstädt) 5€. (Bad Org. Hessen): Philipp Anh Knoll 5€. Robert Minh Knoll 5€. (Langwedel): Triệu Thị Tuyết Phụng 10€. Triệu Thị Tuyết Lan 10€. (CH. Séc): Đinh Thị Lan Phương 50€. Saláková Liên 50€. Vũ Thúy Hằng 20€. Hoàng Kiều Anh 50€. Trương Quang Bình (Niederahr) 10€. Huỳnh Kim Thủy (Berlin) 10€. Gđ. Ngô Thanh Quyên 50€. Cô Thông Chân (Hannover) 100€. Nguyễn Văn Cửu 50€. Quảng Trí Ngô Phú Hải (Berlin) 500€. Chùa Linh Thứu (") 500€. Quý Phật Tử Đan Mạch 100€. Ngọc Thơ (Danmark) 100€. Giới Lệ (") 63,71€. Thiện Nghĩa & Thiện Sắc (Tiệp) 2.000€ HHHL Thiện Học Nguyễn Thị Tư. Nguyễn Ngọc Tuấn & Nguyễn Thị Thu Cúc (Köln) 50€. Diệu Hạnh (Stuttgart) 35,71€. Diệu Như, Phúc Hải, Thiện Phượng, Thiện Hải, Diệu Bạch, Diệu Bảo (Chemnitz) 100€. Sư Cô Hạnh Thông (Hannover) 150€. Quý PT chùa Bảo Quang (Hamburg) 200€. Diệu Hiền (") 50€. Thiện Giới & Huệ Minh (München) 50€. Chùa Tâm Giác (") 500€. Tâm Tùng (") 50€. GĐPT Chánh Tín (") 90€. Chi Hội PTVNTN (Reutlingen) 600€. Thiện Giới (") 50€. Chi Hội Phật Tử Nürnberg+Fürth+Erlangen 500€. Diệu Lộc (Erlangen) 200€. Thiện Kim & Diệu Hương 200€. Huỳnh Thành (Nürnberg) 30€. Thái Quang Trường (") 100€. Thiện Xuân (") 20€. Thiện Hạnh (") 50€. Châu Lệ Anh (Senden) 20€. Chi Hội Phật Tử VNTN (Wilhelmshaven) 600€. Đồng Thành (") 30€. Đồng Hà (") 10€. Đồng Ngộ, Đồng Đức, Đồng Kiệt, Đồng Thuận (") 50€. Ẩn danh (") 40€. Đồng Thuận (") 10€. Đồng Kiệt (") 10€. Đồng Nghi, Đồng Hậu, Đồng Nghĩa, Đồng Hiếu (") 50€. Hoàng Thị Hồi (") 50€. Diệu Liên (") 100€. Thanh Triết (") 20€. Đồng Viên & Đồng Xuân (") 200€. Diệu Hảo & Ngọc Thịnh (Sande) 50€. Nhi Phong Reise (Varel) một vé máy bay trị giá 550€. Nguyễn Mỹ Hằng (Delmenhorst) 50€. Nguyễn Xuân Triều & Lan Anh (") 50€. Ngô Ngọc Hiếu (Berlin) 400€. Diệu Khai, Diệu Ngọc, Quảng Tâm 50€. Thiện Trí (Hildesheim) 50€. Chùa Thiện Minh (Lyon/France) 500€. Diệu Hạnh Đinh Thị Kim Chi (Schweiz) 100€. Quảng Tâm (") 20€. Chú Đồng Lý 50€. Cô TN Giác Tịnh (München) 50€. Sư Cô TN Hạnh Bình (Hannover) 100€. Chùa Đôn Hậu & quý Phật Tử ở Trondheim (Norway) 1.000€. Quý Phật Tử chùa Đôn Hậu ở Trondheim (Norway) 141,27€. Kim Khoa, Kim Cúc, Quảng Hảo, Minh Tấn & Huỳnh Đình Thảo (") 176,59€. Thiện Thọ (Karlsruhe) 50€. Chùa Linh Thứu (Berlin) 600€. Nguyên Định & Tâm Bích (") 500€. Diệu Bình (") 100€. Thiện Thọ (") 220€. Ẩn danh (") 120€. Cô Đồng Chiếu (Ravensburg) 100€. Thiện Đức (Sigmaringen) 100€. Quý Phật Tử (NRW) 50€. Lô Học Ming (Mettingen) 20€. Gđ. họ Nguyễn & Diệp (") 500€. Quý Phật Tử vùng Mettingen 825€. Dr. Waldemar (") 170€. Gđ. họ Phạm (Ibbenbüren) 1.092€. Lan Lünen (Mettingen) 30€. Thiện Từ (") 30€. Trần Văn Biểu (Münster) 50€. Quý Phật Tử Münster 350€. Quý Phật Tử ẩn danh 1.317€. Gruber Lệ Chi 50€. Nguyễn Văn Lợi (Paderborn) 100€. Trần Thi H. Hạnh 50€ HH công đức cho Hài nhi Trương Jerry Jason. Hồi Hướng HL Trần Tin 200€.

* Báo Viên Giác

(Mönchengladbach): Nguyễn Quốc Tuân 20€. La Hue Binh 20€. Nguyễn Kiem Anh (Bergisch-Gladbach) 30€. (Hamburg): Hồ Trầm 100€. Phạm Văn Hoa 50€. Quách Anh Trương 30€. Trịnh Quang Khánh 20€. Hồ Vinh 20€. Lưu Minh Thành 20€. Nguyễn Minh Thiện 20€. Griem Giang Lệ Kiên 20€. Lê Văn Hơn 20€. Diệu An Nguyễn Thị Nhàn 20€. Nguyễn Thanh Thúy 20€. (Hannover): Trần Văn Hiệp 35€. Hồ Chuyên 20€. Lê Thị Bích Lan 30€. Trịnh Quốc Tiến 10€. Berndt Thủy 20€. Trần Minh Ngọc 40€. Tạ Thị Hương (Westerstede) 20€. Phạm Thị Lan (Lülsdorf) 20€. (Köln): Trịnh - Quách 20€. Saboura Phạm 35€. Trần Văn Lộc (Heibronn) 20€. Lu Trung Cang (Barntrup) 20€. Trần Kim Quê & Bùi Ngọc Yến (Wachenheim) 25€. Lê Thị Hồng (Bad Urach) 25€. (Pforzheim): Đặng Hữu Pho 40€. Yam Man & Thúy Phượng Li 20€. Nguyễn Kim Loan 20€. Lê Văn Thanh (Bad Essen) 50€. (Frankfurt): Hoàng Tôn Long & Thu Cúc 20€. Đinh Ngọc Nga 20€. Trần Duyệt Sanh (Nordhausen) 30€. Hồ Thị Nguyệt 30€. Cao Minh Đức 30€. Lâm Thị Lan Thảo 25€. Thị Phượng – Restaurant Neuwook (Weyhe) 50€. Nguyễn Đình Chương (Remscheid) 20€. (Berlin): Nguyễn Ngọc Anh 30€. Phí Thị Lan Hương 40€. Nguyễn Ngọc Anh 30€. Cao Hoàng Phát (Lippstadt) 20€. Lương Eddie (Minden) 30€. Hồ Sang (Weisenbach) 40€. Nguyễn Ngọc Thạch (Plochingen) 20€. (England): Phạm Ngọc Yên 33€. Phạm Mai Sơn 22€. (USA): Trịnh Thị Kiêm Loan 21€. Nguyễn Duyệt H. 70€. Nguyễn Thị Xuân Yến 35€. Thomas Trần 34€. (München): Trần Hữu Lộc 50€. Nguyễn Thanh Tùng 25€. Nguyễn Khắc Tiến Tùng 20€. Tống Phan Hùng 40€. Nguyễn Thị Nụ (Bad Kreuznach) 50€. (France): Sư Cô Đàm Thăng 40€. Mme Đào Thị Be 30€. Diệu Hải Trần Tôn Nữ Vân 30€. Scarwell Phụng 50€. Phùng Ngọc Minh 30€. Trương Quang Khanh (Đào Thị Be) 30€. Mai Hồng Nhung (Karlsruhe) 20€. Lê Thị Thu (Bitburg) 20€. Dương Văn Tấn (Vancouver/Canada) 73€. Trương Chấn Hưng (Canada) 36€. Nguyễn Thanh Trúc (Schweiz) 16€. (Wuppertal): Dương Minh Ngọc 20€. Tống Văn Sơn 20€. Trần Huy Lâm (Beckingen) 50€. Trang Mimi (Michelstadt) 30€. Lý Thị Kim Ngọc (Uelzen) 20€. (Bremen): Vũ Văn Chước 20€. Phan Thị Bích Lai 20€. (Düsseldorf): Nguyễn Thị Lệ Hằng 20€. Nguyễn Thị Vân 20€. Trần Thị Gái 20€. Hứa Mỹ Hiền 30€. Thiện Huy Trương Thanh Quan (Bingen) 20€. Fam. Nguyễn (Burg) 20€. Nguyễn Ngọc (Bad Krueznach) 30€. (Neumünster): Ngô Kim Liên 20€. Tần Ngọc Nga 20€. Tôn Mỹ Lệ & Tôn Thúy Bích (Saarbrücken) 30€. Nguyễn Ưng Mỹ Hằng (Bremerhaven) 20€. Hứa Xuân Mai (Waiblingen) 30€. Trần Thị Hải (Herne) 10€. Lý Huệ Lan (Wittmund) 20€. (Nürnberg): Trầm Thuận Đạt 20€. Nguyễn Tăng Lộc 30€. Trần Lăng Hía 20€. Nguyễn Văn San (GM.Hütte) 30€. Trần Hoàng Ca (Egelbach) 10€. Huỳnh Văn Khương (Buchholz) 30€. Trần Tú Ngọc (Gifhorn) 20€. Hoàng Anh Kopp (Landolfshausen) 20€. Fam. Nguyễn Minh Tân (Bernburg) 5€. Phạm Thị Hồng Thắm (Zeitz) 20€. (Essen): Nguyễn Thị Lan 20€. Phan Thị Kim Tiên 10€. Lâm Văn Hưng 40€. Fam. Nguyễn (Nguyễn Thị Thanh Hằng) 40€. Nguyễn Văn An & Trần Thị Chiêu (ViệtNam/Saigon) 10€. Diệu Lương Thu Hiền Wittkowsky (Bielefeld) 20€. Bùi Thị Phương Loan (Halle) 50€. Nguyễn Ngọc Châu (Wiesbaden) 20€. Trang Văn Hy (Heilbronn) 20€. (Langenhagen): Fam. Thang Thị Như Ngọc 20€. Nguyễn Việt Cường 20€. Đỗ Ngọc Trọng 20€. (Braunschweig): Cao Ngọc Lang 10€. Nguyễn Văn Thanh 20€. Lê Duy 50€. Nguyễn Công Minh (Husum) 20€. Nguyễn Quý Hạnh (Burgdorf) 20€. Nguyễn Thị Liễu (Aschaffenburg) 30€. Sầm Chí Vinh (Mühlheim) 20€. Nguyễn Thị Thu (Göttingen) 20€. Lý Phương (Bad Iburg) 50€. Nguyễn Ngọc Hảo (Neuenhaus) 20€. Đinh Hoa (Düsseldorf) 70€. (Fürth): Ngũ Thơ Cường 20€. Lê Văn Thân 20€. Bùi Xuân Đào (Burgdorf) 20€. Đỗ Văn Lợi (Meerbusch) 20€. Nguyễn Đăng Lê (Erlangen) 30€. Trần Ngọc Anh (Tübingen) 30€. Phan Anh Anh (Eschweiler) 30€. Nghĩa Kral (Weil am Rhein) 20€. Lê Phan Bảo Trân (Kandern) 40€. Trần Xuân (Minderlittgen) 20€. Vũ Đăng Đại (Osterrode-Harz) 70€. (Oberhausen): Lư Vương 20€. Nguyễn Ca 50€. Lý Trung Hà (Norderstedt) 30€. Nguyễn Minh Quang (Hanau) 20€. (Stuttgart): Từ Quang Hùng 25€. Nguyễn Ngọc Mỹ 25€. Hoàng Bá Nhứt 15€. Nguyễn Văn Phát 20€. Huỳnh Thị Phan (Bensheim) 25€. Lâm Kiên Huê (Reutlingen) 30€. Huỳnh Minh Tân (Saarlouis) 30€. Đoàn Thị My (Lingen) 65€. Trần Thị Hương Giang (Steinbach) 20€. Trần Tiến Nam (Horb. A. Neckar) 20€. Bùi Thị Thanh Xuân (Steinfurt) 40€. Phan Thị Cẩm (Gomaringen) 20€. Lý Thị Dân (Schwebheim) 10€. Nguyễn Gia Vinh (Frankenthal) 10€. Nguyễn Tấn Hiền (Italia) 30€. Huỳnh Thị Hạnh (Bad Nenndorf) 20€. Nguyễn Thị Bích Hằng (Worms) 30€. Đồng Phẩm Nguyễn Văn Chín (Vallendar) 20€. Hồ Văn Lực (Vilshofen) 20€. Nguyễn Thị Tân (Ingolstadt) 30€. Quách Thu Cúc (Dorsten) 10€. Nguyễn Văn Hùng (Offenbach) 10€. Đinh Thị Ngọc Ấn (Vechta) 30€. Bùi Hữu Thoa (Stadthagen) 20€. (Holland): Phúc Huyền Trần Quang Hiếu 10€. Trịnh Thị Thu Thủy 50€. Fam. Trương 30€. Thiện Lý Tăng Bích Phân (Duisburg) 20€. (Münster): Lý Ngọc Hạnh 20€. Lý Hữu Châu 20€. Nguyễn Thị Xuân (Regensburg) 20€. Ngọc Linh Nguyễn Thị Thái Lan (Staßfurt) 20€. (Detmold): Phan Thị Thu Liễu 30€. Đàm Thị Bích Phượng (China Restaurant Orchidee) 50€. Bành Vĩnh Ái (Rheingönheim) 25€. (Unna): Trương Văn Dương 40€. Nguyễn Tú Hoa 20€. Đào Văn Thanh (Hitzacker) 20€. Fam. Trần & Võ (Võ Thị Kim Anh) (Kassel) 20€. (Dresden): Phạm Thị Huệ 20€. Phạm Thị Thành 20€. Phạm Văn Hưng (Belgique) 30€. Nguyễn Thị Tố Nữ (Osnabrück) 20€. (Danmark): Lưu Sinh 63€. Đinh Thị Kim Hoàng 30€. Nguyễn Hữu Vui (Langen) 20€. Trương Lê (Krefeld) 20€. (Ludwigshafen): Nguyễn Phú Thanh Vân 20€. Trịnh Quang Phú 50€. Vũ Thị Tâm (Schorndorf) 20€. Châu Lê Anh (Senden) 20€. Trương Quang Bình (Niederahr) 10€. Hà Văn Giúp (Norderney) 20€. Chim Maggie (Bad Wildbad) 50€. Nguyễn Tứ Hùng (Lünen) 20€. Lâm Văn Yến (Saarbrücken) 70€. Huỳnh Kim Thủy (Berlin) 20€. Nguyễn Tấn Nhứt (France) 30€. Nguyễn Thị Kim Liên (Regensburg) 20€. Văn Công Tuấn (Kiel) 20€. Nguyễn Tích Phùng (Hambueg) 30€. Châu Lệ Anh (Senden) 20€. Thiện Hạnh (Nürnberg) 20€. Diệu Liên (Wilhelmshaven) 200€. Trương Ngọc Ánh 20€. Nguyễn Thị Tuyết 20€. Phùng Thị Hậu (München) 20€. Nguyễn Thúy Hà (Göttingen) 30€. Đặng Văn Hậu 20€.

* Ấn Tống

Tôn Mỹ Lệ & Tôn Thúy Bích (Saarbrücken) 20€ HHHL Dực Thị Hòa & Tôn Dĩ Hiển. Phan Teo 20€. Hồng Nga (USA) 10€. Thiện Vỹ & Thiện Tuệ (Stuttgart) 50€. Nguyễn Hùng Anh (Ibbenbüren) 40€ hồi hướng cho Herr Dierkes, Tylle, Berlemann, Kubitschke Jackson, Meyer. Faru: Uta Otte, Wiecher Schneider, Schulz. Vũ Thị Kim Oanh (Biblis) 100€ (Phật Học Phổ Thông). Quý Phật Tử chùa Đôn Hậu (Norway) 35,31€.

* Kinh Địa Tạng

-Huỳnh Quốc Hân (Ratingen) 200€ HHHL Cụ Ông Huỳnh Lý Pd. Minh Giáo. Thượng Thọ 90 tuổi.

- Chết An Lạc & Tái Sanh Hoan Hỷ

Tánh Nghiêu Hồng Gia Nghi (Wuppertal) 60€. (Hannover): Đồng Dĩnh Trần Thị Bích Vân 5€. Đồng Sanh Phan Anni Bảo Nhi 5€. Đỗ Thị Thu Hương 10€. Đồng Vũ Nguyễn Hồng Điệp 10€. Phan Ngọc Lan (Sweden) 50€. Nguyễn Thị Bạch Yến (Dorum) 25€. Nguyễn Hùng Anh (Ibbenbüren) 40€. Thiện Thọ (Karlsruhe) 12€.

- Kinh tụng Hằng Ngày

Vũ Thị Nhịnh (Eschwege) 50€. Nguyễn Thị Tâm (Chemnitz) 20€. Đỗ Công Minh (Braunschweig) 5€. Tâm Thiện Thành Nguyễn Thị Tâm 20€. Bobardt, Thị Cẩm Tú (Hamburg) 20€. (Hannover): Đồng Dĩnh Trần Thị Bích Vân 5€. Đồng Sanh Phan Anni Bảo Nhi 5€. Diệu Lương Thu Hiền Wittkowsky (Bielefeld) 25€ HH cho Nguyễn Thị Dậy Pd Diệu Bảo. Nguyễn Thị Bạch Yến (Dorum) 25€. Đồng Liên Nguyễn Thị Huệ (Bremen) 80€. Hạnh Dung Wegner Lễ (Erlangen) 20€. Thiện Thọ (Karlsruhe) 12€.

- Kinh Lương Hoàng Sám

Thái Mỹ Thạnh (Hamburg) 20€. Niệm Từ Đức Nguyễn Minh Thiện 50€ HH cho cha Thiện Chánh Nguyễn Văn Thơ. Trần Hữu Nghiệp, Huệ Phương Trần Ngọc Khuê & Viên Hằng Trần Tina (Münster) 50€. Đặng Thị Túc (Limburg) 10€. Thiện Phương Nguyễn Phan Hoàng Tùng (Berlin) 100€. (Hannover): Đồng Dĩnh Trần Thị Bích Vân 5€. Đồng Sanh Phan Anni Bảo Nhi 5€. Nguyễn Thị Bạch Yến (Dorum) 30€. Đồng Liên Nguyễn Thị Huệ (Bremen) 20€. Thiện Thọ (Karlsruhe) 12€.

* Tượng Quan Âm

Chi HộI Phật Tử VNTN Wilhelmshaven 200€. Dương Thị Ngọc Liên (Überlingen) 20€. Nguyễn Quang Bibi 50€. Đỗ Công Minh (Braunschweig) 10€. Diệu Nghĩa Nguyễn Thị Bảo Khuyên 20€. Nguyễn Ngọc Cường 20€. Nguyễn Thị Hiền (Erfurt) 20€. Trần Anh Tú (Rostock) 20€. Nguyễn Hồng Nga (Radebeul) 10€. Phạm Minh Đức (Göttingen) 10€. Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 270€. Thiện Thọ (Karlsruhe) 60€. Lư Vương (Oberhausen) 10€. Nguyễn Thị Phúc & Trần Văn Danh 50€.

* Phật Ngọc

Nguyễn Thị Mỹ Hương & Phan Văn Đức 500€.

* Tượng Địa Tạng

(Hannover): Đồng Hạnh Bùi Thị Thu Dung 10€. Diệu Cần 10€. Thiện Hằng Nguyễn Thị Thu Hà (Benthe) 20€ HHHL em Nguyễn Anh Tú.

* Tượng Quan Âm Thiên Thủ Thiên Nhãn

Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teichner (Langenhagen) 30€.

* Tượng Phật trên Tháp

(Ibbenbüren): Diệu Am & Đồng Lạc 50€ tượng Phật cho Nguyễn Ngọc Châu. Nguyễn Hùng Anh 60€ tượng Phật cho HL Đức Hương Nguyễn Thị Uyên Phương.

* Vu Lan

(Münster): Phùng Vi Cường 20€. Trần Tuyết Hồng 10€. Đỗ Thị Đẹp 20€. Nguyễn Đỗ Tố Nga 20€. Nguyễn Huỳnh Long (Buxtehude) 10€. Huỳnh Văn Khương (Buchholz) 20€. Nguyễn Thị Chuyên 10€. Hà Thị Liên Dung 10€. Hoàng Thị Dung 20€. Römer Thị Thúy Bình 5€. Lê Mạnh Trường 10€. Đinh Thị Ngà 20€. Cô & Dượng Ba Trần Thị Giỏi 20€. Nguyễn Thị Khuê 10€. Rönner Thị Thúy Bình 10€. Lê Thị Bích Thủy 10€. Chu Thị Liên & Phạm Việt Hải 20€. Trần Huy Quang 10€. Nguyễn Thị Kim Hà 10€. Nguyễn Thị Liên 10€. Nguyễn Thị Giang 20€. Trần Anh Tuấn 10€. Tú Tâm 5€. Nguyễn Thị Thu Hà 10€. Đặng Văn Thịnh 20€. Nguyễn Ngọc Kiên 15€. Nguyễn Ngọc Vũ 5€. Vũ Thị Thoa 50€. Đào Văn Huy 50€. Đỗ Thị Thu Hương 40€. Nguyễn Trường Sơn 10€. Võ Thị Kiều Oanh 30€. Lê Thị Tuyết 10€. Hoàng Thị Lộc 10€. Dương Văn Minh 10€. Huệ Nghiêm 50€. Phạm Thị Ngát 10€. Lê Đặng Ngọc Hằng 5€. Vũ Thị Thanh Hương 20€. Đinh Thị Hạnh 10€. Nguyễn Thị Thủy 30€. Bùi Tú Hùng 50€. Đỗ Thị Hòa 20€. Trần Thị Kim Chi 20€. Trần Quốc Việt 10€. Nguyễn Thị Thanh 10€. Kiều Diễm 20€. Phạm Mạnh Hoàn 40€. Trần Anh Dũng 20€. Đặng Thị Bích Trâm 10€. Đỗ Thị Thanh Thủy 20€. Đặng Thị Kiều Oanh 5€. Ankhoa Annam 20€. Gđ. Ân Viên, Đồng Quang, Đồng Chiếu 100€. Nguyễn Hải Đăng & Vũ Thị Thủy 20€. Fam. Leo Văn Chua 20€. Trần Thị Nghĩa 20€. Nguyễn Thị Thu Thủy 5€. Lê Đại Dương & Nguyễn Thị Thuận 5€. Hoàng Thị Lan 50€. Nguyễn Thị Minh Hạnh 20€. Nguyễn Thị Hiền 10€. Lo Hoc Ming 20€. Vũ Thị Duyên 30€. Trần Thị Kim Anh 20€. Trịnh Thị Mai 30€. Li Fang Rao 10€. Lê Thị Thu Huyền 20€. Gđ. Hoàng Diễm Hậu 10€. Nguyễn Thị Hợp 10€. Đào Ngọc Sơn 20€. Du Tấn Tùng 10€. Chu Thị Hiền 20€. Phan Thị Lệ 10€. Nguyễn Thị Huyền 10€. Trần Thị Vy 10€. Nguyễn Thị Hạnh 10€. Đỗ Thị Xanh 40€. Bùi Minh Đức 20€. Hoàng Thị Xuân 20€. Nguyễn Mạnh Linh 20€. Uyển Phú 20€. Giang Phương Anh 10€. Phạm Thị Hồng Thắm 20€. Hoàng Thị Thủy 10€. Vũ Huy Toàn 20€. Nguyễn Quốc Dân 2€. Nguyễn Thị Thu Hiền 20€. Hoàng Thúy An 20€. Long Thị Cúc 20€. Đỗ Thị Lượng 10€. Lê Thị Luyến 10€. Phạm Thị Quang 10€. Lê Thị Hoài Thanh 10€. Trần Văn Chiến 20€. Nguyễn Văn Trạm 20€. Trần Xuân Tình 10€. Nguyễn Thị Mai Lan 5€. Trịnh Thị Hoa 20€. Nguyễn Hồng Nga 10€. Trịnh Thị Mai 25€. Phan Thị Thu Thảo (Sissi), Phan Huy Hải Đăng (Victor) & Phan Huy Hiền (Toni) 11€. Cao Lệ Huyền 10€. Gđ. Tâm Linh 10€. Nguyễn Thị Kim Phương 20€. Nguyễn Tuấn Anh 10€. Nguyễn Việt Ban 20€. Fam. Trần Tô Hà 20€. Phan Anh Tuấn & Nhuận Tú 20€. Trần Ly Ái Phương 20€. Nguyễn Thị Thanh Thủy 20€. Fam. Trang Cao & Trang Sen 10€. Nguyễn Thị Quế 20€. Trần Thị Dương 20€. Hoàng Việt Hùng 10€. Nguyễn Thị Loan 10€. Hoàng Thị Anh 50€. Trần Thị Ngọc Hạnh 100€. Nguyễn Thị Kim Ngân 30€. Nguyễn Huy Hoàng 30€. Phạm Thị Phương 20€. Danh Thị Thắm 20€. Trần Kinh Huy 20€. Hoàng Nguyễn Phong Lan 20€. Nguyễn Văn Đức 5€. Võ Thị Năm 5€. Đỗ Hồng Cẩm 10€. Cẩn 10€. Ngụy & Hứa 10€. Phan Thị Tuất 5€. Nguyễn Thanh Vân 10€. Đỗ Thị Thu 20€. Bùi Tuấn Anh 10€. Hoàng Thị Thu Hằng 10€. Nguyễn Thế Anh 20€. Lê Thị Thu Hà 20€. Cao Thị Vân 10€. Nguyễn Thị Như Hoa 10€. Lê Văn Quỹ 10€. Diệu Nghĩa Nguyễn Thị Bảo Khuyên 20€. Gđ. Phạm Thành Đạt 5€. Quý Phật Tử ẩn danh 122€. Trần Văn Nam 15€. Trần Thi 20€. Cao Minh Đức 20€. (Wolfsburg): Trần Thị Hoài 10€. Bích

https://tieulun.hopto.org

Liên Kadagies 10€. Thiện Đẳng Nguyễn Thị Bình 5€. Bùi Thiện Sơn 50€. Lê Thị Tân 10€. (Hamburg): Chu Thị Lâm 30€. Gđ. Trung & Thúy 10€. Như Lộc Biện Thị Mai 50€. Đinh Bắc Nam 20€. Nguyễn Thị Tuyết Mai 20€. Hoàng Gia Phong 20€. Phạm Thị Côi 20€. Nguyễn Hồng Điệp 15€. Nguyễn Kim Thủy 15€. Cao Bích Thủy 5€. Hoàng Khang 20€. Phan Thị Lan 10€. Griem Giang Lệ Kiên 20€. Frau Manuela Günther 20€. Diệu An Nguyễn Thị Nhàn 30€. Trần Thị Hoa (Nguyễn Thị Hồng) (Helpsen) 20€. Gđ. Đoàn & Nguyễn (München) 30€. (Bremen): Nguyễn Ngọc Cương 10€. Hồ Thị Lý 50€. Lê 10€. Đặng Minh Ivy 20€. (Rostock): Nguyễn Thị Kim Anh 10€. Nguyễn Thị Yến 5€. Dương Thị Minh Loan 50€. Đào Thị Phương Thảo 10€. Phạm Thị Trang 10€. Michael Huỳnh (Aalen) 10€. (Eisenach): Nguyễn Hữu Khương & Nguyễn Thị Thành 10€. Lê Văn Quảng 10€. (Chemnitz): Bùi Thị Tám 50€. Dư Thị Thu Bích 20€. Vũ Minh Nghĩa 20€. Nguyễn Thị Phương 20€. Đặng Huy Lượng 20€. Nguyễn Thị Thúy 20€. Lưu Thị Minh Châm 10€. (Erfurt): Nguyễn Thị Hương Mai 20€. Vũ Thị Mận 20€. Đinh Thị Cảnh 10€. Đinh Kim Thành 20€. Nguyễn Thị Hiền 30€. Vũ Tuyết Chinh 20€. Đoàn Hà Bắc 20€. Nguyễn Thị Dần 10€. Nguyễn Tiến Văn & Phạm Thị Thoa 20€. Nguyễn Văn Hưng & Nguyễn Thị Lan 30€. Thu Hường 10€. Trần Thị Nguyệt 20€. Trần Văn Chiến 20€. Trần Thị Huyền 30€. Trần Thị Nga 20€. Võ Thị Cúc 10€. (Uelzen): Le, Mai Vy - Amy 10€. Lê Thị Kim Phượng 20€. (Leipzig): Phạm Thúy Nga 30€. Lưu Ngọc Thanh 20€. Hà Leibner 10€. (Hannover): Dương Kim Oanh 20€. Nguyễn Thị Trâm 5€. Lê Văn Sứng 10€. Đồng Liên, Đồng Thành và Gđ. Lương Đức Trọng & Lương Xuân Quỳnh 15€. Nguyễn Langkabel 5€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Thu 20€. Trần Hoàng Việt 50€. Đặng Thị Tuyết 5€. Võ Thị Hoa 30€. Chị Hạnh 50€. Ngụy Nhật Thử 30€. Trần Hồng Lam (Crivitz) 20€. (Winsen-Luhe): Phạm Văn Thăng 10€. Ngô Tiến Thành & Nguyễn Thị Ngọc 10€. (Bielefeld): Đinh Thiên Nhiên 20€. Trịnh Trường Vi 20€. Diệu Lương Thu Hiền Wittkowsky 20€ HH cho Nguyễn Thị Dậy Pd Diệu Bảo. Nguyễn Trung Đáng (Radebeul) 20€. Nguyễn Thanh Ngọc (Hamm) 10€. Vũ Thị Tuyết Vân (Einbeck) 20€. (Dresden): Nguyễn Bá Thuận 10€. Nguyễn Văn Bá 10€. Bùi Thị Lệ 10€. Nguyễn Văn Bá & Nguyễn Thị Lệ Hằng 10€. Nguyễn Long Biên, Phạm Sỹ Ngọc, Nguyễn Việt Anh & Nghiêm Tú Anh 50€. Nguyễn Bá Hùng 10€. Nguyễn Thị Phương 10€. Phạm Bảo Tôn 20€. Cao Lệ Huyền 10€. (Wernigerode): Nguyễn Xuân Bái 30€. Lê Công Viên 50€. Phan Thị Lan 20€. Nghiêm Thị Cúc (Braunshcweig) 20€. Gđ. Lý Quốc Thái (Lüdenscheid) 50€. (Berlin): Lê Thị Thao 10€. Fam. Nguyễn & Trịnh 10€. Thiện Huệ Huỳnh Quang Đẳng 20€. (Marburg): Nguyễn Lan Anh 20€. Hoàng Thị Thủy 30€. (Oldenburg): Nguyễn Chí Hà 10€. Trần Ngọc Giang 20€. Lê Thành Tâm 10€. Phạm Thị Bích Châu (Dahlenwarsleben) 50€. (Schwerin): Trương Thị Bình 20€. Đặng Thanh Xuân 30€. Đặng Thị Thanh Hiền 10€. Nguyễn Thị Quyết 10€. (Magdeburg): Chu Thanh Hương 20€. Nguyễn Thị Tâm & Trần Thành Trung 10€. Lê Thị Thúy Mai (Reutlingen) 20€. (Zwickau): Trần Thị Bích Hà 10€. Chu Thị Phượng 35€. Lê Thị Bích Hương 20€. Phạm Văn Xuyến (Naumnurg) 40€. (Gotha): Nguyễn Thị Vân 10€. Ẩn danh 20€. Kiều Thúy Vân 10€. (Hohenstein/ Ernsthalt): Phạm Đình Hải 10€. Phạm Thị Hoa 20€. (Naumburg): Lương Thị Thủy 70€. Nguyễn Thị Hồng (Bischofswerda) 5€. (Beckum): Dương Vân 20€. Phạm Thị Kim Hương 30€. (Holland): Trần Thị Thu Hà 30€. Nguyễn Tất Thắng 50€. Fam. TSANG 30€. Diệu Ân Đỗ Thị Út 20€. Trịnh Thị Thu Thủy 50€. (Hameln): Thị Nga Hoàng-Bergmann 40€. Linda Nguyễn 20€. Đinh Thị Huyền (Suderburg) 2€. (Lehrte): Phạm Văn Sơn 10€. Nguyễn Thị Tâm 20€. (Hildesheim): Phạm Lúc & Nguyễn Thị Nhứt 50€. Ngô Thị Ngọc Oanh 5€. Dương Văn Phúc (Stollberg) 30€. Vũ Thị Hiền (Barunschweig) 10€. (Nienburg): Nguyễn Thị Kim Hồng 20€. Nguyễn Thị Thu Thủy 20€. Giang Văn Hào (Wolfenbüttel) 20€. (Lichtenhagendorf): Bùi Mạnh Hùng & Trần Thị Thanh Thu 50€. Bùi Mạnh Hùng 50€. Nguyễn Thị Thủy (Sickte) 20€. Fam. Nguyễn (Burg) 20€. Bùi Quang Thủy (Wismar) 10€. Trịnh Thị Nga (Essen Oldenburg) 5€. (Dortmund): Nguyễn Thu Anh 20€. Đồng Giới Fabian Schubz 10€. Hồ Kim Lan 20€. Xuân Richter (Sömmerda) 20€. (Helmstedt): Văn Nại Tường 60€. Huỳnh Thị Bé 20€. Tạ Thị Mười Kiên (Bad Sulza) 45€. (Rastede): Gđ. Lê Duy Hòa & Lê Thị Hà 5€. Đặng Ban Mai 10€. Nguyễn Ngọc Trung & Nguyễn Thị Thanh Hương (Obersulm-Willsbach) 10€. (Freiburg): Nguyễn Thị Cầm 10€. Quách Thu Anh 20€. Phạm Văn Hoanh 20€. (Wiesbaden): Nguyễn Thị Duyên 20€. Đặng Thị Nga & Hương 20€. (Düsseldorf): Nguyên 20€. Tôn Nữ Quỳnh Hương 20€ HHHL Tôn Thất Dinh. Ngô Quốc Tấn (Drephotz) 10€. Hồng Chương Kim (Löningen) 20€. Thiện Giải Phan Đình Thích (Wolfsburg) 10€. (Geldern): Vương Hồng Anh 15€. Đồng Nhã Trần Hồng Yến 15€. Phạm Quỳnh Nga (Wunstorf) 20€. Thân Thị Hồng Thắm (Berne) 30€. (Halle): Nguyễn Trọng Chính & Rommel Thanh Nga 20€. Bùi Thanh Hương 30€. Trần Văn Chánh (Flensburg) 10€. Nguyễn Mạnh Thường (Nordstedt) 20€. Nguyễn Văn Thủy (Stuttgart) 100€ HHHL Lê Văn Mến. (Aschaffenburg): Quảng Thanh Châu Văn Hùng 20€. Lê Thị La 20€. Trịnh Sơn (Danmark) 50€. Trang Văn Hy (Heilbronn) 5€ HHHL Đào Thị Ghết. (Erlangen): Nguyễn Thanh Trường 30€. Nguyễn Quốc Thắng 20€. (Langenhagen): Nguyễn Lê Nghĩa 100€. Fam. Thang Thị Như Ngọc 20€. Phạm Minh Đức (Göttingen) 10€. Vũ Thị Minh (Việt Nam) 3€. (Braunschweig): Cao Ngọc Lang 10€. Thiện Nhu 20€. Trí Trung Phạm Ngọc Sơn (Mönchengladbach) 20€. (Minden): Lin Nguyen 10€. Nguyễn Thị Huyền Linh & Trương Ngọc Thanh 100€. Diệu Liễu Lê Hoàng Oanh 20€. (Nürnberg): Tuấn Vân 30€. Huỳnh Hoàng Vân 70€. Lê & Cấn Thị Nam 50€. Trần Văn Út (Lahr) 20€. (Norden): Gđ. Lê Hoài Thanh 50€. Huỳnh Tuyết Nga 10€. Tô Lệ Hoa (GM.Hütte) 20€. (Köln): Ẩn danh 10€. Điền Kim Đính 20€. Hoàng Minh Tuấn (Dormagen) 20€. (Vechta): Nguyễn (Công Lý) David 10€. Lý Anton 50€. Đinh Thị Ngọc Ẩn 20€. Dương Thị Thanh Bình (Heidelberg) 10€. (Nordhorn): Lý Chánh Minh 50€. La Tỷ 20€. Lưu Giỏi 10€. (Husum): Trịnh Thị Thu Hằng 20€. Trần Thị Mỹ Hạnh 20€. Thiện Diệu Hải My Vũ (Gronau) 50€. (Kassel): Ẩn danh 5€. Fam. Trần & Võ (Võ Thị Kim Anh) 30€. Trà My (Ludwigshafen a.R.) 10€. Nguyễn Thanh Văn (Krefeld) 10€. Gđ. Hai & Thủy (Bremervörde) 20€. Nguyễn Huyền Nguyên Linh (Recklinghausen) 50€. Hoàng Tiến (England) 50€. Võ Mina Trí (Lathen) 20€. Nguyễn Đình Hồng (Mannheim) 20€. (France): Nguyên Hạnh Phạm Thị Hảo 10€. Tịnh Bảo Nguyễn Thị Kim Liên 10€. Trần Thị Mỹ Dung 10€. Mlle Veronique Lý 10€. Mme Paulezec Nguyễn 10€. Diệu Mẫn Delaprune Thị Mạnh 10€. Võ Văn Thắng 50€. Hoàng Jean Pascal 20€. Hoàng Ngọc Minh & Minh Ân Nguyễn Thị Long 100€. Tâm Thiện Ý Đinh Chí Hương 50€. Mme Phạm Văn Thăng 10€ HHHL: Anh Phạm Văn Thuật & Phu quân Phạm Văn Thăng. Ô Văn Tương 30€. Huỳnh Lân 20€. Trương Thị Mạnh 20€. Trần Kim Lý 10€. Đặng Văn Thịnh (Leipzig/Rötha) 20€. Nguyễn Thị Thoa (Helbra) 10€. Dương Thúy Huyền (Bautzen) 20€. Bùi Thị Tố Nga (Wolmissfeldt) 10€. Đặng Xuân Truy (Merseburg) 10€. Nguyễn Thị Ngọc Hoa (Eschwege) 10€. Nguyễn Trọng Thủy (Hanner) 5€. (Fürth): Bình Lê 20€. Thiện Trực Nguyễn Quý Cương 20€. Nguyễn Đình Khu (Vellmar) 10€. Lê Anh Tuấn (Meiningen) 10€. (Wuppertal): Nguyễn Thị Hoa Khôi 10€. Tánh Nghiêu Gia Nghi Hồng 50€. (Pforzheim): Yam Man & Thúy Phượng Li 30€. Lưu Tú Phụng 20€. Nguyễn Thị Thanh Thủy (Barntrup) 20€ HHHL Đào Mạnh Quỳnh. Phạm Chí Huy (Erftstadt) 5€. Trương Lan (Heidelberg) 20€ HHHL Trương Long. Dương Thị Mỹ (Frankfurt/M) 50€. Lư Vương (Oberhausen) 10€. Võ Quang Châu (Augsburg) 50€. Vũ Thị Xuyến (Würzburg) 40€. (Asbach): Lê Hoàng Dễ & Trương Nhựt Hồng 30€. Lê Hoàng Trang 20€. Lê Hồng Thảo 20€. Lê Hồng Thắm 20€. Lê Hoàng Tiến 20€. Lê Hoàng Thắng 20€. Lê Hoàng Tịnh 20€. Lê Hoàng Thiện 20€. Thiện Phẩm Đoàn Thị Kim Nhung (Koblenz) 50€. Hai Bibo (Bad Segeberg) 10€. Lý Thị Dần (Schwebheim) 10€. Chu Thị Hiền (Schöningen) 50€. Nguyễn Gia Vinh (Frankenthal) 10€. (Trier): Thiện Bạch Đào Thị Chúc 50€. Ngô Thị Vượng 10€. Thàm Chu Hải Thanh (Bochum) 20€. (Essen): Đặng Thanh Toàn 10€. Fam. Nguyễn (Nguyễn Thị Thanh Hằng) 60€. Thiện Ngọc Nguyễn Thị Trâm (Aurich) 10€. Minh Phương Nguyễn Bá Mỹ (Kleinostheim) 20€. Diệu Xuân Nguyễn Thị Sinh (Spanien) 50€. Lannes Jacques (France/Paris) 30€. Ẩn danh (Ottweiler) 20€. Huỳnh Thị Tư (Celle) 20€. Thiện Học Trần Kim Phượng (Ingolstadt) 20€. (Staßfurt): Nguyễn Thị Phương Anh 10€. Ngọc Linh Nguyễn Thị Thái Lan 20€. Đỗ Thị Dung 10€. Hứa A Tri (Schortens) 25€. Nguyễn Thị Út (Friesoythe) 30€. Nguyễn Thị Viễn Phương (Kruft) 30€. Nguyễn Thị Thế Phượng (Hof) 10€. Ngọc Vân Phạm Muội (Bad Iburg) 20€. Diệu Minh Nguyễn Thị Thanh Quang (Finland) 20€. Phan Ngọc Lan (Sweden) 110€. Diệu Ngộ Phùng Kim Liêu (Norway) 16€. Nam Pannwitz (Bad Margentheim) 20€. Trí Thông Trương Kim Học (Landstuhl) 10€. Nhuận Dung Dương Bạch Yến (Belgique) 30€. Diệu Cảnh Võ Thị Nhàn (Italia) 30€. Chiếu Hoa Phước Vương Khắc Vũ (Borkum) 50€. Thiện Uyên Trần Vĩnh Cam (Coesfeld) 30€. Diệu An Trần Thị Nhuần (Esens) 20€. Trương Kim Năm (Hachenburg) 20€. Bùi Thị Truông (Stuttgart Zuffenhausen) 10€. Đặng Thị Hải Vân (Ulm) 10€. Trương Đại Hứa (Langenfeld) 10€. Trần Đức Lâm (Bocholt) 50€. (Stuttgart): Nguyễn Đức Lượng & Đào Thị Ngọc 50€. Thiện Vỹ & Thiện Tuệ 50€. Dương Quan Sen (Dorsten) 10€. Đinh Thị Mai (Bruchsal) 10€. Khưu Mỹ Yến (Ludwigshafen) 30€. Nguyễn Văn Hùng (Offenbach) 10€. (Schweiz): Nguyễn Thanh Trúc 16€. Nguyễn Ngọc Hưng 30€. Diệu Hạnh Braun Thị Dung (Altenstadt) 10€. Diệu Nhật Trần Thị Hai (France/ Orléans) 50€. Trumont Patrick (France/ Miramas) 20€. Nguyễn Jean (France/St.Louis) 50€. Nguyễn Thị Thu Hường (Meckenheim) 10€. Thiện Ý Nguyễn Thị Thanh Tâm (Melbech) 10€. Đặng Đình Thủy (Sonneberg) 20€. Vũ Quang Tú (Seelze) 50€. Bành Vĩnh Ái (Rheingönheim) 25€. Thị Chánh Trương Tấn Lộc (Laatzen) 20€. Điền Văn An (Leverkusen) 20€. Tăng Lý Hoa (Meppen) 30€ HHHL Tăng Cảnh Thái. Đồng Tiết Hoàng Thị Hồng Ngân (Viersen) 10€. Trần Xuân Thanh (Wildeshausen) 10€. Võ Huy Chiến (Gilchung) 10€. Vũ Thị Kim Hà (Schwetzingen) 20€. Ngọc Thơ (Danmark) 63,71€. Giới Lệ (") 63,71€. Tâm Đức Đoàn Thị Thuận (Schweiz) 50€. Thiện Thọ (Karlsruhe) 50€. Trần Ngô 20€. Trần Hữu Lượng (Neu Anspach) 30€.

* Sửa Chùa

Torsten Sturm 120€. Vương Diên Nghĩa 140€. Dr. Thanh Long Châu 50€. Võ Trần Thị Tuyết Mai (Nehren) 120€. Sư Cô TN Hạnh Bình (Chùa Viên Giác) 200€. Võ Thị Phúc (Bergkamen) 30€. (Köln): Mỹ Anh Travel 300€. Điền Kim Đính 10€. (Berlin): Sinco Deco GmbH 350€. Nguyễn Thị Liên 40€. Thanh Hoa Foodservice GmbH (Koblenz) 790€.

* Từ Thiện

**** Cô Nhi, Cùi, Mù, Dưỡng Lão:*** Nguyễn Thị Minh Ngọc 40€. Quang Thoi Nghiêm 50€. Quốc Nam Vương 20€. Võ Thị Kim Thoa 100€. Hoàng Phạm 100€. (Karlsruhe): Nguyễn Minh Diệu 40€. Lê Thị Kim Hoa (Braunschweig) 100€ HHHL Giáp Văn Lai. Huỳnh Thanh Thủy (Nienburg/Weser) 10€. Nguyễn Thị Thu Hường (Emden) 20€. Ngô Kim Liên (Neumünster) 30€. Bùi Thị Phương (Gütersloh) 20€. Thiện Phú Lê Thị Bích Lan (Hannover) 20€. Gđ. Viên Tuyết Trần Thị Hiền (Laatzen) 25€. Tuấn Vân (Nürnberg) 20€. Lư Vương (Oberhausen) 10€. Nguyễn Thị Tuyết Mai (Weinbach) 20€. Diệu Hải Trần Tôn Nữ Vân Hà (France) 20€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teichner (Langenhagen) 20€. Huỳnh Kim Thủy (Berlin) 20€. Nguyễn Thị Phúc & Trần Văn Danh 50€.

**** Cứu giúp nghèo đói:*** Lê Ngọc Thanh (Hamburg) 50€. Lin Nguyen (Minden) 20€. Phạm Hoàng (Chùa Phật Quang) (France) 100€. Schichtz Teekanne (Neuss) 100€. Ngọc Linh Nguyễn Thị Thái Lan (Staßfurt) 10€. Viên Tuyết (Laatzen) 25€. Nguyễn Thị Phúc & Trần Văn Danh 30€.

**** Người nghèo ở Ấn Độ:*** Chi Hội Phật Tử VNTN Wilhelshaven 220€. Thiện Trí (Hildesheim) 30€ (nghèo Ấn Độ). Diệu Nữ & Thiện Căn (Springe) 100€. Tuyết Anh (Stadthagen) 50€.

**** Cứu đói Phi Châu:*** Lin Nguyen (Minden) 20€. Trần Thị Thu Thảo (Köln) 50€.

**** Cứu giúp Bão Lụt:*** Ẩn danh 30€.

**** Nồi Cháo Tình Thương:*** (Belgique): Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên 20€. Trịnh Thị Thu Hằng (Husum) 20€. Nguyễn Thị Phúc & Trần Văn Danh 20€.

**** Phóng Sanh:*** Thiện Phú Lê Thị Bích Lan (Hannover) 30€. Trần Thị H. Hạnh 20€ HH công đức cho Hài nhi Trương Jerry Kason.

**** Chương trình Xe Lăn:*** Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teichner (Langenhagen) 10€.

**** Mổ Mắt*** *tìm lại ánh sáng*: Mme Phạm Văn Thăng (France) 30€ HHHL: Anh Phạm Văn Thuật & Phu quân Phạm Văn Thăng. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teichner (Langenhagen) 10€. Võ Thanh Tùng & Thị Anh (Moers) 200€. Nguyễn Thị Phúc & Trần Văn Danh 30€.

* Đèn Dược Sư

Thiện Hằng Nguyễn Thị Thu Hà (Benthe) 20€ HHHL em Nguyễn Anh Tú. Ngô Thiên Phú & Ngô Kim Ngân 20€. Khúc Chi 15€. Ngô Thị Vượng (Trier) 15€.

* Trai Tăng

Nguyễn Thị Nga (Barntrup) 30€. Diệp Văn Huy 20€. Diệp Văn Dũng 20€. Ẩn danh 20€. Bảo Hoa 10€. Thiện Đức 10€. Thiện Tiên 10€. Quảng Ngộ 20€. Diệu Hạnh 20€. Võ Phước Lầu 10€. Nghiêm Thanh Trần Thị Điệu 50€. Nguyên Tịnh Nguyễn Thị Trang 50€. Nguyễn Văn Phương 20€. Jacqueline Lotus 20€. Diệu Đạo Nguyễn Thị Song Phương 20€. Mỹ Tiên Vũ Mỹ Linh 30€. Đồng Chiếu Nguyễn Thị Minh 20€. Thiện Đạo 10€. Đồng Phước 10€. Lê Quốc Tân 10€. Lê Thanh Thảo 10€. Minh Định 10€. Henry 10€. Minh Tâm 10€. Minh Quang 5€. Diệu An 5€. Diệu Tịnh 5€. Diệu Anh 20€. Diệu Minh 10€. Thiện Như 30€. Thiện Nguyện 20€. Thục Giác 10€. Đồng Nguyệt 10€. Thiện Lộ 20€. Thiện Vân 20€. Trần Văn Út 5€. Diệu Minh 20€. Huệ Tâm 20€. Hạnh Thân 10€. Nguyên Tịnh 5€. Nguyên Lạc 5€. Diệu Tịnh 10€. Kim Chi 10€. Diệu Thới 5€. Diệu Minh 5€. Thị Thiện Phạm Công Hoàng 30€. Đỗ Thị Thanh Tâm 20€. Diệu Nữ 30€. Thiện Nhật Nguyễn Thị Tuyết Anh 10€. Huệ Bảo 20€. Quách Thị Mùi 5€. Thiện Phi 10€. Nguyên Thu 20€. Quảng Kiệm 10€. Viên Bảo Trần Như Sơn 10€. Nguyễn Thị Khiêm Huỳnh 20€. Nguyễn Văn Rê 10€. Nguyên Chín 50€. Diệu Minh 50€. Diệu Bảo 10€. Thiện Ưng Hà Thị Minh Cẩm 5€. Thiện Tính 50€. Thiện Lạc Đặng Hoàng Anh 5€. Thiện Châu Đặng Huỳnh Quang Minh 5€. Lưu Thanh Đức 10€. Đồng Chi 10€. Ẩn danh 5€. Đồng Giác Phạm Thị Tuyết Mai 20€. Lê Thị Túy 20€. Ngọc Huệ 30€. Công Ngọc 5€. Diệu Hạnh 5€. HL Huệ Đức, Huệ Lộc, Huệ Quới 50€. HL. Thích Nữ Linh Ngọc 20€. Pt. An Mẫn PĐL 20€. Huệ Kiết, An Dũng, Thiện Bảo 20€. Huệ Tường 10€. Phan Thị Liên 10€. Gđ. Vinh Hồ 10€. Gđ. Đặng Quốc Chí 10€. Diệu Cần 30€. Diệu Nga 10€. Tô Tử 10€. Khai Tâm 10€. Tâm Cừ Trương Tôn Châu 10€. Viên Như 20€. Thiện Giới 10€. Trầm Thuận Đạt 10€. Đồng Đại 5€. Ngũ Thị Diệu 5€. Đồng Tuệ 20€. Đồng Hạnh 20€. Gđ. Thiện Hồng 20€. Diệu Hoa 10€. Diệu Hạnh 10€. Nhuận Từ 10€. Đồng Lê 10€. Kim Chi 20€. Thiện Hữu 20€. Đỗ Thị Thu Hương 10€. Đồng Vũ Nguyễn Hồng Diệp 10€. Diệu Tịnh Nguyễn Thị Hằng 50€. Lương & Nguyễn 50€. Diệu Nghĩa Nguyễn Thị Bảo Khuyên 10€. (Nürnberg): Nguyễn Đức Tú 20€. Lê & Cấn Thị Nam 50€. Phạm Thị Thủy (Wilhelmshaven) 50€. Nguyễn Ngọc Phương (Koblenz) 40€. (Hannover): Thiện Tuệ 20€. Đồng Hạnh Bùi Thị Thu Dung 20€. Thiện Đức Chung Thị Hồng 10€. Đồng Kiệm Ngụy Minh Thúy 10€. Diệu Ngọc Thu Tứ 10€. Thiện Phú Lê Thích Bích Lan 20€. Đồng Ngọc (München) 20€. (Laatzen): Thanh Hòa 30€. Viên Tuyết Trần Thị Hiền 30€. Thị Chánh Trương Tấn Lộc 30€. Thiện Lý Tăng Bích Phân (Duisburg) 20€. Thiện Hạnh & Từ Phổ (Berlin) 100€. Đồng Anh Tạ Nhuận & Thiện Thủy Nguyễn Thị Kim (Frankfurt) 20€. (Aurich): Nguyên Hảo 20€. Thái Viên Thành & Thái Tất Đạt 50€. GĐPT Minh Hải 50€. Đỗ Thị Đẹp (Münster) 10€. Lôi Ngọc Thanh (Meppen) 20€. (Göttingen): Huỳnh & Ôn Sau Hòa 5€. Thiện Giáo & Thiện Sanh 10€. Trần Hữu Nhơn & Ngụy Sơn Keo 20€. Phan Thị Kim Tiên (Essen) 5€. Thiện Bạch Nguyễn Mai Xuân (Dresden) 20€. (Hamburg): Phạm Thị Côi 5€. Lê Văn Hơn 20€. (Wiesbaden): Lê Thị Nam 10€. Trần Cát Tường 10€. Hoàng Minh Tuấn (Dormagen) 20€. Nguyễn Anh Tuấn (Mönchengladbach) 100€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teichner (Langenhagen) 10€. Dương Sang & Trương Thị Lẹ (Helmstedt) 50€. Thiện Thọ (Karlsruhe) 20€.

* Hương Linh Ký Tự

Vương Trọng Hải (Hameln) 230€ Các HL: Vương Văn Báo + Trịnh Thị Nhẫn + Vương Ngọc Quỳnh Hoa. Braunschweig: Lê Thị Kim Hoa 75€ HL Giáp Văn Lai. Nguyễn Thị Cẩm Hồng 75€ HL Nguyễn Văn Nam. Vũ Tiến Tú (Köthen) 150€ các HL: Vũ Văn Cộn & Hồ Thị Sắc. Đặng Khai Tâm (Hamburg) 225€ các HL: Đặng Hán Suối, Lý Lan, Đặng Phát. Siu Kham Voong (Duisburg) 75€ HL Lay Van Póng. Trang Văn Hy (Heilbronn) 75€ HL Đào Thị Ghết. Phạm Thị Thảo (Dormagen) 75€ HL Thiện Nam Hoàng Nguyên Hai. Hoàng Tuấn Duy (Nürnberg) 75€ HL Hoàng Hồng Điệp. Kha Hiến Thành (Bremen) 75€ HL Kha Tiên. Trần Xuân Tính & Nguyễn Ái Linh (Jena) 70€ HL Yếu tử Trần Tôn & Trần Ngô Vô Danh.

https://tieulun.hopto.org

* Trung Tâm Nghiên Cứu và Tu Học Viên Giác

Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. (Hamburg): Trần Trung Độ 320€. Trần Thị Hải (Herne) 10€. Nguyễn Tuấn An Micky (Heo cđ) 70€. Tiền cắc trong thùng Phước Sương ở Chánh Điện chùa VG 1402,35€. Đồng Hạ & Thiện Xuân Phạm Kim Khánh (Heo cđ) 118,60€ + 241.000 đồng VN + 13.500 tiền Kên). Ẩn danh 3,50€. Ẩn danh 16,39€. Ẩn danh (Heo cđ 2898) 32,28€. Ẩn danh (Heo cđ) 71,95€. Ẩn danh (Heo cđ) 28,26€. Ẩn danh (Heo cđ 4295) 21,97€. Ẩn danh (Heo cđ) 83,99€. Ẩn danh (Heo cđ 972) 244,30€. Ẩn danh (Heo cđ) 15,55€. Trịnh Văn Hi (Heo cđ 1029) 50€. Trần Thị Hiền (Heo cđ 1189) 80€. Nguyễn Thị Thủy Nguyên (Saarbrücken) (Heo cđ) 20€. Nguyễn Thị Hà (Brand Erbisdorf) 45€. Gđ. Phạm Thành Hưng, Nguyễn Ngọc Lan, Phạm Thành Trung & Thành Đạt (Bomlitz) 78€. Đỗ Thị Minh Hảo (Erfurt) (Heo cđ) 106,47€. Nguyễn Chất Phác & Nguyễn Thị Lan (Weißenfeld) (Heo cđ) 117,75€. Gđ. Đào Anh Dũng & Phạm Thị Hồng Thắm, Đào Duy Thành, Phạm Diệu Linh & Phạm Diễm Mi (Zeitz) (Heo cđ) 381,25€. Đỗ Thái Bằng (Seelze) 150€. Thái Giang (Mannheim) 100€. Tiệm Thanh Hoa (Koblenz) (Heo cđ) 43€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teichner (Langenhagen) 10€. Trần Trình Hiếu (Salzburg/Österreich) Heo cđ số 15 - 100€.

* Học Bổng Tăng Ni

- ***Đức***: Chung Giang (Künzelsau) 100€.
- ***Việt Nam***: Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. Trương Chấn Hưng (Canada) 144€. Viên Tuyết (Laatzen) 50€.
- ***Ấn Độ***: Sư Cô Thích Nữ Hạnh Thân (Danmark) 1.000€. Neang Kim Liêu (Schweden) 227€. Viên Tuyết (Laatzen) 50€. Sư Cô TN Hạnh Ân (Hannover) 1000€. Đồng Thành (Wilhelmshaven) 20€.

Tu Viện Viên Đức

* Tam Bảo

ĐH Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 20€. Gđ. Thiện Hỷ (Bad Kreuznach) 20€. Thiện Đức 2.000€ cúng dường gạch TV Viên Đức. Gđ. Diệu Hương Nguyễn Thị Nở (VietNam/HàNội) 30€. Gđ PT Nhựt Trọng (Mannheim) 50€. Vũ Thanh Hương (Ulm) 50€. Lê Ngọc Thu + Nguyễn Tuấn Bảo + Lê Thu An 20€. Phạm Thái Gia Huy (Bad Kissingen) 20€. Phạm Thái Gia Hiếu (*) 20€. Anne Vincent 10€. Phạm Vũ Thảo & Châu Thanh Tâm 10€. Vietnam House (Nonnenhorn) 70€. Châu Thanh Quang (Pfabofen Rogging) 20€. Châu Thanh Qui & Thuy Mong Tham Bùi 10€. Lê Thị Kim Dung (Karlsruhe) 20€. Gđ. Phạm Văn Thinh 30€. Fam. Autengrasen 20€. Paolo & Hương Pudda (Dornstadt Ulm) 20€. Lê Thị Kim Hoa (Ravensburg) 50€. Lê Vân Hương & Lưu Vinh Hùng (Lindau) 20€. Gđ. Trần Tú Nguyệt (Lindenberg) 20€. Thiện Lộc 30€. Nguyễn Thị Hường (Immenstadt) 50€. Gđ.Kha & Hồng Ô Doan 100€. Gđ. Nguyễn Hồng Thái & Lã Thị Thủy (Kempten) 120€. Gđ. Tuấn & Quyên (Schweiz) 20€. Tâm Hương Trịnh Bích Lan (Warthausen) 10€.

* Tượng Phật Quan Âm lộ thiên

ĐH. Dương Thị Ngọc Liên (Überlingen) 1.000€. Nguyễn Thị Thanh Huyền (Hannover) 1.000€. Túy Hương & Phạm Đăng Anh Tuấn (Kassel) 3.000€.

*
* *

Ngày..... tháng ..... năm 201 .. ..

Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SH) (1) .....

Họ và tên : .....

Địa chỉ : .....

.....

.....

Điện thoại : .....

Số tiền : .....

Giấy chứng nhận khai thuế : Có ☐ Không ☐

Độc giả mới ☐ Độc giả cũ ☐

Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ cũ dưới đây :

.....

.....

.....

Chú ý : Khi chuyển tiền ủng hộ xin quý độc giả ghi rõ tên người nhận báo và Số hiệu độc giả (SH: ...) để chúng tôi dễ dàng điều chỉnh và đối chiếu với danh sách nhận báo.

Congr. d. Ver. Vietn. Buddh. Kirche e.V.
(C.V.B.D.)
Konto Nr. : 870 1633 - BLZ 250 70024
Deutsche Bank Hannover

(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)

Định kỳ hàng tháng xây chùa Viên Giác

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi nào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cám ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto như sau:

1. Congr.d.Verein Vietn.Buddh. Kirche e.V.
Konto Nr. 870 1633
BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover
(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)

2. Pagode Vien Giac
Konto Nr. 870 3449
BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover
(Một tháng ngân hàng báo một lần)

Quý vị ở ngoài nước Đức xin chuyển vào Konto như sau:

3. Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V
BIC: DEUTDEDBHAN
IBAN: DE 22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover – Germany

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

4. Tu Viện Viên Đức
Konto Nr. 111 30 20 68
BLZ 650 501 10
Kreissparkasse Ravensburg

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát



https://tieulun.hopto.org

VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỴ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland

CHỦ TRƯƠNG (HERAUSGEBER)
Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM
Hòa Thượng Thích Như Điển

CHỦ BÚT
Phù Vân Nguyễn Hòa

QUẢN LÝ TÒA SOẠN
Thị Tâm Ngô Văn Phát

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

HT.Thích Như Điển - Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân - Trương Ngọc Thanh - Lê Ngọc Châu. Dr. Tôn Thất Hứa.

❁

Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Đông Phương Mai Lý Cang (Pháp) - Trần Thị Hương Cau (Đức) - Trần Thị Nhật Hưng (Thụy Sĩ) - Lê Doãn Kim (Mỹ). Vi Vi Võ Hùng Kiệt (Mỹ) - Dr. Thái Văn Kiểm (Pháp) - Vũ Nam (Đức) - Lê Thị Bạch Nga (Canada) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phan Hưng Nhơn (Đức) – Sư Huynh Hà Đậu Đồng (Đức) - Nhựt Trọng Tần Văn Minh (Đức) – Nguyên Hạnh HTD (Đức) – Hoa Lan (Đức) - Vân Nương LNC (Pháp) - TS. Lâm Như Tạng (Úc) - Đoàn Văn Thông (Hoa Kỳ) - Nguyễn Thùy (Pháp) - Trần Thế Thi (Đức) - Nguyễn Quý Đại (Đức) - Huỳnh Ngọc Nga (Ý) – Thi Thi Hồng Ngọc (Đức) – Cư sĩ Liễu Pháp (Hoa Kỳ)

KỸ THUẬT ẤN LOÁT (Layout)
Trung Tâm VHXHPGVNTN tại CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)
Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN
Trung Tâm VHXHPGVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD
c/o Chùa Viên Giác
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover
Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963
Homepage: http://www.viengiac.de
E-mail : viengiactu@viengiac.de
E-mail : baoviengiac@viengiac.de
E-mail : phuvan@viengiac.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân bình thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V
Konto Nr. 870 16 33 - BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover

Ngoài nước Đức gửi qua trương mục
Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.
Bic : DEUTDEDBHAN
IBAN : DE 22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover

Mục lục

	Trang
- Thư tòa soạn	1
• Tôn giáo	
- Cái Ta lăng xăng gây ra đau khổ (Đoàn Văn Thông)	3
- Một số khái niệm căn bản trong Phật giáo (Hoang Phong dịch)	**6**
- Thiền thức (thơ Nghiêu Minh)	**10**
- Tặng một vầng trăng (Phạm Huê dịch)	**11**
- Vua Milinda vấn đạo (Cư sĩ Liễu Pháp)	**12**
- Gió - Một yếu tố của Tứ Đại (Thái Công Tụng)	**14**
• Chủ đề - Sri Lanky (Tích Lan)	
- Sri Lanka – Hòn ngọc Ấn Độ Dương (Phù Vân)	**18**
- Đại Thừa liễu ngộ (thơ Nguyên Tuệ)	**21**
- Đảo sử Lanka một chứng tích oai hùng (Thích Như Tú)	**22**
- Đã một lần như thế (Thích Như Điển)	**25**
- Đôi dòng cảm niệm về hành hương Tích Lan (Phương Quỳnh)	**31**
- Một tấm lòng (Thiện Diệu Trần Thị Lệ Hương)	**34**
- Dưới cội Bồ Đề (thơ Lệ Châu)	**35**
- Hành hương Tích Lan như trở về quê Mẹ (thơ Đan Hà)	**36**
- Theo Thầy thăm xứ Phật (Hoa Lan)	**37**
- Thời kinh nguyện bên thành cổ tháp (thơ Tùy Anh)	**40**
- Hành hương Tích Lan (Trần Thị Nhật Hưng)	**41**
- Hành hương - Chiêm bái thánh tích tại Sri Lanka (Nguyên Tân)	**45**
- Chiêm bái hai bảo vật quốc gia của Sri Lanka (Thích Huệ Pháp)	**49**
- Tấm lòng ton giả Seelawansa (Phù Vân)	**51**
- Hành hương xứ Tích Lan (thơ Nguyên Trí)	**53**
- Hành hương Tích Lan chuyến đi đầy ấn tượng (Trần Đan Hà)	**54**
• Văn học Nghệ thuật	
- Từ danh xưng Lạc Việt đến nguồn gốc cây lúa (Phan Hưng Nhơn)	**58**
- 50 năm bức tường Berlin (Thị Tâm Ngô Văn Phát)	**61**
- Chúng ta chắc chắn sẽ mất nước (Song Chi)	**63**
• Y Dược thường thức – Câu chuyện Y học	
- Khái niệm sơ đẳng về ung thư (Dr. Tôn-Thất Hứa)	**65**
- Huyền thoại (thơ Trúc Lang OKC)	**66**
• Tin Phật Sự (Nhựt Trọng)	**72**
- Chương trình Phật sự năm 2012	**67**
- Tôi tham dự khóa Giáo lý PPÂC kỳ thứ 23 (Nguyên Hạnh HTD)	**69**
• Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng (Viên Giác)	**76**
• Tin Việt Nam (Viên Giác)	**82**
• Tin Nước Đức (Lê Ngọc Châu)	**85**
• Chúc mừng – Thông báo - Phân ưu – Cáo phó - Nhắn tin – Tìm người quen	**10,48,50, 75,76,81, 91**
• Hộp thư Viên Giác	**89**
• Phương danh cúng dường	**89**
• Mục lục	**95**

• **Hình bìa:** *Tháp Ruwanweliseya tại Anuradhapura, Sri Lanka*

• **Cáo lỗi** : Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng hết trong kỳ nầy được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị.

- Báo Viên Giác -

https://tieulun.hopto.org

SANG ASIATISCHES BISTRO – RESTAURANT IM LEMFÖRDE . NÄHE DÜMMERSEE.

- RỘNG 160M² .
- CA. 40 PLÄTZE INNEN
-160 PLÄTZE AUßEN.
- AM EINKAUFZENTRUM UND NEBEN CASINO RESTAURANT ÖFFEN KÜCHE
- DIE MIETE 1.000€ .

XIN LIÊN LẠC MOBIL **0179 2046968**

FESNETZ: **05443 99 89 710**

8870 185186 OK

Sang nhượng nhà hàng ở Köln

- Nhà hàng Việt Nam đang hoạt động tốt, nổi tiếng tại Köln.
- 30 chỗ ngồi.
- Địa điểm đẹp, nằm ngay trung tâm thành phố.
- Tiền nhà rẻ.

Xin liên lạc với chị Chi.

Tel : **0157 – 855 449 17**

8868 – 185 OK

Muốn sang nhượng quán

- Trung tâm phố
- Trước mặt bến xe Bus
- Thu nhập tốt
- Lý do sang nhượng : Tuổi cao, mệt mỏi

Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc :

Jung's Dragon

Schnell Restaurant

Hauptstr. 70 . 74653 Künzelsau

Tel . **07940 – 9818 474**

8873 185186 mno



• BÁN LÒ ĐIỆN NƯỚNG BÁNH KHỌT

(14 bánh) 650 W 250 V 49,95 €

Sữa Ong Chúa aus USA NOW

QUÀ TẶNG Ý NGHĨA: SỨC KHỎE & TRẺ ĐẸP

* **Giúp trẻ** hóa, **đẹp cho làn da**

*** tươi trẻ *Giúp ngủ ngon *chống rụng tóc ***

chống **hơi độc** trong **nghề Nail**

* Giúp xóa **bỏ vết nám, vết sạm, nếp nhăn**

* Dược thảo an toàn**, nam & nữ** đều dùng

Mỗi viên thuốc sữa ong chúa **nguyên chất**

+ **những** loại **dược thảo nổi tiếng 36 €/60 v**

uống tinh chất để giúp phòng ngừa ung thư & bồi bổ cơ thể

+ Porto 5,90€ Tel. **07071-640 999** Mo-Fr 11-18 Uhr

SuaOngChua1@yahoo.de



SỬA CHỮA VÀ NÂNG CẤP CÁC LOẠI MÁY VI TÍNH VÀ LAPTOP. HƯỚNG DẪN XỬ DỤNG, KẾT NỐI MẠNG TẠI NHÀ

(vùng Muenchen & Phụ cận)

Tel. : Festnetz . 08131 / 4304595

Handy : 0162 / 7296527

oder 0176 / 96310725

8875 185187 no

Cần tìm thợ Sushi và 1 Nhân Công Nữ

Nhà hàng trong siêu thị Ludwigsburg cần tìm thợ làm Sushi có kinh nghiệm lâu năm và 1 công nhân nữ phụ giúp nội trợ. Xin liên hệ với anh Chinh .

Tel. 0170 – 78 76 888

8834 185 No

Cần sang nhượng nhà hàng ở Heilbronn

Nhà hàng Thái có quầy kem đang hoạt động tốt, 120 chỗ & Terrasse 150 chỗ. Địa điểm đẹp nằm giữa khu trung tâm thành phố.

Xin liên hệ với anh Lâm.

Tel . : **0163 / 88 819 98**

8834 185 No

https://tieulun.hopto.org

V&V Asia Dekoration GmbH

Mainzer Land Str. 76, 65795 Hattersheim, Germany

金輝煌亞洲裝璜公司

Tel: 06190-27 07 Fax: 06190-735 60

email: asiadeko@t-online.de
www.asiadekoshop.de


V-245b


V-1310


v-1337


V-230a (130cmØ)


V-242
(120cmØ)

佳美 Cameo China


V-227m
+
V-227f


V-226m
+
V-226f


V-226r









大合 Tatung


#0518


#0516


#0521


#0522


#0540


Geschirr aus Thailand mit Ananas Muster


Sushiboot

AK-08 (90 x 31 x 48cm)




Japanisches Gerschirr aus Melamin

Nhận công trình trang trí nhà hàng , Việt, Hoa, Thái, Nhật.












Suppenkellen und Ölsiebe


Sushikühlvitrine (~0-3C°)

AK-31 (57 x 35 x 23cmH)
AK-31a (35 x 30 x 23cmH)


AK-27d


AK-29a (19,5cmØ)
AK-29e (22cmØ)
AK-29x (18cmØ)


Keramiktöpchen aus Japan
Extrem Hitzebeständig!!
AK-10 (19cmØ)


AK-10b (19cmØ)

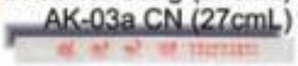

AK-07e

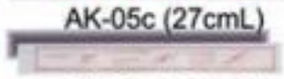

AK-07d

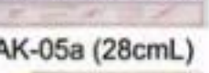

AK-02a


AK-01


AK-03 Tai-Sang (27cmL)
AK-03a CN (27cmL)


AK-05c (27cmL)


AK-05a (28cmL)


AK-04c (20cm)


AK-16
(21 x 18,5 x 8cm)


AK-15
(36 x 18,5 x 8cm)


AK-48 (55 x 30cm)


K-42


K-18

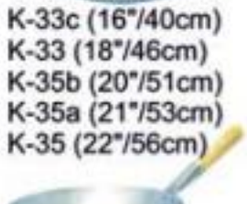
Standart Wetzstein
K-07a

Wetzstein für
Sushimesser
K-07e (21,7 x 7 x 3cm)

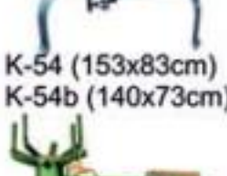

Aluminium
K-50h (36cmØ)
K-50i (40cmØ)
K-50j (45cmØ)

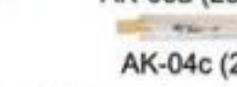

K-36b (40cmØ)
K-33a (46cmØ)


K-33c (16"/40cm)
K-33 (18"/46cm)
K-35b (20"/51cm)
K-35a (21"/53cm)
K-35 (22"/56cm)


K-31f (12"/30cm)
K-32f (14"/36cm)


K-54 (153x83cm)
K-54b (140x73cm)


K-54a (Erdgas)
K-54c (Propan)


Herduntersetzer
für Wok


K-54d (60x80cm)


3 x 17,6 KW


Teppanyaki Grill


K-25f (8 Liter)
Reiserwärmer

Kuckoo Reiskocher




K-59 (30,5 cmØ/12")
K-60 (28cm/11")
K-61 (25cm/10")

K-16a (11"/9")
K-16c (13"/11")


K-71
K-70
K-02
K-01


Frittierpfanne
K-82 (40cmØ)
K-83 (45cmØ)

https://tieulun.hopto.org

maiwell®

nail beauty & wellness equipment



Im- und Export, Direktverkauf und Produktion aus einer Hand



Spa Massage



Manikürtische



Salontheken



Zubehör



IBD Beauty Serie



maiwell **function** Serie

maiwell GmbH

nail beauty & wellness equipment

www.maiwell.com

26123 Oldenburg
Tel.: 0441-9351298

Email: mai@maiwell.com

Hochheider Weg 75
Fax: 0441-9351295

https://tieulun.hopto.org

SINO-DECO BERLIN

柏林德昌貿易公司

Wilhelm-Kabus-Str. 46 10829 Berlin Tel.: 030 - 78 70 33 10 Fax: 030 - 78 70 33 11

www.sino-deco.de Email: sino-deco@gmx.de











https://tieulun.hopto.org